

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2024

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ: 1 - Năm học: 2023 - 2024

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1	DH12006270	Nguyễn Phước Thiện An	D20_CDTU01	20	25	0	20	0	65	Khá	
2	DH12002373	Trần Trung Danh	D20_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3	DH12006291	Nguyễn Hữu Đông	D20_CDTU01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4	DH12004075	Huỳnh Ngọc Hải	D20_CDTU01	20	25	7	20	10	82	Tốt	
5	DH12004507	Trần Quốc Hưng	D20_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6	DH12003045	Trần Minh Khang	D20_CDTU01	20	22	0	20	10	72	Khá	
7	DH12003623	Trần Ngọc Long	D20_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
8	DH12003368	Phạm Hùng Mạnh	D20_CDTU01	20	22	8	20	10	80	Tốt	
9	DH12004080	Võ Hoàng Phát	D20_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
10	DH12006321	Trần Thanh Phong	D20_CDTU01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
11	DH12006323	Nguyễn Bá Phúc	D20_CDTU01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
12	DH12004807	Nguyễn Minh Quân	D20_CDTU01	20	22	0	20	10	72	Khá	
13	DH12002321	Trần Minh Quyền	D20_CDTU01	20	20	0	20	10	70	Khá	
14	DH12007180	Nguyễn Chí Tài	D20_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
15	DH12006331	Nguyễn Đình Hữu Tài	D20_CDTU01	20	22	0	20	10	72	Khá	
16	DH12004039	Lê Hoàng Thanh	D20_CDTU01	20	22	0	20	10	72	Khá	
17	DH12002889	Nguyễn Minh Thuận	D20_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
18	DH12002181	Trần Trung Tín	D20_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
19	DH12000082	Trần Trí Toàn	D20_CDTU01	20	22	2	20	10	74	Khá	
20	DH12006338	Lý Phi Tòng	D20_CDTU01	20	22	0	20	10	72	Khá	
21	DH12006344	Tăng Thế Triều	D20_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
22	DH12002449	Lê Ngọc Tú	D20_CDTU01	20	20	0	20	10	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
23	DH12004164	Đỗ Trọng	Tuấn	D20_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
24	DH12003562	Nguyễn Anh	Tuấn	D20_CDTU01	20	25	5	20	0	70	Khá	
25	DH12007373	Nguyễn Quốc	Việt	D20_CDTU01	20	22	0	20	10	72	Khá	
26	DH12006269	Mao Tấn	An	D20_ROAI01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
27	DH12001935	Tô Quang	Hữu	D20_ROAI01	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
28	DH12006307	Vũ Quang	Huy	D20_ROAI01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
29	DH12001918	Lê Tấn	Lộc	D20_ROAI01	20	22	2	20	6	70	Khá	
30	DH12006583	Nguyễn Hữu	Nghĩa	D20_ROAI01	20	22	0	20	10	72	Khá	
31	DH12002290	Thái Anh	Ngọc	D20_ROAI01	20	20	5	20	10	75	Khá	
32	DH12006318	Dương Trần Hưng	Phát	D20_ROAI01	20	25	6	20	6	77	Khá	
33	DH12001877	Phan Nguyễn Việt	Quang	D20_ROAI01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
34	DH12001472	Ngô Mạnh	Tiền	D20_ROAI01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
35	DH12000464	Nguyễn Ngọc	Tuấn	D20_ROAI01	20	20	5	20	10	75	Khá	
36	DH12003917	Hồ Khánh	Tường	D20_ROAI01	20	20	0	20	6	66	Khá	
37	DH12107793	Nguyễn Hoài	An	D21_CDTU01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
38	DH12112144	Nguyễn Văn	Bảo	D21_CDTU01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
39	DH11903227	Lê Quang	Bình	D21_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
40	DH12112147	Nguyễn Đình Quốc	Bình	D21_CDTU01	20	22	10	20	10	82	Tốt	
41	DH12105772	Lê Tuấn	Cảnh	D21_CDTU01	20	22	0	20	10	72	Khá	
42	DH12108494	Nguyễn Chí	Cường	D21_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
43	DH12106467	Hứa Thành	Danh	D21_CDTU01	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
44	DH12112167	Nguyễn Phương	Đông	D21_CDTU01	20	25	0	20	0	65	Khá	
45	DH12109192	Phạm Thiên	Đức	D21_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
46	DH12102119	Nguyễn Thái	Dương	D21_CDTU01	20	25	0	20	0	65	Khá	
47	DH12108389	Trần Lê Bảo	Duy	D21_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
48	DH12100759	Trương Tấn	Giàu	D21_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
49	DH12112177	Dương Văn	Hậu	D21_CDTU01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
50	DH12112183	Trần Trung	Hiếu	D21_CDTU01	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
51	DH12100327	Trần Sơn	Hòa	D21_CDTU01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
52	DH12109243	Trịnh Việt	Hoàng	D21_CDTU01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
53	DH12108327	Nguyễn Huy	Hùng	D21_CDTU01	20	22	2	20	10	74	Khá	
54	DH12107857	Phạm Thành	Hưng	D21_CDTU01	20	22	3	20	10	75	Khá	
55	DH12109144	Đoàn Đăng	Khoa	D21_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
56	DH12102724	Vô Tấn	Kiệt	D21_CDTU01	20	25	0	20	0	65	Khá	
57	DH12112213	Phạm Quang	Nghị	D21_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
58	DH12109057	Nguyễn	Nhân	D21_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
59	DH12112224	Trần Nguyễn Tấn	Phát	D21_CDTU01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
60	DH12103669	Nguyễn Thiên	Phong	D21_CDTU01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
61	DH12112230	Hà Văn	Phước	D21_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
62	DH12114334	Hoàng Đức	Quân	D21_CDTU01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
63	DH12112234	Nguyễn Thanh	Sang	D21_CDTU01	20	25	0	20	0	65	Khá	
64	DH12112236	Nguyễn Thanh	Sơn	D21_CDTU01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
65	DH12103445	Lê Minh	Tài	D21_CDTU01	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
66	DH12112243	Trần Thanh	Tài	D21_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
67	DH12114446	Mai Hữu	Thịnh	D21_CDTU01	20	22	8	20	0	70	Khá	
68	DH12112253	Phan Gia	Thức	D21_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
69	DH12114699	Phan Thanh	Toàn	D21_CDTU01	20	25	2	20	0	67	Khá	
70	DH12103113	Đặng Hữu	Trí	D21_CDTU01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
71	DH12112259	Quách Minh	Trí	D21_CDTU01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
72	DH12100952	Trần Minh	Trung	D21_CDTU01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
73	DH12105838	Đoàn Duy	Tuấn	D21_CDTU01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
74	DH12102241	Dương Phúc	Tuệ	D21_CDTU01	20	22	0	20	6	68	Khá	
75	DH12112146	Võ Gia	Bảo	D21_ROAI01	20	22	5	20	0	67	Khá	
76	DH12112169	Nguyễn Hoàng	Đức	D21_ROAI01	20	22	10	20	10	82	Tốt	
77	DH12108151	Nguyễn Đức	Dũng	D21_ROAI01	20	25	5	20	0	70	Khá	
78	DH12107275	Nguyễn Văn	Hậu	D21_ROAI01	20	20	5	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
79	DH12114131	Trịnh Hoàng	Hung	D21_ROAI01	20	20	5	20	0	65	Khá	
80	DH12112188	Nguyễn Hồ Gia	Huy	D21_ROAI01	20	20	5	20	0	65	Khá	
81	DH12105928	Lâm Gia	Lạc	D21_ROAI01	20	20	5	20	0	65	Khá	
82	DH12114290	Phạm Đình	Lâm	D21_ROAI01	20	22	5	20	0	67	Khá	
83	DH12006319	Nguyễn Hoàng Phương	Phi	D21_ROAI01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
84	DH12114220	Tô Minh	Quang	D21_ROAI01	20	22	5	20	0	67	Khá	
85	DH12114530	Nguyễn Kim	Quốc	D21_ROAI01	20	20	5	20	0	65	Khá	
86	DH12101484	Trần Xuân	Quý	D21_ROAI01	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
87	DH12103680	Nguyễn Chí	Tài	D21_ROAI01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
88	DH12112242	Trần Minh	Tài	D21_ROAI01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
89	DH12112251	Lê Vĩnh	Thuận	D21_ROAI01	20	20	5	20	0	65	Khá	
90	DH12108814	Nguyễn Hồng	Thuận	D21_ROAI01	20	20	5	20	0	65	Khá	
91	DH12200002	Võ Mã	An	D22_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
92	DH12200006	Trần Phong	Cánh	D22_CDT01	20	25	11	20	10	86	Tốt	
93	DH12202979	Trần Lê Hải	Đặng	D22_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
94	DH12200011	Nguyễn Thành	Đạt	D22_CDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
95	DH12200017	Nguyễn Linh	Dương	D22_CDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
96	DH12200018	Châu Thanh	Duy	D22_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
97	DH12200024	Nguyễn Nguyên	Hào	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
98	DH12200027	Đậu Quang	Hiếu	D22_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
99	DH12200028	Trương Khắc	Hiếu	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
100	DH12203731	Vũ Đặng Minh	Hoàn	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
101	DH12200031	Nguyễn Phi	Hoàng	D22_CDT01	20	22	3	20	0	65	Khá	
102	DH12200035	Bùi Trần Tuấn	Hung	D22_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
103	DH12203680	Huỳnh Gia	Huy	D22_CDT01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
104	DH12200039	Nguyễn Thanh	Huy	D22_CDT01	20	25	5	20	0	70	Khá	
105	DH12200042	Trần Minh	Khánh	D22_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
106	DH12112196	Lê Trọng	Khiêm	D22_CDT01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
107	DH12203887	Trần Hùng Đăng	Khoa	D22_CDT01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
108	DH12200046	Lê Tuấn	Kiệt	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
109	DH12200976	Lê Vũ Hoàng	Lân	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
110	DH12200051	Nguyễn Hoàng	Linh	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
111	DH12203664	Đỗ Tuấn	Minh	D22_CDT01	20	22	3	20	0	65	Khá	
112	DH12202976	Lê Nhật	Minh	D22_CDT01	20	22	0	20	6	68	Khá	
113	DH12200054	Trần Gia	Minh	D22_CDT01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
114	DH12200061	Nguyễn Văn Trọng	Nhân	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
115	DH12200062	Huỳnh Minh	Nhật	D22_CDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
116	DH12200068	Huỳnh Tiến	Phát	D22_CDT01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
117	DH12200070	Võ Tấn	Phát	D22_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
118	DH12200071	Nguyễn Nhật	Phi	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
119	DH12200072	Hồ Bảo	Phong	D22_CDT01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
120	DH12200075	Phan Đăng	Phú	D22_CDT01	20	22	2	20	6	70	Khá	
121	DH12203122	Mai Mạnh	Quân	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
122	DH12200082	Hoàng Huy	Quang	D22_CDT01	20	25	13	20	10	88	Tốt	
123	DH12200085	Hà Văn	Qui	D22_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
124	DH12200087	Huỳnh Phú	Quý	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
125	DH12200095	Nguyễn Công	Thành	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
126	DH12200096	Phù Phương	Thành	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
127	DH12200097	Nguyễn Ngọc Duy	Thiên	D22_CDT01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
128	DH12202934	Phan Nguyễn Quốc	Thiện	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
129	DH12203765	Nguyễn Thanh	Thuận	D22_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
130	DH12200103	Nguyễn Thanh	Toàn	D22_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
131	DH12200104	Vũ Tiên	Toàn	D22_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
132	DH12200107	Lương Nguyễn Quốc	Trí	D22_CDT01	20	20	3	20	10	73	Khá	
133	DH12200108	Nguyễn Minh	Trí	D22_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
134	DH12200111	Lê Quốc	Trọng	D22_CDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
135	DH12200120	Ngô Quang Minh	Tuấn	D22_CDT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
136	DH12114613	Huỳnh Ngọc	Tuệ	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
137	DH12108046	Võ Xuân	Tùng	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
138	DH12200121	Cao Vĩnh	Tường	D22_CDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
139	DH12200001	Nguyễn Trường	An	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
140	DH12200004	Triệu Duy	Anh	D22_CDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
141	DH12200007	Nguyễn Văn	Chương	D22_CDT02	20	25	0	20	6	71	Khá	
142	DH12200010	Nguyễn Tấn	Đạt	D22_CDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
143	DH12200012	Trần Xuân	Đạt	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
144	DH12200013	Trần Ngọc	Điệp	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
145	DH12200014	Đỗ Hữu Thiên Chấn	Đông	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
146	DH12200015	Nguyễn Mạnh	Dũng	D22_CDT02	20	25	3	20	6	74	Khá	
147	DH12200019	Nguyễn Hoàng Anh	Duy	D22_CDT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
148	DH12200021	Nguyễn Hoàng	Giang	D22_CDT02	20	22	3	20	0	65	Khá	
149	DH12200026	Đỗ Đức	Hiệp	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
150	DH12200030	Lê Minh	Hoàng	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
151	DH12200034	Tạ Quốc	Hùng	D22_CDT02	20	25	17	20	10	92	Xuất sắc	
152	DH12200037	Ngô Thanh	Hữu	D22_CDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
153	DH12200040	Phạm Đức	Huy	D22_CDT02	20	25	5	20	0	70	Khá	
154	DH12200041	Bùi Quang	Khải	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
155	DH12200048	Lê Trương	Ký	D22_CDT02	20	22	4	20	0	66	Khá	
156	DH12200049	Huỳnh Thanh	Lâm	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
157	DH12200050	Nguyễn Xuân	Lập	D22_CDT02	20	25	3	20	10	78	Khá	
158	DH12200052	Lê Xuân	Lộc	D22_CDT02	20	22	3	20	0	65	Khá	
159	DH12200053	Trần Thiên	Lộc	D22_CDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
160	DH12203925	Nguyễn Lê	Minh	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
161	DH12200055	Nguyễn Ngọc	Nam	D22_CDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
162	DH12200056	Nguyễn Thanh	Nam	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
163	DH12200059	Nguyễn Hoàng	Nguyên	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
164	DH12202953	Lê Huỳnh Thiện	Nhân	D22_CDT02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
165	DH12200063	Lê Minh	Nhật	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
166	DH12200064	Võ Minh	Nhật	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
167	DH12200065	Nguyễn Hoàng	Nhựt	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
168	DH12202974	Ngũ Tấn	Oai	D22_CDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
169	DH12200069	Nguyễn Thành	Phát	D22_CDT02	20	22	6	20	0	68	Khá	
170	DH12200076	Trần Thuận	Phúc	D22_CDT02	20	25	3	20	0	68	Khá	
171	DH12200078	Trương Nguyên	Phuong	D22_CDT02	20	22	5	20	10	77	Khá	
172	DH12200080	Lê Hồ Minh	Quân	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
173	DH12200086	Đặng Phú	Quý	D22_CDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
174	DH12200092	Nguyễn Thanh	Tân	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
175	DH12200109	Trương Minh	Trí	D22_CDT02	20	25	3	20	0	68	Khá	
176	DH12200113	Nguyễn Nhật	Trường	D22_CDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
177	DH12203711	Võ Nhật	Trường	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
178	DH12200118	Dương Văn	Tuấn	D22_CDT02	20	20	0	20	10	70	Khá	
179	DH12200122	Nguyễn Lâm	Vũ	D22_CDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
180	DH12300108	Phạm Mai	Ân	D23_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
181	DH12300046	Nguyễn Cao Hoàng	Anh	D23_CDT01	20	25	13	20	10	88	Tốt	
182	DH12300110	Nguyễn Xuân	Bách	D23_CDT01	20	25	13	20	8	86	Tốt	
183	DH12300165	Thái Huỳnh Gia	Bảo	D23_CDT01	20	22	11	20	10	83	Tốt	
184	DH12300197	Phạm Minh	Chiến	D23_CDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
185	DH12300220	Nguyễn Lê Chí	Cường	D23_CDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
186	DH12300221	Nguyễn Quốc	Cường	D23_CDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
187	DH12300350	Đình Minh	Đức	D23_CDT01	20	25	10	20	8	83	Tốt	
188	DH12300266	Trịnh Minh	Dũng	D23_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
189	DH12300275	Lê Hoàng Khánh	Duy	D23_CDT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
190	DH12300463	Phạm Hoàng	Hà	D23_CDT01	20	25	13	20	8	86	Tốt	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
191	DH12300484	Trần Nhật	Hào	D23_CDT01	20	25	3	20	6	74	Khá	
192	DH12300553	Nguyễn Chí	Hiếu	D23_CDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
193	DH12300757	Võ Việt	Hưng	D23_CDT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
194	DH12300656	Đào Quang	Huy	D23_CDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
195	DH12300681	Nguyễn Bùi Quốc	Huy	D23_CDT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
196	DH12300712	Trần Gia	Huy	D23_CDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
197	DH12300827	Hồ Văn	Khánh	D23_CDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
198	DH12301011	Trương Quang	Lộc	D23_CDT01	20	22	3	20	0	65	Khá	
199	DH12301115	Trần Công	Lý	D23_CDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
200	DH12301288	Dương Minh	Nghĩa	D23_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
201	DH12301297	Nguyễn Văn Trọng	Nghĩa	D23_CDT01	20	25	2	20	10	77	Khá	
202	DH12301357	Nguyễn Đức	Nhân	D23_CDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
203	DH12301526	Nguyễn Mạnh	Phú	D23_CDT01	20	25	5	20	0	70	Khá	
204	DH12301694	Nguyễn Lê Hoàng	Sang	D23_CDT01	20	22	5	20	0	67	Khá	
205	DH12301703	Hoàng Thái	Son	D23_CDT01	20	25	6	20	0	71	Khá	
206	DH12301737	Nguyễn Thụy Thành	Tài	D23_CDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
207	DH12301821	Phạm Đức	Thành	D23_CDT01	20	25	9	20	0	74	Khá	
208	DH12301891	Hà Trung	Thảo	D23_CDT01	20	25	13	20	8	86	Tốt	
209	DH12301875	Lê Phú	Thịnh	D23_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
210	DH12301881	Nguyễn Trường	Thịnh	D23_CDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
211	DH12302389	Lê Thế	Toàn	D23_CDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
212	DH12302163	Đoàn Bùi Nhật	Trường	D23_CDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
213	DH12302189	Lê Thanh	Tú	D23_CDT01	20	25	14	20	0	79	Khá	
214	DH12302199	Nguyễn Thanh	Tú	D23_CDT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
215	DH12302209	Huỳnh Văn	Tuấn	D23_CDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
216	DH12302305	Kim Văn	Vĩnh	D23_CDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
217	DH12302323	Lê Hoàng Quốc	Vũ	D23_CDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
218	DH12302327	Lê Văn	Vũ	D23_CDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
219	DH12300037	Lê Bảo	Anh	D23_CDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
220	DH12300408	Nguyễn Phát	Đạt	D23_CDT02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
221	DH12300317	Thạch Hoàn	Dưỡng	D23_CDT02	20	22	8	20	8	78	Khá	
222	DH12300268	Bùi Đoàn Ngọc	Trương Duy	D23_CDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
223	DH12300286	Nguyễn Hoàng	Duy	D23_CDT02	20	25	3	20	0	68	Khá	
224	DH12300294	Nguyễn Văn	Duy	D23_CDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
225	DH12302543	Lê Minh	Hoàng	D23_CDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
226	DH12300612	Trần Quốc	Hoàng	D23_CDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
227	DH12300738	Đàm Gia	Hưng	D23_CDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
228	DH12300651	Dư Gia	Huy	D23_CDT02	20	22	5	20	0	67	Khá	
229	DH12303078	Nguyễn Quang	Huy	D23_CDT02	20	25	3	20	0	68	Khá	
230	DH12300734	Dương Công	Huỳnh	D23_CDT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
231	DH12300871	Hoàng Nguyễn Đăng	Khoa	D23_CDT02	20	22	3	20	0	65	Khá	
232	DH12300886	Phan Tân Đăng	Khoa	D23_CDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
233	DH12300932	Đoàn Nguyễn Đức	Kiên	D23_CDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
234	DH12303086	Nguyễn Ngọc Bảo	Lâm	D23_CDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
235	DH12302775	Nguyễn Tiến	Linh	D23_CDT02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
236	DH12301299	Phạm Vũ Minh	Nghĩa	D23_CDT02	20	22	5	20	0	67	Khá	
237	DH12301323	Nguyễn Thái	Nguyên	D23_CDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
238	DH12302935	Nguyễn Thành	Nhân	D23_CDT02	20	25	2	20	6	73	Khá	
239	DH12301369	Phạm Nguyễn Trọng	Nhân	D23_CDT02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
240	DH12301370	Trần Tấn	Nhân	D23_CDT02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
241	DH12301541	Lê Bảo	Phúc	D23_CDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
242	DH12301572	Nguyễn Tấn	Phước	D23_CDT02	20	25	5	20	0	70	Khá	
243	DH12302930	Trần Ngọc	Quân	D23_CDT02	20	25	11	20	10	86	Tốt	
244	DH12302493	Trần Đình	Tân	D23_CDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
245	DH12301777	Trần Đình	Thế	D23_CDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
246	DH12301871	Huỳnh Phước	Thịnh	D23_CDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
247	DH12302106	Trần Minh	Trí	D23_CDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
248	DH12302140	Hoàng Nguyễn Thành	Trung	D23_CDT02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
249	DH12302180	Võ Nhựt	Trương	D23_CDT02	20	25	13	20	10	88	Tốt	
250	DH12302216	Nguyễn Anh	Tuấn	D23_CDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
251	DH12302223	Nguyễn Thanh	Tuấn	D23_CDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
252	DH12302230	Trần Phan Anh	Tuấn	D23_CDT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
253	DH31901604	Trần Châu Chí	Cường	D20_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
254	DH32003893	Nguyễn Văn	Khá	D20_DDT01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
255	DH32003415	Nguyễn Hồng	Khang	D20_DDT01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
256	DH32003630	Lâm Minh	Khởi	D20_DDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
257	DH32003277	Nguyễn Trí	Phúc	D20_DDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
258	DH31901603	Nguyễn Văn	Phước	D20_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
259	DH32001310	Huỳnh Nhựt	Phương	D20_DDT01	20	22	2	20	10	74	Khá	
260	DH32002078	Nguyễn Minh	Quân	D20_DDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
261	DH32001061	Nguyễn Tuấn	Tài	D20_DDT01	20	20	3	20	8	71	Khá	
262	DH32003127	Đình Quang	Thanh	D20_DDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
263	DH32002511	Lê Bá	Toàn	D20_DDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
264	DH32004006	Vương Nhật	Tú	D20_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
265	DH32003229	Nguyễn Hoàng	Vũ	D20_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
266	DH32007425	Võ Ngân	Giang	D20_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
267	DH32006366	Nguyễn Hoàng Minh	Hậu	D20_DDT02	20	20	5	20	0	65	Khá	
268	DH32007209	Đỗ Văn	Hiệp	D20_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
269	DH32006367	Lê Trung	Hiếu	D20_DDT02	20	22	5	20	6	73	Khá	
270	DH32006370	Nguyễn Vũ	Hòa	D20_DDT02	20	25	3	20	0	68	Khá	
271	DH32004031	Nguyễn Phát	Hùng	D20_DDT02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
272	DH31909027	Trần Thanh	Hưng	D20_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
273	DH32004450	Hoàng Trương Xuân	Huy	D20_DDT02	20	22	8	20	8	78	Khá	
274	DH32006374	Trần Anh Tuấn	Kiệt	D20_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
275	DH32004598	Nguyễn Thị Kim	Lý	D20_DDT02	20	20	8	20	8	76	Khá	
276	DH32006995	Trần Hoàng	Nam	D20_DDT02	20	22	20	20	6	88	Tốt	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
277	DH32006389	Lê Minh	Phát	D20_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
278	DH32006398	Đặng Văn	Quý	D20_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
279	DH32006399	Nguyễn Thanh	Quý	D20_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
280	DH32006412	Lê Quốc	Thái	D20_DDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
281	DH32006413	Hoàng Đức	Thắng	D20_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
282	DH32004117	Trần Huỳnh Nam	Thuận	D20_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
283	DH32006402	Trương Lâm Nhật	Tiến	D20_DDT02	20	25	8	20	10	83	Tốt	
284	DH32004825	Nguyễn Ngọc Thanh	Toàn	D20_DDT02	20	25	9	20	0	74	Khá	
285	DH32007242	Đặng Mạnh	Tường	D20_DDT02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
286	DH32007260	Nguyễn Quang	Việt	D20_DDT02	20	25	20	20	8	93	Xuất sắc	
287	DH32004542	Lê Thanh	Xuân	D20_DDT02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
288	DH32112287	Nguyễn Thanh	Bình	D21_DCN01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
289	DH32107426	Đặng Việt	Cường	D21_DCN01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
290	DH32112714	Nguyễn Minh	Đặng	D21_DCN01	20	22	0	20	6	68	Khá	
291	DH32110776	Nguyễn Thiệu Thành	Đạt	D21_DCN01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
292	DH32109111	Huỳnh Minh	Đức	D21_DCN01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
293	DH32112333	Trần Huỳnh Gia	Huy	D21_DCN01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
294	DH32112343	Nguyễn Tuấn	Kha	D21_DCN01	20	22	0	20	6	68	Khá	
295	DH32114271	Phan Duy	Khang	D21_DCN01	20	22	0	20	6	68	Khá	
296	DH32101525	Huỳnh Lê Tuấn	Kiệt	D21_DCN01	20	25	16	20	6	87	Tốt	
297	DH32113450	Nguyễn Trung	Nghĩa	D21_DCN01	20	25	2	20	0	67	Khá	
298	DH32100262	Nguyễn Thiện	Nhân	D21_DCN01	20	25	0	20	0	65	Khá	
299	DH32112378	Huỳnh Thanh	Phong	D21_DCN01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
300	DH32112379	Huỳnh Thanh	Phú	D21_DCN01	20	22	0	20	8	70	Khá	
301	DH32114430	Ngô Quang	Phú	D21_DCN01	20	22	0	20	10	72	Khá	
302	DH32112381	Trần Minh	Phú	D21_DCN01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
303	DH32112386	Lâm Thành	Quang	D21_DCN01	20	22	0	20	10	72	Khá	
304	DH32112420	Ngô Thanh	Toàn	D21_DCN01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
305	DH32112422	Trần Tiến	Toàn	D21_DCN01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
306	DH32112428	Cao Minh	Tùng	D21_DCN01	20	22	0	20	8	70	Khá	
307	DH32103848	Quách Hưng Thịnh	An	D21_TDH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
308	DH32101438	Nguyễn Mạnh Cường	D21_TDH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
309	DH32108434	Trần Công Định	D21_TDH01	20	20	0	20	4	64	Trung Bình	
310	DH32112304	Trương Bảo Định	D21_TDH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
311	DH32112306	Tô Minh Đoàn	D21_TDH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
312	DH32100863	Nguyễn Khánh Duy	D21_TDH01	20	22	6	20	0	68	Khá	
313	DH32104629	Phạm Nguyễn Khánh Duy	D21_TDH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
314	DH32101841	Tạ Hà Nhật Duy	D21_TDH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
315	DH32100973	Nguyễn Hữu Hùng	D21_TDH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
316	DH32100998	Nguyễn Phú Hưng	D21_TDH01	20	22	0	20	6	68	Khá	
317	DH32107707	Nguyễn Thanh Linh	D21_TDH01	20	22	0	20	6	68	Khá	
318	DH32107169	Lê Thành Long	D21_TDH01	20	22	10	20	8	80	Tốt	
319	DH32114012	Trương Công Mẫn	D21_TDH01	20	22	6	20	0	68	Khá	
320	DH32112360	Lê Công Minh	D21_TDH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
321	DH32102126	Nguyễn Thanh Nhân	D21_TDH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
322	DH32101063	Võ Hoàng Phát	D21_TDH01	20	20	0	20	6	66	Khá	
323	DH32114081	Nguyễn Thanh Phong	D21_TDH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
324	DH32105449	Hà Đức Phú	D21_TDH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
325	DH32105109	Hà Võ Hoàng Phú	D21_TDH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
326	DH32112380	Nguyễn Thanh Phú	D21_TDH01	20	22	2	20	6	70	Khá	
327	DH32105505	Nguyễn Hoàng Phúc	D21_TDH01	20	22	0	20	8	70	Khá	
328	DH32104798	Ngô Trần Quang	D21_TDH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
329	DH32103508	Dương Phú Quý	D21_TDH01	20	22	11	20	10	83	Tốt	
330	DH32108361	Lê Vũ Đình Quý	D21_TDH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
331	DH32103455	Nguyễn Đăng Thành	D21_TDH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
332	DH32112413	Nguyễn Huy Thọ	D21_TDH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
333	DH32114554	Nguyễn Anh Tiên	D21_TDH01	20	22	6	20	10	78	Khá	
334	DH32112416	Trần Nguyễn Mạnh Tiến	D21_TDH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
335	DH32113170	Mai Quốc Triệu	D21_TDH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
336	DH32108245	Dương Minh Trọng	D21_TDH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
337	DH32114355	Chung Văn Tuấn	D21_TDH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
338	DH32101648	Nguyễn Anh Tuấn	D21_TDH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
339	DH32112427	Nguyễn Anh	Tuấn	D21_TDH01	20	20	6	20	0	66	Khá	
340	DH32200124	Nguyễn Hoài	An	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
341	DH32200125	Nguyễn Hoàng	Ân	D22_DDT01	20	20	2	20	6	68	Khá	
342	DH32200126	Nguyễn Thế	Anh	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
343	DH32113572	Phạm Như	Anh	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
344	DH32105789	Nguyễn Thành	Chiến	D22_DDT01	20	20	5	20	5	70	Khá	
345	DH32200132	Dương Quang	Công	D22_DDT01	20	25	11	20	0	76	Khá	
346	DH32200133	Lê Trí	Công	D22_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
347	DH32200135	Đoàn Minh	Đặng	D22_DDT01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
348	DH32200137	Hoàng Đình	Đạt	D22_DDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
349	DH32200141	Phan Ngọc	Đình	D22_DDT01	20	20	3	20	6	69	Khá	
350	DH32200143	Trần Trọng Thái	Dương	D22_DDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
351	DH32105790	Đặng Minh	Hải	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
352	DH32200152	Trương Quang	Hào	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
353	DH32200153	Hồ Trung	Hậu	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
354	DH32203753	Lương Thế	Hiên	D22_DDT01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
355	DH32200160	Nguyễn Đăng	Hoàng	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
356	DH32200165	Dương Hải	Huy	D22_DDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
357	DH32200167	Nguyễn Quang	Huy	D22_DDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
358	DH32200168	Nguyễn Thành	Huy	D22_DDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
359	DH32200169	Trương Quốc	Huy	D22_DDT01	20	25	8	20	0	73	Khá	
360	DH32202940	Trần Quang	Khải	D22_DDT01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
361	DH32200172	Đặng Nguyễn Tuấn	Khanh	D22_DDT01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
362	DH32202952	Trần Hoàng Gia	Lạc	D22_DDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
363	DH32200182	Phạm Phúc	Linh	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
364	DH32200187	Đào Tuấn	Mẫn	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
365	DH32200188	Nguyễn Quốc Minh	Mẫn	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
366	DH32202928	Hoàng Trung	Nguyên	D22_DDT01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
367	DH32202945	Dương Vũ Hoàng	Ninh	D22_DDT01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
368	DH32203689	Nguyễn Minh	Phát	D22_DDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
369	DH32200208	Nguyễn Thái	Sang	D22_DDT01	20	20	3	20	10	73	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
370	DH32200211	Nguyễn Thanh Tài	D22_DDT01	20	25	5	20	0	70	Khá	
371	DH32200212	Phan Thành Tài	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
372	DH32200216	Trần Quốc Thái	D22_DDT01	20	25	0	20	6	71	Khá	
373	DH32200220	Phạm Nhật Thành	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
374	DH32200221	Nguyễn Khải Thi	D22_DDT01	20	22	8	20	0	70	Khá	
375	DH32200222	Nguyễn Bảo Minh Thông	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
376	DH32200224	Lê Văn Thuận	D22_DDT01	20	22	5	20	6	73	Khá	
377	DH32200227	Võ Trọng Tiến	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
378	DH32200228	Mai Trung Tín	D22_DDT01	20	25	17	20	0	82	Tốt	
379	DH32200231	Nguyễn Minh Trung	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
380	DH32200233	Nguyễn Thành Trung	D22_DDT01	20	22	3	20	0	65	Khá	
381	DH32200237	Nguyễn Minh Tuấn	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
382	DH32200239	Phạm Anh Tuấn	D22_DDT01	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
383	DH32200240	Trần Anh Tuấn	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
384	DH32202907	Trần Quốc Trí Văn	D22_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
385	DH32200242	Lê Tấn Vinh	D22_DDT01	20	22	5	20	0	67	Khá	
386	DH32200127	Trần Tuấn Anh	D22_DDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
387	DH32200128	Hà Gia Bảo	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
388	DH32200129	Nguyễn Ngô Chí Bảo	D22_DDT02	20	20	9	20	10	79	Khá	
389	DH32202901	Tăng Ngô Quốc Bảo	D22_DDT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
390	DH32200130	Nguyễn Minh Chiến	D22_DDT02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
391	DH32200136	Nguyễn Thành Danh	D22_DDT02	20	25	0	20	5	70	Khá	
392	DH32200138	Phan Thành Đạt	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
393	DH32200139	Trần Nguyễn Quốc Đạt	D22_DDT02	20	22	10	20	10	82	Tốt	
394	DH32200140	Đặng Đông Điền	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
395	DH32200142	Trần Hữu Đức	D22_DDT02	20	22	8	20	0	70	Khá	
396	DH32200147	Nguyễn Ngọc Tuấn Hải	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
397	DH32200150	Nguyễn Anh Hòa	D22_DDT02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
398	DH32200151	Trần Anh Hòa	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
399	DH32200154	Nguyễn Phan Trung Hậu	D22_DDT02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
400	DH32200159	Nguyễn Hoàng	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
401	DH32200162	Phương Vĩ	Hùng	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
402	DH32200166	Nguyễn Phan Quốc	Huy	D22_DDT02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
403	DH32200170	Ngô Hoàng	Kha	D22_DDT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
404	DH32200175	Nguyễn Lê Đăng	Khoa	D22_DDT02	20	20	10	20	0	70	Khá	
405	DH32200176	Trịnh Văn	Khoa	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
406	DH32200180	Nguyễn Duy	Lâm	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
407	DH32200183	Nguyễn Hoàng	Long	D22_DDT02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
408	DH32200184	Nguyễn Khánh	Long	D22_DDT02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
409	DH32200185	Tiêu Tập	Long	D22_DDT02	20	25	5	20	0	70	Khá	
410	DH32200190	Phùng Lâm Tiến	Minh	D22_DDT02	20	20	8	20	6	74	Khá	
411	DH32200192	Lê Minh	Nghị	D22_DDT02	20	22	5	20	6	73	Khá	
412	DH32200197	Nguyễn Hoàng	Nhật	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
413	DH32200198	Lý Gia	Phát	D22_DDT02	20	22	17	20	0	79	Khá	
414	DH32200200	Lê Hoàng	Phúc	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
415	DH32200202	Nguyễn Vinh	Quang	D22_DDT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
416	DH32200214	Nguyễn Xuân	Tâm	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
417	DH32200215	Vô Thiện	Tâm	D22_DDT02	20	20	6	20	0	66	Khá	
418	DH32200217	Nguyễn Minh	Thắng	D22_DDT02	20	22	3	20	0	65	Khá	
419	DH32200223	Huỳnh Thị Minh	Thư	D22_DDT02	20	22	19	20	10	91	Xuất sắc	
420	DH32200225	Lê Minh	Tiến	D22_DDT02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
421	DH32200229	Trần Minh	Toàn	D22_DDT02	20	25	0	20	6	71	Khá	
422	DH32200234	Lưu Hoàng	Tú	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
423	DH32200236	Nguyễn Minh	Tự	D22_DDT02	20	20	6	20	0	66	Khá	
424	DH32200238	Nguyễn Thanh	Tuấn	D22_DDT02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
425	DH32200241	Nguyễn Quang	Tường	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
426	DH32200243	Mai Thế	Vinh	D22_DDT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
427	DH32200244	Nguyễn Tấn	Vinh	D22_DDT02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
428	DH32300021	Trần Bình	An	D23_DDT01	20	22	3	20	0	65	Khá	
429	DH32300041	Lê Minh	Anh	D23_DDT01	20	22	0	20	6	68	Khá	
430	DH32302536	Dương Thế	Bảo	D23_DDT01	20	22	5	20	0	67	Khá	
431	DH32300166	Tô Quốc	Bảo	D23_DDT01	20	22	3	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
432	DH32300119	Hoàng Thanh	Bình	D23_DDT01	20	22	0	20	6	68	Khá	
433	DH32300205	Nguyễn Lê Minh	Cảnh	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
434	DH32300206	Nguyễn Minh	Cảnh	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
435	DH32300198	Võ Song	Chiến	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
436	DH32302604	Bùi Nguyễn Công	Danh	D23_DDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
437	DH32300233	Võ Thành	Danh	D23_DDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
438	DH32300377	Nguyễn Hải	Đào	D23_DDT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
439	DH32300389	Huỳnh Tiến	Đạt	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
440	DH32300354	Hà Minh	Đức	D23_DDT01	20	25	3	20	10	78	Khá	
441	DH32300324	Nguyễn Phan Tùng	Dương	D23_DDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
442	DH32300306	Trương Ngô Anh	Duy	D23_DDT01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
443	DH32300477	Nguyễn Anh	Hào	D23_DDT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
444	DH32300546	Huỳnh Trung	Hiếu	D23_DDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
445	DH32300601	Nguyễn Hữu Huy	Hoàng	D23_DDT01	20	25	8	20	6	79	Khá	
446	DH32300633	Lê Văn	Hùng	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
447	DH32300749	Nguyễn Tuấn	Hưng	D23_DDT01	20	25	5	20	0	70	Khá	
448	DH32300673	Lê Quốc	Huy	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
449	DH32300675	Lê Văn	Huy	D23_DDT01	20	25	6	20	6	77	Khá	
450	DH32300799	Nguyễn Thế	Khang	D23_DDT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
451	DH32303076	Cao Trần	Khanh	D23_DDT01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
452	DH32300857	Lâm Nhựt	Khiêm	D23_DDT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
453	DH32300867	Đặng Trần Hải	Khoa	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
454	DH32300878	Nguyễn Đăng	Khoa	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
455	DH32300885	Nguyễn Ngọc Anh	Khoa	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
456	DH32200942	Bùi Anh	Kiệt	D23_DDT01	20	25	2	20	6	73	Khá	
457	DH32300956	Nguyễn Phạm Thế	Kiệt	D23_DDT01	20	25	8	20	9	82	Tốt	
458	DH32300991	Danh Hoàng	Lâm	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
459	DH32301045	Nguyễn Tân	Linh	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
460	DH32301144	Nguyễn Khoa	Minh	D23_DDT01	20	25	16	20	10	91	Xuất sắc	
461	DH32301312	Liêu Chí	Nguyên	D23_DDT01	20	25	0	20	6	71	Khá	
462	DH32301338	Văn Công Hào	Nguyên	D23_DDT01	20	25	2	20	0	67	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
463	DH32301420	Trần Hoàng	Nhật	D23_DDT01	20	22	3	20	0	65	Khá	
464	DH32301485	Thái Vương Hoàng	Phát	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
465	DH32301491	Trần Tấn	Phát	D23_DDT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
466	DH32301563	Trần Thanh	Phúc	D23_DDT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
467	DH32301570	Nguyễn Hữu	Phước	D23_DDT01	20	22	3	20	0	65	Khá	
468	DH32301585	Nguyễn Duy	Phuong	D23_DDT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
469	DH32302435	Tsai Yuen	Pi	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
470	DH32301615	Huỳnh Đặng	Quân	D23_DDT01	20	25	0	20	6	71	Khá	
471	DH32301597	Huỳnh Nhật	Quang	D23_DDT01	20	25	8	20	0	73	Khá	
472	DH32301638	Nguyễn Hữu	Quốc	D23_DDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
473	DH32301704	Huỳnh Ngọc	Son	D23_DDT01	20	22	2	20	6	70	Khá	
474	DH32302538	Đặng Thành	Tâm	D23_DDT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
475	DH32301861	Nguyễn Quốc	Thắng	D23_DDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
476	DH32301856	Vũ Trần Nhật	Thiện	D23_DDT01	20	22	3	20	0	65	Khá	
477	DH32301924	Lương Chí	Thuận	D23_DDT01	20	25	2	20	6	73	Khá	
478	DH32301829	Dương Trí	Thức	D23_DDT01	20	22	3	20	0	65	Khá	
479	DH32301990	Nguyễn Minh	Tiền	D23_DDT01	20	20	5	20	0	65	Khá	
480	DH32302093	Lý Đình Anh	Trí	D23_DDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
481	DH32302152	Nguyễn Văn	Trung	D23_DDT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
482	DH32302168	Lại Đan	Trường	D23_DDT01	20	25	3	20	6	74	Khá	
483	DH32302178	Trần Võ Nhật	Trường	D23_DDT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
484	DH32302222	Nguyễn Quốc	Tuấn	D23_DDT01	20	22	2	20	6	70	Khá	
485	DH32302276	Phan Thế	Văn	D23_DDT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
486	DH42003523	Trần Hoàng	Ân	D20_VT01	20	22	0	20	5	67	Khá	
487	DH42000726	Nguyễn Quốc Bảo	Anh	D20_VT01	20	20	0	20	5	65	Khá	
488	DH42001617	Trần Quốc	Bình	D20_VT01	20	22	5	20	10	77	Khá	
489	DH42002288	Lê Kim	Quý	D20_VT01	20	22	2	20	5	69	Khá	
490	DH42006428	Nguyễn Tất	Đạt	D20_VT02	20	20	9	20	10	79	Khá	
491	DH42006426	Nguyễn Minh	Dũng	D20_VT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
492	DH42006430	Trần Quốc	Kiệt	D20_VT02	20	22	0	20	10	72	Khá	
493	DH42004257	Võ Tấn	Phát	D20_VT02	20	22	0	20	5	67	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
494	DH42006437	Lê Anh	Toàn	D20_VT02	20	20	0	20	5	65	Khá	
495	DH42100240	Đình Nhật	Anh	D21_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
496	DH42112437	Huỳnh Gia	Bảo	D21_VT01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
497	DH42114085	Nguyễn Hoàng Quốc	Bảo	D21_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
498	DH42108564	Lê Thanh Tùng	Châu	D21_VT01	20	22	7	20	6	75	Khá	
499	DH42114162	Hoàng Minh	Chiến	D21_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
500	DH42112446	Nguyễn Thành	Đạt	D21_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
501	DH42114462	Nguyễn Tấn	Hải	D21_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
502	DH42112312	Sú Thế	Hải	D21_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
503	DH42114528	Nguyễn Quang	Hòa	D21_VT01	20	22	0	20	6	68	Khá	
504	DH42111028	Nguyễn Quốc	Huy	D21_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
505	DH42111032	Nguyễn Thành	Huy	D21_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
506	DH42112454	Trần Gia	Huy	D21_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
507	DH42114451	Trần Công	Khải	D21_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
508	DH42112455	Hồ Nguyễn Trung	Khang	D21_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
509	DH42101028	Lê Huỳnh Tuấn	Khang	D21_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
510	DH42111248	Huỳnh Tấn	Lộc	D21_VT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
511	DH42120047	Đặng Trần	Lực	D21_VT01	20	25	0	20	6	71	Khá	
512	DH42100982	Lê Thành	Nhân	D21_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
513	DH42112465	Liêu Trọng	Nhân	D21_VT01	20	20	6	20	0	66	Khá	
514	DH42114670	Hồ Nguyễn Hoàng	Phúc	D21_VT01	20	20	8	20	6	74	Khá	
515	DH42108527	Cao Võ Hoàng	Quân	D21_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
516	DH42114078	Lý Phương	Quân	D21_VT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
517	DH42100866	Cao Nguyễn Hoàng	Sang	D21_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
518	DH42112474	Đỗ Trường	Sinh	D21_VT01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
519	DH42104554	Nguyễn Huỳnh Huy	Sơn	D21_VT01	20	22	18	20	10	90	Xuất sắc	
520	DH42112476	Nguyễn Duy	Tân	D21_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
521	DH42112477	Đặng Thị Phương	Thanh	D21_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
522	DH42100868	Nguyễn Phan Quốc	Thịnh	D21_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
523	DH42007231	Nguyễn Thành	Thông	D21_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
524	DH42112480	Trần Công	Tiến	D21_VT01	20	25	9	20	0	74	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
525	DH42106775	Trương Minh	Toàn	D21_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
526	DH42112483	Bùi Lam	Trường	D21_VT01	20	25	2	20	6	73	Khá	
527	DH42112484	Đình Duy	Trường	D21_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
528	DH42114257	Huỳnh Bùi Anh	Tú	D21_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
529	DH42120031	Ca Anh	Tuấn	D21_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
530	DH42113977	Điều Huỳnh Anh	Tuấn	D21_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
531	DH42203686	Đình Hoàng	Ân	D22_VT01	20	25	2	20	5	72	Khá	
532	DH42203880	Nguyễn Ngọc Tuấn	Anh	D22_VT01	20	22	5	20	5	72	Khá	
533	DH42202931	Nguyễn Quang	ánh	D22_VT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
534	DH42200250	Phạm Lê Quốc	Bình	D22_VT01	20	22	3	20	5	70	Khá	
535	DH42200251	Lê Thanh	Chương	D22_VT01	20	22	3	20	5	70	Khá	
536	DH42200252	Trần Thành	Công	D22_VT01	20	20	5	20	5	70	Khá	
537	DH42200255	Phan Tiến	Đạt	D22_VT01	20	25	2	20	5	72	Khá	
538	DH42203645	Trần Gia	Đạt	D22_VT01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
539	DH42200256	Hà Dương Quốc	Dũng	D22_VT01	20	22	2	20	5	69	Khá	
540	DH42200257	Nguyễn Đức	Duy	D22_VT01	20	25	2	20	10	77	Khá	
541	DH42200258	Tăng Nguyễn Anh	Duy	D22_VT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
542	DH42202956	Huỳnh Thanh	Hải	D22_VT01	20	22	11	20	5	78	Khá	
543	DH42200261	Nguyễn Văn	Hải	D22_VT01	20	25	14	20	5	84	Tốt	
544	DH42202939	Đỗ Văn	Hiền	D22_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
545	DH42202926	Lê Minh	Hiếu	D22_VT01	20	20	0	20	5	65	Khá	
546	DH42200264	Vũ Phi	Hùng	D22_VT01	20	25	5	20	5	75	Khá	
547	DH42203911	Thái Đức	Hưng	D22_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
548	DH42200267	Kim Trần Minh	Huy	D22_VT01	20	20	2	20	5	67	Khá	
549	DH42200268	Lư Chấn	Huy	D22_VT01	20	25	2	20	5	72	Khá	
550	DH42200269	Phan Gia	Huy	D22_VT01	20	22	2	20	5	69	Khá	
551	DH42200270	Trịnh Công	Huy	D22_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
552	DH42200273	Nguyễn Huỳnh Đăng	Khoa	D22_VT01	20	25	8	20	5	78	Khá	
553	DH42200274	Phạm Đăng	Khoa	D22_VT01	20	22	13	20	10	85	Tốt	
554	DH42203612	Trần Huỳnh Anh	Khoa	D22_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
555	DH42200275	Lê Thanh	Long	D22_VT01	20	22	5	20	5	72	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
556	DH42200276	Vũ Thị Thu	Ngân	D22_VT01	20	20	2	20	5	67	Khá	
557	DH42200277	Huỳnh Thị Hồng	Như	D22_VT01	20	25	6	20	5	76	Khá	
558	DH42200278	Nguyễn Minh	Nhật	D22_VT01	20	20	3	20	5	68	Khá	
559	DH42202969	Nguyễn Trung	Phong	D22_VT01	20	20	14	20	10	84	Tốt	
560	DH42200279	Lee Hồng	Phúc	D22_VT01	20	20	2	20	5	67	Khá	
561	DH42200280	Phạm Hữu	Phúc	D22_VT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
562	DH42200281	Lý Ngọc	Quang	D22_VT01	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
563	DH42200284	Trần Hoài	Sang	D22_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
564	DH42203904	Ngô Hoàng	Son	D22_VT01	20	22	6	20	5	73	Khá	
565	DH42202920	Vĩnh Bảo	Thắng	D22_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
566	DH42200289	Lương Quốc	Thịnh	D22_VT01	20	22	6	20	5	73	Khá	
567	DH42200291	Lê Minh	Tính	D22_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
568	DH42202960	Nguyễn Huỳnh Văn	Trí	D22_VT01	20	22	5	20	5	72	Khá	
569	DH42200293	Nguyễn Ngọc Xuân	Trường	D22_VT01	20	20	2	20	5	67	Khá	
570	DH42203771	Nguyễn Xuân	Trường	D22_VT01	20	25	0	20	5	70	Khá	
571	DH42203725	Lê Huỳnh Anh	Tú	D22_VT01	20	22	2	20	5	69	Khá	
572	DH42200295	Lê Thành	Vinh	D22_VT01	20	20	3	20	5	68	Khá	
573	DH42300011	Lý Phúc	An	D23_VT01	20	25	5	20	0	70	Khá	
574	DH42300099	Võ Tạ Thục	ánh	D23_VT01	20	22	15	20	8	85	Tốt	
575	DH42300386	Đoàn Tiến	Đạt	D23_VT01	20	25	0	20	6	71	Khá	
576	DH42302596	Trần Hùng	Đạt	D23_VT01	20	22	0	20	6	68	Khá	
577	DH42300280	Nguyễn Anh	Duy	D23_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
578	DH42302434	Trần Trọng	Hiếu	D23_VT01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
579	DH42300595	Huỳnh Huy	Hoàng	D23_VT01	20	25	6	20	8	79	Khá	
580	DH42300638	Nguyễn Quốc	Hùng	D23_VT01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
581	DH42300684	Nguyễn Gia	Huy	D23_VT01	20	25	3	20	6	74	Khá	
582	DH42300838	Nguyễn Nhật	Khánh	D23_VT01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
583	DH42300887	Phan Tuấn	Khoa	D23_VT01	20	25	2	20	6	73	Khá	
584	DH42301071	Lê Hoàng	Long	D23_VT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
585	DH42302412	Trịnh Danh	Long	D23_VT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
586	DH42301265	Nguyễn Đình	Ngọc	D23_VT01	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
587	DH42301469	Lê Công	Phát	D23_VT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
588	DH42301493	Vũ Đình	Phát	D23_VT01	20	22	3	20	0	65	Khá	
589	DH42301545	Nguyễn Chính	Phúc	D23_VT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
590	DH42301753	Hoàng Vũ Minh	Tâm	D23_VT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
591	DH42301799	Bùi Xuân	Thành	D23_VT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
592	DH42301776	Nguyễn Xuân	Thế	D23_VT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
593	DH42301968	Trần Hoài	Thương	D23_VT01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
594	DH42301965	Đặng Phi	Thường	D23_VT01	20	25	2	20	6	73	Khá	
595	DH42302165	Hoàng Văn	Trương	D23_VT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
596	DH52000012	Bùi Thị Vân	Anh	D20_TH01	20	22	6	20	10	78	Khá	
597	DH52002703	Cung Phương	Anh	D20_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
598	DH52000029	Nguyễn Văn	Bảo	D20_TH01	20	22	0	20	6	68	Khá	
599	DH52002179	Trần Gia	Bảo	D20_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
600	DH52002303	Lê Chí	Cường	D20_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
601	DH52001986	Tổng Thành	Đạt	D20_TH01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
602	DH51901190	Trần Quốc	Đạt	D20_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
603	DH52001712	Trần In	Đoanh	D20_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
604	DH52000037	Đỗ Hoàng	Dũng	D20_TH01	20	25	7	20	0	72	Khá	
605	DH51902172	Nguyễn Tiến	Dũng	D20_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
606	DH52000482	Ngô Thái	Dương	D20_TH01	20	25	11	20	6	82	Tốt	
607	DH52001690	Trần Thị Mỹ	Duyên	D20_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
608	DH52000880	Mai Nhật	Hào	D20_TH01	20	22	2	20	6	70	Khá	
609	DH52001503	Vũ Văn	Hiển	D20_TH01	20	25	7	20	0	72	Khá	
610	DH52002015	Lương Gia	Huy	D20_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
611	DH52001933	Đỗ Quốc	Khánh	D20_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
612	DH52001784	Nguyễn Thiệu	Khiêm	D20_TH01	20	25	8	20	0	73	Khá	
613	DH52002144	Đặng Vinh	Kiên	D20_TH01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
614	DH52001645	Trần Tấn	Lộc	D20_TH01	20	22	7	20	0	69	Khá	
615	DH51900489	Lê Hoàng	Long	D20_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
616	DH52001856	Phan Văn	Mãnh	D20_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	
617	DH52001367	Lâm Chí	Minh	D20_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
618	DH52002302	Cao Hoàng	Nam	D20_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
619	DH52001037	Lê Trung	Nam	D20_TH01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
620	DH51900063	Vô Văn	Nghĩa	D20_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
621	DH52001504	Đỗ Minh	Nhật	D20_TH01	20	22	7	20	0	69	Khá	
622	DH52000828	Nguyễn Văn	Quang	D20_TH01	20	25	8	20	10	83	Tốt	
623	DH52003145	Huỳnh Trần Anh	Quốc	D20_TH01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
624	DH52001349	Lê Hoàng	Quốc	D20_TH01	20	25	5	20	6	76	Khá	
625	DH51904332	Nhan Lâm	Quy	D20_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
626	DH52000937	Châu Tấn	Tài	D20_TH01	20	25	5	20	6	76	Khá	
627	DH52002680	Ngô Duy	Tấn	D20_TH01	20	22	2	20	6	70	Khá	
628	DH52000817	Nguyễn Anh	Thiện	D20_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	
629	DH52001927	Trần Ngọc	Thoại	D20_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
630	DH52001900	Nguyễn Minh	Triều	D20_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
631	DH52000131	Lê Quốc	Trung	D20_TH01	20	25	14	20	0	79	Khá	
632	DH52001904	Nguyễn Hữu	Trương	D20_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
633	DH52001991	Nguyễn Anh	Tú	D20_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
634	DH52002799	Ngô Huy	Tuấn	D20_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
635	DH52000774	Lê Quang	Vinh	D20_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
636	DH52002896	Nguyễn Hoàng	Vũ	D20_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
637	DH52001133	Trương Công	Vui	D20_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
638	DH52002785	Nguyễn Thị Hồng	Yên	D20_TH01	20	22	8	20	0	70	Khá	
639	DH52001628	Ngô Đoàn Thúy	Hiền	D20_TH02	20	25	8	20	0	73	Khá	
640	DH52003191	Vũ Khải	Hoàn	D20_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
641	DH52001988	Trần Minh	Huân	D20_TH02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
642	DH52002286	Mai Đức	Huy	D20_TH02	20	25	8	20	0	73	Khá	
643	DH52001341	Nguyễn Quốc	Huy	D20_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
644	DH52000689	Sử Duy	Khánh	D20_TH02	20	22	3	20	0	65	Khá	
645	DH52003670	Trần Xuân	Khương	D20_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
646	DH52001423	Nguyễn Trung	Kiên	D20_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
647	DH52002316	Nguyễn Kiều	Linh	D20_TH02	20	25	0	20	5	70	Khá	
648	DH52001688	Phạm Nhật	Linh	D20_TH02	20	22	11	20	0	73	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
649	DH52001727	Lê Lâm Tấn	Lộc	D20_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
650	DH52002996	Nguyễn Phước	Lộc	D20_TH02	20	25	12	20	0	77	Khá	
651	DH52000780	Lâm Huỳnh Khánh	Minh	D20_TH02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
652	DH52003592	Nguyễn Khải	Minh	D20_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
653	DH52002265	Phạm Minh	Nhân	D20_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
654	DH52001486	Đào Minh	Nhật	D20_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
655	DH52000596	Nguyễn Quốc	Oai	D20_TH02	20	25	8	20	0	73	Khá	
656	DH52002064	Nguyễn Hoài	Phong	D20_TH02	20	25	14	20	0	79	Khá	
657	DH52001882	Bùi Phong	Phú	D20_TH02	20	22	3	20	0	65	Khá	
658	DH52002061	Nguyễn Hoàng Ngọc	Phú	D20_TH02	20	25	8	20	0	73	Khá	
659	DH52001860	Phan Hoàng	Phúc	D20_TH02	20	25	14	20	0	79	Khá	
660	DH52003255	Lê Triệu Thanh	Phương	D20_TH02	20	22	5	20	0	67	Khá	
661	DH52000281	Lư Kiều Minh	Quân	D20_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
662	DH52003521	Huỳnh Minh	Quy	D20_TH02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
663	DH52001024	Nguyễn Duy	Sơn	D20_TH02	20	25	16	20	5	86	Tốt	
664	DH52003364	Nguyễn Trình Duy	Tân	D20_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
665	DH52001726	Huỳnh Ngọc	Thâm	D20_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
666	DH52002390	Nguyễn Hoàng Xuân	Thiện	D20_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
667	DH52001630	Nguyễn Ngọc	Thiện	D20_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
668	DH52002062	Phan Thanh	Thúy	D20_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
669	DH52003694	Nguyễn Hoàng	Tiến	D20_TH02	20	22	3	20	0	65	Khá	
670	DH52002032	Phạm Ngọc Quế	Trâm	D20_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
671	DH52001832	Tiêu Quang	Trương	D20_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
672	DH52003232	Ngô Xuân	Tuy	D20_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
673	DH52001340	Phạm Trọng	Việt	D20_TH02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
674	DH52002202	Nguyễn Tuấn	Vũ	D20_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
675	DH52002063	Lê Trần Thúy	Vy	D20_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
676	DH52003201	Ngô Hoài	An	D20_TH03	20	22	5	20	6	73	Khá	
677	DH52003458	Mai Xuân	Anh	D20_TH03	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
678	DH52002912	Nguyễn Thị Linh	Chi	D20_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
679	DH52001339	Dương Lê Thành	Danh	D20_TH03	20	25	2	20	6	73	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
680	DH52002862	Lê Văn	Đạt	D20_TH03	20	25	12	20	0	77	Khá	
681	DH52001330	Phạm Ngọc	Đông	D20_TH03	20	25	2	20	0	67	Khá	
682	DH52002772	Phạm Phú	Đức	D20_TH03	20	25	15	20	0	80	Tốt	
683	DH52001467	Nguyễn Hữu	Giàu	D20_TH03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
684	DH52003489	Nguyễn Thanh	Hải	D20_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
685	DH52001332	Trang Thanh	Hải	D20_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
686	DH52000812	Lâm Anh	Hòa	D20_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
687	DH52001107	Đặng Phạm Gia	Hung	D20_TH03	20	25	7	20	6	78	Khá	
688	DH52002714	Lưu Quốc	Huy	D20_TH03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
689	DH52003771	Nguyễn Lê	Huy	D20_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
690	DH52001142	Nguyễn Phan Bảo	Huy	D20_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
691	DH52002778	Phạm Quốc	Huy	D20_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
692	DH52001091	Đoàn Minh	Khang	D20_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
693	DH52002787	Hoàng	Khang	D20_TH03	20	22	5	20	0	67	Khá	
694	DH52001329	Nguyễn Hoàng	Khang	D20_TH03	20	25	2	20	0	67	Khá	
695	DH52000539	Nguyễn Nhật	Khang	D20_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
696	DH52000389	Nguyễn Võ Ngọc	Khang	D20_TH03	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
697	DH52003250	Nguyễn Sơn Đăng	Khoa	D20_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
698	DH52003844	Trần Đình	Khôi	D20_TH03	20	25	5	20	0	70	Khá	
699	DH52003083	Nguyễn Trọng	Kim	D20_TH03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
700	DH52002664	Võ Thị Mỹ	Lệ	D20_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
701	DH52001092	Bùi Ngọc	Na	D20_TH03	20	25	2	20	0	67	Khá	
702	DH52002187	Lê Văn	Nam	D20_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
703	DH52002991	Nguyễn Trọng	Nghĩa	D20_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
704	DH52001400	Vũ Trung	Nghĩa	D20_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
705	DH52003883	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	D20_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
706	DH52003701	Trần Minh	Nhân	D20_TH03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
707	DH52003792	Trần Tấn	Phát	D20_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
708	DH52002933	Nguyễn Gia	Quốc	D20_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
709	DH52006069	Đặng Thanh	Sang	D20_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
710	DH52001793	Trần Văn	Sĩ	D20_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
711	DH52003324	Lê Đức	Tài	D20_TH03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
712	DH52003469	Trương Minh	Tài	D20_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
713	DH52001455	Trần Thanh	Tấn	D20_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
714	DH52002581	Võ Quốc	Thắng	D20_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
715	DH52001226	Nguyễn Ngô Thanh	Thảo	D20_TH03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
716	DH52003194	Ngô Hoài	Thịnh	D20_TH03	20	22	8	20	6	76	Khá	
717	DH52000660	Nguyễn Thị Kim	Thoa	D20_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
718	DH52003431	Nguyễn Thanh	Thoại	D20_TH03	20	22	10	20	0	72	Khá	
719	DH52000293	Hồ Văn	Tiền	D20_TH03	20	25	2	20	0	67	Khá	
720	DH52002582	Phạm Nguyễn Thành	Trong	D20_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
721	DH52000682	Lê	Tuấn	D20_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
722	DH52003563	Phan Văn	Việt	D20_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
723	DH52004093	Hoàng Ngô Gia	Bảo	D20_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
724	DH52003253	Lê Tuấn	Cường	D20_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
725	DH52001476	Vương Đức	Cường	D20_TH04	20	20	6	20	0	66	Khá	
726	DH52002606	Nguyễn Khuất Anh	Duy	D20_TH04	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
727	DH52001595	Lê Nhật	Hào	D20_TH04	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
728	DH52003485	Nguyễn Anh	Hòa	D20_TH04	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
729	DH52001833	Nguyễn Phúc	Hoàng	D20_TH04	20	22	5	20	6	73	Khá	
730	DH52002712	Bùi Vương	Huy	D20_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
731	DH52002723	Phạm Ngọc	Khoa	D20_TH04	20	25	5	20	0	70	Khá	
732	DH52001408	Nguyễn Quang	Luật	D20_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
733	DH52001564	Nguyễn Huỳnh Phúc	Nghi	D20_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
734	DH52003583	Bùi Thành	Nhân	D20_TH04	20	25	5	20	0	70	Khá	
735	DH52003399	Nguyễn Trí	Nhân	D20_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
736	DH52001672	Đỗ Minh	Nhật	D20_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
737	DH52003409	Trần Minh	Nhật	D20_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
738	DH52004162	Nguyễn Thái	Phú	D20_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
739	DH52003935	Phạm Châu	Phú	D20_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
740	DH52003995	Huỳnh Thanh	Phúc	D20_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
741	DH52003159	Lạc Minh	Phuong	D20_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
742	DH52003101	Nguyễn Đăng	Quang	D20_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
743	DH52002990	Nguyễn Xuân	Quốc	D20_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
744	DH52003503	Đỗ Chí	Tài	D20_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
745	DH52001474	Nguyễn Hữu	Thịnh	D20_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
746	DH52001281	Phạm Tôn	Thuận	D20_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
747	DH52003499	Nguyễn Trung	Tính	D20_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
748	DH52003405	Trần Trung	Trực	D20_TH04	20	20	5	20	0	65	Khá	
749	DH52003268	Nguyễn Thanh	Tuấn	D20_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
750	DH52001615	Nguyễn Quốc	Yên	D20_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
751	DH52003496	Nguyễn Ngọc Thiên	Ân	D20_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
752	DH52001153	Lê Quốc	Anh	D20_TH05	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
753	DH52003543	Nguyễn Công	Chi	D20_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
754	DH52003743	Phạm Văn Thành	Đạt	D20_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
755	DH52000171	Huỳnh Công	Đức	D20_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
756	DH52003741	Lý Gia	Hân	D20_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
757	DH52001243	Lưu Văn	Hiếu	D20_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
758	DH52003962	Nguyễn Trần Hồ	Hiếu	D20_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
759	DH52003580	Võ Trọng	Hiếu	D20_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
760	DH52002358	Vương Tiến	Hùng	D20_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
761	DH52001205	Phạm Hoàng Quốc	Huy	D20_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
762	DH52003788	Trần Quốc	Khánh	D20_TH05	20	25	0	20	10	75	Khá	
763	DH52001240	Trần Bảo	Khoa	D20_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
764	DH52003835	Trần Đình	Khoa	D20_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
765	DH52003889	Phạm Hồng Nhật	Nam	D20_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
766	DH52003552	Nguyễn Trung	Nghĩa	D20_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
767	DH52004281	Nguyễn Đức	Nguyên	D20_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
768	DH52003830	Lê Thành	Nhân	D20_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
769	DH52003593	Vũ Anh	Quân	D20_TH05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
770	DH52003862	Trần Hữu	Quang	D20_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
771	DH52003760	Phan Thị Thu	Thảo	D20_TH05	20	25	11	20	10	86	Tốt	
772	DH52003869	Nguyễn Huỳnh	Thoại	D20_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
773	DH52003968	Lý Quốc	Thông	D20_TH05	20	25	2	20	10	77	Khá	
774	DH52003600	Trần Nhật	Tiến	D20_TH05	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
775	DH52003933	Phạm Thị Thùy	Trang	D20_TH05	20	22	18	20	10	90	Xuất sắc	
776	DH52003749	Nguyễn Phạm Gia	Vi	D20_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
777	DH52000747	Nguyễn Thị Thúy	Vi	D20_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
778	DH52006823	Nguyễn Huỳnh Quốc	Việt	D20_TH05	20	25	11	20	10	86	Tốt	
779	DH52005663	Huỳnh Hoàng	An	D20_TH06	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
780	DH52005670	Lê Hoàng	Anh	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
781	DH52003384	Trần Thế Quốc	Bảo	D20_TH06	20	20	5	20	0	65	Khá	
782	DH52005747	Đào Thành	Đạt	D20_TH06	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
783	DH52004120	Hỷ Văn	Đạt	D20_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
784	DH52004278	Lê Thành	Đạt	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
785	DH52004553	Nguyễn An	Đình	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
786	DH52005776	Nguyễn Thanh	Hải	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
787	DH52004258	Võ Nhật	Hào	D20_TH06	20	22	6	20	0	68	Khá	
788	DH52007219	Tạ Lê Trung	Hiếu	D20_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
789	DH52004098	Trần Minh	Hiếu	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
790	DH52004215	Võ Thanh	Hoàng	D20_TH06	20	22	0	20	10	72	Khá	
791	DH52004471	Nguyễn Hoàng	Huân	D20_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
792	DH52004986	Diệp Bảo	Khánh	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
793	DH52004277	Phạm Tuấn	Kiệt	D20_TH06	20	22	0	20	6	68	Khá	
794	DH52004347	Nguyễn Duy	Lâm	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
795	DH52004038	Đào Chiêu	Linh	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
796	DH52004280	Mai Ngọc Phương	Linh	D20_TH06	20	22	3	20	0	65	Khá	
797	DH52004034	Trương Thiện	Nhân	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
798	DH52004128	Nguyễn Bảo Tuyết	Như	D20_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
799	DH52001512	Phạm Minh	Phú	D20_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
800	DH52004127	Vũ Ngọc	Quảng	D20_TH06	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
801	DH52004336	Mai Hoàng	Quý	D20_TH06	20	22	3	20	0	65	Khá	
802	DH52001514	Phạm Minh	Quý	D20_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
803	DH52004334	Lê Văn	Thái	D20_TH06	20	25	11	20	0	76	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
804	DH52004121	Phạm Trung	Thắng	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
805	DH52004272	Lưu Thị Thanh	Thảo	D20_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
806	DH52004980	Hoàng Nguyễn Minh	Thiện	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
807	DH52004387	Trịnh Minh	Thuận	D20_TH06	20	22	11	20	0	73	Khá	
808	DH52004043	Nguyễn Bảo	Toàn	D20_TH06	20	20	5	20	0	65	Khá	
809	DH52004106	Châu Gia	Trọng	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
810	DH52005027	Nguyễn Hữu	Trọng	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
811	DH52004042	Trần Trương Thái	Tuấn	D20_TH06	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
812	DH52004325	Huỳnh Nhật	Viên	D20_TH06	20	20	3	20	8	71	Khá	
813	DH52004141	Nguyễn Hữu	Vinh	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
814	DH52004136	Lê Thái Anh	Vũ	D20_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
815	DH52004312	Nguyễn Trần Lâm	Vũ	D20_TH06	20	22	3	20	0	65	Khá	
816	DH52004495	Nguyễn Quốc	Bảo	D20_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
817	DH52004683	Phan Thành	Đạt	D20_TH07	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
818	DH52004750	Lê Tấn	Được	D20_TH07	20	22	5	20	0	67	Khá	
819	DH52004819	Lý Thế	Hào	D20_TH07	20	22	3	20	0	65	Khá	
820	DH52004368	Nguyễn Nhật	Hào	D20_TH07	20	20	5	20	0	65	Khá	
821	DH52004492	Đặng Thanh	Hiền	D20_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
822	DH52004569	Nguyễn Tăng Tuấn	Hùng	D20_TH07	20	22	5	20	0	67	Khá	
823	DH52004140	Huỳnh Tấn	Kha	D20_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
824	DH52004915	Dương Quang	Khải	D20_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
825	DH52005891	Phạm Nguyễn Hoàng	Khang	D20_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
826	DH52004596	Võ Lê	Khang	D20_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
827	DH52004741	Lê Duy	Khánh	D20_TH07	20	22	3	20	0	65	Khá	
828	DH52005912	Huỳnh Tấn Thiên	Khôi	D20_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
829	DH52005922	Trương Thành	Lập	D20_TH07	20	20	5	20	0	65	Khá	
830	DH52005932	Đỗ Hoàng	Long	D20_TH07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
831	DH52005933	Kim Hoàng	Long	D20_TH07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
832	DH52005948	Đỗ Văn	Minh	D20_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
833	DH52004183	Võ Hoàng	Nam	D20_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
834	DH52005975	Lê Vinh	Nghĩa	D20_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
835	DH52004395	Nguyễn Hoàng	Nghĩa	D20_TH07	20	25	7	20	0	72	Khá	
836	DH52004460	Trần Nguyễn Thảo	Nguyên	D20_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
837	DH52004608	Khâu Nguyễn Thành	Nhân	D20_TH07	20	22	8	20	0	70	Khá	
838	DH52005992	Liều Minh	Nhân	D20_TH07	20	22	3	20	0	65	Khá	
839	DH52004489	Nguyễn Hồng	Thiên	D20_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
840	DH52004658	Lê Minh	Thông	D20_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
841	DH52004523	Trần Trung	Tiến	D20_TH07	20	20	9	20	0	69	Khá	
842	DH52004547	Trần Công	Toại	D20_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
843	DH52004456	Phạm Văn	Trường	D20_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
844	DH52004086	Hoàng Cẩm	Tú	D20_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
845	DH52004760	Vũ Nguyễn Anh	Tuấn	D20_TH07	20	22	3	20	0	65	Khá	
846	DH52004709	Ngô Quốc	Việt	D20_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
847	DH52004458	Phó Tấn	Vinh	D20_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
848	DH52005662	Phạm Ngọc Nhân	ái	D20_TH08	20	22	0	20	6	68	Khá	
849	DH52004810	Diệp Phước	Đạt	D20_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
850	DH52005749	Huỳnh Hữu	Đạt	D20_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
851	DH52005726	Nguyễn Đình	Duy	D20_TH08	20	22	3	20	0	65	Khá	
852	DH52005729	Phan Khánh	Duy	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
853	DH52005783	Đặng Anh	Hào	D20_TH08	20	22	3	20	0	65	Khá	
854	DH52004918	Phạm Việt	Hậu	D20_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
855	DH52007203	Phạm Trung	Hiệp	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
856	DH52005818	Phan Thanh	Hoài	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
857	DH52005847	Nguyễn Hồng Gia	Huy	D20_TH08	20	20	6	20	0	66	Khá	
858	DH52005851	Nguyễn Tấn	Huy	D20_TH08	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
859	DH52005025	Thân Minh	Khang	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
860	DH52005903	Mộc Đăng	Khoa	D20_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
861	DH52005870	Vũ Trung	Kiên	D20_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
862	DH52005044	Đào Tuấn	Kiệt	D20_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
863	DH52005872	Lợi Siêu	Kiệt	D20_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
864	DH52005875	Trần Phú	Kiệt	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
865	DH52005879	Lưu Ngọc	Kỳ	D20_TH08	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
866	DH52004932	Nguyễn Phước	Lộc	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
867	DH52004044	Vũ Nhật	Minh	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
868	DH52006010	Biện Hồng	Phát	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
869	DH52006015	Trần Trọng	Phát	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
870	DH52006020	Võ Hoàng	Phi	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
871	DH52005031	Chu Bình	Phong	D20_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
872	DH52006034	Trần Bá	Phúc	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
873	DH52006036	Nguyễn Hữu	Phụng	D20_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
874	DH52006049	Nguyễn Hoàng	Quân	D20_TH08	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
875	DH52006041	Đào Đức	Quang	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
876	DH52006042	Lê	Quang	D20_TH08	20	20	0	20	6	66	Khá	
877	DH52004838	Võ Hồng	Quang	D20_TH08	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
878	DH52006061	Trương Hoàng	Quốc	D20_TH08	20	22	2	20	6	70	Khá	
879	DH52006075	Nguyễn Văn	Sinh	D20_TH08	20	25	8	20	6	79	Khá	
880	DH52006087	Lê Đức Anh	Tài	D20_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
881	DH52006090	Nguyễn Thành	Tài	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
882	DH52006102	Phan Thanh	Tân	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
883	DH52005059	Lê Trường	Thanh	D20_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
884	DH52007366	Nguyễn Ngọc Cát	Tiên	D20_TH08	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
885	DH52000110	Võ Văn	Tiến	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
886	DH52005051	Đặng Trung	Trực	D20_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
887	DH52006230	Võ Thành	Trung	D20_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
888	DH52006131	Hà Xuân	Tú	D20_TH08	20	25	5	20	0	70	Khá	
889	DH52005166	Nguyễn Tuấn	Anh	D20_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
890	DH52005677	Võ Chu Quốc	Anh	D20_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
891	DH52005684	Lê Khánh	Bảo	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
892	DH52005690	Trần Nguyễn Gia	Bảo	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
893	DH52005704	Huỳnh Ngọc Kim	Chi	D20_TH09	20	22	0	20	5	67	Khá	
894	DH52005705	Lư Thừa	Chí	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
895	DH52005696	Dương Tăng	Cường	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
896	DH52005698	Lê Đình	Cường	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
897	DH52005068	Nguyễn Thanh	Danh	D20_TH09	20	22	4	20	0	66	Khá	
898	DH52005745	Cao Tiến	Đạt	D20_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
899	DH52005714	Nguyễn Anh	Dũng	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
900	DH52005737	Đoàn Nguyễn Nam	Dương	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
901	DH52005738	Hồ Khánh	Dương	D20_TH09	20	25	3	20	6	74	Khá	
902	DH52005731	Trần Lê Minh	Duy	D20_TH09	20	25	11	20	0	76	Khá	
903	DH52005734	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
904	DH52005049	Đặng Ngọc	Giàu	D20_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
905	DH52005778	Trần Đức	Hải	D20_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
906	DH52005800	Phạm Thị Diệu	Hiền	D20_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
907	DH52005804	Mai Chí	Hiệp	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
908	DH52004983	Nguyễn Minh	Hiếu	D20_TH09	20	25	2	20	6	73	Khá	
909	DH52005810	Nguyễn Phi	Hiếu	D20_TH09	20	25	2	20	6	73	Khá	
910	DH52005825	Mai Việt	Hoàng	D20_TH09	20	20	5	20	0	65	Khá	
911	DH52005827	Nguyễn Văn	Hoàng	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
912	DH52006575	Lâm Tuấn	Khoa	D20_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
913	DH52005904	Nguyễn Đăng	Khoa	D20_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
914	DH52005923	Phạm Võ Hiếu	Lễ	D20_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
915	DH52005055	Nguyễn Phú Minh	Minh	D20_TH09	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
916	DH52005955	Võ Việt	Mỹ	D20_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
917	DH52005030	Lê Thanh	Nam	D20_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
918	DH52005383	Đặng Thị Kim	Ngân	D20_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
919	DH52005977	Nguyễn Ngọc	Nghĩa	D20_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
920	DH52006017	Nguyễn Ngọc	Phi	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
921	DH52006058	Dương Trung	Quốc	D20_TH09	20	25	2	20	6	73	Khá	
922	DH52006097	Văn Bảo	Tâm	D20_TH09	20	25	2	20	6	73	Khá	
923	DH52006105	Võ Đặng Phúc	Tấn	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
924	DH52006169	Lê Chí	Thắng	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
925	DH52006159	Võ Đức	Thanh	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
926	DH52007181	Châu Thị Thu	Thảo	D20_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
927	DH52006178	Trần Ngọc	Thế	D20_TH09	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
928	DH52006111	Phan Đức	Tiến	D20_TH09	20	22	0	20	6	68	Khá	
929	DH52006116	Vũ Minh	Tiến	D20_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
930	DH52006119	Nguyễn Chí	Tín	D20_TH09	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
931	DH52006213	Đặng Ngọc Bảo	Trân	D20_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
932	DH52006221	Ngô Đình	Triều	D20_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
933	DH52006228	Nguyễn Thành	Trung	D20_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
934	DH52006236	Nguyễn Thị Mỹ	Uyên	D20_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
935	DH52006237	Nguyễn Trần Văn	Uyển	D20_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
936	DH52005666	Phan Văn	An	D20_TH10	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
937	DH52005692	Nguyễn Châu Phúc	Cánh	D20_TH10	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
938	DH52005699	Nguyễn Hùng	Cường	D20_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
939	DH52005754	Vũ Cao	Đạt	D20_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
940	DH52005710	Lý Thị Ngọc	Diễm	D20_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
941	DH52007214	Thân Hoàng Minh	Hiếu	D20_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
942	DH52005828	Nguyễn Văn	Hoàng	D20_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
943	DH52005855	Phan Tấn	Huy	D20_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
944	DH52005894	Hà Nhật	Khánh	D20_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
945	DH52005906	Nguyễn Đăng	Khoa	D20_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
946	DH52005926	Nguyễn Nhật	Linh	D20_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
947	DH52005938	Nguyễn Tấn	Lộc	D20_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
948	DH52005956	Hoàng Hải	Nam	D20_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
949	DH52005963	Nguyễn Thanh	Nam	D20_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
950	DH52007186	Trần Như	Nguyện	D20_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
951	DH52006000	Nguyễn Minh	Nhật	D20_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
952	DH52006025	Trần Gia	Phong	D20_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
953	DH52007253	Đình Trọng	Phúc	D20_TH10	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
954	DH52006032	Nguyễn Minh	Phúc	D20_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
955	DH52006048	Nguyễn Đức	Quân	D20_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
956	DH52006637	Đình Nhật	Quang	D20_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
957	DH52006081	Phạm Hữu Trường	Sơn	D20_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
958	DH52006082	Trương Phan Ngọc	Sơn	D20_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
959	DH52006088	Nguyễn Lê Minh Tài	D20_TH10	20	25	0	20	10	75	Khá	
960	DH52006101	Nguyễn Đức Tân	D20_TH10	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
961	DH52006168	Hồ Việt Thắng	D20_TH10	20	20	0	20	6	66	Khá	
962	DH52006177	Nguyễn Khắc Thế	D20_TH10	20	25	2	20	6	73	Khá	
963	DH52006188	Lê Nguyễn Trường Thịnh	D20_TH10	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
964	DH52006193	Trần Đàm Thoại	D20_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
965	DH52006631	Lê Minh Thuận	D20_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
966	DH52006207	Huỳnh Hồng Thuyên	D20_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
967	DH52007310	Lê Đình Bảo Trân	D20_TH10	20	20	0	20	6	66	Khá	
968	DH52006231	Bùi Quang Trường	D20_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
969	DH52006233	Võ Nhật Trường	D20_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
970	DH52006139	Huỳnh Quốc Tuấn	D20_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
971	DH52006150	Nguyễn Thanh Tùng	D20_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
972	DH52006245	Nguyễn Đình Việt	D20_TH10	20	25	0	20	6	71	Khá	
973	DH52006257	Phạm Anh Vũ	D20_TH10	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
974	DH52007049	Nguyễn Hòa Ninh Đan	D20_TH11	20	25	5	20	6	76	Khá	
975	DH52005756	Nguyễn Hải Đăng	D20_TH11	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
976	DH52005770	Trịnh Anh Đức	D20_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
977	DH52006863	Vũ Minh Đức	D20_TH11	20	25	0	20	6	71	Khá	
978	DH52006878	Trương Khánh Duy	D20_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
979	DH52006892	Hoàng Khắc Giáp	D20_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
980	DH52007035	Trần Hạo Hân	D20_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
981	DH52006862	Lê Huỳnh Hoàn Hào	D20_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
982	DH52006576	Nguyễn Trọng Hiến	D20_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
983	DH52006924	Trần Minh Hiếu	D20_TH11	20	20	8	20	0	68	Khá	
984	DH52007068	Lý Quốc Huy	D20_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
985	DH52006632	Nguyễn Gia Huy	D20_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
986	DH52007011	Thạch Ngọc Gia Huy	D20_TH11	20	25	2	20	10	77	Khá	
987	DH52007056	Trần A Huy	D20_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
988	DH52007089	Huỳnh Minh Khoa	D20_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
989	DH52006902	Nguyễn Minh Khuê	D20_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
990	DH52007074	Phan Hiếu	Lâm	D20_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
991	DH52007055	Đặng Ngọc	Long	D20_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
992	DH52007299	Bùi Trần Đông	Nam	D20_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
993	DH52007047	Nguyễn Phước	Nguyên	D20_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
994	DH52006904	Đặng Xuân	Sang	D20_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
995	DH52007102	Trần Nguyễn Thanh	Sang	D20_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
996	DH52007024	Đỗ Trần Hải	Sơn	D20_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
997	DH52006605	Phan Phúc	Tân	D20_TH11	20	25	3	20	5	73	Khá	
998	DH52007061	Nguyễn Minh	Tấn	D20_TH11	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
999	DH52007161	Phạm Duy	Thắng	D20_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1000	DH52007101	Trần Văn Quốc	Thắng	D20_TH11	20	25	2	20	5	72	Khá	
1001	DH52006825	Vũ Thị Phương	Thanh	D20_TH11	20	22	3	20	5	70	Khá	
1002	DH52007002	Nguyễn Phước	Thịnh	D20_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
1003	DH52007012	Nguyễn Võ	Tiến	D20_TH11	20	22	2	20	10	74	Khá	
1004	DH52006741	Lại Văn	Toàn	D20_TH11	20	22	2	20	5	69	Khá	
1005	DH52006618	Trần Minh	Trung	D20_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
1006	DH52006707	Lê Thanh	Tuấn	D20_TH11	20	22	8	20	6	76	Khá	
1007	DH52006712	Nguyễn Việt	Tuấn	D20_TH11	20	25	8	20	6	79	Khá	
1008	DH52007424	Ôn Tăng Gia	Vĩ	D20_TH11	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1009	DH52006610	Huỳnh Nhật	Vương	D20_TH11	20	25	0	20	6	71	Khá	
1010	DH52006931	Nguyễn Bùi Nhựt	ý	D20_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
1011	DH52101891	Nguyễn Hoài	An	D21_TH01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1012	DH52100001	Nguyễn Văn Trường	An	D21_TH01	20	25	3	20	10	78	Khá	
1013	DH52104274	Hoàng Trung Việt	Anh	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1014	DH52100449	Nguyễn Trần Gia	Bảo	D21_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
1015	DH52102778	Phạm Ngọc Gia	Bảo	D21_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1016	DH52102314	Tống Thanh	Bình	D21_TH01	20	20	8	20	0	68	Khá	
1017	DH52103511	Phạm Hữu	Chí	D21_TH01	20	22	2	20	10	74	Khá	
1018	DH52001026	Phạm Chí	Công	D21_TH01	20	22	12	20	0	74	Khá	
1019	DH52107115	Nguyễn Thành	Đạt	D21_TH01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1020	DH52009028	Phạm Tuấn	Đạt	D21_TH01	20	22	3	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1021	DH52104319	Lê Văn	Điều	D21_TH01	20	22	0	20	5	67	Khá	
1022	DH52105686	Lâm Hoàng	Đức	D21_TH01	20	20	0	20	5	65	Khá	
1023	DH52105426	Nguyễn Lê Tiến	Dũng	D21_TH01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
1024	DH52103137	Phan Tuấn	Dũng	D21_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1025	DH52103503	Nguyễn Phạm Duy	Hải	D21_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1026	DH52105054	Đặng Anh	Hào	D21_TH01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1027	DH52106130	Bùi Phi	Hùng	D21_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
1028	DH52100950	Huỳnh Phát	Huy	D21_TH01	20	22	16	20	10	88	Tốt	
1029	DH52106656	Võ Nguyễn Quốc	Huy	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1030	DH52106859	Phạm Phúc	Khả	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1031	DH52000599	Lê Trần Đình	Khang	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1032	DH52102716	Thái Tín	Khang	D21_TH01	20	22	3	20	10	75	Khá	
1033	DH52102644	Phạm Đình Lan	Khương	D21_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
1034	DH52101018	Ôn Chung	Kiên	D21_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1035	DH52101498	Phạm Hoàng	Lịch	D21_TH01	20	25	2	20	5	72	Khá	
1036	DH52100316	Trần Đức	Long	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1037	DH52103699	Nguyễn Minh	Luân	D21_TH01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
1038	DH52003606	Hồ Lê Đại	Lượng	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1039	DH52100644	Lê Hoàng	Minh	D21_TH01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1040	DH52101246	Nguyễn Anh	Minh	D21_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1041	DH52103214	Nguyễn Thanh	Nam	D21_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
1042	DH52104132	Phan Thành	Nam	D21_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1043	DH52003421	Nguyễn Hữu	Ngân	D21_TH01	20	20	7	20	0	67	Khá	
1044	DH52100953	Đàm Huỳnh Minh	Nghĩa	D21_TH01	20	25	6	20	5	76	Khá	
1045	DH52102758	Lê Thị	Nguyên	D21_TH01	20	25	2	20	5	72	Khá	
1046	DH52100282	Nguyễn Trần Thanh	Nhàn	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1047	DH52102172	Văn Thị Thu	Oanh	D21_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
1048	DH52004487	Huỳnh Lê Tấn	Phát	D21_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1049	DH52103544	Nguyễn Đức	Phong	D21_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1050	DH52103682	Bùi Minh	Phúc	D21_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
1051	DH52103679	Lê Hoàng	Phúc	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1052	DH52100231	Nguyễn Hoàng Phúc	D21_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1053	DH52100002	Trịnh Tiến Phúc	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1054	DH52105381	Trần Huỳnh Tuấn Phương	D21_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1055	DH52100945	Trần Quốc Quy	D21_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
1056	DH52101532	Nghiêm Siêu Quốc Quyền	D21_TH01	20	25	5	20	6	76	Khá	
1057	DH52100715	Phạm Minh Sang	D21_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
1058	DH52106966	Nguyễn Tuấn Tài	D21_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1059	DH52107207	Lê Đức Tâm	D21_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1060	DH52103378	Mai Thiện Thành	D21_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1061	DH52100018	Nguyễn Nguyễn Thi	D21_TH01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1062	DH52107203	Nguyễn Ngọc Thiện	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1063	DH52105095	Nguyễn Cảnh Thịnh	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1064	DH52107132	Trần Quốc Thịnh	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1065	DH52106235	Nguyễn Thành Thông	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1066	DH52100136	Khâu Minh Thư	D21_TH01	20	22	5	20	0	67	Khá	
1067	DH52100524	Hàng Gia Thuận	D21_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1068	DH52107209	Lê Hữu Trường	D21_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1069	DH52102853	Dương Lê Văn	D21_TH01	20	22	6	20	5	73	Khá	
1070	DH52104952	Lê Anh Vũ	D21_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1071	DH52100402	Thái Ngọc Yên	D21_TH01	20	25	8	20	0	73	Khá	
1072	DH52100807	Lê Quốc An	D21_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1073	DH52105079	Lê Nhựt Anh	D21_TH02	20	22	3	20	0	65	Khá	
1074	DH52100346	Tạ Quốc Bảo	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1075	DH52107294	Lê Võ Đại	D21_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
1076	DH52106813	Đỗ Ngọc Đình	D21_TH02	20	20	2	20	5	67	Khá	
1077	DH52100015	Hoàng Văn Đức	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1078	DH52101464	Giang Nhật Duy	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1079	DH52107527	Võ Trường Giang	D21_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1080	DH52103781	Nguyễn Nhật Hào	D21_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1081	DH52105684	Lê Văn Hoàng Hiệp	D21_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1082	DH52100311	Đặng Ngọc Hiếu	D21_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1083	DH52106128	Đỗ Trung Hiếu	D21_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1084	DH52101717	Lê Minh Hiếu	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1085	DH52106504	Phan Chí Hiếu	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1086	DH52103541	Nguyễn Huy Hoàng	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1087	DH52101979	Phạm Thị ánh Hồng	D21_TH02	20	22	16	20	10	88	Tốt	
1088	DH52101465	Quách Thái Hùng	D21_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
1089	DH52100849	Lý Ngọc Gia Huy	D21_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
1090	DH52104799	Dương Hoàng Khang	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1091	DH52104569	Nguyễn Trọng Khiêm	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1092	DH52104108	Nguyễn Đăng Khoa	D21_TH02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1093	DH52101267	Lưu Ngọc Lan	D21_TH02	20	25	6	20	10	81	Tốt	
1094	DH52100180	Lý Kim Long	D21_TH02	20	25	6	20	10	81	Tốt	
1095	DH52101402	Nguyễn Văn Hoàng Long	D21_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1096	DH52100937	Nguyễn Xuân Long	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1097	DH52104938	Nguyễn Vũ Luân	D21_TH02	20	20	0	20	10	70	Khá	
1098	DH52107382	Trương Hồng Luân	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1099	DH52100465	Nguyễn Ngọc Minh	D21_TH02	20	25	2	20	10	77	Khá	
1100	DH52101466	Nguyễn Hoài Nam	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1101	DH52106256	Lê Thanh Nguyên	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1102	DH52101695	Nguyễn Thị Khả Nhi	D21_TH02	20	22	13	20	10	85	Tốt	
1103	DH52107512	Võ Thị Hồng Nhi	D21_TH02	20	20	0	20	5	65	Khá	
1104	DH52101137	Nguyễn Quỳnh Như	D21_TH02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1105	DH52105864	Mô Ham Mách A Ra Pát	D21_TH02	20	20	5	20	0	65	Khá	
1106	DH52101914	Huỳnh Tấn Phát	D21_TH02	20	25	5	20	0	70	Khá	
1107	DH52106284	Châu Vĩnh Phong	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1108	DH52103613	Lâu Ngọc Phú	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1109	DH52106083	Lê Trung Phú	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1110	DH52105157	Nguyễn Phú	D21_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1111	DH52103820	Trương Trần Anh Phúc	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1112	DH52105154	Nguyễn Tuấn Sang	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1113	DH52101870	Hứa Vinh Thắng	D21_TH02	20	22	5	20	0	67	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1114	DH52105312	Trần Hà Xuân	Thịnh	D21_TH02	20	25	5	20	0	70	Khá	
1115	DH52101584	Nguyễn Thị Anh	Thư	D21_TH02	20	22	2	20	5	69	Khá	
1116	DH52100639	Nguyễn Trung	Tính	D21_TH02	20	22	0	20	5	67	Khá	
1117	DH52106734	Đặng Đức	Trí	D21_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1118	DH52103540	Ngô Nguyễn Thành	Triển	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1119	DH52111960	Hà Tiên	Trung	D21_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1120	DH52105156	Lê Thanh	Trung	D21_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1121	DH52100800	Thân Quốc	Tú	D21_TH02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1122	DH52107408	Trần Minh	Tú	D21_TH02	20	25	0	20	5	70	Khá	
1123	DH52105346	Lê Nguyễn Thành	Vũ	D21_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1124	DH52106190	Bùi Quốc	Anh	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1125	DH52106241	Phạm Bảo	Anh	D21_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1126	DH52101856	Nguyễn Duy	Bản	D21_TH03	20	22	5	20	0	67	Khá	
1127	DH52101128	Nguyễn Kỳ Hoàng	Chương	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1128	DH52107607	Lê Hoàng	Công	D21_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1129	DH52106599	Dương Chấn	Đạt	D21_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1130	DH52107076	Lê Tuấn	Đạt	D21_TH03	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1131	DH52103348	Nguyễn Phan Hoàng	Đạt	D21_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1132	DH52100456	Huỳnh Hoàng	Hải	D21_TH03	20	22	0	20	6	68	Khá	
1133	DH52101130	Nguyễn Anh	Hào	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1134	DH52102882	Bùi Thanh	Hậu	D21_TH03	20	22	9	20	10	81	Tốt	
1135	DH52107728	Lê Huy	Hoàng	D21_TH03	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
1136	DH52104015	Nguyễn Huy	Hoàng	D21_TH03	20	25	3	20	0	68	Khá	
1137	DH52103289	Nguyễn Quốc	Hoàng	D21_TH03	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1138	DH52107715	Trần Văn	Hoàng	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1139	DH52103404	Trần Hoàng	Huy	D21_TH03	20	22	6	20	0	68	Khá	
1140	DH52107557	Võ Xuân	Huy	D21_TH03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1141	DH52101490	Phan Dương	Khang	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1142	DH52106560	Phạm Đoàn	Khánh	D21_TH03	20	22	6	20	0	68	Khá	
1143	DH52106994	Nguyễn Phạm Đăng	Khoa	D21_TH03	20	25	5	20	10	80	Tốt	
1144	DH52106310	Trương Thủ	Khoa	D21_TH03	20	25	5	20	0	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú	
1145	DH52103066	Đỗ Nguyễn Anh	Khôi	D21_TH03	20	22	6	20	0	68	Khá	
1146	DH52107543	Nguyễn Võ Trung	Kiên	D21_TH03	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1147	DH52101039	Trần Quý	Kiệt	D21_TH03	20	25	0	20	6	71	Khá	
1148	DH52108297	Nguyễn Ngọc Yến	Linh	D21_TH03	20	22	20	20	6	88	Tốt	
1149	DH52102880	Huỳnh Quốc	Lợi	D21_TH03	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1150	DH52101401	Nguyễn Công Bảo	Long	D21_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1151	DH52106740	Trần Hoàng	Long	D21_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1152	DH52103784	Nguyễn Hữu	Luân	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1153	DH52103467	Nguyễn Thành	Minh	D21_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
1154	DH52103115	Nguyễn Thiện	Nhân	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1155	DH52103397	Nguyễn Minh	Nhật	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1156	DH52104508	Trần Sô	Ny	D21_TH03	20	22	3	20	0	65	Khá	
1157	DH52103039	Phạm Xuân	Phú	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1158	DH52106430	Nguyễn Trọng	Phúc	D21_TH03	20	22	3	20	0	65	Khá	
1159	DH52108080	Nguyễn Trường	Phúc	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1160	DH52105659	Bạch Đức	Phước	D21_TH03	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1161	DH52103494	Trần Thanh	Phuong	D21_TH03	20	22	10	20	6	78	Khá	
1162	DH52104560	Lê Anh	Quân	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1163	DH52100077	Chu Gia	Quyền	D21_TH03	20	25	2	20	6	73	Khá	
1164	DH52107035	Lưu Tấn	Sang	D21_TH03	20	22	10	20	0	72	Khá	
1165	DH52100133	Trần Đình	Thái	D21_TH03	20	25	2	20	6	73	Khá	
1166	DH52107089	Nguyễn Minh Nhật	Thanh	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1167	DH52104774	Tô Văn	Thanh	D21_TH03	20	22	3	20	0	65	Khá	
1168	DH52106107	Trương Thành	Thi	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1169	DH52103871	Phạm Minh	Trị	D21_TH03	20	25	13	20	6	84	Tốt	
1170	DH52107697	Đình Nguyễn	Tuấn	D21_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1171	DH52100999	Phạm Mạnh	Tuấn	D21_TH03	20	25	8	20	6	79	Khá	
1172	DH52104582	Ngô Duy	Tùng	D21_TH03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1173	DH52102720	Trần Nguyễn Bảo	Uyên	D21_TH03	20	25	3	20	0	68	Khá	
1174	DH52102487	Nguyễn Thị Từ	Vi	D21_TH03	20	25	20	20	0	85	Tốt	
1175	DH52106608	Đỗ Quang	Vinh	D21_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1176	DH52107698	Nguyễn Lê Hoàng Vinh	D21_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1177	DH52103727	Đào Duy Hoàng Vượng	D21_TH03	20	22	2	20	6	70	Khá	
1178	DH52106879	Nguyễn Thúy Vy	D21_TH03	20	22	6	20	0	68	Khá	
1179	DH52104583	Đặng Hoài An	D21_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1180	DH52107366	Lê Quốc An	D21_TH04	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1181	DH52101199	Lê Nguyễn Thanh Bình	D21_TH04	20	22	2	20	6	70	Khá	
1182	DH52101497	Lê Yên Đan	D21_TH04	20	25	10	20	6	81	Tốt	
1183	DH52103479	Trịnh Gia Đạt	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1184	DH52107825	Nguyễn Huỳnh Đức	D21_TH04	20	25	8	20	6	79	Khá	
1185	DH52107880	Trần Hồ Minh Đức	D21_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
1186	DH52106600	Lê Anh Dũng	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1187	DH52106723	Dương Trường Duy	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1188	DH52106804	Nguyễn Trường Giang	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1189	DH52103264	Ngô Tấn Hào	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1190	DH52105753	Nguyễn Hồ Minh Hiền	D21_TH04	20	25	8	20	6	79	Khá	
1191	DH52107858	Mai Hữu Hiếu	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1192	DH52106187	Tạ Tương Hiếu	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1193	DH52108371	Nguyễn Tấn Hoàng	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1194	DH52103588	Nguyễn Đoàn Minh Hùng	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1195	DH52105093	Nguyễn Hoàng Huy	D21_TH04	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1196	DH52106696	Trần Đức Huy	D21_TH04	20	22	11	20	0	73	Khá	
1197	DH52106511	Huỳnh Nhật Khang	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1198	DH52107879	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1199	DH52103938	Bùi Văn Anh Kiệt	D21_TH04	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1200	DH52107913	Trương Anh Kiệt	D21_TH04	20	25	3	20	0	68	Khá	
1201	DH52100361	Nguyễn Thành Lâm	D21_TH04	20	20	8	20	0	68	Khá	
1202	DH52104857	Lê Thị Đa Lin	D21_TH04	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1203	DH52105046	Đoàn Phước Lợi	D21_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
1204	DH52106969	Đỗ Thành Luân	D21_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1205	DH52100932	Phạm Hoàng Minh	D21_TH04	20	20	5	20	0	65	Khá	
1206	DH52100514	Trần Quốc Nam	D21_TH04	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1207	DH52100215	Hà Bảo	Nguyên	D21_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1208	DH52104533	Võ Trí	Nhân	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1209	DH52101650	Châu Quang	Nhật	D21_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1210	DH52106198	Nguyễn Gia	Phú	D21_TH04	20	25	3	20	10	78	Khá	
1211	DH52101065	Nguyễn Hoàng	Phúc	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1212	DH52106873	Nguyễn Hoàng	Quan	D21_TH04	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1213	DH52107853	Bùi Quang	Quý	D21_TH04	20	20	3	20	10	73	Khá	
1214	DH52106677	Trần Thanh	Son	D21_TH04	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1215	DH52100604	Phạm Quốc	Thái	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1216	DH52100027	Tống Thiên	Thanh	D21_TH04	20	20	3	20	6	69	Khá	
1217	DH52107819	Nguyễn Dư Ngọc	Thiện	D21_TH04	20	20	0	20	6	66	Khá	
1218	DH52105184	Võ Minh	Thiện	D21_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
1219	DH52106667	Nguyễn Đình	Thông	D21_TH04	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1220	DH52106268	Trịnh Thanh	Trúc	D21_TH04	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1221	DH52105435	Nguyễn Đình	Tư	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1222	DH52102001	Phạm Anh	Tuấn	D21_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1223	DH52104182	Phan Anh	Tuấn	D21_TH04	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1224	DH52106292	Phan Duy	Tuấn	D21_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1225	DH52109046	Trần Quang	Tuấn	D21_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1226	DH52104782	Phan Thành	Văn	D21_TH04	20	20	5	20	0	65	Khá	
1227	DH52106527	Phạm Hoàng	An	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1228	DH52110556	Nguyễn Bảo	Anh	D21_TH05	20	20	6	20	10	76	Khá	
1229	DH52104887	Nhữ Quốc	Anh	D21_TH05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1230	DH52110568	Phạm Minh	Anh	D21_TH05	20	22	6	20	5	73	Khá	
1231	DH52109246	Lại Thế	Bảo	D21_TH05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1232	DH52110602	Nguyễn Hoàng	Bảo	D21_TH05	20	25	17	20	10	92	Xuất sắc	
1233	DH52110616	Vương Hữu Quốc	Bảo	D21_TH05	20	25	6	20	5	76	Khá	
1234	DH52110640	Hà Thị Mỹ	Châu	D21_TH05	20	20	6	20	0	66	Khá	
1235	DH52108517	Hoàng Hữu Lê	Chinh	D21_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1236	DH52110649	Nguyễn Thành	Công	D21_TH05	20	25	7	20	10	82	Tốt	
1237	DH52110660	Nguyễn Chí	Cường	D21_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1238	DH52103223	Nguyễn Công	Danh	D21_TH05	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1239	DH52106943	Ngô Lê Thành	Đạt	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1240	DH52107968	Nguyễn Minh	Đức	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1241	DH52106169	Phan Trường	Giang	D21_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
1242	DH52106356	Phạm Nhựt	Hào	D21_TH05	20	25	2	20	5	72	Khá	
1243	DH52108402	Nguyễn Trung	Hiếu	D21_TH05	20	25	5	20	0	70	Khá	
1244	DH52105978	Phạm Trung	Hiếu	D21_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1245	DH52101546	Nguyễn Đức Việt	Hoàng	D21_TH05	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1246	DH52102897	Phạm Đặng Thái	Hưng	D21_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1247	DH52108376	Đỗ Quốc	Huy	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1248	DH52108356	Hoàng Gia	Huy	D21_TH05	20	20	0	20	5	65	Khá	
1249	DH52107926	Nguyễn Văn	Huy	D21_TH05	20	25	6	20	10	81	Tốt	
1250	DH52107579	Nguyễn Huỳnh	Kha	D21_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1251	DH52108453	Đinh Phạm Phú	Khang	D21_TH05	20	25	5	20	10	80	Tốt	
1252	DH52003322	Võ Đăng	Khoa	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1253	DH52100515	Phạm Nguyễn Đình	Khôi	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1254	DH52107510	Võ Trung	Kiên	D21_TH05	20	20	2	20	10	72	Khá	
1255	DH52108592	Huỳnh Khánh	Linh	D21_TH05	20	25	3	20	6	74	Khá	
1256	DH52108691	Hoàng Đoàn	Nam	D21_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1257	DH52108293	Nguyễn Phạm Hoài	Nam	D21_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1258	DH52107414	Nguyễn Thành	Nam	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1259	DH52107168	Trần Tấn	Nam	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1260	DH52108409	Nguyễn Đình	Nhân	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1261	DH52107822	Trần Hiếu	Nhi	D21_TH05	20	20	0	20	5	65	Khá	
1262	DH52100332	Trần Hoàng	Phúc	D21_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
1263	DH52108505	Nguyễn Minh	Quân	D21_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1264	DH52105342	Trần Nguyễn Minh	Quân	D21_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
1265	DH52108033	Võ Ngọc Tấn	Tài	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1266	DH52105953	Huỳnh Lê Thanh	Tâm	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1267	DH52108081	Trần Như	Tân	D21_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1268	DH52108018	Nguyễn Quốc	Thắng	D21_TH05	20	22	5	20	0	67	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1269	DH52105768	Vương Văn	Thắng	D21_TH05	20	20	0	20	5	65	Khá	
1270	DH52111750	Trần Minh	Thành	D21_TH05	20	22	2	20	6	70	Khá	
1271	DH52111885	Nguyễn Đức	Tiến	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1272	DH52001452	Dương Tấn	Tín	D21_TH05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1273	DH52108250	Nguyễn Vương Đức	Toàn	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1274	DH52105057	Lê Thị Mỹ	Trình	D21_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1275	DH52107301	Trần Duy	Trọng	D21_TH05	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1276	DH52112873	Lê Minh	Tuấn	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1277	DH52112017	Trương Như Quốc	Tuấn	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1278	DH52107801	Nguyễn Thanh	Vân	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1279	DH52107369	Trần Thế	Vũ	D21_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1280	DH52108204	Huỳnh Thùy Khánh	An	D21_TH06	20	25	3	20	0	68	Khá	
1281	DH52110531	Nguyễn Hoài	An	D21_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1282	DH52108862	Hà Trần Hoàng	Anh	D21_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1283	DH52108711	Đặng Gia	Bảo	D21_TH06	20	25	0	20	6	71	Khá	
1284	DH52108380	Đoàn Thị Yên	Bình	D21_TH06	20	22	6	20	5	73	Khá	
1285	DH52106866	Trần Thanh	Bình	D21_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
1286	DH52108563	Nguyễn Quang	Chánh	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1287	DH52106768	Nguyễn Văn	Công	D21_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1288	DH52108777	Trần Quốc	Cường	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1289	DH52108444	Đặng Thành	Đạt	D21_TH06	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1290	DH52108348	Đỗ Thành	Đạt	D21_TH06	20	22	0	20	5	67	Khá	
1291	DH52112771	Phan Văn	Đông	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1292	DH52106669	Nguyễn Phan Thành	Đông	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1293	DH52110678	Lê	Duanh	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1294	DH52108521	Đàm Việt	Đức	D21_TH06	20	20	0	20	5	65	Khá	
1295	DH52110816	Đặng Nguyễn Minh	Đức	D21_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
1296	DH52110818	Lê Huỳnh	Đức	D21_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
1297	DH52110819	Lý Tuấn	Đức	D21_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1298	DH52110726	Bùi Thái ánh	Dương	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1299	DH52110694	Đinh Ngọc Trần	Duy	D21_TH06	20	25	2	20	10	77	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1300	DH52110698	Lê Đức Duy	D21_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
1301	DH52100405	Nguyễn Mai Minh	D21_TH06	20	22	5	20	6	73	Khá	
1302	DH52108143	Nguyễn Xuân	D21_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1303	DH52110836	Nguyễn Hồng	D21_TH06	20	25	3	20	5	73	Khá	
1304	DH52110839	Lê Thanh	D21_TH06	20	22	0	20	10	72	Khá	
1305	DH52108855	Phạm Ngọc	D21_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
1306	DH52108549	Đặng Thành	D21_TH06	20	25	0	20	10	75	Khá	
1307	DH52108649	Trần Minh	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1308	DH52108823	Kiều Quang	D21_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1309	DH52110891	Nguyễn Hoàng	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1310	DH52110894	Trần Ngọc	D21_TH06	20	22	8	20	10	80	Tốt	
1311	DH52108573	Phạm Vũ	D21_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
1312	DH52108662	Huỳnh Huy	D21_TH06	20	22	0	20	6	68	Khá	
1313	DH52108164	Huỳnh Triết	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1314	DH52108890	Phan Trường	D21_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1315	DH52108236	Phan Anh	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1316	DH52108895	Phạm Vỹ	D21_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1317	DH52108673	Lê Vĩnh	D21_TH06	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1318	DH52111166	Nguyễn Trung	D21_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1319	DH52108929	Kiều Tuấn	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1320	DH52108789	Hà Mạnh	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1321	DH52108397	Nguyễn Trí	D21_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
1322	DH52112910	Tăng Tiến	D21_TH06	20	22	0	20	10	72	Khá	
1323	DH52108918	Nguyễn Trọng	D21_TH06	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1324	DH52108670	Nguyễn Phúc	D21_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1325	DH52108695	Trương Minh	D21_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
1326	DH52108889	Đàm Hữu	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1327	DH52108788	Nguyễn Thanh	D21_TH06	20	22	0	20	6	68	Khá	
1328	DH52108154	Trần Tam	D21_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1329	DH52108834	Huỳnh Tấn	D21_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1330	DH52108872	Tạ Chiêu	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1331	DH52108642	Phan Minh	Tân	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1332	DH52106774	Lâm Nhất	Thắng	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1333	DH52108511	Nguyễn Hà	Thắng	D21_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1334	DH52108690	Trần Đoàn Xuân	Thắng	D21_TH06	20	25	14	20	10	89	Tốt	
1335	DH52108333	Phan Văn Ngọc	Thiện	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1336	DH52108772	Lê Trung	Thịnh	D21_TH06	20	25	2	20	10	77	Khá	
1337	DH52108656	Võ Minh	Thuận	D21_TH06	20	22	0	20	6	68	Khá	
1338	DH52108820	Trần Thành	Trung	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1339	DH52108640	Nguyễn Thanh	Trường	D21_TH06	20	25	3	20	10	78	Khá	
1340	DH52108681	Võ Hoàng Anh	Tuấn	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1341	DH52112098	Hà Thanh	Vũ	D21_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1342	DH52109223	Dương Minh	Bảo	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1343	DH52103673	Võ Chí	Bảo	D21_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1344	DH52110636	Đoàn Văn	Cánh	D21_TH07	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1345	DH52110665	Đặng Trọng	Danh	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1346	DH52110753	Đặng Tấn	Đạt	D21_TH07	20	25	2	20	6	73	Khá	
1347	DH52110762	Lê Thành	Đạt	D21_TH07	20	22	2	20	10	74	Khá	
1348	DH52110764	Lê Tuấn	Đạt	D21_TH07	20	22	3	20	0	65	Khá	
1349	DH52113483	Trịnh Văn	Đồng	D21_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1350	DH52109003	Nguyễn Đức	Dương	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1351	DH52109198	Nguyễn Trường Khánh	Duy	D21_TH07	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1352	DH52109127	Trần Hoàng Bảo	Duy	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1353	DH52110854	Huỳnh Tích	Hải	D21_TH07	20	25	9	20	6	80	Tốt	
1354	DH52110862	Trần Trung	Hải	D21_TH07	20	22	3	20	0	65	Khá	
1355	DH52102050	Nguyễn Quốc	Hào	D21_TH07	20	22	6	20	6	74	Khá	
1356	DH52101228	Nguyễn Thanh	Hậu	D21_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1357	DH52110884	Nguyễn Trọng	Hiền	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1358	DH52106328	Lê Trung	Hiếu	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1359	DH52109135	Lê Văn	Hiếu	D21_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1360	DH52110905	Lê Văn	Hiếu	D21_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1361	DH52110913	Nguyễn Trung	Hiếu	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1362	DH52113657	Thiều Đăng	Hiếu	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1363	DH52110923	Trần Ngọc	Hiếu	D21_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1364	DH52110952	Đoàn Việt	Hoàng	D21_TH07	20	25	13	20	6	84	Tốt	
1365	DH52107895	Mai Hữu	Hoàng	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1366	DH52110962	Nguyễn Văn	Hoàng	D21_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
1367	DH52108953	Trương Đình	Hoàng	D21_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1368	DH52111004	Lâm Thanh	Huy	D21_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1369	DH52111008	Lư Tuấn	Huy	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1370	DH52106176	Nguyễn Minh	Huy	D21_TH07	20	25	5	20	0	70	Khá	
1371	DH52100330	Nguyễn Quang	Huy	D21_TH07	20	25	5	20	0	70	Khá	
1372	DH52111033	Nguyễn Thành	Huy	D21_TH07	20	20	0	20	6	66	Khá	
1373	DH52100713	Lê Anh	Khôi	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1374	DH52103218	Hồ Trần Duy	Lâm	D21_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1375	DH52103590	Ngô Phước	Lộc	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1376	DH52108990	Nguyễn Hồ Bảo	Long	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1377	DH52108957	Nguyễn Dương	Luân	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1378	DH52111272	Nguyễn Lê Hoàng	Luân	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1379	DH52109074	Nguyễn Hoàng	Minh	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1380	DH52111321	Trần Hoàng	Minh	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1381	DH52109132	Đào Trọng	Nhân	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1382	DH52100989	Lê Phước Vĩnh Chí Minh	Nhật	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1383	DH52109082	Nguyễn Thành Công	Nhị	D21_TH07	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
1384	DH52109230	Trần Phạm Thanh	Phong	D21_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1385	DH52109270	Phùng Kiên	Phước	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1386	DH52111578	Nguyễn Thị Thu	Phương	D21_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1387	DH52100006	Diệp Nguyễn Anh	Quân	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1388	DH52108750	Phan Thế	Quang	D21_TH07	20	25	3	20	6	74	Khá	
1389	DH52104425	Nguyễn Anh	Quốc	D21_TH07	20	20	7	20	0	67	Khá	
1390	DH52109172	Nguyễn Thành	Sang	D21_TH07	20	22	0	20	6	68	Khá	
1391	DH52100199	Nguyễn Minh	Tân	D21_TH07	20	25	11	20	6	82	Tốt	
1392	DH52109129	Phạm Thành	Thi	D21_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1393	DH52111843	Bùi Hữu	Thuận	D21_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1394	DH52111911	Phạm Vũ Quỳnh	Trang	D21_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1395	DH52101407	Nguyễn Quang	Triệu	D21_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1396	DH52104708	Huỳnh Văn	Tư	D21_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1397	DH52106342	Trần Thị Ngọc	Tuyền	D21_TH07	20	25	6	20	10	81	Tốt	
1398	DH52109137	Nguyễn Duy	Viễn	D21_TH07	20	25	2	20	6	73	Khá	
1399	DH52112108	Phan Thanh	Vũ	D21_TH07	20	25	3	20	6	74	Khá	
1400	DH52103676	Dương Yên	Vy	D21_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1401	DH52110534	Nguyễn Mậu	An	D21_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1402	DH52110583	Quách Chí	Ân	D21_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
1403	DH52110549	Lê Nhựt	Anh	D21_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1404	DH52110647	Nguyễn Hoàng	Chương	D21_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
1405	DH52110743	Trần Minh	Đại	D21_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1406	DH52110671	Võ Thành	Danh	D21_TH08	20	25	9	20	6	80	Tốt	
1407	DH52110759	Lê Nguyễn Quốc	Đạt	D21_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1408	DH52110763	Lê Trọng	Đạt	D21_TH08	20	22	0	20	6	68	Khá	
1409	DH52110780	Nguyễn Tấn	Đạt	D21_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
1410	DH52110786	Tăng Cẩm	Đạt	D21_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
1411	DH52110793	Trịnh Phát	Đạt	D21_TH08	20	25	0	20	10	75	Khá	
1412	DH52110827	Nguyễn Trần Minh	Đức	D21_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1413	DH52110738	Trương Thái	Dương	D21_TH08	20	25	0	20	10	75	Khá	
1414	DH52110708	Nguyễn Huỳnh Đức	Duy	D21_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
1415	DH52110843	Nguyễn Văn	Giang	D21_TH08	20	25	9	20	0	74	Khá	
1416	DH52113395	Võ Ngọc Hà	Giang	D21_TH08	20	25	0	20	6	71	Khá	
1417	DH52108819	Lê Nhị Thiên	Hà	D21_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1418	DH52110851	Đỗ Chí	Hải	D21_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
1419	DH52110857	Nguyễn Đăng	Hải	D21_TH08	20	22	5	20	0	67	Khá	
1420	DH52110863	Dương Mẫn	Hạnh	D21_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1421	DH52110865	Châu Minh	Hào	D21_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1422	DH52110887	Phạm Thế	Hiên	D21_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1423	DH52111075	Nguyễn Việt	Kha	D21_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1424	DH52111085	Trương Minh	Khải	D21_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
1425	DH52111086	Dương Trí	Khang	D21_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1426	DH52111098	Mai Nguyễn Duy	Khang	D21_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
1427	DH52111107	Trần Nhật	Khang	D21_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1428	DH52111111	Bùi Ngọc Duy	Khánh	D21_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
1429	DH52111117	Nguyễn Quốc	Khánh	D21_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1430	DH52111132	Hồ Đăng	Khoa	D21_TH08	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1431	DH52111137	Nguyễn Anh	Khoa	D21_TH08	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1432	DH52109037	Nguyễn Sĩ	Khoa	D21_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1433	DH52111167	Nguyễn Trung	Kiên	D21_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
1434	DH52113292	Lê Minh	Kiệt	D21_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
1435	DH52111174	Ngô Tuấn	Kiệt	D21_TH08	20	25	0	20	10	75	Khá	
1436	DH52111204	Trương Văn	Liêu	D21_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1437	DH52111209	Huỳnh Lê Nhã	Linh	D21_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1438	DH52111253	Nguyễn Tấn	Lộc	D21_TH08	20	25	0	20	6	71	Khá	
1439	DH52111240	Nguyễn Việt	Long	D21_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1440	DH52104298	Lê Thị Ly	Ly	D21_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1441	DH52111358	Đông Văn	Nghĩa	D21_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
1442	DH52111401	Lê Quang	Nhân	D21_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1443	DH52111411	Trần Trọng	Nhân	D21_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1444	DH52111456	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	D21_TH08	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1445	DH52111560	Võ Hoàng	Phúc	D21_TH08	20	25	0	20	6	71	Khá	
1446	DH52113345	Lữ Mai	Phương	D21_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
1447	DH52111707	Lê Thanh	Tâm	D21_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1448	DH52111793	Nguyễn Chí	Thiện	D21_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1449	DH52111833	Lê Nguyễn Minh	Thông	D21_TH08	20	22	3	20	0	65	Khá	
1450	DH52111838	Nguyễn Hoàng	Thống	D21_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1451	DH52111847	Lương Hiếu	Thuận	D21_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
1452	DH52113388	Nguyễn Thị Mai	Thy	D21_TH08	20	25	0	20	6	71	Khá	
1453	DH52111881	Trần Thủy	Tiên	D21_TH08	20	22	3	20	0	65	Khá	
1454	DH52111883	Đỗ Ngọc	Tiến	D21_TH08	20	20	0	20	10	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1455	DH52111919	Trần Bảo Nam	Trần	D21_TH08	20	25	11	20	10	86	Tốt	
1456	DH52111969	Trần Minh	Trung	D21_TH08	20	22	5	20	0	67	Khá	
1457	DH52001381	Nguyễn Hoàng	Tuấn	D21_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1458	DH52112019	Nguyễn Ngọc Thanh	Tuệ	D21_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1459	DH52112127	Lương Triều	Vỹ	D21_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
1460	DH52110797	Nguyễn Hải	Đặng	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1461	DH52110779	Nguyễn Tấn	Đạt	D21_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
1462	DH52110805	Nguyễn ái Thiêm	Định	D21_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1463	DH52110677	Nguyễn Ngọc	Doanh	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1464	DH52110821	Nguyễn Chí	Đức	D21_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1465	DH52110685	Nguyễn Trí	Dũng	D21_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1466	DH52110875	Phan Nhật	Hào	D21_TH09	20	22	6	20	0	68	Khá	
1467	DH52110889	Dương Minh	Hiệp	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1468	DH52110937	Nguyễn Thiện	Hòa	D21_TH09	20	22	3	20	6	71	Khá	
1469	DH52110995	Đỗ Quang	Huy	D21_TH09	20	22	0	20	6	68	Khá	
1470	DH52111010	Nguyễn Đức	Huy	D21_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1471	DH52111030	Nguyễn Quốc	Huy	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1472	DH52111043	Tô Đan	Huy	D21_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1473	DH52111052	Võ Nguyễn Nhật	Huy	D21_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1474	DH52111076	Phan Văn	Kha	D21_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1475	DH52111080	Lý Hữu	Khải	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1476	DH52111083	Trần Mai Huy	Khải	D21_TH09	20	22	0	20	6	68	Khá	
1477	DH52111102	Nguyễn Hồ Nhật	Khang	D21_TH09	20	22	3	20	0	65	Khá	
1478	DH52111122	Tổng Phước Gia	Khánh	D21_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1479	DH52111146	Phạm Nguyễn Anh	Khoa	D21_TH09	20	22	3	20	6	71	Khá	
1480	DH52111198	Tô Thanh	Lâm	D21_TH09	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1481	DH52111255	Phan Tấn	Lộc	D21_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1482	DH52111227	Huỳnh Nguyễn Nhật	Long	D21_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1483	DH52111246	Võ Thanh Trường	Long	D21_TH09	20	22	7	20	0	69	Khá	
1484	DH52111298	Dương Văn	Minh	D21_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1485	DH52111314	Phan Khánh	Minh	D21_TH09	20	22	15	20	6	83	Tốt	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1486	DH52111357	Đặng Minh Nghĩa	D21_TH09	20	22	8	20	10	80	Tốt	
1487	DH52111363	Nguyễn Đặng Trung	D21_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1488	DH52111379	Đặng Nhật Nguyên	D21_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1489	DH52100776	Vũ Trung Nguyên	D21_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1490	DH52111432	Thạch Thị Tuyết	D21_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1491	DH52111445	Lê Trần Ngọc Như	D21_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
1492	DH52111441	Nguyễn Thị Nhung	D21_TH09	20	25	11	20	0	76	Khá	
1493	DH52111465	Hoàng Tấn Phát	D21_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
1494	DH52111471	Mai Xuân Phát	D21_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1495	DH52111481	Trương Quang Phát	D21_TH09	20	22	15	20	0	77	Khá	
1496	DH52111482	Võ Văn Phát	D21_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1497	DH52111486	Nguyễn Tấn Phi	D21_TH09	20	25	5	20	0	70	Khá	
1498	DH52111510	Nguyễn Văn Phú	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1499	DH52111579	Nguyễn Việt Phương	D21_TH09	20	22	5	20	0	67	Khá	
1500	DH52111592	Nguyễn Viết Quang	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1501	DH52111659	Trần Thanh Sang	D21_TH09	20	22	14	20	6	82	Tốt	
1502	DH52113552	Trần Thanh Sang	D21_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1503	DH52111660	Trương Tấn Sang	D21_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
1504	DH52111700	Thái Tấn Tài	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1505	DH52113772	Nguyễn Hải Minh Tân	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1506	DH52111751	Trương Quang Thành	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1507	DH52111775	Hà Quang Thật	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1508	DH52111832	Đỗ Hoàng Thông	D21_TH09	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1509	DH52111902	Nguyễn Hữu Toàn	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1510	DH52111930	Nguyễn Minh Trí	D21_TH09	20	22	6	20	0	68	Khá	
1511	DH52112003	Lê Thanh Tuấn	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1512	DH52108826	Nguyễn Xuân Văn	D21_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1513	DH52112111	Thạch Minh Vũ	D21_TH09	20	25	8	20	0	73	Khá	
1514	DH52110599	Nguyễn Gia Bảo	D21_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
1515	DH52113549	Đặng Gia Bình	D21_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1516	DH52113469	Nguyễn Lê Đạt	D21_TH10	20	25	0	20	6	71	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1517	DH52112966	Vũ Văn Dương	D21_TH10	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1518	DH52110898	Bùi Nguyễn Trọng Hiếu	D21_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1519	DH52110903	Lê Nguyễn Trọng Hiếu	D21_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1520	DH52110936	Nguyễn Hòa	D21_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1521	DH52111015	Nguyễn Huỳnh Quốc Huy	D21_TH10	20	25	6	20	6	77	Khá	
1522	DH52111055	Trần Đức Huynh	D21_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1523	DH52111093	Lê Duy Khang	D21_TH10	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1524	DH52111112	Đỗ Quốc Khánh	D21_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1525	DH52111115	Mai Lâm Quang	D21_TH10	20	25	9	20	6	80	Tốt	
1526	DH52111118	Nguyễn Trần Minh	D21_TH10	20	22	3	20	0	65	Khá	
1527	DH52111143	Nguyễn Lê Quốc Khoa	D21_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
1528	DH52111147	Trần Hoàng Đăng Khoa	D21_TH10	20	25	5	20	6	76	Khá	
1529	DH52111171	Lâm Tuấn Kiệt	D21_TH10	20	22	6	20	0	68	Khá	
1530	DH52111186	Âu Dương Thiên Kim	D21_TH10	20	25	6	20	0	71	Khá	
1531	DH52111256	Trần Hải Lộc	D21_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1532	DH52111258	Trần Tấn Lộc	D21_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1533	DH52111245	Võ Thành Long	D21_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1534	DH52111438	Trần Tâm Nhiên	D21_TH10	20	25	3	20	0	68	Khá	
1535	DH52111453	Võ Minh Nhật	D21_TH10	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1536	DH52111477	Nìm Dòng Phát	D21_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1537	DH52111491	Nguyễn Chí Phong	D21_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1538	DH52111495	Phạm Hồng Phong	D21_TH10	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1539	DH52111497	Vương Lập Phong	D21_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1540	DH52111509	Nguyễn Thành Tỷ Phú	D21_TH10	20	22	3	20	6	71	Khá	
1541	DH52111520	Lâm Hoàng Phúc	D21_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1542	DH52111529	Lê Trần Trọng Phúc	D21_TH10	20	25	3	20	0	68	Khá	
1543	DH52111532	Lưu Phạm Hồng Phúc	D21_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
1544	DH52111535	Nguyễn Hoàng Phúc	D21_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1545	DH52111554	Phạm Hoàng Phúc	D21_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
1546	DH52004099	Trương Minh Phúc	D21_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1547	DH52111563	Nguyễn Trọng Phụng	D21_TH10	20	22	3	20	6	71	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1548	DH52111570	Trần Hữu Phước	D21_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1549	DH52111603	Nguyễn Hoàng Anh Quân	D21_TH10	20	25	5	20	6	76	Khá	
1550	DH52111612	Trần Nguyễn Hoàng Quân	D21_TH10	20	22	5	20	6	73	Khá	
1551	DH52111584	Lê Minh Quang	D21_TH10	20	22	3	20	6	71	Khá	
1552	DH52111629	Nguyễn Hồ Phú Quý	D21_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1553	DH52111637	Nguyễn Đăng Quyền	D21_TH10	20	25	3	20	0	68	Khá	
1554	DH52111673	Trần Nguyễn Ngọc Sơn	D21_TH10	20	22	12	20	0	74	Khá	
1555	DH52111681	Lê Anh Tài	D21_TH10	20	22	14	20	0	76	Khá	
1556	DH52111685	Nguyễn Đức Tài	D21_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1557	DH52111699	Thái Nguyễn Thành Tài	D21_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1558	DH52111716	Phan Nhật Tân	D21_TH10	20	22	2	20	6	70	Khá	
1559	DH52111720	Nguyễn Công Tấn	D21_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1560	DH52111721	Nguyễn Ngọc Tấn	D21_TH10	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1561	DH52111723	Trần Tấn Thạch	D21_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1562	DH52111737	Cao Tấn Thành	D21_TH10	20	20	0	20	6	66	Khá	
1563	DH52111753	Viên Tuấn Thành	D21_TH10	20	25	3	20	6	74	Khá	
1564	DH52111776	Nguyễn Thanh Thế	D21_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
1565	DH52111780	Lê Uyên Thiên Thi	D21_TH10	20	25	6	20	0	71	Khá	
1566	DH52112822	Nguyễn Thanh Thiện	D21_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
1567	DH52111800	Võ Lâm Minh Thiện	D21_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1568	DH52112786	Đình Quang Thịnh	D21_TH10	20	25	11	20	0	76	Khá	
1569	DH52113005	Lê Hoàng Thịnh	D21_TH10	20	22	11	20	0	73	Khá	
1570	DH52111823	Võ Thị Tho	D21_TH10	20	25	5	20	0	70	Khá	
1571	DH52111863	Nguyễn Thị Minh Thư	D21_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
1572	DH52111857	Văn Đình Thuật	D21_TH10	20	25	8	20	6	79	Khá	
1573	DH52007272	Bùi Văn Tiến	D21_TH10	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1574	DH52111916	Huỳnh Thị Cẩm Trân	D21_TH10	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1575	DH52111923	Đỗ Minh Trí	D21_TH10	20	25	5	20	6	76	Khá	
1576	DH52111933	Nguyễn Thanh Trí	D21_TH10	20	22	3	20	0	65	Khá	
1577	DH52112742	Nguyễn Thành Triển	D21_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
1578	DH52111957	Bùi Ngọc Quốc Trung	D21_TH10	20	25	3	20	6	74	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1579	DH52111959	Hồ Ngọc	Trung	D21_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1580	DH52112015	Trần Anh	Tuấn	D21_TH10	20	22	3	20	0	65	Khá	
1581	DH52112030	Vô Thanh	Tùng	D21_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1582	DH52110552	Lý Kỳ	Anh	D21_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1583	DH52110561	Nguyễn Lan	Anh	D21_TH11	20	25	14	20	0	79	Khá	
1584	DH52112832	Nguyễn Quốc Hồng	Anh	D21_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
1585	DH52110653	Bùi Hữu	Cương	D21_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1586	DH52110658	Lương Văn	Cường	D21_TH11	20	25	6	20	0	71	Khá	
1587	DH52110659	Ngô Đức Trần	Cường	D21_TH11	20	25	8	20	0	73	Khá	
1588	DH52110757	Huỳnh Tấn	Đạt	D21_TH11	20	25	0	20	6	71	Khá	
1589	DH52110775	Nguyễn Thành	Đạt	D21_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1590	DH52110674	Nguyễn Trần Ngọc	Diễm	D21_TH11	20	22	13	20	0	75	Khá	
1591	DH52110812	Trương Thanh	Đông	D21_TH11	20	22	3	20	0	65	Khá	
1592	DH52110689	Trần Quốc	Dũng	D21_TH11	20	25	8	20	0	73	Khá	
1593	DH52110688	Triệu Quốc	Dũng	D21_TH11	20	25	11	20	0	76	Khá	
1594	DH52110728	Huỳnh Quốc	Dương	D21_TH11	20	25	6	20	0	71	Khá	
1595	DH52110733	Nguyễn Sơn	Dương	D21_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
1596	DH52110716	Phạm Tuấn	Duy	D21_TH11	20	22	3	20	0	65	Khá	
1597	DH52113526	Trần Thái	Duy	D21_TH11	20	25	9	20	0	74	Khá	
1598	DH52110724	Lê Quang	Duyệt	D21_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1599	DH52110848	Vũ Thị Hương	Giang	D21_TH11	20	25	16	20	10	91	Xuất sắc	
1600	DH52110866	Dương Đăng Nhật	Hào	D21_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1601	DH52110895	Vô Hồng	Hiệp	D21_TH11	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1602	DH52110899	Hoàng Gia	Hiếu	D21_TH11	20	25	8	20	0	73	Khá	
1603	DH52110910	Nguyễn Trung	Hiếu	D21_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1604	DH52110964	Phan Minh	Hoàng	D21_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
1605	DH52110989	Nguyễn Tuấn	Hùng	D21_TH11	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1606	DH52111063	Nguyễn Mạnh	Hưng	D21_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
1607	DH52111067	Trần Minh	Hưng	D21_TH11	20	22	3	20	0	65	Khá	
1608	DH52111002	Hoàng Quốc	Huy	D21_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1609	DH52113167	Huỳnh Thanh	Huy	D21_TH11	20	20	6	20	0	66	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1610	DH52111036	Nguyễn Xuân	Huy	D21_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1611	DH52111049	Trịnh Gia	Huy	D21_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
1612	DH52111119	Phan Thế	Khánh	D21_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	
1613	DH52111124	Vũ Nguyên	Khánh	D21_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
1614	DH52111142	Nguyễn Huỳnh Thanh	Khoa	D21_TH11	20	22	5	20	0	67	Khá	
1615	DH52111178	Nguyễn Lê Anh	Kiệt	D21_TH11	20	22	5	20	0	67	Khá	
1616	DH52111201	Phạm Quốc	Lân	D21_TH11	20	25	8	20	10	83	Tốt	
1617	DH52111212	Nguyễn Hoàng	Linh	D21_TH11	20	25	9	20	0	74	Khá	
1618	DH52111254	Nguyễn Vũ Minh	Lộc	D21_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
1619	DH52111320	Triệu Quang	Minh	D21_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1620	DH52112851	Bùi Minh	Nghĩa	D21_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1621	DH52113344	Lê Yên	Nhi	D21_TH11	20	25	5	20	6	76	Khá	
1622	DH52111458	Lê Hoàng	Pha	D21_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
1623	DH52113784	Nguyễn Thanh	Phong	D21_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	
1624	DH52112944	Lê Đoàn Anh	Quân	D21_TH11	20	25	6	20	0	71	Khá	
1625	DH52113301	Phùng Thiên	Tài	D21_TH11	20	25	0	20	6	71	Khá	
1626	DH52111801	Trần Đức	Thiều	D21_TH11	20	22	3	20	0	65	Khá	
1627	DH52111854	Võ Minh	Thuận	D21_TH11	20	25	9	20	0	74	Khá	
1628	DH52111907	Phạm Hoàng	Toàn	D21_TH11	20	25	20	20	8	93	Xuất sắc	
1629	DH52111975	Ngô Quang	Trường	D21_TH11	20	25	12	20	10	87	Tốt	
1630	DH52113023	Nguyễn Minh	Trường	D21_TH11	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
1631	DH52111982	Trần Anh	Trường	D21_TH11	20	25	8	20	6	79	Khá	
1632	DH52111985	Bùi Anh	Trường	D21_TH11	20	22	3	20	0	65	Khá	
1633	DH52113150	Trần Ngọc	Tú	D21_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1634	DH52112110	Phạm Quang	Vũ	D21_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
1635	DH52112120	Trần Đức	Vượng	D21_TH11	20	25	11	20	10	86	Tốt	
1636	DH52112123	Nguyễn Thụy Yên	Vy	D21_TH11	20	25	13	20	6	84	Tốt	
1637	DH52112124	Phạm Thị Khánh	Vy	D21_TH11	20	25	11	20	10	86	Tốt	
1638	DH52112809	Mai Hoàng	An	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1639	DH52113663	Nguyễn Cao Thái	Bảo	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1640	DH52113000	Nguyễn Đình	Đông	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1641	DH52113389	Bùi Văn Minh	Đức	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1642	DH52113613	Châu Quốc	Kiệt	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1643	DH52113263	Huỳnh Hữu	Lam	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1644	DH52111270	Lợi Gia	Luân	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1645	DH52111285	Nguyễn Văn	Lý	D21_TH12	20	25	0	20	6	71	Khá	
1646	DH52111293	Ong Văn	Mến	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1647	DH52111317	Phạm Lê Nhật	Minh	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1648	DH52111325	Vũ Đức	Minh	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1649	DH52113718	Bùi Nhật	Nam	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1650	DH52111343	Phan Hoàng Nhật	Nam	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1651	DH52112805	Võ Trọng	Nghĩa	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1652	DH52111392	Trần Sỹ	Nguyên	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1653	DH52111413	Trương Minh	Nhân	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1654	DH52111467	Huỳnh Tấn	Phát	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1655	DH52111469	Lê Thành	Phát	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1656	DH52111484	Nguyễn Nhật	Phi	D21_TH12	20	20	3	20	6	69	Khá	
1657	DH52113030	Huỳnh Hoàng Gia	Phú	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1658	DH52111505	Ngô Triệu	Phú	D21_TH12	20	20	0	20	6	66	Khá	
1659	DH52111506	Nguyễn Anh	Phú	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1660	DH52111541	Nguyễn Minh	Phúc	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1661	DH52111545	Nguyễn Trần Thiện	Phúc	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1662	DH52113632	Trần Thị	Phuong	D21_TH12	20	22	3	20	0	65	Khá	
1663	DH52111606	Nguyễn Minh	Quân	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1664	DH52111617	Dương Văn	Quốc	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1665	DH52111624	Nguyễn Trọng Từ	Quy	D21_TH12	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1666	DH52111688	Nguyễn Mạnh	Tài	D21_TH12	20	22	10	20	0	72	Khá	
1667	DH52111690	Nguyễn Thanh	Tài	D21_TH12	20	25	5	20	0	70	Khá	
1668	DH52111704	Dương Văn Minh	Tâm	D21_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
1669	DH52113174	Phạm Nguyễn Thanh	Tâm	D21_TH12	20	22	3	20	6	71	Khá	
1670	DH52111762	Huỳnh Đại	Thắng	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1671	DH52111814	Nguyễn Trần Phúc	Thịnh	D21_TH12	20	22	3	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1672	DH52111817	Trần Gia	Thịnh	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1673	DH52111824	Đặng Trung Hoàng	Thọ	D21_TH12	20	25	8	20	10	83	Tốt	
1674	DH52113777	Huỳnh Xuân	Thọ	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1675	DH52113048	Nguyễn Anh Dũ	Thương	D21_TH12	20	25	3	20	0	68	Khá	
1676	DH52113099	Vô Nhật	Tiến	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1677	DH52111900	Nguyễn Công	Toại	D21_TH12	20	22	3	20	0	65	Khá	
1678	DH52111903	Nguyễn Kiều Minh	Toàn	D21_TH12	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1679	DH52111904	Nguyễn Minh	Toàn	D21_TH12	20	22	3	20	10	75	Khá	
1680	DH52113550	Nguyễn Văn	Toàn	D21_TH12	20	25	3	20	10	78	Khá	
1681	DH52111925	Nguyễn Công	Trí	D21_TH12	20	22	3	20	0	65	Khá	
1682	DH52111947	Nguyễn Hoàng Phương	Trình	D21_TH12	20	22	0	20	6	68	Khá	
1683	DH52111950	Hứa Nhật	Trọng	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1684	DH52111977	Nguyễn Quang	Trường	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1685	DH52111990	Phan Thanh	Tú	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1686	DH52111992	Trịnh Ngọc	Tú	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1687	DH52111993	Vô Ngọc	Tú	D21_TH12	20	25	6	20	0	71	Khá	
1688	DH52112031	Nguyễn Hoài	Tuyên	D21_TH12	20	25	3	20	0	68	Khá	
1689	DH52113134	Mai Quang	Vinh	D21_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1690	DH52112086	Nguyễn Trần Thế	Vinh	D21_TH12	20	25	3	20	0	68	Khá	
1691	DH52112093	Nguyễn Vương	Võ	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1692	DH52112106	Nguyễn Văn	Vũ	D21_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1693	DH52112109	Phạm Nguyên	Vũ	D21_TH12	20	22	1	20	0	63	Trung Bình	
1694	DH52112114	Vũ Duy Anh	Vũ	D21_TH12	20	22	1	20	0	63	Trung Bình	
1695	DH52112095	Lê Tuấn	Vũ	D21_TH12	20	22	0	20	6	68	Khá	
1696	DH52112869	Nguyễn Thị Tường	Vy	D21_TH12	20	25	12	20	6	83	Tốt	
1697	DH52110543	Trần Bảo	An	D21_TH13	20	22	3	20	0	65	Khá	
1698	DH52110544	Trịnh Thị Thúy	An	D21_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1699	DH52110579	Đình Xuân Phước	Ân	D21_TH13	20	22	5	20	6	73	Khá	
1700	DH52110581	Nguyễn Ngọc	Ân	D21_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
1701	DH52110553	Mai Trần Duy	Anh	D21_TH13	20	22	9	20	6	77	Khá	
1702	DH52110555	Ngô Tuấn	Anh	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1703	DH52110567	Nguyễn Việt	Anh	D21_TH13	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1704	DH52110593	Lê Tôn	Bảo	D21_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1705	DH52110643	Phan Minh	Chí	D21_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1706	DH52110755	Hoàng Tiến	Đạt	D21_TH13	20	25	9	20	0	74	Khá	
1707	DH52110768	Nguyễn Đoàn Thành	Đạt	D21_TH13	20	22	5	20	0	67	Khá	
1708	DH52110769	Nguyễn Hữu	Đạt	D21_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1709	DH52110693	Đỗ Ngọc Anh	Duy	D21_TH13	20	20	10	20	0	70	Khá	
1710	DH52110924	Trần Nguyễn Minh	Hiếu	D21_TH13	20	22	6	20	0	68	Khá	
1711	DH52113771	Trần Thị Mỹ	Hoa	D21_TH13	20	25	20	20	0	85	Tốt	
1712	DH52110935	Nguyễn Đình	Hòa	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1713	DH52111024	Nguyễn Quang	Huy	D21_TH13	20	22	15	20	0	77	Khá	
1714	DH52111123	Võ Duy	Khánh	D21_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1715	DH52111126	Hồ Quang	Khiêm	D21_TH13	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1716	DH52111127	Trần Gia	Khiêm	D21_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1717	DH52111162	Lê Trung	Kiên	D21_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1718	DH52108982	Ngô Hiếu	Kiên	D21_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1719	DH52111216	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	D21_TH13	20	25	3	20	0	68	Khá	
1720	DH52111247	Đinh Xuân	Lộc	D21_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1721	DH52111252	Nguyễn Bảo	Lộc	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1722	DH52111224	Giang Nhật	Long	D21_TH13	20	22	5	20	0	67	Khá	
1723	DH52111274	Nguyễn Võ Minh	Luân	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1724	DH52111288	Đỗ Danh	Mạnh	D21_TH13	20	25	0	20	6	71	Khá	
1725	DH52111306	Nguyễn Bảo	Minh	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1726	DH52113427	Lê Thị Trà	My	D21_TH13	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1727	DH52111380	Hồ Trần Phúc	Nguyên	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1728	DH52111403	Lê Võ Thành	Nhân	D21_TH13	20	22	5	20	0	67	Khá	
1729	DH52111439	Huỳnh Tấn	Nhờ	D21_TH13	20	22	5	20	0	67	Khá	
1730	DH52111515	Cao Hoàng	Phúc	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1731	DH52111518	Hồ Nguyễn Hoàng	Phúc	D21_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1732	DH52111531	Lưu Hoàng	Phúc	D21_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1733	DH52111615	Võ Minh	Quân	D21_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1734	DH52111586	Lê Văn	Quang	D21_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1735	DH52111639	Bùi Trí	Quyñh	D21_TH13	20	22	3	20	0	65	Khá	
1736	DH52111664	Trần Đình	Sinh	D21_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1737	DH52111686	Nguyễn Đình	Tài	D21_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
1738	DH52111695	Nguyễn Văn	Tài	D21_TH13	20	25	3	20	6	74	Khá	
1739	DH52111744	Nguyễn Đức	Thành	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1740	DH52111756	Lê Minh	Thảo	D21_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
1741	DH52111778	Đoàn Văn Việt	Thi	D21_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1742	DH52111794	Nguyễn Chí	Thiện	D21_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
1743	DH52111845	Lâm Gia	Thuận	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1744	DH52111901	Đào Đăng Đức	Toàn	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1745	DH52111913	Huỳnh Quang	Trạng	D21_TH13	20	25	6	20	0	71	Khá	
1746	DH52111940	Nguyễn Đăng	Triển	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1747	DH52111968	Phạm Thành	Trung	D21_TH13	20	22	5	20	6	73	Khá	
1748	DH52111976	Nguyễn Minh	Trương	D21_TH13	20	25	2	20	0	67	Khá	
1749	DH52112001	Huỳnh Nguyễn Minh	Tuấn	D21_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1750	DH52112028	Nguyễn Tiến	Tùng	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1751	DH52112069	Nguyễn Văn	Việt	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1752	DH52112077	Ngô Quốc	Vinh	D21_TH13	20	22	8	20	0	70	Khá	
1753	DH52112118	Trần Hoàng	Vương	D21_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1754	DH52110526	Châu Nguyễn Trường	An	D21_TH14	20	25	6	20	6	77	Khá	
1755	DH52110535	Nguyễn Quốc	An	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1756	DH52110565	Nguyễn Nhật	Anh	D21_TH14	20	22	3	20	0	65	Khá	
1757	DH52110574	Vũ Đức	Anh	D21_TH14	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1758	DH52110662	Phạm Phú	Cường	D21_TH14	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1759	DH52110742	Nguyễn Quốc	Đại	D21_TH14	20	25	5	20	6	76	Khá	
1760	DH52110746	Trần Văn	Đan	D21_TH14	20	22	0	20	6	68	Khá	
1761	DH52110800	Nguyễn Võ Hoàng Hải	Đặng	D21_TH14	20	25	5	20	6	76	Khá	
1762	DH52110802	Trần Ngọc	Điền	D21_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1763	DH52113438	Nguyễn Hoàng Trí	Đức	D21_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1764	DH52110679	Nguyễn Thị Công	Dung	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1765	DH52113016	Huỳnh Quốc	Duy	D21_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1766	DH52110709	Nguyễn Minh	Duy	D21_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
1767	DH52110718	Phạm Võ Đình	Duy	D21_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1768	DH52110860	Thái Doãn Minh	Hải	D21_TH14	20	20	2	20	6	68	Khá	
1769	DH52110908	Lưu Trọng	Hiếu	D21_TH14	20	25	8	20	0	73	Khá	
1770	DH52110958	Nguyễn Huy	Hoàng	D21_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1771	DH52110982	Lê Mạnh	Hùng	D21_TH14	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1772	DH52111058	Đào Ngọc	Hưng	D21_TH14	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1773	DH52111060	Lý Ngọc	Hưng	D21_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
1774	DH52112800	Đình Tuấn	Huy	D21_TH14	20	20	3	20	6	69	Khá	
1775	DH52111027	Nguyễn Quốc	Huy	D21_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1776	DH52111056	Nguyễn Diễm	Huỳnh	D21_TH14	20	25	3	20	0	68	Khá	
1777	DH52113196	Trần Đỗ Quốc	Kiệt	D21_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1778	DH52112913	Phan Huỳnh Hoàng	Lâm	D21_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1779	DH52111257	Trần Hữu	Lộc	D21_TH14	20	22	0	20	6	68	Khá	
1780	DH52111263	Nguyễn Hòa	Lợi	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1781	DH52113745	Nguyễn Thành	Lợi	D21_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1782	DH52111236	Nguyễn Sơn	Long	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1783	DH52111318	Phạm Nguyễn Hoàng	Minh	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1784	DH52109208	Nguyễn Hoàng	Nam	D21_TH14	20	22	5	20	0	67	Khá	
1785	DH52111339	Nguyễn Nhật	Nam	D21_TH14	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1786	DH52113373	Trương Hữu	Nam	D21_TH14	20	22	0	20	6	68	Khá	
1787	DH52111394	Nguyễn Văn	Nhạc	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1788	DH52111397	Bùi Trọng	Nhân	D21_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
1789	DH52111499	Đào Hoàng	Phú	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1790	DH52111620	Nguyễn Tấn	Quốc	D21_TH14	20	25	5	20	0	70	Khá	
1791	DH52111622	Lý Hoàng	Quy	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1792	DH52111649	Trào Công	Quỳnh	D21_TH14	20	20	9	20	6	75	Khá	
1793	DH52111650	Hồ Quốc	Sang	D21_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1794	DH52111680	Huỳnh Tấn	Tài	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1795	DH52111682	Lê Nguyễn Trọng	Tài	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1796	DH52111761	Đỗ Đức	Thắng	D21_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1797	DH52113047	Phan Đức	Thắng	D21_TH14	20	25	2	20	6	73	Khá	
1798	DH52111732	Hoàng Lâm	Thanh	D21_TH14	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1799	DH52111787	Nguyễn Nhật	Thiên	D21_TH14	20	25	11	20	0	76	Khá	
1800	DH52112002	Lâm Đình	Tuấn	D21_TH14	20	25	5	20	0	70	Khá	
1801	DH52112009	Nguyễn Văn	Tuấn	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1802	DH52112016	Trịnh Anh	Tuấn	D21_TH14	20	25	2	20	6	73	Khá	
1803	DH52112047	Hoàng Đức	Uy	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1804	DH52113755	Đông Thị Tường	Vi	D21_TH14	20	20	17	20	6	83	Tốt	
1805	DH52112079	Nguyễn Đình	Vinh	D21_TH14	20	22	2	20	6	70	Khá	
1806	DH52112089	Trần Hoàng	Vinh	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1807	DH52112101	Nguyễn Hoàng Anh	Vũ	D21_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1808	DH52112105	Nguyễn Quang	Vũ	D21_TH14	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1809	DH52112122	Nguyễn Thị Yên	Vy	D21_TH14	20	25	12	20	0	77	Khá	
1810	DH52200296	Doãn Đình	An	D22_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
1811	DH52200383	Trần Ngọc	Bích	D22_TH01	20	22	6	20	10	78	Khá	
1812	DH52200410	Đỗ Thành	Chung	D22_TH01	20	22	8	20	6	76	Khá	
1813	DH52200419	Tổng Phước	Công	D22_TH01	20	20	5	20	0	65	Khá	
1814	DH52200421	Dương Quốc	Cường	D22_TH01	20	25	17	20	0	82	Tốt	
1815	DH52200480	Nguyễn Lê Thành	Đạt	D22_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1816	DH52102631	Trần Đỗ Khoa	Điền	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1817	DH52200505	Ngô Huế	Đình	D22_TH01	20	25	7	20	0	72	Khá	
1818	DH52200524	Nguyễn Công	Đức	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1819	DH52200533	Huỳnh Lâm Chí	Dũng	D22_TH01	20	25	14	20	0	79	Khá	
1820	DH52200559	Lê Khánh	Duy	D22_TH01	20	22	17	20	6	85	Tốt	
1821	DH52200562	Lê Trọng	Duy	D22_TH01	20	25	6	20	0	71	Khá	
1822	DH52200583	Phạm Thái	Duy	D22_TH01	20	22	6	20	0	68	Khá	
1823	DH52200631	Lư Anh	Hào	D22_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
1824	DH52200637	Nguyễn Trí	Hào	D22_TH01	20	25	9	20	6	80	Tốt	
1825	DH52200655	Tạ Minh	Hậu	D22_TH01	20	22	3	20	0	65	Khá	
1826	DH52200713	Nguyễn Gia	Hoàng	D22_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1827	DH52200741	Nguyễn Thế Hưng	D22_TH01	20	22	6	20	0	68	Khá	
1828	DH52200747	Trần Khánh Hưng	D22_TH01	20	22	18	20	10	90	Xuất sắc	
1829	DH52200758	Huỳnh Lai Hữu	D22_TH01	20	25	6	20	6	77	Khá	
1830	DH52200761	Diệp Thế Huy	D22_TH01	20	20	5	20	0	65	Khá	
1831	DH52200767	Lại Quang Huy	D22_TH01	20	20	0	20	6	66	Khá	
1832	DH52109191	Lê Đức Huy	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1833	DH52200783	Nguyễn Nhật Huy	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1834	DH52200784	Nguyễn Phan Trường Huy	D22_TH01	20	22	0	20	6	68	Khá	
1835	DH52200789	Nguyễn Tuấn Huy	D22_TH01	20	25	2	20	6	73	Khá	
1836	DH52200810	Trương Gia Huy	D22_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
1837	DH52200824	Trần Minh Kha	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1838	DH52200826	Hồ Tuấn Khải	D22_TH01	20	22	0	20	6	68	Khá	
1839	DH52200841	Nguyễn Duy Khang	D22_TH01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1840	DH52200848	Phan Vỹ Khang	D22_TH01	20	20	6	20	10	76	Khá	
1841	DH52200914	Nguyễn Minh Khoa	D22_TH01	20	22	9	20	0	71	Khá	
1842	DH52200943	Dương Gia Kiệt	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1843	DH52200950	Nguyễn Hoài Anh Kiệt	D22_TH01	20	22	3	20	0	65	Khá	
1844	DH52200956	Tiêu Chấn Kiệt	D22_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1845	DH52200958	Trần Minh Kiệt	D22_TH01	20	22	8	20	0	70	Khá	
1846	DH52200962	Võ Tuấn Kiệt	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1847	DH52200993	Đặng Phước Lộc	D22_TH01	20	25	8	20	6	79	Khá	
1848	DH52201007	Võ Thành Lộc	D22_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1849	DH52201008	Nguyễn Hoàng Lợi	D22_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	
1850	DH52201033	Lê Hữu Luân	D22_TH01	20	22	3	20	0	65	Khá	
1851	DH52201084	Trương Nhật Nam	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1852	DH52201098	Nguyễn Hữu Nghĩa	D22_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1853	DH52201136	Hoàng Hà Thiện Nhân	D22_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1854	DH52201139	Nguyễn Phúc Nhân	D22_TH01	20	22	3	20	0	65	Khá	
1855	DH52201150	Ngô Minh Nhật	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1856	DH52101515	Nguyễn Minh Nhật	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1857	DH52201180	Huỳnh Bảo Minh Phát	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1858	DH52111470	Lê Tiến	Phát	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1859	DH52201192	Nguyễn Vĩnh	Phát	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1860	DH52201198	Trần Tấn	Phát	D22_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
1861	DH52201206	Dương Hoài	Phong	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1862	DH52201228	Dương Hoàng	Phúc	D22_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1863	DH52201229	Hà Thiên	Phúc	D22_TH01	20	25	15	20	0	80	Tốt	
1864	DH52201237	Lê Trọng	Phúc	D22_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
1865	DH52201285	Huỳnh Ngọc	Quân	D22_TH01	20	20	5	20	0	65	Khá	
1866	DH52201297	Tôn Minh	Quân	D22_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	
1867	DH52201347	Huỳnh Mạnh	Quỳnh	D22_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1868	DH52201351	Lê Văn	Sắc	D22_TH01	20	22	5	20	6	73	Khá	
1869	DH52201354	Dương Bá	Sang	D22_TH01	20	25	10	20	0	75	Khá	
1870	DH52201358	Nguyễn Phúc	Sang	D22_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1871	DH52201377	Văn Thanh	Sơn	D22_TH01	20	20	5	20	0	65	Khá	
1872	DH52201388	Nguyễn Thanh	Tài	D22_TH01	20	25	8	20	0	73	Khá	
1873	DH52111743	Nguyễn Công	Thành	D22_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1874	DH52201469	Phan Ngọc	Thao	D22_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1875	DH52111784	Chung Nhất	Thiên	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1876	DH52201489	Võ Ngọc	Thiện	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1877	DH52201490	Võ Đình	Thiệu	D22_TH01	20	22	17	20	0	79	Khá	
1878	DH52201491	Đặng Phước	Thịnh	D22_TH01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1879	DH52201509	Đặng Thị Thiên	Thơ	D22_TH01	20	22	8	20	0	70	Khá	
1880	DH52201519	Nguyễn Kim	Thu	D22_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1881	DH52111865	Phạm Ngọc Anh	Thư	D22_TH01	20	25	10	20	6	81	Tốt	
1882	DH52201544	Nguyễn Văn	Thường	D22_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1883	DH52201559	Phạm Quốc	Tiến	D22_TH01	20	25	0	20	6	71	Khá	
1884	DH52201598	Trần Nhân	Tông	D22_TH01	20	25	10	20	0	75	Khá	
1885	DH52201632	Nguyễn Thanh	Trí	D22_TH01	20	22	5	20	0	67	Khá	
1886	DH52201687	Phan Văn	Trường	D22_TH01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1887	DH52112004	Ngô Gia	Tuấn	D22_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1888	DH52201760	Nguyễn Ngọc Thê	Vinh	D22_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1889	DH52201782	Bùi Nguyễn Minh Vy	D22_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1890	DH52200329	Nguyễn Hoàng Mai Anh	D22_TH02	20	22	5	20	6	73	Khá	
1891	DH52200344	Võ Phương Anh	D22_TH02	20	25	5	20	10	80	Tốt	
1892	DH52200423	Lâm Dũ Cường	D22_TH02	20	22	8	20	6	76	Khá	
1893	DH52200454	Cao Tấn Đạt	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1894	DH52200467	Huỳnh Tấn Đạt	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1895	DH52200472	Lê Văn Đạt	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1896	DH52200508	Trần Đình Định	D22_TH02	20	25	0	20	6	71	Khá	
1897	DH52200618	Nguyễn Hoàng Hải	D22_TH02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1898	DH52200627	Nguyễn Thúy Hằng	D22_TH02	20	25	0	20	6	71	Khá	
1899	DH52200658	Nguyễn Thanh Hiền	D22_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
1900	DH52200670	Bành Kim Hiếu	D22_TH02	20	22	5	20	6	73	Khá	
1901	DH52200752	Vòng Kiên Hưng	D22_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1902	DH52200821	Huỳnh Đông Kha	D22_TH02	20	25	4	20	6	75	Khá	
1903	DH52200828	Huỳnh Nguyễn Chí Khải	D22_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1904	DH52200859	Nguyễn Phan Hữu Khanh	D22_TH02	20	25	5	20	6	76	Khá	
1905	DH52200897	Cao Hoàng Đăng Khoa	D22_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
1906	DH52200945	Lê Phạm Tuấn Kiệt	D22_TH02	20	25	7	20	0	72	Khá	
1907	DH52200948	Ngô Anh Kiệt	D22_TH02	20	25	8	20	6	79	Khá	
1908	DH52200968	Lý Tường Lâm	D22_TH02	20	22	3	20	0	65	Khá	
1909	DH52200970	Ngô Ngọc Lâm	D22_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
1910	DH52200975	Hoàng Đăng Diệp Lâm	D22_TH02	20	20	8	20	6	74	Khá	
1911	DH52200998	Nguyễn Hữu Lộc	D22_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
1912	DH52201002	Phạm Quang Lộc	D22_TH02	20	22	0	20	6	68	Khá	
1913	DH52201031	Triệu Kim Long	D22_TH02	20	25	2	20	6	73	Khá	
1914	DH52107965	Trương Thị Khánh Ly	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1915	DH52201056	Lưu Quang Minh	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1916	DH52201057	Lưu Thái Minh	D22_TH02	20	22	5	20	6	73	Khá	
1917	DH52201081	Nguyễn Văn Nam	D22_TH02	20	22	0	20	6	68	Khá	
1918	DH52201083	Trần Hoa Nam	D22_TH02	20	25	0	20	6	71	Khá	
1919	DH52201090	Nguyễn Thị Kim Ngân	D22_TH02	20	25	8	20	0	73	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1920	DH52201099	Nguyễn Phước	Nghĩa	D22_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1921	DH52201106	Hoàng Minh	Ngọc	D22_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1922	DH52201109	Phan Thị Ngân	Ngọc	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1923	DH52201152	Nguyễn Minh	Nhật	D22_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
1924	DH52111440	Huỳnh	Nhu	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1925	DH52201181	Huỳnh Nguyễn Tấn	Phát	D22_TH02	20	25	3	20	6	74	Khá	
1926	DH52201183	Lai Thuận	Phát	D22_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1927	DH52201202	Trần Minh	Phi	D22_TH02	20	20	6	20	0	66	Khá	
1928	DH52201207	Lê Chí	Phong	D22_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
1929	DH52201208	Lê Đình Tam Quốc	Phong	D22_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1930	DH52201278	Nguyễn Ngọc Minh	Phuong	D22_TH02	20	25	4	20	6	75	Khá	
1931	DH52201304	Mai Trần Minh	Quang	D22_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1932	DH52201319	Nguyễn Văn	Quý	D22_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1933	DH52201335	Thái Trọng	Quý	D22_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
1934	DH52201362	Trần Tuấn	Sang	D22_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1935	DH52201426	Lê Hoàng	Thân	D22_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1936	DH52201435	Lê Duyên	Thắng	D22_TH02	20	25	0	20	6	71	Khá	
1937	DH52201453	Đào Minh	Thành	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1938	DH52201466	Phạm Trí	Thành	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1939	DH52201485	Lê Gia	Thiện	D22_TH02	20	22	5	20	0	67	Khá	
1940	DH52201516	Nguyễn Minh	Thông	D22_TH02	20	25	5	20	6	76	Khá	
1941	DH52201527	Trần Thị Minh	Thư	D22_TH02	20	25	13	20	6	84	Tốt	
1942	DH52201580	Nguyễn Quốc	Tĩnh	D22_TH02	20	25	5	20	6	76	Khá	
1943	DH52201581	Nguyễn Thị Kim	Tòa	D22_TH02	20	25	7	20	6	78	Khá	
1944	DH52201590	Nguyễn Việt	Toàn	D22_TH02	20	22	5	20	6	73	Khá	
1945	DH52201602	Danh Thị Bảo	Trần	D22_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1946	DH52201610	Lương Thị Huyền	Trang	D22_TH02	20	25	20	20	6	91	Xuất sắc	
1947	DH52201631	Nguyễn Minh	Trí	D22_TH02	20	20	7	20	0	67	Khá	
1948	DH52201638	Trần Hải	Trí	D22_TH02	20	22	8	20	6	76	Khá	
1949	DH52201639	Trần Minh	Trí	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1950	DH52201642	Lê Minh	Triều	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú	
1951	DH52201649	Nguyễn Khánh Phương	Trinh	D22_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1952	DH52201658	Nguyễn Hà	Trọng	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1953	DH52201677	Mai Văn	Trường	D22_TH02	20	22	0	20	6	68	Khá	
1954	DH52201679	Nguyễn Hồng Quốc	Trường	D22_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1955	DH52201703	Đỗ Đồng Anh	Tuấn	D22_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1956	DH52201734	Nguyễn Văn	Tùng	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1957	DH52201738	Võ Phúc	Tường	D22_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
1958	DH52201744	Nguyễn Thị Thanh	Vân	D22_TH02	20	25	9	20	0	74	Khá	
1959	DH52201748	Ngô Đình Khắc	Viễn	D22_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1960	DH52201763	Nguyễn Quang	Vinh	D22_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
1961	DH52201789	Nguyễn Châu Triệu	Vỹ	D22_TH02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1962	DH52200319	Bùi Mai Trâm	Anh	D22_TH03	20	22	8	20	0	70	Khá	
1963	DH52200350	Châu Hoàng Gia	Bảo	D22_TH03	20	25	3	20	0	68	Khá	
1964	DH52200365	Nguyễn Đặng Quốc	Bảo	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1965	DH52200391	Kim Văn	Bình	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1966	DH52200415	Phan Văn Thế	Chương	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1967	DH52200439	Nguyễn Hải	Đặng	D22_TH03	20	20	0	20	6	66	Khá	
1968	DH52200452	Nguyễn Võ Thành	Danh	D22_TH03	20	22	3	20	6	71	Khá	
1969	DH52200453	Phan Đạt Thành	Danh	D22_TH03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1970	DH52200490	Nguyễn Tiến	Đạt	D22_TH03	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
1971	DH52200492	Phạm Xuân	Đạt	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1972	DH52200499	Trần Tuấn	Đạt	D22_TH03	20	25	8	20	6	79	Khá	
1973	DH52200529	Bùi Hoàng Đức	Dũng	D22_TH03	20	25	5	20	10	80	Tốt	
1974	DH52200539	Phạm Quang	Dũng	D22_TH03	20	25	3	20	0	68	Khá	
1975	DH52200554	Bùi Khắc	Duy	D22_TH03	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1976	DH52200558	Đoàn Trường	Duy	D22_TH03	20	22	9	20	0	71	Khá	
1977	DH52200601	Nguyễn Hoàng	Giang	D22_TH03	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1978	DH52200602	Phạm Trường	Giang	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1979	DH52200608	Trịnh Minh	Giàu	D22_TH03	20	25	8	20	0	73	Khá	
1980	DH52200614	Phan Thị Mỹ	Hà	D22_TH03	20	22	5	20	0	67	Khá	
1981	DH52200616	Hứa Khắc	Hải	D22_TH03	20	22	3	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
1982	DH52200662	Nguyễn Minh	Hiền	D22_TH03	20	22	11	20	6	79	Khá	
1983	DH52200668	Nguyễn Minh	Hiệp	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1984	DH52200671	Bùi Khắc	Hiếu	D22_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1985	DH52200681	Ngô Trần Trung	Hiếu	D22_TH03	20	25	8	20	0	73	Khá	
1986	DH52200683	Nguyễn Thanh	Hiếu	D22_TH03	20	22	10	20	6	78	Khá	
1987	DH52200699	Trương An	Hòa	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1988	DH52200701	Trần Tấn	Hoan	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1989	DH52200705	Lê Ngọc	Hoàng	D22_TH03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1990	DH52200806	Trần Nguyễn Quốc	Huy	D22_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1991	DH52200815	Nguyễn Văn	Huyền	D22_TH03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
1992	DH52200854	Võ Lê Minh	Khang	D22_TH03	20	22	6	20	0	68	Khá	
1993	DH52200860	Phạm Lý Chí	Khanh	D22_TH03	20	22	3	20	0	65	Khá	
1994	DH52200890	Trương Gia	Khánh	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1995	DH52200901	Dương Nguyễn Đăng	Khoa	D22_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
1996	DH52200912	Nguyễn Hoàng	Khoa	D22_TH03	20	22	5	20	0	67	Khá	
1997	DH52200915	Phan Anh	Khoa	D22_TH03	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
1998	DH52200983	Đặng Thế	Linh	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
1999	DH52200986	Nguyễn Thế	Linh	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2000	DH52201015	Đoàn Nam Vân	Long	D22_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
2001	DH52201065	Trần Tiến	Minh	D22_TH03	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2002	DH52201066	Trịnh Nhật	Minh	D22_TH03	20	25	8	20	6	79	Khá	
2003	DH52201068	Vũ Thành Nhật	Minh	D22_TH03	20	22	3	20	0	65	Khá	
2004	DH52201070	Nguyễn Thị Trúc	My	D22_TH03	20	22	11	20	6	79	Khá	
2005	DH52201080	Nguyễn Thành	Nam	D22_TH03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2006	DH52201095	Nguyễn Song	Nghi	D22_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2007	DH52201138	Lê Thành	Nhân	D22_TH03	20	22	3	20	0	65	Khá	
2008	DH52201201	Trần Tuấn	Phát	D22_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2009	DH52201241	Nguyễn Hoàng	Phúc	D22_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2010	DH52201250	Nguyễn Trường	Phúc	D22_TH03	20	22	5	20	0	67	Khá	
2011	DH52201253	Phan Hữu	Phúc	D22_TH03	20	22	3	20	6	71	Khá	
2012	DH52201275	Khru Ngọc Thanh	Phuong	D22_TH03	20	25	8	20	6	79	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2013	DH52201290	Nguyễn Hồng Quân	D22_TH03	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2014	DH52201307	Nguyễn Phúc Toàn Quang	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2015	DH52201315	Trần Nhựt Quang	D22_TH03	20	25	6	20	6	77	Khá	
2016	DH52201341	Nguyễn Ngọc Quyển	D22_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2017	DH52201345	Bùi Văn Quỳnh	D22_TH03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2018	DH52201391	Nguyễn Xuân Tài	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2019	DH52201392	Phạm Hữu Tài	D22_TH03	20	22	2	20	6	70	Khá	
2020	DH52201412	Trần Thanh Tân	D22_TH03	20	25	3	20	6	74	Khá	
2021	DH52201418	Nguyễn Duy Thái	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2022	DH52201419	Nguyễn Quốc Thái	D22_TH03	20	22	11	20	0	73	Khá	
2023	DH52201431	Chung Nguyễn Quốc Thăng	D22_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2024	DH52201447	Lư Chí Thanh	D22_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2025	DH52201451	Tân Khải Thanh	D22_TH03	20	25	0	20	6	71	Khá	
2026	DH52201475	Nguyễn Hoàng Phương Thảo	D22_TH03	20	25	11	20	6	82	Tốt	
2027	DH52201508	Võ Lê Minh Thịnh	D22_TH03	20	22	3	20	0	65	Khá	
2028	DH52201526	Trần Phạm Minh Thư	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2029	DH52201568	Nguyễn Hữu Tín	D22_TH03	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2030	DH52201569	Nguyễn Trọng Tín	D22_TH03	20	22	0	20	6	68	Khá	
2031	DH52201597	Lê Nguyễn Duy Tôn	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2032	DH52201601	Trần Thị Ngọc Trâm	D22_TH03	20	22	3	20	6	71	Khá	
2033	DH52201659	Phan Thanh Trọng	D22_TH03	20	25	5	20	0	70	Khá	
2034	DH52201699	Nguyễn Thị Cẩm Tú	D22_TH03	20	22	8	20	6	76	Khá	
2035	DH52201708	Lê Minh Tuấn	D22_TH03	20	25	2	20	6	73	Khá	
2036	DH52201713	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	D22_TH03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2037	DH52201724	Võ Hoàng Tuấn	D22_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
2038	DH52201757	Nguyễn Lâm Chí Vinh	D22_TH03	20	22	3	20	0	65	Khá	
2039	DH52200305	Nguyễn Ngọc Phúc An	D22_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2040	DH52200311	Phan Nguyễn Hoài An	D22_TH04	20	22	0	20	6	68	Khá	
2041	DH52200312	Trần Bảo An	D22_TH04	20	25	0	20	6	71	Khá	
2042	DH52200315	Châu Hoàng Ân	D22_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
2043	DH52200347	Nguyễn Hoàng Thiên Bách	D22_TH04	20	20	11	20	0	71	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2044	DH52200352	Đào Quốc	Bào	D22_TH04	20	25	5	20	6	76	Khá	
2045	DH52200387	Đỗ Nguyễn Thanh	Bình	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2046	DH52200388	Đỗ Thanh	Bình	D22_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
2047	DH52200395	Phạm Đức	Bình	D22_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2048	DH52200409	Bùi Đình	Chiêu	D22_TH04	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2049	DH52200412	Dương Nguyên	Chương	D22_TH04	20	22	0	20	6	68	Khá	
2050	DH52200445	Trần Minh	Đặng	D22_TH04	20	25	3	20	0	68	Khá	
2051	DH52200448	Trần Quang	Đặng	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2052	DH52200457	Đỗ Hưng	Đạt	D22_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2053	DH52200494	Phan Thành	Đạt	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2054	DH52200522	Lê Võ Trọng	Đức	D22_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2055	DH52200536	Nguyễn Quang	Dũng	D22_TH04	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2056	DH52200561	Lê Nguyễn Khánh	Duy	D22_TH04	20	25	5	20	0	70	Khá	
2057	DH52200604	Nguyễn Bá Quỳnh	Giao	D22_TH04	20	25	0	20	6	71	Khá	
2058	DH52200615	Hồ Đăng Ngọc	Hải	D22_TH04	20	22	4	20	6	72	Khá	
2059	DH52200680	Ngô Anh	Hiếu	D22_TH04	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2060	DH52200685	Nguyễn Trung	Hiếu	D22_TH04	20	22	20	20	0	82	Tốt	
2061	DH52200695	Lê Lưu Trung	Hòa	D22_TH04	20	22	3	20	0	65	Khá	
2062	DH52200700	Nguyễn Thanh	Hoài	D22_TH04	20	22	7	20	6	75	Khá	
2063	DH52200716	Nguyễn Minh	Hoàng	D22_TH04	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2064	DH52200717	Nguyễn Minh	Hoàng	D22_TH04	20	22	4	20	0	66	Khá	
2065	DH52200724	Trần Thái	Học	D22_TH04	20	22	0	20	6	68	Khá	
2066	DH52200733	Tổng Thới Duy	Hùng	D22_TH04	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2067	DH52200739	Nguyễn Quốc	Hưng	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2068	DH52200751	Võ Nguyễn Gia	Hưng	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2069	DH52200765	Hồ Chí	Huy	D22_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
2070	DH52200770	Lê Quang	Huy	D22_TH04	20	25	10	20	0	75	Khá	
2071	DH52200787	Nguyễn Quốc	Huy	D22_TH04	20	25	5	20	6	76	Khá	
2072	DH52200792	Phạm Lê	Huy	D22_TH04	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2073	DH52200811	Võ Bùi Đình	Huy	D22_TH04	20	22	0	20	6	68	Khá	
2074	DH52200844	Nguyễn Minh	Khang	D22_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2075	DH52200865	Chu Hoàng	Khánh	D22_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2076	DH52200876	Nguyễn Minh	Khánh	D22_TH04	20	25	2	20	6	73	Khá	
2077	DH52200891	Võ Nguyên	Khánh	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2078	DH52200893	Thân Hoàng	Khiêm	D22_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2079	DH52200899	Đậu Văn	Khoa	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2080	DH52200903	Huỳnh Đăng	Khoa	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2081	DH52200921	Nguyễn Quốc	Khoảng	D22_TH04	20	22	3	20	0	65	Khá	
2082	DH52200923	Đỗ Tiến Anh	Khôi	D22_TH04	20	25	3	20	6	74	Khá	
2083	DH52200964	Nguyễn Huỳnh Hoàng	Kim	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2084	DH52201024	Nguyễn Thành	Long	D22_TH04	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2085	DH52201025	Phạm Nguyễn Quốc	Long	D22_TH04	20	22	14	20	0	76	Khá	
2086	DH52201027	Thái Du	Long	D22_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2087	DH52201051	Dương Ngọc Hùng	Minh	D22_TH04	20	22	2	20	6	70	Khá	
2088	DH52201085	Ngô Văn	Ngà	D22_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2089	DH52201092	Phan Thị Kim	Ngân	D22_TH04	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2090	DH52201115	Lê An	Nguyên	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2091	DH52201141	Nguyễn Thành	Nhân	D22_TH04	20	22	3	20	0	65	Khá	
2092	DH52201148	Võ Văn	Nhân	D22_TH04	20	22	8	20	0	70	Khá	
2093	DH52201248	Nguyễn Thanh	Phúc	D22_TH04	20	25	9	20	6	80	Tốt	
2094	DH52201254	Thiều Hữu	Phúc	D22_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2095	DH52201257	Trần Minh	Phúc	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2096	DH52201258	Trần Thanh Hoài	Phúc	D22_TH04	20	22	12	20	6	80	Tốt	
2097	DH52201324	Nguyễn Võ Anh	Quốc	D22_TH04	20	25	14	20	10	89	Tốt	
2098	DH52201334	Phan Gia	Quý	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2099	DH52201373	Phạm Ngọc	Sơn	D22_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
2100	DH52201379	Võ Văn	Sỹ	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2101	DH52201390	Nguyễn Tuấn	Tài	D22_TH04	20	22	11	20	0	73	Khá	
2102	DH52201434	Huỳnh Mai Việt	Thắng	D22_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2103	DH52201448	Ngô Kiên	Thanh	D22_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
2104	DH52201449	Nguyễn Chí	Thanh	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2105	DH52201467	Phạm Văn	Thành	D22_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2106	DH52201556	Nguyễn Tân	Tiến	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2107	DH52201579	Hoàng Kim	Tĩnh	D22_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2108	DH52201605	Trần Mỹ	Trân	D22_TH04	20	22	11	20	0	73	Khá	
2109	DH52201613	Trần Lê Minh	Trạng	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2110	DH52201669	Nguyễn Hoài	Trung	D22_TH04	20	22	14	20	0	76	Khá	
2111	DH52201672	Trần Ngọc Minh	Trung	D22_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2112	DH52201710	Ngô Minh	Tuấn	D22_TH04	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2113	DH52201736	Tạ Minh	Tùng	D22_TH04	20	20	6	20	0	66	Khá	
2114	DH52201742	Nguyễn Thị Thanh	Tuyên	D22_TH04	20	22	6	20	0	68	Khá	
2115	DH52201774	Nguyễn Hoàng	Vũ	D22_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2116	DH52201780	Đặng Huy	Vương	D22_TH04	20	22	13	20	0	75	Khá	
2117	DH52200325	Ngô Thế	Anh	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2118	DH52200338	Trần Gia Hoàng	Anh	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2119	DH52200356	Hoàng Kim	Bảo	D22_TH05	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2120	DH52200360	Lâm Quốc	Bảo	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2121	DH52200377	Trần Quốc	Bảo	D22_TH05	20	25	7	20	0	72	Khá	
2122	DH52200380	Trương Hoàng Gia	Bảo	D22_TH05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2123	DH52200422	Lâm Đoàn Việt	Cường	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2124	DH52200434	Phan Trọng	Đại	D22_TH05	20	25	8	20	6	79	Khá	
2125	DH52200436	Đỗ Duy	Đang	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2126	DH52200463	Hồ Mẫn	Đạt	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2127	DH52200506	Lê Chung	Đình	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2128	DH52200547	Lưu Thanh	Dương	D22_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2129	DH52200552	Trần Doãn Tùng	Dương	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2130	DH52200576	Nguyễn Trường	Duy	D22_TH05	20	20	5	20	0	65	Khá	
2131	DH52200591	Triệu Phạm Linh	Duy	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2132	DH52200641	Trần Anh	Hào	D22_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
2133	DH52200693	Đình Minh	Hòa	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2134	DH52200697	Ngô Thanh	Hòa	D22_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
2135	DH52200712	Nguyễn Đức	Hoàng	D22_TH05	20	25	0	20	6	71	Khá	
2136	DH52200735	Huỳnh Đàm Vĩnh	Hưng	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú	
2137	DH52200754	Dương Thị Hồng	Hương	D22_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2138	DH52200808	Trần Trọng	Huy	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2139	DH52200809	Trần Trường	Huy	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2140	DH52200812	Võ Khắc	Huy	D22_TH05	20	20	6	20	0	66	Khá	
2141	DH52200834	Hồ Bảo	Khang	D22_TH05	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2142	DH52200845	Nguyễn Trí	Khang	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2143	DH52200846	Phạm Nguyễn Đình	Khang	D22_TH05	20	20	5	20	0	65	Khá	
2144	DH52200864	Bùi Trần Nam	Khánh	D22_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2145	DH52200875	Nguyễn Duy	Khánh	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2146	DH52200877	Nguyễn Phùng Quốc	Khánh	D22_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2147	DH52200883	Phạm Thế	Khánh	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2148	DH52200916	Phan Đăng	Khoa	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2149	DH52200918	Trần Vũ Đăng	Khoa	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2150	DH52200924	Huỳnh Minh	Khôi	D22_TH05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2151	DH52200938	Lê Trung	Kiên	D22_TH05	20	22	8	20	6	76	Khá	
2152	DH52200944	Dương Tuấn	Kiệt	D22_TH05	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2153	DH52200949	Nguyễn Bảo	Kiệt	D22_TH05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2154	DH52200971	Trần Kiên	Lâm	D22_TH05	20	22	11	20	0	73	Khá	
2155	DH52200985	Nguyễn Phan Tuấn	Linh	D22_TH05	20	25	3	20	0	68	Khá	
2156	DH52200991	Bùi Đỗ Phúc	Lộc	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2157	DH52201011	Diệp Phi	Long	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2158	DH52201013	Đỗ Ngọc Kim	Long	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2159	DH52201035	Tô Nghiệp	Luân	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2160	DH52201038	Bùi Duy	Luận	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2161	DH52201045	Nguyễn Tuấn	Mẫn	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2162	DH52201050	Đào Tuấn	Minh	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2163	DH52201078	Nguyễn An	Nam	D22_TH05	20	20	5	20	0	65	Khá	
2164	DH52201132	Trần Thanh	Nhã	D22_TH05	20	20	0	20	6	66	Khá	
2165	DH52201160	Phạm Yến	Nhi	D22_TH05	20	22	2	20	6	70	Khá	
2166	DH52201188	Nguyễn Lê Minh	Phát	D22_TH05	20	22	3	20	0	65	Khá	
2167	DH52201205	Dương Hoài	Phong	D22_TH05	20	20	0	20	6	66	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2168	DH52201212	Nguyễn Trung	Phong	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2169	DH52201231	Lâm Hoàng	Phúc	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2170	DH52201247	Nguyễn Phạm Thiên	Phúc	D22_TH05	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2171	DH52201310	Nguyễn Vinh	Quang	D22_TH05	20	22	3	20	6	71	Khá	
2172	DH52201316	Trần Thế	Quang	D22_TH05	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2173	DH52201384	Nguyễn Đại	Tài	D22_TH05	20	22	5	20	6	73	Khá	
2174	DH52201396	Trần Văn	Tài	D22_TH05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2175	DH52201399	Huỳnh Thanh	Tâm	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2176	DH52201421	Trần Quang	Thái	D22_TH05	20	20	10	20	0	70	Khá	
2177	DH52201450	Nguyễn Văn	Thanh	D22_TH05	20	22	0	20	6	68	Khá	
2178	DH52201461	Nguyễn Ngọc	Thành	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2179	DH52201505	Phạm Đoàn	Thịnh	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2180	DH52201548	Đông Hoàng	Tiến	D22_TH05	20	25	0	20	6	71	Khá	
2181	DH52201570	Nguyễn Văn	Tín	D22_TH05	20	20	0	20	6	66	Khá	
2182	DH52201592	Trần Nguyễn Quốc	Toàn	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2183	DH52201660	Trần Phú	Trọng	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2184	DH52201673	Đặng Quang	Trường	D22_TH05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2185	DH52201674	Hà Quang	Trường	D22_TH05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2186	DH52201690	Trịnh Quang	Trường	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2187	DH52201704	Hoàng Lê Anh	Tuấn	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2188	DH52201716	Nguyễn Phạm Hoàng	Tuấn	D22_TH05	20	22	4	20	0	66	Khá	
2189	DH52201725	Vũ Văn	Tuấn	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2190	DH52201741	Phạm Minh	Tuyển	D22_TH05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2191	DH52201747	Huỳnh Phan Kiều	Vĩ	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2192	DH52201751	Ngô Đình Hoàng	Việt	D22_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2193	DH52201762	Nguyễn Quang	Vinh	D22_TH05	20	20	4	20	0	64	Trung Bình	
2194	DH52201768	Văn Đặng Phúc	Vinh	D22_TH05	20	22	2	20	6	70	Khá	
2195	DH52200313	Trần Hoài	An	D22_TH06	20	25	6	20	0	71	Khá	
2196	DH52200331	Nguyễn Lê Quốc	Anh	D22_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2197	DH52200357	Huỳnh Chí	Bảo	D22_TH06	20	25	8	20	6	79	Khá	
2198	DH52200362	Mông Quyền Gia	Bảo	D22_TH06	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2199	DH52200378	Trần Văn	Bảo	D22_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2200	DH52200385	Bùi Thị Thanh	Bình	D22_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2201	DH52200397	Trần Nguyễn Thanh	Bình	D22_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2202	DH52200420	Võ Trung	Công	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2203	DH52200446	Võ Chung Khánh	Đặng	D22_TH06	20	22	14	20	6	82	Tốt	
2204	DH52200451	Nguyễn Công	Danh	D22_TH06	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2205	DH52200473	Lê Văn	Đạt	D22_TH06	20	25	11	20	0	76	Khá	
2206	DH52200478	Nguyễn Hữu	Đạt	D22_TH06	20	20	11	20	0	71	Khá	
2207	DH52200496	Trần Phát	Đạt	D22_TH06	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2208	DH52200510	Phạm Doanh	Doanh	D22_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2209	DH52200528	Phạm Thị Ngọc	Dung	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2210	DH52200531	Đoàn Công Trí	Dũng	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2211	DH52200546	Lê Văn Hoàng	Dương	D22_TH06	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2212	DH52200553	Võ Đăng	Dương	D22_TH06	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2213	DH52200555	Đặng Quốc	Duy	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2214	DH52200571	Nguyễn Ngô Khánh	Duy	D22_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2215	DH52200586	Trần Hữu	Duy	D22_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2216	DH52200588	Trần Khánh	Duy	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2217	DH52200593	Võ Hoàng	Duy	D22_TH06	20	25	11	20	0	76	Khá	
2218	DH52200603	Võ Trường	Giang	D22_TH06	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2219	DH52200653	Nguyễn Trung	Hậu	D22_TH06	20	22	9	20	0	71	Khá	
2220	DH52200710	Nguyễn	Hoàng	D22_TH06	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2221	DH52200718	Nguyễn Việt	Hoàng	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2222	DH52200738	Nguyễn Hữu	Hưng	D22_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2223	DH52200794	Phạm Nguyễn Nhất	Huy	D22_TH06	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2224	DH52200817	Võ Thị Ngọc	Huyền	D22_TH06	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2225	DH52200838	Ngô Thái	Khang	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2226	DH52200847	Phan Văn	Khang	D22_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2227	DH52200858	Nguyễn Ngọc Tuấn	Khanh	D22_TH06	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2228	DH52200884	Trần Diệp Đồng	Khánh	D22_TH06	20	25	3	20	0	68	Khá	
2229	DH52200925	Huỳnh Minh	Khôi	D22_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2230	DH52200955	Phan Trần Anh Kiệt	D22_TH06	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2231	DH52200990	Nguyễn Mai Linh	D22_TH06	20	22	5	20	0	67	Khá	
2232	DH52201001	Nguyễn Tân Thiên Lộc	D22_TH06	20	25	5	20	0	70	Khá	
2233	DH52201012	Đỗ Hoàng Long	D22_TH06	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2234	DH52201046	Phạm Minh Mẫn	D22_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
2235	DH52201077	Ngô Hoàng Nam	D22_TH06	20	20	5	20	0	65	Khá	
2236	DH52201117	Lưu Bích Nguyên	D22_TH06	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2237	DH52201162	Nguyễn Khắc Nhu	D22_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2238	DH52201164	Nguyễn Thị Hồng Như	D22_TH06	20	25	8	20	10	83	Tốt	
2239	DH52201223	Nguyễn Thanh Phú	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2240	DH52201236	Lê Minh Phúc	D22_TH06	20	25	2	20	6	73	Khá	
2241	DH52201243	Nguyễn Hoàng Phúc	D22_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
2242	DH52201263	Vũ Hoàng Tuấn	D22_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
2243	DH52201282	Vũ Việt Phương	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2244	DH52201284	Hoàng Anh Quân	D22_TH06	20	25	2	20	6	73	Khá	
2245	DH52201303	Lê Trần Trung Quang	D22_TH06	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2246	DH52201331	Nguyễn Ngọc Trung Quý	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2247	DH52201344	Huỳnh Quốc Gia Quyền	D22_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2248	DH52201349	Trần Thị Mai Quỳnh	D22_TH06	20	25	19	20	0	84	Tốt	
2249	DH52201360	Nguyễn Thanh Sang	D22_TH06	20	22	8	20	0	70	Khá	
2250	DH52201363	Nguyễn Thế Thuận Sanh	D22_TH06	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2251	DH52201401	Nguyễn Văn Tâm	D22_TH06	20	22	2	20	6	70	Khá	
2252	DH52201410	Ngô Minh Tân	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2253	DH52201424	Mã Nữ Như Thắm	D22_TH06	20	22	3	20	0	65	Khá	
2254	DH52201462	Nguyễn Trường Thành	D22_TH06	20	25	0	20	6	71	Khá	
2255	DH52201493	Huỳnh Quốc Thịnh	D22_TH06	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2256	DH52201498	Nguyễn Hồ Phúc Thịnh	D22_TH06	20	25	2	20	6	73	Khá	
2257	DH52201514	Lê Trần Minh Thông	D22_TH06	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2258	DH52201536	Nguyễn Văn Thuận	D22_TH06	20	22	2	20	6	70	Khá	
2259	DH52201563	Nguyễn Thanh Tiên	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2260	DH52201566	Hồ Văn Tín	D22_TH06	20	22	9	20	6	77	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2261	DH52201577	Phan Thanh	Tinh	D22_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2262	DH52201583	Lê Công	Toại	D22_TH06	20	22	6	20	0	68	Khá	
2263	DH52201584	Đặng Bảo	Toàn	D22_TH06	20	25	2	20	6	73	Khá	
2264	DH52201634	Nguyễn Văn Trọng	Trí	D22_TH06	20	22	20	20	6	88	Tốt	
2265	DH52201655	Đặng Văn	Trọng	D22_TH06	20	25	3	20	0	68	Khá	
2266	DH52201668	Kheo Hoàng	Trung	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2267	DH52201719	Quang Anh	Tuấn	D22_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
2268	DH52201749	Hoàng Quốc	Việt	D22_TH06	20	25	3	20	6	74	Khá	
2269	DH52201767	Trương Thế	Vinh	D22_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2270	DH52201783	Đỗ Ngọc Tường	Vy	D22_TH06	20	20	3	20	6	69	Khá	
2271	DH52201795	Đoàn Thị Bảo	Yến	D22_TH06	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2272	DH52200300	Ngô Dương Hoàng	An	D22_TH07	20	22	2	20	6	70	Khá	
2273	DH52200324	Mai Tuấn	Anh	D22_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2274	DH52200339	Trần Kỳ	Anh	D22_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2275	DH52200349	Bùi Lê Quốc	Bảo	D22_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2276	DH52200354	Đoàn Ngọc	Bảo	D22_TH07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2277	DH52200361	Lê Nguyễn Chí	Bảo	D22_TH07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2278	DH52200367	Nguyễn Hồ Gia	Bảo	D22_TH07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2279	DH52200411	Hoàng Xuân	Chung	D22_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2280	DH52200428	Trần Chí	Cường	D22_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2281	DH52200455	Chung Thành	Đạt	D22_TH07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2282	DH52200462	Hồ Đức	Đạt	D22_TH07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2283	DH52200481	Nguyễn Nho	Đạt	D22_TH07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2284	DH52200538	Phạm Anh	Dũng	D22_TH07	20	22	3	20	0	65	Khá	
2285	DH52200563	Ngô Khánh	Duy	D22_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2286	DH52200573	Nguyễn Quốc	Duy	D22_TH07	20	22	2	20	6	70	Khá	
2287	DH52200592	Trương Thanh	Duy	D22_TH07	20	22	5	20	0	67	Khá	
2288	DH52200612	Nguyễn Nguyệt Dũng	Hà	D22_TH07	20	22	3	20	6	71	Khá	
2289	DH52200624	Nguyễn Gia	Hân	D22_TH07	20	22	5	20	0	67	Khá	
2290	DH52200639	Phan Võ Lâm Anh	Hào	D22_TH07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2291	DH52200640	Tô Nhật	Hào	D22_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2292	DH52200663	Đoàn Minh	Hiền	D22_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2293	DH52200669	Trần Đình	Hiệp	D22_TH07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2294	DH52200674	Hoàng Xuân	Hiếu	D22_TH07	20	22	5	20	0	67	Khá	
2295	DH52200690	Đỗ Văn	Hin	D22_TH07	20	20	10	20	10	80	Tốt	
2296	DH52200694	Đỗ Thuận	Hòa	D22_TH07	20	25	14	20	10	89	Tốt	
2297	DH52200706	Lê Nguyễn Huy	Hoàng	D22_TH07	20	20	9	20	0	69	Khá	
2298	DH52200721	Trần Việt	Hoàng	D22_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2299	DH52200756	Lê Thanh	Hương	D22_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2300	DH52200759	Trần Võ Chí	Hữu	D22_TH07	20	20	4	20	0	64	Trung Bình	
2301	DH52200788	Nguyễn Quốc	Huy	D22_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2302	DH52200835	Huỳnh Văn	Khang	D22_TH07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2303	DH52200869	Lê Hữu	Khánh	D22_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2304	DH52200892	Nguyễn Sỹ	Khiêm	D22_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2305	DH52200917	Trần Lê Đăng	Khoa	D22_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2306	DH52200937	Lê Trọng	Kiên	D22_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2307	DH52200974	Phạm Ngọc	Lan	D22_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2308	DH52200988	Phan Vũ	Linh	D22_TH07	20	22	7	20	10	79	Khá	
2309	DH52201004	Trần Hữu	Lộc	D22_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2310	DH52201005	Trần Tấn	Lộc	D22_TH07	20	22	2	20	6	70	Khá	
2311	DH52201030	Trần Hoàng	Long	D22_TH07	20	22	7	20	0	69	Khá	
2312	DH52201054	Lê Phương	Minh	D22_TH07	20	22	15	20	6	83	Tốt	
2313	DH52201072	Nguyễn Thị Thu	Na	D22_TH07	20	22	9	20	0	71	Khá	
2314	DH52201088	Huỳnh Thị Thu	Ngân	D22_TH07	20	22	8	20	0	70	Khá	
2315	DH52201096	Lý Hậu	Nghĩa	D22_TH07	20	25	5	20	10	80	Tốt	
2316	DH52201097	Ngô Trọng	Nghĩa	D22_TH07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2317	DH52201104	Trần Tuấn	Nghĩa	D22_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2318	DH52201123	Phạm Văn Nhật	Nguyên	D22_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2319	DH52201176	Dương Tấn	Phát	D22_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2320	DH52201259	Trần Trọng	Phúc	D22_TH07	20	20	7	20	10	77	Khá	
2321	DH52201265	Lê Đặng Hải	Phục	D22_TH07	20	25	5	20	0	70	Khá	
2322	DH52201267	Đỗ Hoàng	Phước	D22_TH07	20	22	11	20	10	83	Tốt	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2323	DH52201268	Nguyễn Đình	Phước	D22_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2324	DH52201271	Trần Hữu	Phước	D22_TH07	20	22	9	20	10	81	Tốt	
2325	DH52201326	Trần ái	Quốc	D22_TH07	20	25	2	20	6	73	Khá	
2326	DH52201380	Bùi Minh	Tài	D22_TH07	20	22	5	20	0	67	Khá	
2327	DH52201400	Nguyễn Minh	Tâm	D22_TH07	20	25	2	20	6	73	Khá	
2328	DH52201443	Trương Minh	Thắng	D22_TH07	20	25	2	20	6	73	Khá	
2329	DH52201484	Huỳnh Quang	Thiện	D22_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
2330	DH52201487	Trần Chí	Thiện	D22_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
2331	DH52201515	Nguyễn Chí	Thông	D22_TH07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2332	DH52201529	Châu Thanh	Thuận	D22_TH07	20	22	8	20	0	70	Khá	
2333	DH52201540	Nguyễn	Thúc	D22_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2334	DH52201560	Phan Huỳnh Mạnh	Tiến	D22_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
2335	DH52201585	Đặng Nguyễn Hiếu	Toàn	D22_TH07	20	22	3	20	0	65	Khá	
2336	DH52201622	Lê Quốc	Trí	D22_TH07	20	22	5	20	0	67	Khá	
2337	DH52201625	Nguyễn Đình	Trí	D22_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
2338	DH52201645	Hồ Minh	Triệu	D22_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2339	DH52201656	Đặng Võ Quốc	Trọng	D22_TH07	20	22	8	20	0	70	Khá	
2340	DH52201664	Trần Thị Ngọc	Trúc	D22_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2341	DH52201675	Hoàng Nhật	Trường	D22_TH07	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
2342	DH52201682	Nguyễn Nhật	Trường	D22_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2343	DH52201707	Lê Dương Anh	Tuấn	D22_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
2344	DH52201764	Phan Lực	Vinh	D22_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2345	DH52200326	Nguyễn Bảo	Anh	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2346	DH52200332	Nguyễn Tuấn	Anh	D22_TH08	20	22	0	20	6	68	Khá	
2347	DH52200337	Tổng Thị Bảo	Anh	D22_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
2348	DH52200345	Võ Thái	Anh	D22_TH08	20	22	3	20	0	65	Khá	
2349	DH52200364	Ngô Thanh	Bảo	D22_TH08	20	22	3	20	0	65	Khá	
2350	DH52200381	Vòng Thanh	Bảo	D22_TH08	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2351	DH52200405	Nguyễn Ngọc	Châu	D22_TH08	20	22	3	20	6	71	Khá	
2352	DH52200424	Nguyễn Trí	Cường	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2353	DH52200425	Nông Hoàng Mạnh	Cường	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2354	DH52200431	Nguyễn Cường Đại	D22_TH08	20	22	9	20	6	77	Khá	
2355	DH52200433	Nguyễn Minh Đại	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2356	DH52200440	Nguyễn Hải Đăng	D22_TH08	20	22	3	20	0	65	Khá	
2357	DH52200444	Tiêu Hải Đăng	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2358	DH52200460	Hà Tấn Đạt	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2359	DH52200489	Nguyễn Tiến Đạt	D22_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2360	DH52200582	Phạm Đức Duy	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2361	DH52200587	Trần Khánh Duy	D22_TH08	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2362	DH52200629	Lê Nhật Hào	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2363	DH52200682	Nguyễn Khánh Hiếu	D22_TH08	20	22	9	20	6	77	Khá	
2364	DH52200727	Lương Công Hội	D22_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
2365	DH52200728	Hoàng Minh Huân	D22_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2366	DH52200730	Lê Quốc Hùng	D22_TH08	20	22	5	20	0	67	Khá	
2367	DH52200736	Nguyễn Bùi Phúc Hưng	D22_TH08	20	22	5	20	6	73	Khá	
2368	DH52200742	Phạm Huỳnh Thanh Hưng	D22_TH08	20	22	5	20	6	73	Khá	
2369	DH52200749	Trương Chấn Hưng	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2370	DH52200762	Đình Việt Huy	D22_TH08	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
2371	DH52200773	Lý Nhật Huy	D22_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2372	DH52200799	Phan Phát Huy	D22_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2373	DH52200803	Trần Gia Huy	D22_TH08	20	25	3	20	6	74	Khá	
2374	DH52200843	Nguyễn Lưu Bảo Khang	D22_TH08	20	25	3	20	6	74	Khá	
2375	DH52200849	Thái Huỳnh Khang	D22_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2376	DH52200872	Lưu Nhật Khánh	D22_TH08	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2377	DH52200946	Lê Tấn Kiệt	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2378	DH52200984	Huỳnh Hứa Chí Linh	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2379	DH52201032	Huỳnh Hoa Luân	D22_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2380	DH52201067	Trương Ngọc Minh	D22_TH08	20	22	5	20	6	73	Khá	
2381	DH52201076	Hàng Hồ Nam	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2382	DH52201101	Nguyễn Thọ Nghĩa	D22_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2383	DH52201107	Lâm Thái Ngọc	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2384	DH52201122	Nguyễn Trung Nguyên	D22_TH08	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2385	DH52201126	Trần Trung Nguyên	D22_TH08	20	22	0	20	6	68	Khá	
2386	DH52201128	Đặng Lý Nguyễn	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2387	DH52201134	Đỗ Thành Nhân	D22_TH08	20	25	0	20	6	71	Khá	
2388	DH52201135	Hồ Tấn Nhân	D22_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2389	DH52201173	Chong Tuấn Phát	D22_TH08	20	22	0	20	6	68	Khá	
2390	DH52201197	Trần Nhuận Phát	D22_TH08	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2391	DH52201225	Võ Thiên Phú	D22_TH08	20	22	0	20	6	68	Khá	
2392	DH52201279	Phạm Uyên Phương	D22_TH08	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2393	DH52201283	Hà Hồng Quân	D22_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
2394	DH52201291	Nguyễn Hồng Minh Quân	D22_TH08	20	22	8	20	0	70	Khá	
2395	DH52201294	Nguyễn Mạnh Quân	D22_TH08	20	22	6	20	6	74	Khá	
2396	DH52201302	Lê Nhật Quang	D22_TH08	20	20	8	20	0	68	Khá	
2397	DH52201317	Trần Văn Quang	D22_TH08	20	22	3	20	0	65	Khá	
2398	DH52201330	Ngô Minh Quý	D22_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
2399	DH52201332	Nguyễn Nhật Quý	D22_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
2400	DH52201348	Lê Thị Mỹ Quỳnh	D22_TH08	20	25	5	20	6	76	Khá	
2401	DH52201366	Bùi Nguyễn Sơn	D22_TH08	20	25	6	20	6	77	Khá	
2402	DH52201372	Nguyễn Ngọc Sơn	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2403	DH52201403	Phạm Tinh Minh Tâm	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2404	DH52201452	Đặng Thành Thành	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2405	DH52201455	La Chí Thành	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2406	DH52201496	Nguyễn Chí Thịnh	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2407	DH52201501	Nguyễn Hữu Xuân Thịnh	D22_TH08	20	22	13	20	10	85	Tốt	
2408	DH52201502	Nguyễn Phú Thịnh	D22_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2409	DH52201531	Huỳnh Trung Thuận	D22_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2410	DH52201541	Nguyễn Duy Thức	D22_TH08	20	22	0	20	6	68	Khá	
2411	DH52201547	Nguyễn Vũ Thủy Tiên	D22_TH08	20	22	3	20	0	65	Khá	
2412	DH52201549	Hồ Anh Tiên	D22_TH08	20	25	6	20	6	77	Khá	
2413	DH52201555	Nguyễn Quốc Tiến	D22_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2414	DH52201557	Nguyễn Trần Quang Tiến	D22_TH08	20	20	8	20	0	68	Khá	
2415	DH52201607	Đoàn Thị Huyền Trang	D22_TH08	20	22	3	20	6	71	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2416	DH52201657	Lê Thành	Trọng	D22_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2417	DH52201680	Nguyễn Nhật	Trường	D22_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2418	DH52201737	Trương Đỗ Sơn	Tùng	D22_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2419	DH52201784	Nguyễn Thảo	Vy	D22_TH08	20	22	3	20	0	65	Khá	
2420	DH52200335	Phạm Đức	Anh	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2421	DH52200343	Võ Minh	Anh	D22_TH09	20	22	11	20	0	73	Khá	
2422	DH52200346	Ngô Xuân	Bắc	D22_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
2423	DH52200353	Đỗ Gia	Bảo	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2424	DH52200363	Ngô Gia	Bảo	D22_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2425	DH52200370	Nguyễn Lê Gia	Bảo	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2426	DH52200386	Đặng Duy	Bình	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2427	DH52200402	Đoàn Văn	Cần	D22_TH09	20	22	3	20	0	65	Khá	
2428	DH52200417	Nguyễn Hồng	Cơ	D22_TH09	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2429	DH52200418	Nguyễn Thành	Công	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2430	DH52200476	Nguyễn Công	Đạt	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2431	DH52200514	Phan Võ Minh	Đông	D22_TH09	20	22	3	20	0	65	Khá	
2432	DH52200516	Đoàn Tiến	Đức	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2433	DH52200568	Nguyễn Khánh	Duy	D22_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2434	DH52200577	Nguyễn Tuấn	Duy	D22_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
2435	DH52200589	Trần Khương	Duy	D22_TH09	20	22	8	20	0	70	Khá	
2436	DH52200594	Đoàn Trần Ngọc	Duyên	D22_TH09	20	22	8	20	0	70	Khá	
2437	DH52200605	Hoàng Văn	Giáp	D22_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2438	DH52200606	Lê Nguyên	Giáp	D22_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2439	DH52200613	Nguyễn Thị Thu	Hà	D22_TH09	20	25	9	20	10	84	Tốt	
2440	DH52200638	Nguyễn Trường Trí	Hào	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2441	DH52200649	Ngô Công	Hậu	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2442	DH52200688	Phạm Văn	Hiếu	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2443	DH52200704	Lê Cao Việt	Hoàng	D22_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
2444	DH52200734	Trần Minh	Hùng	D22_TH09	20	22	3	20	0	65	Khá	
2445	DH52200737	Nguyễn Hoàng	Hưng	D22_TH09	20	22	3	20	6	71	Khá	
2446	DH52200746	Trần Huy Khải	Hưng	D22_TH09	20	20	6	20	0	66	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2447	DH52200764	Đoàn Hoàng	Huy	D22_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2448	DH52200781	Nguyễn Ngọc	Huy	D22_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2449	DH52200795	Phạm Nguyễn Nhật	Huy	D22_TH09	20	20	6	20	0	66	Khá	
2450	DH52200837	Lê Duy	Khang	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2451	DH52200856	Vũ Đình	Khang	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2452	DH52200873	Nguyễn Đào Minh	Khánh	D22_TH09	20	20	11	20	10	81	Tốt	
2453	DH52200874	Nguyễn Duy	Khánh	D22_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2454	DH52200881	Nguyễn Xuân	Khánh	D22_TH09	20	25	12	20	0	77	Khá	
2455	DH52200913	Nguyễn Minh	Khoa	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2456	DH52200928	Nguyễn Đăng	Khôi	D22_TH09	20	25	8	20	0	73	Khá	
2457	DH52200939	Nguyễn Hữu	Kiên	D22_TH09	20	22	11	20	0	73	Khá	
2458	DH52200960	Võ Gia	Kiệt	D22_TH09	20	22	0	20	6	68	Khá	
2459	DH52200965	Huỳnh Nhật	Ký	D22_TH09	20	20	6	20	0	66	Khá	
2460	DH52200978	Phan Công	Lập	D22_TH09	20	22	6	20	6	74	Khá	
2461	DH52200999	Nguyễn Hữu	Lộc	D22_TH09	20	25	11	20	0	76	Khá	
2462	DH52201003	Phạm Tấn	Lộc	D22_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2463	DH52201006	Trần Trung	Lộc	D22_TH09	20	22	3	20	0	65	Khá	
2464	DH52201026	Phan Thành	Long	D22_TH09	20	22	11	20	0	73	Khá	
2465	DH52201044	Hồ Minh	Mẫn	D22_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2466	DH52201048	Nguyễn Tuấn	Mạnh	D22_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2467	DH52201052	Hồ Sỹ	Minh	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2468	DH52201086	Bùi Ngọc Kim	Ngân	D22_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2469	DH52201127	Trương Nhã	Nguyên	D22_TH09	20	22	5	20	6	73	Khá	
2470	DH52201131	Phạm Phong	Nhã	D22_TH09	20	22	5	20	0	67	Khá	
2471	DH52201189	Nguyễn Lê Tiến	Phát	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2472	DH52201209	Lê Ngọc	Phong	D22_TH09	20	25	3	20	0	68	Khá	
2473	DH52201321	Nguyễn Anh	Quốc	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2474	DH52201329	Mai Anh	Quý	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2475	DH52201355	Huỳnh Minh	Sang	D22_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2476	DH52201357	Ngô Hoàng	Sang	D22_TH09	20	22	6	20	0	68	Khá	
2477	DH52201368	Lý Quốc	Sơn	D22_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2478	DH52201371	Nguyễn Hùng Thanh Sơn	D22_TH09	20	22	2	20	6	70	Khá	
2479	DH52201381	Lê Nhân Tài	D22_TH09	20	22	3	20	0	65	Khá	
2480	DH52201386	Nguyễn Đức Tài	D22_TH09	20	25	3	20	0	68	Khá	
2481	DH52201397	Võ Văn Tài	D22_TH09	20	22	5	20	6	73	Khá	
2482	DH52201398	Vương Thái Tài	D22_TH09	20	25	0	20	6	71	Khá	
2483	DH52201413	Đặng Mạnh Tấn	D22_TH09	20	20	0	20	6	66	Khá	
2484	DH52201414	Nguyễn Công Tấn	D22_TH09	20	22	3	20	0	65	Khá	
2485	DH52201438	Nguyễn Quang Thắng	D22_TH09	20	22	9	20	6	77	Khá	
2486	DH52201470	Võ Thị Xuân Thao	D22_TH09	20	25	6	20	6	77	Khá	
2487	DH52201474	Nguyễn ái Phương Thảo	D22_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2488	DH52201488	Trần Quang Thiện	D22_TH09	20	25	2	20	6	73	Khá	
2489	DH52201510	Võ Thị Kiều Thơ	D22_TH09	20	22	2	20	6	70	Khá	
2490	DH52201565	Bùi Tấn Tín	D22_TH09	20	25	6	20	0	71	Khá	
2491	DH52111928	Nguyễn Hữu Trí	D22_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2492	DH52201641	Nguyễn Minh Triết	D22_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2493	DH52201740	Nguyễn Minh Tuyền	D22_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2494	DH52201743	Nguyễn Thị Hoàng Uyên	D22_TH09	20	25	0	20	6	71	Khá	
2495	DH52200302	Nguyễn Duy An	D22_TH10	20	22	5	20	0	67	Khá	
2496	DH52200308	Nguyễn Văn An	D22_TH10	20	25	3	20	6	74	Khá	
2497	DH52200320	Đặng Võ Phương Anh	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2498	DH52200389	Dương Quốc Bình	D22_TH10	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2499	DH52200399	Vũ Thanh Bình	D22_TH10	20	25	8	20	0	73	Khá	
2500	DH52200450	Lâm Công Danh	D22_TH10	20	25	11	20	6	82	Tốt	
2501	DH52200485	Nguyễn Thành Đạt	D22_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
2502	DH52200498	Trần Tuấn Đạt	D22_TH10	20	22	3	20	0	65	Khá	
2503	DH52200532	Hồ Văn Dũng	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2504	DH52200549	Nguyễn Thái Dương	D22_TH10	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2505	DH52200574	Nguyễn Thị Ngọc Duy	D22_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
2506	DH52200580	Nguyễn Việt Duy	D22_TH10	20	25	14	20	10	89	Tốt	
2507	DH52200607	Lê Trần Ngọc Giàu	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2508	DH52200642	Trần Mạnh Hào	D22_TH10	20	25	5	20	0	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2509	DH52200647	Nguyễn Nhật	Hạo	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2510	DH52200659	Đặng Hồng	Hiền	D22_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2511	DH52200661	Huỳnh Văn	Hiền	D22_TH10	20	25	9	20	0	74	Khá	
2512	DH52200667	Nguyễn Hoàng	Hiệp	D22_TH10	20	22	8	20	0	70	Khá	
2513	DH52200672	Đình Kim	Hiếu	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2514	DH52200755	Huỳnh Lê Thu	Hương	D22_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
2515	DH52200771	Lê Thanh	Huy	D22_TH10	20	22	0	20	6	68	Khá	
2516	DH52200790	Nguyễn Xuân	Huy	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2517	DH52200802	Thái Văn	Huy	D22_TH10	20	20	0	20	6	66	Khá	
2518	DH52200825	Hồ Thành	Khải	D22_TH10	20	25	9	20	0	74	Khá	
2519	DH52200910	Nguyễn Đăng	Khoa	D22_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
2520	DH52200911	Nguyễn Duy Đăng	Khoa	D22_TH10	20	22	5	20	0	67	Khá	
2521	DH52200931	Phạm Minh	Khôi	D22_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2522	DH52200979	Nguyễn Duy	Lê	D22_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
2523	DH52200982	Phạm Hoàng	Liêm	D22_TH10	20	22	8	20	0	70	Khá	
2524	DH52200987	Nguyễn Trúc	Linh	D22_TH10	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
2525	DH52201014	Đỗ Thành	Long	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2526	DH52201058	Nguyễn Ngọc Nhật	Minh	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2527	DH52201112	Đoàn Lê Hoàng	Nguyên	D22_TH10	20	22	11	20	6	79	Khá	
2528	DH52201154	Nguyễn Xuân Long	Nhật	D22_TH10	20	20	0	20	6	66	Khá	
2529	DH52201163	Nguyễn Thị Hồng	Nhu	D22_TH10	20	25	17	20	6	88	Tốt	
2530	DH52201178	Hồ Tấn	Phát	D22_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
2531	DH52201204	Đỗ Thanh	Phong	D22_TH10	20	22	0	20	6	68	Khá	
2532	DH52201221	Nguyễn Hoàng	Phú	D22_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2533	DH52201230	Lâm Hoàng	Phúc	D22_TH10	20	25	3	20	0	68	Khá	
2534	DH52201266	Phạm Thị Kim	Phụng	D22_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
2535	DH52201273	Đình Thị Thu	Phương	D22_TH10	20	25	12	20	0	77	Khá	
2536	DH52201281	Vô Thị Thái	Phương	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2537	DH52201313	Phạm Quốc Vinh	Quang	D22_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2538	DH52201328	Hồ Phú	Quý	D22_TH10	20	25	6	20	6	77	Khá	
2539	DH52201333	Phạm Thiên Phú	Quý	D22_TH10	20	25	17	20	6	88	Tốt	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2540	DH52201365	Trương Đại	Sĩ	D22_TH10	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2541	DH52201374	Phạm Văn	Sơn	D22_TH10	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2542	DH52201375	Phan Minh	Sơn	D22_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2543	DH52201378	Phạm Hữu	Sum	D22_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
2544	DH52201405	Trương Thanh	Tâm	D22_TH10	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2545	DH52201423	Võ Hùng	Thái	D22_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2546	DH52201445	Võ Văn Chí	Thắng	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2547	DH52201458	Nguyễn Chí	Thành	D22_TH10	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2548	DH52201471	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2549	DH52201473	Lý Thu	Thảo	D22_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
2550	DH52201479	Đặng Trường	Thi	D22_TH10	20	22	3	20	0	65	Khá	
2551	DH52201512	Nguyễn Nhật	Thoại	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2552	DH52201523	Ngô Thị Anh	Thư	D22_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2553	DH52201535	Nguyễn Thành	Thuận	D22_TH10	20	22	3	20	0	65	Khá	
2554	DH52201594	Trần Quốc	Toàn	D22_TH10	20	22	5	20	0	67	Khá	
2555	DH52201596	Văn Khắc Hải	Toàn	D22_TH10	20	22	6	20	0	68	Khá	
2556	DH52201618	Lê Hoàng Minh	Trí	D22_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
2557	DH52201624	Mai Hữu	Trí	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2558	DH52201643	Ngô Hải	Triều	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2559	DH52201683	Nguyễn Văn	Trường	D22_TH10	20	22	12	20	6	80	Tốt	
2560	DH52201693	Vũ Đình	Trường	D22_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2561	DH52201694	Huỳnh Phan Đan	Tú	D22_TH10	20	22	3	20	0	65	Khá	
2562	DH52201700	Trương Võ Minh	Tú	D22_TH10	20	22	11	20	0	73	Khá	
2563	DH52201701	Lê Gia	Tụ	D22_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2564	DH52201722	Từ Quốc	Tuấn	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2565	DH52201723	Võ Anh	Tuấn	D22_TH10	20	22	8	20	0	70	Khá	
2566	DH52201727	Trần Thiên	Tuệ	D22_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
2567	DH52201769	Đào Hoàng	Vũ	D22_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2568	DH52201776	Nguyễn Long	Vũ	D22_TH10	20	25	3	20	0	68	Khá	
2569	DH52201777	Nguyễn Trường	Vũ	D22_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2570	DH52201779	Cao Thị Thanh	Vương	D22_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2571	DH52201787	Trần Võ Thúy Vy	D22_TH10	20	25	9	20	0	74	Khá	
2572	DH52201788	Trương Nguyễn Tường Vy	D22_TH10	20	22	12	20	0	74	Khá	
2573	DH52200323	Lê Ngọc Đức Anh	D22_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2574	DH52200372	Nguyễn Trần Tuấn Bảo	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2575	DH52200374	Phan Trần Thái Bảo	D22_TH11	20	25	5	20	6	76	Khá	
2576	DH52200392	Lê Trọng Bình	D22_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2577	DH52200404	Lâm Bảo Châu	D22_TH11	20	25	14	20	6	85	Tốt	
2578	DH52200437	Chung Tường Đăng	D22_TH11	20	22	3	20	0	65	Khá	
2579	DH52200442	Nguyễn Khánh Đăng	D22_TH11	20	25	0	20	6	71	Khá	
2580	DH52200465	Hoàng Quốc Đạt	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2581	DH52200468	Huỳnh Tấn Thành Đạt	D22_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2582	DH52200482	Nguyễn Tấn Đạt	D22_TH11	20	25	8	20	0	73	Khá	
2583	DH52200491	Nguyễn Trọng Đạt	D22_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2584	DH52200501	Trương Tuấn Đạt	D22_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
2585	DH52200511	Phạm Hữu Đồi	D22_TH11	20	22	5	20	6	73	Khá	
2586	DH52200534	Nguyễn Đình Dũng	D22_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2587	DH52200537	Nguyễn Tiến Dũng	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2588	DH52200550	Nguyễn Trọng Dương	D22_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2589	DH52200600	Nguyễn Đặng Trường Giang	D22_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2590	DH52200648	Bùi Công Hậu	D22_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
2591	DH52200666	Lâm Đức Hiệp	D22_TH11	20	25	5	20	6	76	Khá	
2592	DH52200677	Huỳnh Trung Hiếu	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2593	DH52200740	Nguyễn Tấn Hưng	D22_TH11	20	25	0	20	6	71	Khá	
2594	DH52200743	Phạm Quốc Hưng	D22_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
2595	DH52200760	Cao Chí Huy	D22_TH11	20	22	3	20	10	75	Khá	
2596	DH52200778	Nguyễn Gia Huy	D22_TH11	20	22	3	20	0	65	Khá	
2597	DH52200779	Nguyễn Hoàng Quốc Huy	D22_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2598	DH52200801	Thái Quang Huy	D22_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
2599	DH52200852	Trần Sa Tấn Khang	D22_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2600	DH52200855	Võ Minh Khang	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2601	DH52200863	Âu Dương Gia Khánh	D22_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2602	DH52200868	Lâm Huỳnh Ngọc Khánh	D22_TH11	20	22	5	20	0	67	Khá	
2603	DH52200871	Lương Quốc Khánh	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2604	DH52200882	Phạm Duy Khánh	D22_TH11	20	22	8	20	0	70	Khá	
2605	DH52200909	Nguyễn Đăng Khoa	D22_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2606	DH52200933	Phan Nguyễn An Khương	D22_TH11	20	22	2	20	6	70	Khá	
2607	DH52200936	Huỳnh Trung Kiên	D22_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
2608	DH52200940	Nguyễn Trung Kiên	D22_TH11	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2609	DH52200957	Trần Anh Kiệt	D22_TH11	20	22	8	20	10	80	Tốt	
2610	DH52200973	Nguyễn Hoàng Lâm	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2611	DH52201018	Nguyễn Lê Hoàng Long	D22_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2612	DH52201020	Nguyễn Nhật Long	D22_TH11	20	20	5	20	0	65	Khá	
2613	DH52201028	Trần Bảo Long	D22_TH11	20	25	14	20	6	85	Tốt	
2614	DH52201039	Đới Công Luận	D22_TH11	20	22	3	20	0	65	Khá	
2615	DH52201069	Khương Thị Trúc My	D22_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
2616	DH52201082	Phạm Nhật Nam	D22_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2617	DH52201119	Nguyễn Anh Nguyên	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2618	DH52201120	Nguyễn Thanh Nguyên	D22_TH11	20	22	5	20	0	67	Khá	
2619	DH52201147	Văng Phước Nhân	D22_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2620	DH52201151	Nguyễn Minh Nhật	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2621	DH52201211	Nguyễn Trần Nam Phong	D22_TH11	20	22	2	20	6	70	Khá	
2622	DH52201244	Nguyễn Hoàng Trọng Phúc	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2623	DH52201323	Nguyễn Phú Quốc	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2624	DH52201336	Trương Đàm Công Quý	D22_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2625	DH52201352	Nguyễn Hoàng Duy San	D22_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2626	DH52201404	Phan Huỳnh Nhật Tâm	D22_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
2627	DH52201416	Tạ Thanh Tấn	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2628	DH52201437	Nguyễn Hữu Thắng	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2629	DH52201444	Trương Tấn Thắng	D22_TH11	20	22	6	20	0	68	Khá	
2630	DH52201480	Quách Vũ Thi	D22_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2631	DH52201492	Hồ Quốc Thịnh	D22_TH11	20	22	8	20	0	70	Khá	
2632	DH52201503	Nguyễn Phú Thịnh	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2633	DH52201507	Trần Ngọc Thịnh	D22_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2634	DH52201520	Từ Công Thủ	D22_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	
2635	DH52201572	Nguyễn Phúc Thiên	D22_TH11	20	25	10	20	0	75	Khá	
2636	DH52201574	Nguyễn Phương	D22_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2637	DH52201575	Nguyễn Trí	D22_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
2638	DH52201595	Trương Lý Quốc	D22_TH11	20	22	8	20	0	70	Khá	
2639	DH52201603	Nguyễn Ngọc	D22_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
2640	DH52201604	Phạm Lê Huyền	D22_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2641	DH52201609	Lê Trần Thảo	D22_TH11	20	25	8	20	0	73	Khá	
2642	DH52201628	Nguyễn Minh	D22_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
2643	DH52201652	Nguyễn Ngọc Khánh	D22_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2644	DH52201654	Nguyễn Thị	D22_TH11	20	22	2	20	10	74	Khá	
2645	DH52201665	Võ Thanh	D22_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2646	DH52201676	Huỳnh Hữu	D22_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
2647	DH52201678	Ngô Văn	D22_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2648	DH52201684	Nguyễn Xuân	D22_TH11	20	22	0	20	6	68	Khá	
2649	DH52201688	Phan Xuân	D22_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2650	DH52201691	Trương Quang	D22_TH11	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2651	DH52201705	Huỳnh Thanh	D22_TH11	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2652	DH52201712	Nguyễn Hoàng Anh	D22_TH11	20	20	6	20	0	66	Khá	
2653	DH52201771	Lê Minh	D22_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	
2654	DH52201785	Nguyễn Thị Tường	D22_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
2655	DH52200299	Lương Minh Khánh	D22_TH12	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2656	DH52200306	Nguyễn Phú Quốc	D22_TH12	20	20	0	20	6	66	Khá	
2657	DH52200321	Đào Duy	D22_TH12	20	22	6	20	6	74	Khá	
2658	DH52200330	Nguyễn Huy Hoàng	D22_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2659	DH52200373	Nguyễn Trương Thiên	D22_TH12	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2660	DH52200393	Nguyễn Phước	D22_TH12	20	20	5	20	0	65	Khá	
2661	DH52200413	Nguyễn Hữu	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2662	DH52200495	Trần Nguyễn	D22_TH12	20	20	5	20	0	65	Khá	
2663	DH52200502	Dương Hồng	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2664	DH52200518	Lê Công	Đức	D22_TH12	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2665	DH52200542	Vi Xuân	Dũng	D22_TH12	20	22	3	20	0	65	Khá	
2666	DH52200565	Nguyễn Bảo	Duy	D22_TH12	20	22	14	20	0	76	Khá	
2667	DH52200566	Nguyễn Huỳnh Bảo	Duy	D22_TH12	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2668	DH52200570	Nguyễn Khoa Minh	Duy	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2669	DH52200620	Trần Đức	Hải	D22_TH12	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2670	DH52200660	Đoàn Công	Hiền	D22_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
2671	DH52200720	Trần Huy	Hoàng	D22_TH12	20	22	5	20	6	73	Khá	
2672	DH52200750	Trương Minh	Hưng	D22_TH12	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2673	DH52200753	Đình Văn	Hương	D22_TH12	20	22	3	20	0	65	Khá	
2674	DH52200757	Hồ Minh	Hữu	D22_TH12	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2675	DH52200766	Hoàng Hữu	Huy	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2676	DH52200768	Lê Hoàng	Huy	D22_TH12	20	22	8	20	0	70	Khá	
2677	DH52200797	Phạm Quốc	Huy	D22_TH12	20	25	3	20	0	68	Khá	
2678	DH52200827	Huỳnh Hoàng Nhật	Khải	D22_TH12	20	20	11	20	0	71	Khá	
2679	DH52200831	Cao Trần Trọng	Khang	D22_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2680	DH52200862	Trần Vũ Bảo	Khanh	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2681	DH52200906	Nguyễn Anh	Khoa	D22_TH12	20	22	5	20	0	67	Khá	
2682	DH52200920	Trương Tấn Nhật	Khoa	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2683	DH52200929	Nguyễn Hoàng	Khôi	D22_TH12	20	22	8	20	0	70	Khá	
2684	DH52200947	Lương Tuấn	Kiệt	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2685	DH52200967	Đặng Nhật	Lâm	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2686	DH52200994	Huỳnh Hữu	Lộc	D22_TH12	20	25	2	20	6	73	Khá	
2687	DH52201009	Đặng Phước	Long	D22_TH12	20	25	2	20	0	67	Khá	
2688	DH52201042	Đoàn Khánh	Ly	D22_TH12	20	20	8	20	0	68	Khá	
2689	DH52201043	Trần Thị Trúc	Ly	D22_TH12	20	20	6	20	0	66	Khá	
2690	DH52201100	Nguyễn Thanh	Nghĩa	D22_TH12	20	22	3	20	0	65	Khá	
2691	DH52201102	Phạm Hữu	Nghĩa	D22_TH12	20	25	3	20	0	68	Khá	
2692	DH52201108	Lò Bảo	Ngọc	D22_TH12	20	22	6	20	0	68	Khá	
2693	DH52201124	Phan Trung	Nguyên	D22_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2694	DH52201133	Đào Thành	Nhân	D22_TH12	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2695	DH52201143	Nguyễn Trần Thành Nhân	D22_TH12	20	25	3	20	0	68	Khá	
2696	DH52201153	Nguyễn Minh Nhật	D22_TH12	20	20	8	20	0	68	Khá	
2697	DH52201157	Lương Tuệ Nhi	D22_TH12	20	25	2	20	6	73	Khá	
2698	DH52201161	Trần Thúc Nhơn	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2699	DH52201186	Nguyễn Gia Phát	D22_TH12	20	22	3	20	0	65	Khá	
2700	DH52201187	Nguyễn Huỳnh Đại Phát	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2701	DH52201210	Ngô Đông Phong	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2702	DH52201246	Nguyễn Minh Phúc	D22_TH12	20	25	5	20	0	70	Khá	
2703	DH52201255	Trần Hoài Phúc	D22_TH12	20	22	5	20	0	67	Khá	
2704	DH52201296	Phạm Minh Quân	D22_TH12	20	22	3	20	0	65	Khá	
2705	DH52201337	Bùi Thúy Quyên	D22_TH12	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2706	DH52201382	Lê Thành Tài	D22_TH12	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2707	DH52201387	Nguyễn Tấn Tài	D22_TH12	20	25	6	20	0	71	Khá	
2708	DH52201415	Nguyễn Ngọc Tấn	D22_TH12	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2709	DH52201417	Dương Quốc Thái	D22_TH12	20	20	6	20	0	66	Khá	
2710	DH52201429	Phạm Văn Thân	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2711	DH52201436	Lương Văn Thắng	D22_TH12	20	22	14	20	8	84	Tốt	
2712	DH52201454	Dương Nhật Thành	D22_TH12	20	22	9	20	0	71	Khá	
2713	DH52201476	Trần Văn Thật	D22_TH12	20	25	6	20	0	71	Khá	
2714	DH52201504	Nguyễn Tuấn Thịnh	D22_TH12	20	22	11	20	0	73	Khá	
2715	DH52201511	Võ Hoài Thọ	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2716	DH52201542	Nguyễn Hoàng Minh Thúc	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2717	DH52201543	Nguyễn Phi Thương	D22_TH12	20	22	7	20	6	75	Khá	
2718	DH52201546	Đặng Thị Thùy	D22_TH12	20	22	8	20	0	70	Khá	
2719	DH52201552	Nguyễn Lương Vĩnh Tiến	D22_TH12	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2720	DH52201586	Đào Đức Toàn	D22_TH12	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2721	DH52201630	Nguyễn Minh Trí	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2722	DH52201647	Trần Thiên Triệu	D22_TH12	20	22	3	20	0	65	Khá	
2723	DH52201750	Lê Thanh Việt	D22_TH12	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2724	DH52201759	Nguyễn Ngọc Vinh	D22_TH12	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2725	DH52201765	Trần Phương Vinh	D22_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2726	DH52201786	Trần Thị Yến Vy	D22_TH12	20	25	11	20	10	86	Tốt	
2727	DH52201790	Nguyễn Phúc Toàn Vỹ	D22_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2728	DH52200297	Hà Huỳnh Thúy An	D22_TH13	20	22	8	20	0	70	Khá	
2729	DH52200303	Nguyễn Hoàng An	D22_TH13	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2730	DH52200317	Huỳnh Ngọc Hồng Ân	D22_TH13	20	22	4	20	0	66	Khá	
2731	DH52200327	Nguyễn Hà Tuấn Anh	D22_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2732	DH52200334	Nguyễn Văn Tuấn Anh	D22_TH13	20	20	5	20	0	65	Khá	
2733	DH52200341	Trần Tuấn Anh	D22_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2734	DH52200342	Võ Hoàng Anh	D22_TH13	20	20	5	20	0	65	Khá	
2735	DH52200382	Vũ Quốc Bảo	D22_TH13	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2736	DH52200384	Trần Chánh Biện	D22_TH13	20	22	2	20	6	70	Khá	
2737	DH52200398	Trần Thanh Bình	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2738	DH52200406	Trần Ngọc Châu	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2739	DH52200407	Phan Thị Bích Chi	D22_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2740	DH52200414	Nguyễn Thế Chương	D22_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2741	DH52200474	Mai Hòa Phát Đạt	D22_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2742	DH52200497	Trần Tiên Đạt	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2743	DH52200500	Trịnh Công Đạt	D22_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2744	DH52200504	Giang Ca Diếp	D22_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2745	DH52200512	Trần Trung Đông	D22_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2746	DH52200521	Lê Thành Đức	D22_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2747	DH52200541	Trương Hùng Dũng	D22_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2748	DH52200548	Nguyễn Hoàng Dương	D22_TH13	20	20	5	20	0	65	Khá	
2749	DH52200560	Lê Nguyễn Khánh Duy	D22_TH13	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2750	DH52200585	Phan Nhất Duy	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2751	DH52200598	Lê Quỳnh Giang	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2752	DH52200709	Ngô Thanh Hoàng	D22_TH13	20	20	5	20	0	65	Khá	
2753	DH52200775	Mê Thái Huy	D22_TH13	20	22	5	20	6	73	Khá	
2754	DH52200791	Phạm Anh Huy	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2755	DH52200813	Võ Thanh Huy	D22_TH13	20	25	0	20	6	71	Khá	
2756	DH52200818	Huỳnh Dương Huỳnh	D22_TH13	20	22	6	20	0	68	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2757	DH52200820	Đoàn Tuấn	Kha	D22_TH13	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2758	DH52200830	Phan Minh	Khải	D22_TH13	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2759	DH52200842	Nguyễn Hữu	Khang	D22_TH13	20	22	5	20	0	67	Khá	
2760	DH52200867	Đậu Quốc	Khánh	D22_TH13	20	22	6	20	0	68	Khá	
2761	DH52200870	Lê Minh	Khánh	D22_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2762	DH52200932	Trần Anh	Khôi	D22_TH13	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2763	DH52200934	Phạm Văn	Khuyến	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2764	DH52200953	Phạm Tuấn	Kiệt	D22_TH13	20	22	2	20	6	70	Khá	
2765	DH52200966	Bùi Nhật	Lâm	D22_TH13	20	25	2	20	0	67	Khá	
2766	DH52201040	Nguyễn Hoàng	Lực	D22_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2767	DH52201049	Nguyễn Trần Công	Min	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2768	DH52201103	Phạm Trần Chung	Nghĩa	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2769	DH52201111	Trần Bội	Ngọc	D22_TH13	20	22	1	20	0	63	Trung Bình	
2770	DH52201167	Bùi Minh	Nhật	D22_TH13	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2771	DH52201195	Thái Gia	Phát	D22_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2772	DH52201199	Trần Tiến	Phát	D22_TH13	20	25	8	20	0	73	Khá	
2773	DH52201216	Trần Tuấn	Phong	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2774	DH52201238	Mạc Hữu	Phúc	D22_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2775	DH52201252	Nguyễn Võ Gia	Phúc	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2776	DH52201272	Đặng Quang	Phuong	D22_TH13	20	25	8	20	6	79	Khá	
2777	DH52201274	Hồ Hoài	Phuong	D22_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2778	DH52201276	Lê Kiều	Phuong	D22_TH13	20	22	4	20	0	66	Khá	
2779	DH52201295	Phạm Minh	Quân	D22_TH13	20	22	5	20	0	67	Khá	
2780	DH52201298	Trần Đình	Quân	D22_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2781	DH52201305	Nguyễn Đức	Quang	D22_TH13	20	22	2	20	6	70	Khá	
2782	DH52201309	Nguyễn Trần Quốc	Quang	D22_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2783	DH52201367	Lê Ngọc	Son	D22_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2784	DH52201393	Phan Phước	Tài	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2785	DH52201402	Phạm Bảo	Tâm	D22_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2786	DH52201408	Hà Võ Thanh	Tân	D22_TH13	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
2787	DH52201440	Trần Anh	Thắng	D22_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2788	DH52201459	Nguyễn Chí	Thành	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2789	DH52201483	Bùi Nguyễn Đức	Thiện	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2790	DH52201517	Võ Minh	Thông	D22_TH13	20	25	2	20	6	73	Khá	
2791	DH52201538	Trương Hoàng Thái	Thuận	D22_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2792	DH52201554	Nguyễn Nhật	Tiến	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2793	DH52201561	Trần	Tiến	D22_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2794	DH52201616	Huỳnh Minh	Trí	D22_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2795	DH52201662	Nguyễn Lê Thanh	Trúc	D22_TH13	20	22	5	20	0	67	Khá	
2796	DH52201671	Nguyễn Thành	Trung	D22_TH13	20	22	5	20	6	73	Khá	
2797	DH52201735	Phạm Thanh	Tùng	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2798	DH52201758	Nguyễn Lê Quang	Vinh	D22_TH13	20	22	2	20	6	70	Khá	
2799	DH52201766	Trần Quang	Vinh	D22_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2800	DH52201781	Lê Hùng	Vương	D22_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2801	DH52201797	Trần Thị Kim	Yến	D22_TH13	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
2802	DH52200359	Lâm Kim	Bảo	D22_TH14	20	22	3	20	0	65	Khá	
2803	DH52200368	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2804	DH52200371	Nguyễn Thái	Bảo	D22_TH14	20	22	3	20	0	65	Khá	
2805	DH52200416	Dương Văn	Có	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2806	DH52200430	Lê Hữu	Đắc	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2807	DH52200435	Phạm Bá Việt	Đan	D22_TH14	20	22	3	20	0	65	Khá	
2808	DH52200438	Nguyễn Hải	Đặng	D22_TH14	20	22	3	20	0	65	Khá	
2809	DH52200461	Hồ Cao Minh	Đạt	D22_TH14	20	22	6	20	0	68	Khá	
2810	DH52200470	Lê Thành	Đạt	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2811	DH52200477	Nguyễn Đàm Thành	Đạt	D22_TH14	20	22	6	20	0	68	Khá	
2812	DH52200515	Nguyễn Ngọc	Dự	D22_TH14	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2813	DH52200517	Huỳnh	Đức	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2814	DH52200564	Nguyễn Bá Nhật	Duy	D22_TH14	20	22	14	20	6	82	Tốt	
2815	DH52200567	Nguyễn Khánh	Duy	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2816	DH52200599	Lương Thị Mỹ	Giang	D22_TH14	20	25	6	20	0	71	Khá	
2817	DH52200623	Nguyễn Gia	Hân	D22_TH14	20	25	6	20	0	71	Khá	
2818	DH52200630	Lê Phạm Văn	Hào	D22_TH14	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2819	DH52200644	Trang Sĩ Anh	Hào	D22_TH14	20	22	14	20	0	76	Khá	
2820	DH52200646	Trần Minh	Hào	D22_TH14	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2821	DH52200656	Thái Văn	Hậu	D22_TH14	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2822	DH52200675	Huỳnh Công	Hiếu	D22_TH14	20	25	6	20	0	71	Khá	
2823	DH52200692	Trịnh Công	Hòa	D22_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
2824	DH52200707	Lê Nhật	Hoàng	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2825	DH52200715	Nguyễn Minh	Hoàng	D22_TH14	20	22	9	20	0	71	Khá	
2826	DH52200722	Truong Mai Quốc	Hoàng	D22_TH14	20	22	8	20	0	70	Khá	
2827	DH52200780	Nguyễn Ngọc	Huy	D22_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2828	DH52200823	Tô Đăng Hoàng	Kha	D22_TH14	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2829	DH52200832	Đình Tấn	Khang	D22_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2830	DH52200833	Đỗ Nguyên	Khang	D22_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2831	DH52200861	Trần Thới	Khanh	D22_TH14	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2832	DH52200905	Lê Nguyễn Đăng	Khoa	D22_TH14	20	25	3	20	0	68	Khá	
2833	DH52200926	Lê Nguyễn Minh	Khôi	D22_TH14	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2834	DH52200954	Phạm Tuấn	Kiệt	D22_TH14	20	25	20	20	0	85	Tốt	
2835	DH52200992	Chu Văn	Lộc	D22_TH14	20	22	0	20	6	68	Khá	
2836	DH52201016	Dương Thành	Long	D22_TH14	20	25	6	20	0	71	Khá	
2837	DH52201017	Ngô Bảo	Long	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2838	DH52201029	Trần Hải	Long	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2839	DH52201053	Huỳnh Văn	Minh	D22_TH14	20	22	3	20	0	65	Khá	
2840	DH52201055	Lê Quang	Minh	D22_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
2841	DH52201059	Nguyễn Phan Hoài	Minh	D22_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2842	DH52201062	Nguyễn Văn	Minh	D22_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2843	DH52201116	Lê Công	Nguyên	D22_TH14	20	22	14	20	0	76	Khá	
2844	DH52201118	Lưu Nguyễn Hoàng	Nguyên	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2845	DH52201125	Trần Hoàng	Nguyên	D22_TH14	20	20	5	20	0	65	Khá	
2846	DH52201146	Trần Thanh	Nhân	D22_TH14	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2847	DH52201190	Nguyễn Thanh	Phát	D22_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2848	DH52201226	Đặng Hải Hoàng	Phúc	D22_TH14	20	22	0	20	6	68	Khá	
2849	DH52201235	Lê Hoàng	Phúc	D22_TH14	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2850	DH52201277	Nguyễn Đình	Phuong	D22_TH14	20	22	11	20	0	73	Khá	
2851	DH52201280	Võ Bình	Phuong	D22_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2852	DH52201287	Nguyễn Anh	Quân	D22_TH14	20	22	3	20	0	65	Khá	
2853	DH52201301	Huỳnh Thê	Quang	D22_TH14	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2854	DH52201311	Phạm Minh	Quang	D22_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2855	DH52201342	Văn	Quyển	D22_TH14	20	20	5	20	0	65	Khá	
2856	DH52201356	Lại Cao	Sang	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2857	DH52201389	Nguyễn Thành	Tài	D22_TH14	20	22	4	20	6	72	Khá	
2858	DH52201395	Trần Phát	Tài	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2859	DH52201428	Phạm Minh	Thân	D22_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
2860	DH52201497	Nguyễn Duy	Thịnh	D22_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2861	DH52201500	Nguyễn Hữu	Thịnh	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2862	DH52201528	Phạm Vũ	Thuần	D22_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2863	DH52201573	Phạm Lê Hường	Tinh	D22_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2864	DH52201591	Phạm Đức	Toàn	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2865	DH52201615	Dương Đăng Minh	Trí	D22_TH14	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2866	DH52201621	Lê Quốc	Trí	D22_TH14	20	25	6	20	0	71	Khá	
2867	DH52201640	Vương Minh	Trí	D22_TH14	20	22	6	20	0	68	Khá	
2868	DH52201666	Cao Minh Trung	Trực	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2869	DH52201670	Nguyễn Thành	Trung	D22_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2870	DH52201697	Nguyễn Minh	Tú	D22_TH14	20	22	3	20	0	65	Khá	
2871	DH52201698	Nguyễn Thanh	Tú	D22_TH14	20	25	14	20	0	79	Khá	
2872	DH52201714	Nguyễn Minh	Tuấn	D22_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2873	DH52201770	Huỳnh Anh	Vũ	D22_TH14	20	25	10	20	0	75	Khá	
2874	DH52201793	Trang Huỳnh Như	ý	D22_TH14	20	20	6	20	0	66	Khá	
2875	DH52200301	Ngô Thị Vân	An	D22_TH15	20	22	3	20	0	65	Khá	
2876	DH52200310	Phạm Trần Bảo	An	D22_TH15	20	22	3	20	0	65	Khá	
2877	DH52200314	Trần Huy	An	D22_TH15	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2878	DH52200316	Đào Trịnh	Ân	D22_TH15	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2879	DH52200322	Lê Đức	Anh	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2880	DH52200355	Dương Quốc	Bảo	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2881	DH52200358	K' Dương Sơn	Bào	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2882	DH52200375	Phan Văn	Bào	D22_TH15	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2883	DH52200449	Đỗ Tô Thanh	Danh	D22_TH15	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2884	DH52200486	Nguyễn Tiến	Đạt	D22_TH15	20	22	5	20	0	67	Khá	
2885	DH52200487	Nguyễn Tiến	Đạt	D22_TH15	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2886	DH52200507	Trương Ngọc	Đình	D22_TH15	20	22	3	20	0	65	Khá	
2887	DH52200509	Dương Văn	Đô	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2888	DH52200530	Đặng Tiến	Dũng	D22_TH15	20	22	5	20	0	67	Khá	
2889	DH52200544	Đình Thị Thùy	Dương	D22_TH15	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2890	DH52200581	Nguyễn Võ Anh	Duy	D22_TH15	20	25	9	20	10	84	Tốt	
2891	DH52200625	Tô Nguyễn Gia	Hân	D22_TH15	20	20	5	20	0	65	Khá	
2892	DH52200628	Bùi Hữu	Hạnh	D22_TH15	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2893	DH52200645	Phạm Minh	Hào	D22_TH15	20	22	3	20	0	65	Khá	
2894	DH52200652	Nguyễn Trung	Hậu	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2895	DH52200676	Huỳnh Trọng	Hiếu	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2896	DH52200678	Lâm Thanh	Hiếu	D22_TH15	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2897	DH52200689	Vòng Trọng	Hiếu	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2898	DH52200731	Nguyễn Duy	Hùng	D22_TH15	20	22	5	20	0	67	Khá	
2899	DH52200745	Trần Hoàng Anh	Hung	D22_TH15	20	20	5	20	0	65	Khá	
2900	DH52200772	Lê Trần Quang	Huy	D22_TH15	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2901	DH52200814	Lê Thị Diệu	Huyền	D22_TH15	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2902	DH52200839	Nguyễn Bảo	Khang	D22_TH15	20	10	0	20	0	50	Trung Bình	
2903	DH52200857	Nguyễn Hữu	Khanh	D22_TH15	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2904	DH52200887	Trần Quốc	Khánh	D22_TH15	20	22	8	20	0	70	Khá	
2905	DH52200935	Bùi Hoàng	Kiên	D22_TH15	20	22	0	20	6	68	Khá	
2906	DH52200951	Nguyễn Tuấn	Kiệt	D22_TH15	20	20	5	20	0	65	Khá	
2907	DH52201041	Vũ Tấn	Lực	D22_TH15	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2908	DH52201075	Đào Phương	Nam	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2909	DH52201079	Nguyễn Lê Nhật	Nam	D22_TH15	20	20	5	20	0	65	Khá	
2910	DH52201105	Đình Dương Yến	Ngọc	D22_TH15	20	22	5	20	0	67	Khá	
2911	DH52201113	Hà Trọng	Nguyên	D22_TH15	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2912	DH52201144	Phạm Thế Nhân	D22_TH15	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2913	DH52201145	Trần Nguyễn Thành Nhân	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2914	DH52201156	Lê Nguyễn Bảo Nhi	D22_TH15	20	20	9	20	10	79	Khá	
2915	DH52201158	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	D22_TH15	20	22	3	20	0	65	Khá	
2916	DH52201227	Đặng Hoàng Phúc	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2917	DH52201232	Lê Đỗ Duy Phúc	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2918	DH52201234	Lê Hoàng Phúc	D22_TH15	20	22	5	20	0	67	Khá	
2919	DH52201242	Nguyễn Hoàng Phúc	D22_TH15	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2920	DH52201249	Nguyễn Thanh Phúc	D22_TH15	20	22	3	20	0	65	Khá	
2921	DH52203917	Trang Mạnh Phúc	D22_TH15	20	25	11	20	10	86	Tốt	
2922	DH52201261	Võ Duy Phúc	D22_TH15	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2923	DH52201264	Hồ Khôi Phục	D22_TH15	20	20	14	20	6	80	Tốt	
2924	DH52201269	Nguyễn Hoàng Phước	D22_TH15	20	22	5	20	0	67	Khá	
2925	DH52201286	Lê Hữu Minh Quân	D22_TH15	20	22	3	20	0	65	Khá	
2926	DH52201288	Nguyễn Hoàng Quân	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2927	DH52201320	Vũ Huỳnh Quý	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2928	DH52201339	Trần Huỳnh Quyên	D22_TH15	20	22	3	20	0	65	Khá	
2929	DH52201463	Nguyễn Văn Thành	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2930	DH52201482	Võ Anh Thiên	D22_TH15	20	25	0	20	0	65	Khá	
2931	DH52201486	Nguyễn Lê Đình Thiện	D22_TH15	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2932	DH52201506	Trần Huy Thịnh	D22_TH15	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2933	DH52201530	Huỳnh Gia Thuận	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2934	DH52201545	Vũ Đức Thủy	D22_TH15	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2935	DH52201564	Đào Việt Tin	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2936	DH52201578	Kiều Đình Tinh	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2937	DH52201619	Lê Hữu Trí	D22_TH15	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2938	DH52201637	Trần Đình Trí	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2939	DH52201644	Trần Hồ Hải Triều	D22_TH15	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
2940	DH52201681	Nguyễn Nhật Trường	D22_TH15	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2941	DH52201692	Võ Hoàng Trường	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2942	DH52201718	Nông Minh Tuấn	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2943	DH52201733	Nguyễn Thanh	Tùng	D22_TH15	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2944	DH52201739	Lê Thị Kim	Tuyền	D22_TH15	20	22	14	20	0	76	Khá	
2945	DH52201772	Lê Ngọc Hoàng	Vũ	D22_TH15	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2946	DH52201773	Nguyễn Đức	Vũ	D22_TH15	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2947	DH52201778	Phan Long	Vũ	D22_TH15	20	20	8	20	0	68	Khá	
2948	DH52201794	Cao Thị Hải	Yên	D22_TH15	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2949	DH52302297	Nguyễn Phúc	Vinh	D23_TH11	20	25	6	20	0	71	Khá	
2950	DH52300004	Đình Quốc	An	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
2951	DH52300009	Lê Trung	An	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
2952	DH52300064	Nguyễn Trần Ngọc Minh	Anh	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
2953	DH52300133	Nguyễn Tuấn	Bo	D23_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2954	DH52300203	Trang Hồng	Câm	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
2955	DH52300405	Nguyễn Hoàng	Đạt	D23_TH01	20	25	9	20	0	74	Khá	
2956	DH52300359	Phan Tiến	Đức	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
2957	DH52300249	Đặng Chí	Dũng	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
2958	DH52300277	Lê Thanh	Duy	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
2959	DH52300313	Nguyễn Huỳnh Mỹ	Duyên	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
2960	DH52203932	Phan Ngọc Tuấn	Hải	D23_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	
2961	DH52300490	Đình Gia	Hân	D23_TH01	20	25	3	20	5	73	Khá	
2962	DH52300482	Trần Anh	Hào	D23_TH01	20	25	8	20	5	78	Khá	
2963	DH52300592	Cù Trương Nhật	Hoàng	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
2964	DH52300642	Phạm Công	Hùng	D23_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
2965	DH52300654	Đỗ Minh	Huy	D23_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
2966	DH52300705	Phạm Gia	Huy	D23_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2967	DH52300718	Trần Nguyễn Anh	Huy	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
2968	DH52300721	Trần Thanh	Huy	D23_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
2969	DH52300781	Huỳnh Gia	Khang	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
2970	DH52300813	Trương Minh	Khang	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
2971	DH52300892	Trần Đăng	Khoa	D23_TH01	20	25	7	20	0	72	Khá	
2972	DH52300902	Đặng Hồ Đăng	Khôi	D23_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	
2973	DH52301076	Ngô Quang	Long	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
2974	DH52301079	Nguyễn Ngọc Thê Long	D23_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	
2975	DH52301099	Nguyễn Trần Anh Luân	D23_TH01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
2976	DH52203930	Huỳnh Trần Thảo Ly	D23_TH01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
2977	DH52301143	Nguyễn Huỳnh Thiện Minh	D23_TH01	20	25	8	20	0	73	Khá	
2978	DH52301197	Nguyễn Hoài Nam	D23_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2979	DH52301211	Nhữ Nguyễn Thanh Nam	D23_TH01	20	25	5	20	5	75	Khá	
2980	DH52301281	Trương Thị Như Ngọc	D23_TH01	20	25	5	20	5	75	Khá	
2981	DH52301324	Nguyễn Thái Nguyên	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
2982	DH52301322	Nguyễn Thị Tú Nguyên	D23_TH01	20	25	2	20	5	72	Khá	
2983	DH52301329	Phan Thái Nguyên	D23_TH01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
2984	DH52301334	Trần Khai Nguyên	D23_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
2985	DH52301361	Nguyễn Thiện Nhân	D23_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	
2986	DH52301362	Nguyễn Trí Nhân	D23_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
2987	DH52301413	Lê Khắc Nhật	D23_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
2988	DH52301424	Võ Lê Minh Nhật	D23_TH01	20	25	14	20	5	84	Tốt	
2989	DH52203931	Trần Ngọc Khánh Như	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
2990	DH52302390	Nguyễn Văn Pháp	D23_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	
2991	DH52301464	Bùi Trọng Phát	D23_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
2992	DH52301477	Nguyễn Tấn Phát	D23_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
2993	DH52301478	Nguyễn Tấn Phát	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
2994	DH52301482	Nguyễn Văn Phát	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
2995	DH52301492	Võ Châu Thành Phát	D23_TH01	20	25	8	20	0	73	Khá	
2996	DH52301518	Phạm Nhất Phong	D23_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	
2997	DH52301524	Bùi Vĩnh Phú	D23_TH01	20	25	11	20	0	76	Khá	
2998	DH52301561	Trần Đình Phúc	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
2999	DH52301629	Tổng Minh Quân	D23_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
3000	DH52301601	Nguyễn Duy Quang	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
3001	DH52301606	Trần Dương Quang	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
3002	DH52301643	Nguyễn Trung Quý	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
3003	DH52301681	Vũ Toàn Quyền	D23_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
3004	DH52301652	Nguyễn Thị Mỹ Quỳnh	D23_TH01	20	25	3	20	5	73	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3005	DH52301692	Lê Quang	Sang	D23_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
3006	DH52301709	Thân Trung	Son	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
3007	DH52301752	Hoàng Thị Mỹ	Tâm	D23_TH01	20	25	7	20	0	72	Khá	
3008	DH52203933	Nguyễn Khai	Tâm	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
3009	DH52301771	Võ Bá	Tân	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
3010	DH52301784	Lê Hoàng	Thái	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
3011	DH52301865	Vũ Đức	Thắng	D23_TH01	20	25	5	20	5	75	Khá	
3012	DH52301816	Nguyễn Trung	Thành	D23_TH01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3013	DH52301846	Nguyễn Hữu	Thiện	D23_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
3014	DH52301884	Tô Duy Phúc	Thịnh	D23_TH01	20	25	0	20	5	70	Khá	
3015	DH52301911	Lưu Chí	Thông	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
3016	DH52301866	Nguyễn Tân	Thống	D23_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	
3017	DH52301987	Ngô Trần Quang	Tiến	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
3018	DH52302002	Trần Minh	Tiến	D23_TH01	20	25	8	20	5	78	Khá	
3019	DH52302028	Nguyễn Bảo	Toàn	D23_TH01	20	25	2	20	0	67	Khá	
3020	DH52302060	Nguyễn Ngọc	Trâm	D23_TH01	20	25	3	20	0	68	Khá	
3021	DH52302074	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	D23_TH01	20	25	3	20	5	73	Khá	
3022	DH52302098	Nguyễn Minh	Trí	D23_TH01	20	25	15	20	0	80	Tốt	
3023	DH52302202	Trần Quang Minh	Tú	D23_TH01	20	25	14	20	0	79	Khá	
3024	DH52302237	Hà Thanh	Tùng	D23_TH01	20	25	11	20	6	82	Tốt	
3025	DH52302292	Đoàn Quốc	Vinh	D23_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	
3026	DH52302322	Lê Hoàng Nguyên	Vũ	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
3027	DH52302332	Phạm Anh	Vũ	D23_TH01	20	25	0	20	0	65	Khá	
3028	DH52302337	Chu Phú Quốc	Vương	D23_TH01	20	25	6	20	0	71	Khá	
3029	DH52302270	Trần Triệu	Vỹ	D23_TH01	20	25	5	20	0	70	Khá	
3030	DH52300020	Tô Văn	An	D23_TH02	20	25	5	20	0	70	Khá	
3031	DH52300024	Bùi Quốc	Anh	D23_TH02	20	25	5	20	0	70	Khá	
3032	DH52300051	Nguyễn Huỳnh Nhật	Anh	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3033	DH52300150	Ngô Gia	Bảo	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3034	DH52300123	Nguyễn Thiên	Bình	D23_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
3035	DH52300204	Huỳnh Tuấn	Cảnh	D23_TH02	20	25	6	20	0	71	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3036	DH52300383	Dương Quang	Đạt	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3037	DH52300388	Huỳnh Bá	Đạt	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3038	DH52300393	Lê Thanh	Đạt	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3039	DH52300421	Nguyễn Tấn	Đạt	D23_TH02	20	25	6	20	0	71	Khá	
3040	DH52300349	Đình Duy	Đức	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3041	DH52300352	Hồ Văn	Đức	D23_TH02	20	25	5	20	0	70	Khá	
3042	DH52300262	Nguyễn Tuấn	Dũng	D23_TH02	20	25	8	20	0	73	Khá	
3043	DH52300328	Trần Văn	Dương	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3044	DH52300289	Nguyễn Khánh	Duy	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3045	DH52300298	Trần Đức	Duy	D23_TH02	20	25	7	20	0	72	Khá	
3046	DH52300309	Võ Lý Tường	Duy	D23_TH02	20	25	5	20	0	70	Khá	
3047	DH52300498	Nguyễn Ngọc	Hân	D23_TH02	20	25	6	20	0	71	Khá	
3048	DH52300468	Đào Nhật	Hào	D23_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
3049	DH52300478	Nguyễn Huy	Hào	D23_TH02	20	25	8	20	0	73	Khá	
3050	DH52300624	Trần Minh	Hậu	D23_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3051	DH52300625	Vũ Hoài	Hậu	D23_TH02	20	25	12	20	0	77	Khá	
3052	DH52300764	Phan Thu	Hương	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3053	DH52300628	Trần Phú	Hữu	D23_TH02	20	25	6	20	0	71	Khá	
3054	DH52300649	Bùi Nhật	Huy	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3055	DH52300677	Lôi Huỳnh Gia	Huy	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3056	DH52300680	Nguyễn Bảo	Huy	D23_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
3057	DH52300717	Trần Ngọc	Huy	D23_TH02	20	25	14	20	0	79	Khá	
3058	DH52300894	Trần Y	Khoa	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3059	DH52300899	Võ Đăng	Khoa	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3060	DH52300911	Nguyễn Minh	Khôi	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3061	DH52300917	Quách Minh	Khôi	D23_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
3062	DH52300990	Bùi Văn Nhật	Lâm	D23_TH02	20	25	5	20	0	70	Khá	
3063	DH52301005	Nguyễn Văn	Lộc	D23_TH02	20	25	8	20	0	73	Khá	
3064	DH52301072	Lê Phi	Long	D23_TH02	20	25	6	20	0	71	Khá	
3065	DH52301100	Phan Văn Minh	Luân	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3066	DH52301101	Trần Hoàng	Luân	D23_TH02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3067	DH52301171	Nguyễn Hữu Mạnh	D23_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3068	DH52301131	Đỗ Hoàng Minh	D23_TH02	20	25	8	20	0	73	Khá	
3069	DH52301132	Hồ Ngọc Nguyên Minh	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3070	DH52301195	Lý Thanh Nam	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3071	DH52301234	Giang Kim Ngân	D23_TH02	20	25	6	20	0	71	Khá	
3072	DH52301279	Trần Thị Thủy Ngọc	D23_TH02	20	25	5	20	0	70	Khá	
3073	DH52301365	Nguyễn Trọng Nhân	D23_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3074	DH52301417	Nguyễn Minh Nhật	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3075	DH52301418	Phan Trần Long Nhật	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3076	DH52301391	Nguyễn Ngọc Uyên Nhi	D23_TH02	20	25	8	20	0	73	Khá	
3077	DH52301504	Cao Nhất Phong	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3078	DH52301562	Trần Nguyễn Minh Phúc	D23_TH02	20	25	9	20	5	79	Khá	
3079	DH52301627	Quách Vũ Minh Quân	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3080	DH52301696	Phạm Thành Sang	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3081	DH52301699	Nguyễn Trọng Sáng	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3082	DH52301702	Bùi Minh Sơn	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3083	DH52301740	Nguyễn Trần Đức Tài	D23_TH02	20	22	3	20	0	65	Khá	
3084	DH52301751	Đặng Thành Tâm	D23_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
3085	DH52301836	Huỳnh Nguyễn Thế Thạch	D23_TH02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3086	DH52301783	Hoàng Minh Thái	D23_TH02	20	25	13	20	0	78	Khá	
3087	DH52301857	Đỗ Huy Thắng	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3088	DH52301859	Lê Quốc Thắng	D23_TH02	20	22	6	20	0	68	Khá	
3089	DH52301825	Trần Cường Thành	D23_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
3090	DH52301869	Đỗ Lâm Phúc Thịnh	D23_TH02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
3091	DH52301880	Nguyễn Trường Thịnh	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3092	DH52301934	Nguyễn Phan Hoàng Thuận	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3093	DH52301935	Nguyễn Phú Thuận	D23_TH02	20	25	5	20	0	70	Khá	
3094	DH52301831	Huỳnh Minh Thức	D23_TH02	20	25	9	20	0	74	Khá	
3095	DH52301833	Nguyễn Gia Thức	D23_TH02	20	25	6	20	0	71	Khá	
3096	DH52302062	Nguyễn Thị Tú Trâm	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3097	DH52302066	Trương Lý Kiều Trâm	D23_TH02	20	25	6	20	0	71	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3098	DH52302088	Huỳnh Hữu	Trí	D23_TH02	20	25	0	20	0	65	Khá	
3099	DH52302121	Nguyễn Đức	Trọng	D23_TH02	20	25	6	20	0	71	Khá	
3100	DH52302391	Trần Đình	Trọng	D23_TH02	20	25	13	20	5	83	Tốt	
3101	DH52302200	Nguyễn Văn	Tú	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3102	DH52302225	Nguyễn Xuân Anh	Tuấn	D23_TH02	20	25	5	20	0	70	Khá	
3103	DH52302239	Phạm Sơn	Tùng	D23_TH02	20	25	13	20	0	78	Khá	
3104	DH52302275	Nguyễn Trọng	Văn	D23_TH02	20	25	6	20	0	71	Khá	
3105	DH52302334	Trần Hà Anh	Vũ	D23_TH02	20	25	3	20	0	68	Khá	
3106	DH52302352	Nguyễn Thị Thúy	Vy	D23_TH02	20	25	2	20	0	67	Khá	
3107	DH52300101	Dương Hoàng	Ân	D23_TH03	20	25	2	20	0	67	Khá	
3108	DH52300106	Nguyễn Đại Thiên	Ân	D23_TH03	20	25	5	20	0	70	Khá	
3109	DH52300107	Nguyễn Ngọc Thiên	Ân	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3110	DH52300026	Bùi Thế	Anh	D23_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3111	DH52300034	Hà Trung	Anh	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3112	DH52300069	Nguyễn Tuấn	Anh	D23_TH03	20	25	3	20	0	68	Khá	
3113	DH52300087	Trần Thế	Anh	D23_TH03	20	25	3	20	0	68	Khá	
3114	DH52300090	Trần Xuân	Anh	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3115	DH52300175	Trần Quốc	Bảo	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3116	DH52300177	Trịnh Tuấn	Bảo	D23_TH03	20	25	3	20	0	68	Khá	
3117	DH52300121	Mai Quốc	Bình	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3118	DH52300194	Nguyễn Minh	Chiến	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3119	DH52300410	Nguyễn Thành	Đạt	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3120	DH52300417	Nguyễn Tiến	Đạt	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3121	DH52300428	Phan Tấn	Đạt	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3122	DH52300433	Trần Thành	Đạt	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3123	DH52300379	Lê Phương	Đông	D23_TH03	20	25	3	20	0	68	Khá	
3124	DH52300245	Hoàng Thị Thùy	Dung	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3125	DH52300254	Lê Nguyễn Đức	Dũng	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3126	DH52300273	Huỳnh Lê Nhật	Duy	D23_TH03	20	25	6	20	0	71	Khá	
3127	DH52300283	Nguyễn Đặng Khánh	Duy	D23_TH03	20	25	8	20	0	73	Khá	
3128	DH52300456	Võ Tấn	Giàu	D23_TH03	20	25	6	20	0	71	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3129	DH52300469	Hoàng Nhật	Hào	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3130	DH52300471	Huỳnh Nhật Anh	Hào	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3131	DH52300476	Nguyễn Anh	Hào	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3132	DH52300571	Cù Văn	Hào	D23_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3133	DH52300544	Huỳnh Trung	Hiếu	D23_TH03	20	25	8	20	0	73	Khá	
3134	DH52300587	Nguyễn Văn	Hóa	D23_TH03	20	25	2	20	0	67	Khá	
3135	DH52300588	Huỳnh Sơn	Hoài	D23_TH03	20	22	3	20	5	70	Khá	
3136	DH52300604	Nguyễn Khánh	Hoàng	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3137	DH52300751	Trang Nguyễn	Hưng	D23_TH03	20	25	5	20	0	70	Khá	
3138	DH52300655	Đỗ Quốc	Huy	D23_TH03	20	22	4	20	0	66	Khá	
3139	DH52300647	Nguyễn Kim	Huỳnh	D23_TH03	20	25	3	20	0	68	Khá	
3140	DH52300855	Trần Lê	Khải	D23_TH03	20	25	3	20	0	68	Khá	
3141	DH52300794	Nguyễn Minh	Khang	D23_TH03	20	25	5	20	10	80	Tốt	
3142	DH52300797	Nguyễn Phú	Khang	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3143	DH52300826	Đặng Quốc	Khánh	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3144	DH52300830	Mai Quốc	Khánh	D23_TH03	20	25	3	20	0	68	Khá	
3145	DH52300862	Phạm Nguyễn Gia	Khiêm	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3146	DH52300913	Nguyễn Trương Dương	Khôi	D23_TH03	20	25	10	20	0	75	Khá	
3147	DH52300914	Nguyễn Tuấn	Khôi	D23_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3148	DH52300943	Huỳnh Minh	Kiên	D23_TH03	20	25	4	20	0	69	Khá	
3149	DH52301016	Nguyễn Đức	Lợi	D23_TH03	20	25	2	20	0	67	Khá	
3150	DH52301081	Nguyễn Thành	Long	D23_TH03	20	25	4	20	0	69	Khá	
3151	DH52301082	Nguyễn Thành	Long	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3152	DH52301114	Nguyễn Thị Cẩm	Lý	D23_TH03	20	25	3	20	5	73	Khá	
3153	DH52301118	Dương Thị Ngọc	Mai	D23_TH03	20	25	6	20	0	71	Khá	
3154	DH52301119	Hồ Thị Xuân	Mai	D23_TH03	20	25	3	20	0	68	Khá	
3155	DH52301122	Nguyễn Lê Khánh	Mai	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3156	DH52301165	Kha Nguyễn Minh	Mẫn	D23_TH03	20	25	2	20	0	67	Khá	
3157	DH52301344	Nguyễn Lê Thanh	Nguyệt	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3158	DH52301354	Huỳnh Lê Trọng	Nhân	D23_TH03	20	25	8	20	0	73	Khá	
3159	DH52301422	Trần Quang	Nhật	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3160	DH52301525	Nguyễn Bá	Phú	D23_TH03	20	25	13	20	0	78	Khá	
3161	DH52301551	Nguyễn Hoàng	Phúc	D23_TH03	20	25	2	20	0	67	Khá	
3162	DH52301571	Nguyễn Thanh	Phước	D23_TH03	20	25	8	20	0	73	Khá	
3163	DH52301610	Trương Minh	Quang	D23_TH03	20	25	6	20	0	71	Khá	
3164	DH52301763	Nguyễn Duy	Tân	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3165	DH52301809	Lư Vĩnh	Thành	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3166	DH52301868	Lê Ngọc	Thạnh	D23_TH03	20	25	8	20	0	73	Khá	
3167	DH52301889	Dương Thị Thanh	Thảo	D23_TH03	20	25	3	20	5	73	Khá	
3168	DH52301901	Trần Ngọc Thu	Thảo	D23_TH03	20	25	5	20	5	75	Khá	
3169	DH52301845	Lý Minh	Thiện	D23_TH03	20	25	4	20	0	69	Khá	
3170	DH52301870	Hồ Khánh	Thịnh	D23_TH03	20	25	2	20	0	67	Khá	
3171	DH52301872	Lâm Phúc	Thịnh	D23_TH03	20	25	2	20	0	67	Khá	
3172	DH52301842	Trần Thiên	Thời	D23_TH03	20	25	5	20	0	70	Khá	
3173	DH52301912	Phạm Thành	Thông	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3174	DH52301928	Ngô Thị Minh	Thuận	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3175	DH52301980	Đặng Anh	Tiến	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3176	DH52301985	Lê Thuận	Tiến	D23_TH03	20	25	2	20	0	67	Khá	
3177	DH52302097	Nguyễn Minh	Trí	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3178	DH52302117	Phạm Minh	Triết	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3179	DH52302159	Bùi Đặng Thiên	Trường	D23_TH03	20	25	2	20	0	67	Khá	
3180	DH52302164	Hoàng Minh	Trường	D23_TH03	20	25	3	20	0	68	Khá	
3181	DH52302171	Nguyễn Nhật	Trường	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3182	DH52302173	Nguyễn Phước	Trường	D23_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3183	DH52302208	Huỳnh Anh	Tuấn	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3184	DH52302217	Nguyễn Anh	Tuấn	D23_TH03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3185	DH52302228	Trần Hoàng	Tuấn	D23_TH03	20	25	0	20	0	65	Khá	
3186	DH52302344	Lê Triệu Thảo	Vy	D23_TH03	20	25	6	20	0	71	Khá	
3187	DH52300077	Tổng Thê	Anh	D23_TH04	20	25	5	20	0	70	Khá	
3188	DH52300145	Lê Quốc	Bảo	D23_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
3189	DH52300160	Nguyễn Nhật Gia	Bảo	D23_TH04	20	25	0	20	5	70	Khá	
3190	DH52300217	Nguyễn Chí	Cường	D23_TH04	20	25	7	20	0	72	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3191	DH52300346	Vô Nhật	Đặng	D23_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
3192	DH52300225	Đỗ Cẩm	Danh	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3193	DH52300385	Đặng Tấn	Đạt	D23_TH04	20	25	2	20	5	72	Khá	
3194	DH52300423	Nguyễn Trọng	Đạt	D23_TH04	20	25	11	20	0	76	Khá	
3195	DH52300436	Trương Thành	Đạt	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3196	DH52300375	Lê Trường Thiên	Định	D23_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
3197	DH52300258	Nguyễn Anh	Dũng	D23_TH04	20	25	6	20	0	71	Khá	
3198	DH52300259	Nguyễn Hoàng Quốc	Dũng	D23_TH04	20	25	6	20	0	71	Khá	
3199	DH52300319	Huỳnh Ngọc Thùy	Dương	D23_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
3200	DH52300292	Nguyễn Trọng	Duy	D23_TH04	20	25	6	20	5	76	Khá	
3201	DH52300305	Trần Thanh	Duy	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3202	DH52300510	Đoàn Tuấn	Hải	D23_TH04	20	25	8	20	0	73	Khá	
3203	DH52300513	Nguyễn Hoàng	Hải	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3204	DH52300516	Nguyễn Thanh	Hải	D23_TH04	20	25	5	20	0	70	Khá	
3205	DH52300618	Lê Nguyễn Phước	Hậu	D23_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
3206	DH52300623	Tạ Phúc Trung	Hậu	D23_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
3207	DH52300181	Bùi Quang	Hiếu	D23_TH04	20	25	17	20	5	87	Tốt	
3208	DH52300538	Đàm Trung	Hiếu	D23_TH04	20	25	6	20	0	71	Khá	
3209	DH52300550	Mai Xuân	Hiếu	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3210	DH52300589	Nguyễn Minh	Hoài	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3211	DH52300591	Võ Văn	Hoài	D23_TH04	20	25	3	20	5	73	Khá	
3212	DH52300596	Huỳnh Lâm	Hoàng	D23_TH04	20	25	8	20	5	78	Khá	
3213	DH52300615	Võ Văn	Hoàng	D23_TH04	20	25	2	20	5	72	Khá	
3214	DH52300745	Nguyễn Hoàng Tuấn	Hưng	D23_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3215	DH52300664	Huỳnh Lâm	Huy	D23_TH04	20	25	7	20	5	77	Khá	
3216	DH52300671	Lê Phước	Huy	D23_TH04	20	25	3	20	5	73	Khá	
3217	DH52300679	Lý Đức	Huy	D23_TH04	20	25	2	20	5	72	Khá	
3218	DH52300786	Lâm Gia	Khang	D23_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3219	DH52300859	Nguyễn Tấn	Khiêm	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3220	DH52300865	Dương Đăng	Khoa	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3221	DH52300912	Nguyễn Tấn Minh	Khôi	D23_TH04	20	25	13	20	5	83	Tốt	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3222	DH52300951	Lâm Phạm Duy Kiệt	D23_TH04	20	25	6	20	0	71	Khá	
3223	DH52300989	Bùi Toàn Quang	D23_TH04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3224	DH52301026	Nguyễn Thanh Lin	D23_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
3225	DH52301049	Phan Văn Hoài	D23_TH04	20	25	3	20	0	68	Khá	
3226	DH52301068	Huỳnh Trần Anh	D23_TH04	20	25	5	20	0	70	Khá	
3227	DH52301110	Nguyễn Thị Khánh Ly	D23_TH04	20	25	16	20	5	86	Tốt	
3228	DH52301146	Nguyễn Sanh	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3229	DH52301200	Nguyễn Hoàng	D23_TH04	20	25	14	20	0	79	Khá	
3230	DH52301303	Đỗ Khôi	D23_TH04	20	25	8	20	0	73	Khá	
3231	DH52301308	Huỳnh Trí	D23_TH04	20	25	3	20	0	68	Khá	
3232	DH52301331	Phạm Nguyễn Trung	D23_TH04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3233	DH52301341	Phan Huỳnh	D23_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
3234	DH52301415	Nguyễn Hồng	D23_TH04	20	22	8	20	0	70	Khá	
3235	DH52301431	Võ Hoàng	D23_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
3236	DH52301507	La Thiệu	D23_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
3237	DH52301512	Nguyễn Lê Nhật	D23_TH04	20	25	8	20	0	73	Khá	
3238	DH52301546	Nguyễn Gia	D23_TH04	20	25	3	20	0	68	Khá	
3239	DH52301588	Nguyễn Ngọc Mai	D23_TH04	20	22	8	20	5	75	Khá	
3240	DH52301658	Phạm Trúc	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3241	DH52301698	Mai Xuân	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3242	DH52301738	Nguyễn Tấn	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3243	DH52301754	Huỳnh Minh	D23_TH04	20	25	5	20	0	70	Khá	
3244	DH52301759	Trần Thanh	D23_TH04	20	25	10	20	0	75	Khá	
3245	DH52301788	Tô Thành	D23_TH04	20	25	5	20	5	75	Khá	
3246	DH52301858	Đặng Trần Toàn	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3247	DH52301838	Đoàn Thị Mai	D23_TH04	20	25	3	20	0	68	Khá	
3248	DH52301848	Nguyễn Nhật	D23_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
3249	DH52301910	Lại Minh	D23_TH04	20	25	8	20	0	73	Khá	
3250	DH52301830	Hàng Minh	D23_TH04	20	25	3	20	0	68	Khá	
3251	DH52302004	Viên Hữu	D23_TH04	20	20	0	20	5	65	Khá	
3252	DH52302020	Trần Lâm Chí	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3253	DH52302022	Trần Trọng	Tính	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3254	DH52302120	Mai Thanh	Trọng	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3255	DH52302145	Lại Phước	Trung	D23_TH04	20	25	2	20	0	67	Khá	
3256	DH52302172	Nguyễn Nhật	Trường	D23_TH04	20	25	2	20	5	72	Khá	
3257	DH52302221	Nguyễn Phạm Duy	Tuấn	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3258	DH52302307	Đặng Hoàng	Việt	D23_TH04	20	25	4	20	5	74	Khá	
3259	DH52302298	Nguyễn Phương Thành	Vinh	D23_TH04	20	25	3	20	0	68	Khá	
3260	DH52302374	Võ Hoài	ý	D23_TH04	20	25	0	20	0	65	Khá	
3261	DH52300029	Cao Tuấn	Anh	D23_TH05	20	25	5	20	0	70	Khá	
3262	DH52300031	Đoàn Nguyễn Tuấn	Anh	D23_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
3263	DH52300059	Nguyễn Quốc	Anh	D23_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
3264	DH52300072	Phan Thị Quỳnh	Anh	D23_TH05	20	25	6	20	10	81	Tốt	
3265	DH52300081	Trần Hoàng	Anh	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3266	DH52300086	Trần Quốc	Anh	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3267	DH52300095	Võ Đình Hoàng	Anh	D23_TH05	20	25	2	20	10	77	Khá	
3268	DH52300140	Đỗ Gia	Bảo	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3269	DH52300207	Đặng Trần Thành	Công	D23_TH05	20	25	8	20	0	73	Khá	
3270	DH52300222	Phương Thanh	Cường	D23_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
3271	DH52300337	Đỗ Cao Hải	Đặng	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3272	DH52300387	Đoàn Văn Minh	Đạt	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3273	DH52300402	Ngô Tấn	Đạt	D23_TH05	20	25	0	20	10	75	Khá	
3274	DH52300409	Nguyễn Phát	Đạt	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3275	DH52300413	Nguyễn Thành	Đạt	D23_TH05	20	25	0	20	10	75	Khá	
3276	DH52300276	Lê Nguyễn Khánh	Duy	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3277	DH52300279	Mê Thái	Duy	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3278	DH52300291	Nguyễn Quốc	Duy	D23_TH05	20	25	5	20	0	70	Khá	
3279	DH52300572	Nguyễn Đức	Hào	D23_TH05	20	25	6	20	0	71	Khá	
3280	DH52300621	Phạm Minh	Hậu	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3281	DH52300548	Lê Thanh	Hiếu	D23_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
3282	DH52300563	Trần Trung	Hiếu	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3283	DH52300634	Nguyễn Đức	Hùng	D23_TH05	20	25	5	20	0	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3284	DH52302385	Lê Tuấn	Hung	D23_TH05	20	25	3	20	0	68	Khá	
3285	DH52300659	Đoàn Hoàng	Huy	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3286	DH52300660	Hà Quang	Huy	D23_TH05	20	25	0	20	10	75	Khá	
3287	DH52300708	Phạm Việt	Huy	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3288	DH52300714	Trần Lê Gia	Huy	D23_TH05	20	25	5	20	0	70	Khá	
3289	DH52300775	Trần Anh	Kha	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3290	DH52300854	Phan Quang	Khải	D23_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3291	DH52300784	Huỳnh Vĩ	Khang	D23_TH05	20	25	11	20	0	76	Khá	
3292	DH52300788	Nguyễn Đình	Khang	D23_TH05	20	25	0	20	10	75	Khá	
3293	DH52300791	Nguyễn Hoàng Minh	Khang	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3294	DH52300828	Lê Đình Quốc	Khánh	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3295	DH52300893	Trần Ngọc Đăng	Khoa	D23_TH05	20	25	3	20	0	68	Khá	
3296	DH52300970	Trịnh Quốc	Kiệt	D23_TH05	20	25	3	20	0	68	Khá	
3297	DH52301010	Trương Phúc	Lộc	D23_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3298	DH52301014	Đỗ Thành	Lợi	D23_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
3299	DH52301070	Lê Bảo	Long	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3300	DH52301098	Nguyễn Mạnh	Luân	D23_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3301	DH52301103	Đinh Hoàng	Luật	D23_TH05	20	25	0	20	10	75	Khá	
3302	DH52301105	Nguyễn Ngọc	Lương	D23_TH05	20	25	6	20	10	81	Tốt	
3303	DH52301169	Ngô Quang	Mạnh	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3304	DH52301135	Huỳnh Thành	Minh	D23_TH05	20	25	5	20	0	70	Khá	
3305	DH52301159	Trương Nhật	Minh	D23_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
3306	DH52301182	Nguyễn Thị Trà	My	D23_TH05	20	25	14	20	0	79	Khá	
3307	DH52301117	Nguyễn Văn Phú	Mỹ	D23_TH05	20	25	8	20	0	73	Khá	
3308	DH52301193	Lê Phạm Hoài	Nam	D23_TH05	20	25	5	20	10	80	Tốt	
3309	DH52301309	Lâm Chấn	Nguyên	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3310	DH52301350	Lê Thanh	Nhân	D23_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
3311	DH52301355	Lê Thành	Nhân	D23_TH05	20	25	9	20	0	74	Khá	
3312	DH52301358	Nguyễn Hoàng	Nhân	D23_TH05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3313	DH52301412	Lê Công Anh	Nhật	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3314	DH52301486	Tô Thành	Phát	D23_TH05	20	25	5	20	0	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3315	DH52301552	Nguyễn Hùng	Phúc	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3316	DH52301557	Nguyễn Văn	Phúc	D23_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
3317	DH52301590	Phạm Huỳnh Yên	Phuong	D23_TH05	20	25	0	20	10	75	Khá	
3318	DH52301592	Tô Hoài	Phuong	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3319	DH52301664	Hoàng Trung	Quý	D23_TH05	20	25	0	20	10	75	Khá	
3320	DH52301669	Trương Đình	Quý	D23_TH05	20	25	3	20	0	68	Khá	
3321	DH52301728	Nguyễn Anh	Tài	D23_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3322	DH52301747	Trần Văn	Tài	D23_TH05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3323	DH52301770	Trịnh Duy	Tân	D23_TH05	20	25	5	20	0	70	Khá	
3324	DH52301787	Phạm Hồng	Thái	D23_TH05	20	25	3	20	0	68	Khá	
3325	DH52301876	Lý Nhân	Thịnh	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3326	DH52301867	Nguyễn Văn	Thống	D23_TH05	20	25	3	20	0	68	Khá	
3327	DH52301977	Nguyễn Phúc	Tiên	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3328	DH52301994	Nguyễn Trung	Tiến	D23_TH05	20	25	3	20	0	68	Khá	
3329	DH52302033	Trần Minh	Toàn	D23_TH05	20	25	3	20	0	68	Khá	
3330	DH52302072	Lương Thị Huyền	Trân	D23_TH05	20	25	3	20	10	78	Khá	
3331	DH52302101	Phan Minh	Trí	D23_TH05	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
3332	DH52302167	Lê Phước	Trường	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3333	DH52302190	Lê Thành	Tú	D23_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
3334	DH52302192	Nguyễn Huỳnh Quốc	Tú	D23_TH05	20	25	3	20	10	78	Khá	
3335	DH52302193	Nguyễn Lê Thanh	Tú	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3336	DH52302218	Nguyễn Gia	Tuấn	D23_TH05	20	25	0	20	0	65	Khá	
3337	DH52302241	Trương Thanh	Tùng	D23_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
3338	DH52302283	Đinh Ngọc Nguyên	Vi	D23_TH05	20	25	15	20	0	80	Tốt	
3339	DH52302314	Nghiêm Đức Kỳ	Vọng	D23_TH05	20	25	2	20	0	67	Khá	
3340	DH52302339	Trịnh Ngọc Quốc	Vương	D23_TH05	20	25	5	20	0	70	Khá	
3341	DH52302367	Nguyễn Đức	Xuân	D23_TH05	20	25	3	20	0	68	Khá	
3342	DH52300025	Bùi Thế	Anh	D23_TH06	20	25	3	20	0	68	Khá	
3343	DH52300063	Nguyễn Thái	Anh	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3344	DH52300083	Trần Lâm Quốc	Anh	D23_TH06	20	25	3	20	0	68	Khá	
3345	DH52300089	Trần Việt	Anh	D23_TH06	20	25	5	20	0	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3346	DH52300137	Cao Trí	Bào	D23_TH06	20	25	5	20	0	70	Khá	
3347	DH52300141	Hồ Gia	Bào	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3348	DH52300146	Lưu Gia	Bào	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3349	DH52300368	Hồ Sỹ Anh	Đại	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3350	DH52300401	Ngô Thành	Đạt	D23_TH06	20	25	5	20	0	70	Khá	
3351	DH52300414	Nguyễn Thành	Đạt	D23_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3352	DH52300430	Phạm Đức	Đạt	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3353	DH52300439	Võ Nguyễn Tiến	Đạt	D23_TH06	20	25	3	20	0	68	Khá	
3354	DH52300378	Hồ Thực	Đoan	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3355	DH52300374	Nguyễn Văn	Đông	D23_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3356	DH52300365	Vũ Minh	Đức	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3357	DH52300255	Lê Nguyễn Quang	Dũng	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3358	DH52300264	Phạm Tấn	Dũng	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3359	DH52300440	Hỷ Ngọc	Đường	D23_TH06	20	25	5	20	0	70	Khá	
3360	DH52300287	Nguyễn Khánh	Duy	D23_TH06	20	25	6	20	0	71	Khá	
3361	DH52300290	Nguyễn Phạm Khánh	Duy	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3362	DH52300446	Phan Trường	Giang	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3363	DH52300547	Huỳnh Trung	Hiếu	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3364	DH52300557	Nguyễn Trung	Hiếu	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3365	DH52300741	Lê Quốc	Hưng	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3366	DH52300742	Lưu Gia	Hưng	D23_TH06	20	25	5	20	5	75	Khá	
3367	DH52300748	Nguyễn Tấn	Hưng	D23_TH06	20	25	8	20	0	73	Khá	
3368	DH52300653	Dương Thành	Huy	D23_TH06	20	25	5	20	0	70	Khá	
3369	DH52300661	Hà Thành	Huy	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3370	DH52300697	Nguyễn Nhật	Huy	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3371	DH52300715	Trần Lương Nhật	Huy	D23_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3372	DH52300766	Lê Nhật	Hy	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3373	DH52300787	Lê Võ Nhật	Khang	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3374	DH52300800	Nguyễn Thái Vinh	Khang	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3375	DH52300804	Phạm Thới	Khang	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3376	DH52300834	Nguyễn Hoàng	Khánh	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3377	DH52300839	Nguyễn Quốc Khánh	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3378	DH52300861	Phạm Duy Khiêm	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3379	DH52300875	Lê Minh Khoa	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3380	DH52300896	Trương Hoàng Đăng	D23_TH06	20	25	5	20	0	70	Khá	
3381	DH52300901	Đặng Anh Khôi	D23_TH06	20	25	12	20	0	77	Khá	
3382	DH52300918	Tăng Dương Đình	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3383	DH52300935	Phạm Trần Trung Kiên	D23_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3384	DH52300998	Trần Hoàng Lâm	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3385	DH52301003	Nguyễn Thành Lộc	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3386	DH52301017	Nguyễn Hồ Minh Lợi	D23_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3387	DH52301138	Ngô Gia Minh	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3388	DH52301149	Nguyễn Tuấn Minh	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3389	DH52301192	Lê Đức Trung Nam	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3390	DH52301207	Nguyễn Sơn Nam	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3391	DH52301280	Trương Nguyễn Tuấn Ngọc	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3392	DH52301360	Nguyễn Thế Nhân	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3393	DH52301381	Lê Thị Hiền Nhi	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3394	DH52301404	Trần Thị Yên Nhi	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3395	DH52301433	Võ Minh Nhựt	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3396	DH52301547	Nguyễn Hồng Phúc	D23_TH06	20	25	8	20	0	73	Khá	
3397	DH52301565	Võ Ngô Thanh Phúc	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3398	DH52301602	Nguyễn Đăng Quang	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3399	DH52301659	Phùng Thị Thúy Quỳnh	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3400	DH52301691	Huỳnh Thanh Sang	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3401	DH52301712	Trương Hoàng Sơn	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3402	DH52301736	Nguyễn Thành Tài	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3403	DH52301807	Lữ Khôn Thành	D23_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3404	DH52301811	Nguyễn Chí Thành	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3405	DH52301890	Đình Phúc Thảo	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3406	DH52301898	Phạm Bạch Thiên Thảo	D23_TH06	20	25	17	20	5	87	Tốt	
3407	DH52301843	Nguyễn Văn Thiên	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3408	DH52301851	Phan Hoàng	Thiện	D23_TH06	20	25	3	20	0	68	Khá	
3409	DH52301962	Trần Phạm Anh	Thư	D23_TH06	20	25	5	20	0	70	Khá	
3410	DH52301922	Lâm Quý	Thuận	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3411	DH52301938	Trần Bách	Thuận	D23_TH06	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3412	DH52301984	Lê Minh	Tiến	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3413	DH52301986	Ngô Hoài	Tiến	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3414	DH52302115	Nguyễn Khắc	Trình	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3415	DH52302127	Trang Quốc	Trọng	D23_TH06	20	25	0	20	0	65	Khá	
3416	DH52302144	Lê Trần Nhật	Trung	D23_TH06	20	25	2	20	0	67	Khá	
3417	DH52302234	Điền Thanh	Tùng	D23_TH06	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3418	DH52302295	Lê Thế	Vinh	D23_TH06	20	25	5	20	0	70	Khá	
3419	DH52302326	Lê Trương Anh	Vũ	D23_TH06	20	25	5	20	0	70	Khá	
3420	DH52300104	Ngô Trung	Ân	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3421	DH52300149	Lý Bảo	Bảo	D23_TH07	20	25	5	20	0	70	Khá	
3422	DH52300163	Phạm Chí	Bảo	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3423	DH52300186	Đặng Văn	Châu	D23_TH07	20	25	5	20	10	80	Tốt	
3424	DH52300195	Nguyễn Minh	Chiến	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3425	DH52300215	Lâm Quan Nhật	Cường	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3426	DH52300345	Trương Nhật	Đặng	D23_TH07	20	25	5	20	0	70	Khá	
3427	DH52300390	Huỳnh Tiến	Đạt	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3428	DH52300237	Đông Thị	Diễm	D23_TH07	20	25	17	20	0	82	Tốt	
3429	DH52300256	Lê Trí	Dũng	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3430	DH52300303	Trần Nguyễn Lâm	Duy	D23_TH07	20	25	3	20	10	78	Khá	
3431	DH52300475	Ngô Gia	Hào	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3432	DH52300541	Đoàn Trịnh	Hiếu	D23_TH07	20	25	3	20	9	77	Khá	
3433	DH52300542	Hoàng Minh	Hiếu	D23_TH07	20	25	3	20	9	77	Khá	
3434	DH52300551	Nguyễn Anh	Hiếu	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3435	DH52300583	Nguyễn Văn	Hòa	D23_TH07	20	20	5	20	0	65	Khá	
3436	DH52300599	Ngô Minh	Hoàng	D23_TH07	20	25	3	20	0	68	Khá	
3437	DH52300606	Nguyễn Minh	Hoàng	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3438	DH52300614	Võ Đặng Văn	Hoàng	D23_TH07	20	25	8	20	0	73	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3439	DH52300631	Hà Hữu Lư	Hùng	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3440	DH52300735	Bùi Phúc	Hưng	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3441	DH52300686	Nguyễn Gia	Huy	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3442	DH52300850	Ngô Đông	Khải	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3443	DH52300782	Huỳnh Ngọc Gia	Khang	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3444	DH52300815	Võ Chí	Khang	D23_TH07	20	25	3	20	0	68	Khá	
3445	DH52300836	Nguyễn Minh Duy	Khánh	D23_TH07	20	25	5	20	0	70	Khá	
3446	DH52300898	Võ Đăng	Khoa	D23_TH07	20	25	5	20	0	70	Khá	
3447	DH52300910	Nguyễn Minh	Khôi	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3448	DH52300856	Võ Hồng	Khởi	D23_TH07	20	25	5	20	0	70	Khá	
3449	DH52300950	Huỳnh Tuấn	Kiệt	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3450	DH52301054	Trần Nhật Phương	Linh	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3451	DH52301022	Tăng Việt	Lợi	D23_TH07	20	25	5	20	8	78	Khá	
3452	DH52301067	Huỳnh Thanh	Long	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3453	DH52301073	Lê Văn	Long	D23_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3454	DH52301087	Phan Gia	Long	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3455	DH52300977	Phạm Thanh	Lữ	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3456	DH52301167	Phan Gia	Mẫn	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3457	DH52301178	Bùi Trà	My	D23_TH07	20	25	7	20	9	81	Tốt	
3458	DH52301194	Lê Phương	Nam	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3459	DH52301204	Nguyễn Ngọc	Nam	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3460	DH52301213	Phạm Hoàng	Nam	D23_TH07	20	25	11	20	0	76	Khá	
3461	DH52301289	Hồ Thanh	Nghĩa	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3462	DH52301301	Trần Trọng	Nghĩa	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3463	DH52301363	Nguyễn Trí	Nhân	D23_TH07	20	25	8	20	0	73	Khá	
3464	DH52301371	Trần Trương Hoàng	Nhân	D23_TH07	20	25	3	20	0	68	Khá	
3465	DH52301411	Huỳnh Thanh	Nhất	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3466	DH52301405	Võ Yên	Nhi	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3467	DH52301410	Lâm Bá	Nhơn	D23_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3468	DH52301514	Nguyễn Thanh	Phong	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3469	DH52301522	Vũ Ngọc Tuấn	Phong	D23_TH07	20	25	5	20	0	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3470	DH52302508	Nguyễn Tấn Hồng	Phúc	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3471	DH52301564	Trần Thiện	Phúc	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3472	DH52301612	Đặng Lê Minh	Quân	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3473	DH52301637	Nguyễn Hữu	Quốc	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3474	DH52301641	Võ Duy	Quốc	D23_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3475	DH52301726	Lê Trần Thành	Tài	D23_TH07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3476	DH52301762	Nguyễn Duy	Tân	D23_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3477	DH52301767	Nguyễn Minh Nhật	Tân	D23_TH07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3478	DH52301823	Thái Minh	Thành	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3479	DH52301839	Nguyễn Kim	Thi	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3480	DH52301877	Mai Hoàng	Thịnh	D23_TH07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3481	DH52301941	Phạm Thị	Thùy	D23_TH07	20	25	11	20	0	76	Khá	
3482	DH52302003	Trần	Tiến	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3483	DH52302017	Bùi Trung	Tính	D23_TH07	20	25	5	20	9	79	Khá	
3484	DH52302019	Nguyễn Phương	Tính	D23_TH07	20	25	13	20	0	78	Khá	
3485	DH52302025	Đặng Hoàng Bảo	Toàn	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3486	DH52302032	Trần Duy	Toàn	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3487	DH52302037	Huỳnh Thanh	Trà	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3488	DH52302085	Đỗ Đức	Trí	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3489	DH52302091	Lê Minh	Trí	D23_TH07	20	25	14	20	0	79	Khá	
3490	DH52302149	Nguyễn Thanh	Trung	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3491	DH52302154	Trần Quang	Trung	D23_TH07	20	25	3	20	0	68	Khá	
3492	DH52302181	Vũ Phạm Minh	Trưởng	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3493	DH52302210	Lê Anh	Tuấn	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3494	DH52302229	Trần Mạnh	Tuấn	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3495	DH52302232	Biện Hữu	Tùng	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3496	DH52302255	Trần Vĩnh	Tường	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3497	DH52302268	Trần Thị Phương	Uyên	D23_TH07	20	25	8	20	0	73	Khá	
3498	DH52302313	Đình Quang	Vọng	D23_TH07	20	25	0	20	0	65	Khá	
3499	DH52302319	Đoàn	Vũ	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3500	DH52302320	Hoàng Anh	Vũ	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3501	DH52302329	Mai Đình	Vũ	D23_TH07	20	25	2	20	0	67	Khá	
3502	DH52302333	Phạm Phi	Vũ	D23_TH07	20	25	6	20	0	71	Khá	
3503	DH52300042	Lê Nhật	Anh	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3504	DH52300075	Phạm Nguyễn Tuấn	Anh	D23_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3505	DH52300096	Võ Thanh Thái	Anh	D23_TH08	20	25	5	20	0	70	Khá	
3506	DH52302481	Đỗ Hoàng Ngọc	ánh	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3507	DH52300185	Nguyễn Quang	Chánh	D23_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3508	DH52300347	Vũ Hải	Đặng	D23_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
3509	DH52300395	Lê Tấn	Đạt	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3510	DH52300418	Nguyễn Tiến	Đạt	D23_TH08	20	25	8	20	0	73	Khá	
3511	DH52300435	Trần Tiến	Đạt	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3512	DH52300356	Nguyễn Anh	Đức	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3513	DH52300282	Nguyễn Công	Duy	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3514	DH52300285	Nguyễn Hòa	Duy	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3515	DH52300299	Trần Hữu Khánh	Duy	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3516	DH52300451	Huỳnh Huệ Minh	Giàu	D23_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
3517	DH52300454	Lê Quang	Giàu	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3518	DH52300485	Trần Quốc	Hào	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3519	DH52300619	Nguyễn Hoàng Trung	Hậu	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3520	DH52300555	Nguyễn Hoàng Trọng	Hiếu	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3521	DH52300578	Châu Trung	Hòa	D23_TH08	20	25	5	20	0	70	Khá	
3522	DH52300581	Huỳnh Nhật	Hòa	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3523	DH52300586	Võ Nguyễn Huy	Hòa	D23_TH08	20	25	5	20	0	70	Khá	
3524	DH52300605	Nguyễn Minh	Hoàng	D23_TH08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3525	DH52300776	Trần Hoàng	Kha	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3526	DH52300851	Nguyễn Đình	Khải	D23_TH08	20	25	8	20	0	73	Khá	
3527	DH52300808	Trần Minh	Khang	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3528	DH52300818	Vương Quý	Khang	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3529	DH52300842	Trần Gia	Khánh	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3530	DH52300844	Trịnh Quốc	Khánh	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3531	DH52300858	Lưu Bá	Khiêm	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3532	DH52300890	Trần Đăng	Khoa	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3533	DH52300895	Trương Đăng	Khoa	D23_TH08	20	25	11	20	0	76	Khá	
3534	DH52300908	Nguyễn Hoàng	Khôi	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3535	DH52300923	Trần Văn	Khôi	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3536	DH52300962	Phạm Chí	Kiệt	D23_TH08	20	25	5	20	0	70	Khá	
3537	DH52300971	Trương Công	Kiệt	D23_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
3538	DH52300975	Nguyễn Thị Mộng	Kiều	D23_TH08	20	25	5	20	0	70	Khá	
3539	DH52300994	Nguyễn Quang	Lâm	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3540	DH52301086	Nguyễn Võ Hoàng	Long	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3541	DH52301111	Trần Nhật	Ly	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3542	DH52301116	Trần Văn	Lý	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3543	DH52301170	Nguyễn Đình	Mạnh	D23_TH08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3544	DH52301172	Nguyễn Trọng	Mạnh	D23_TH08	20	25	8	20	0	73	Khá	
3545	DH52301173	Phan Đức	Mạnh	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3546	DH52301174	Phan Văn	Mạnh	D23_TH08	20	25	3	20	10	78	Khá	
3547	DH52301134	Hoàng Nghĩa	Minh	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3548	DH52301160	Tươi Cao	Minh	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3549	DH52301295	Nguyễn Trọng	Nghĩa	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3550	DH52301347	Nguyễn Trần ánh	Nguyệt	D23_TH08	20	25	13	20	10	88	Tốt	
3551	DH52301364	Nguyễn Trần Thành	Nhân	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3552	DH52301367	Nguyễn Văn	Nhân	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3553	DH52301428	Nguyễn Trung	Nhật	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3554	DH52301429	Nguyễn Văn	Nhật	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3555	DH52301495	Nguyễn Triệu	Phiên	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3556	DH52301519	Trần Hải	Phong	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3557	DH52301543	Lê Minh	Phúc	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3558	DH52301553	Nguyễn Ngọc	Phúc	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3559	DH52301559	Thiều Thị Hồng	Phúc	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3560	DH52301614	Hoàng Đỗ Minh	Quân	D23_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
3561	DH52301618	Lê Huỳnh Tú	Quân	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3562	DH52301665	Nguyễn Văn	Quý	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3563	DH52301667	Trần Văn	Quý	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3564	DH52301707	Nguyễn Hoài	Son	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3565	DH52301721	Đỗ Tấn	Tài	D23_TH08	20	25	0	20	10	75	Khá	
3566	DH52301727	Ngô Thành	Tài	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3567	DH52301768	Trần Nhật	Tân	D23_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
3568	DH52301801	Đỗ Phúc	Thành	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3569	DH52301806	Huỳnh Kim	Thành	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3570	DH52301943	Vũ Thị Phương	Thùy	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3571	DH52301971	Nguyễn Thị	Thùy	D23_TH08	20	25	3	20	0	68	Khá	
3572	DH52301976	Lương Chí	Tiên	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3573	DH52301988	Nguyễn Hoàng	Tiến	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3574	DH52301992	Nguyễn Thành	Tiến	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3575	DH52301999	Phạm Ngọc	Tiến	D23_TH08	20	25	5	20	0	70	Khá	
3576	DH52302006	Đỗ Nguyễn Anh	Tín	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3577	DH52302021	Trần Ngọc	Tính	D23_TH08	20	25	6	20	0	71	Khá	
3578	DH52302027	Lâm Vinh	Toàn	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3579	DH52302040	Hà Thị Huỳnh	Trang	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3580	DH52302049	Nguyễn Thị	Trang	D23_TH08	20	25	14	20	0	79	Khá	
3581	DH52302104	Tổng Phước	Trí	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3582	DH52302170	Nguyễn Minh	Trường	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3583	DH52302175	Phạm Đan	Trường	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3584	DH52302458	Huỳnh Trung	Tuấn	D23_TH08	20	25	0	20	0	65	Khá	
3585	DH52302382	Trần Hải	Yến	D23_TH08	20	25	2	20	0	67	Khá	
3586	DH52300006	Hà Trung	An	D23_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3587	DH52302452	Trần Hoài	An	D23_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3588	DH52300082	Trần Hậu	Anh	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3589	DH52300164	Phạm Gia	Bảo	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3590	DH52302432	Đỗ Huy	Bình	D23_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3591	DH52300219	Nguyễn Huy	Cường	D23_TH09	20	25	3	20	0	68	Khá	
3592	DH52300369	Lê Trọng	Đại	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3593	DH52300226	Lê Công	Danh	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3594	DH52300416	Nguyễn Thành	Đạt	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3595	DH52300238	Lê Thị Phương	Diễm	D23_TH09	20	25	6	20	5	76	Khá	
3596	DH52300373	Lê Văn	Điều	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3597	DH52300323	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	D23_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3598	DH52300329	Võ Thái	Dương	D23_TH09	20	22	8	20	0	70	Khá	
3599	DH52300569	Trần Phạm Hồng	Hạnh	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3600	DH52300549	Lê Xuân	Hiếu	D23_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3601	DH52300560	Phạm Tấn	Hiếu	D23_TH09	20	25	8	20	0	73	Khá	
3602	DH52300743	Lý Kiến	Hưng	D23_TH09	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
3603	DH52300626	Đình Gia	Hữu	D23_TH09	20	25	3	20	0	68	Khá	
3604	DH52300701	Nguyễn Tiến	Huy	D23_TH09	20	25	3	20	0	68	Khá	
3605	DH52300719	Trần Phan Gia	Huy	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3606	DH52300720	Trần Quang	Huy	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3607	DH52300728	Lê Thị Ngọc	Huyền	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3608	DH52300774	Phan Nguyễn Minh	Kha	D23_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3609	DH52300829	Lê Quốc	Khánh	D23_TH09	20	25	3	20	0	68	Khá	
3610	DH52300866	Đỗ Tiên Đăng	Khoa	D23_TH09	20	22	5	20	0	67	Khá	
3611	DH52300869	Hồ Đăng	Khoa	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3612	DH52300882	Nguyễn Lê Đăng	Khoa	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3613	DH52300897	Trương Hoàng Đăng	Khoa	D23_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3614	DH52300921	Trần Anh	Khôi	D23_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3615	DH52300925	Ngô Quốc	Khuyến	D23_TH09	20	25	3	20	0	68	Khá	
3616	DH52300954	Lê Thanh	Kiệt	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3617	DH52300958	Nguyễn Tuấn	Kiệt	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3618	DH52300999	Dương Tấn	Lộc	D23_TH09	20	25	11	20	0	76	Khá	
3619	DH52301002	Nguyễn Bảo	Lộc	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3620	DH52301012	Vương Thành	Lộc	D23_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3621	DH52301021	Nguyễn Văn Thành	Lợi	D23_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3622	DH52301077	Nguyễn Hoàng	Long	D23_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3623	DH52301097	Nguyễn Minh	Luân	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3624	DH52301142	Nguyễn Hữu	Minh	D23_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3625	DH52301152	Trần Đức	Minh	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3626	DH52301184	Phan Ngọc	My	D23_TH09	20	22	11	20	0	73	Khá	
3627	DH52301190	Đặng Phương	Nam	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3628	DH52301239	Lương Nguyễn Kim	Ngân	D23_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3629	DH52301296	Nguyễn Trọng	Nghĩa	D23_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3630	DH52301321	Nguyễn Sỹ	Nguyên	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3631	DH52301414	Lại Hồng	Nhật	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3632	DH52301419	Trần Đức	Nhật	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3633	DH52301445	Lê Quỳnh	Như	D23_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3634	DH52301430	Trương Huỳnh Minh	Nhựt	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3635	DH52301498	Trịnh Xuân	Phụng	D23_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3636	DH52301465	Cao Nguyễn Hùng	Phát	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3637	DH52301468	Lâm Tâm	Phát	D23_TH09	20	25	5	20	0	70	Khá	
3638	DH52301511	Nguyễn Huy	Phong	D23_TH09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3639	DH52301538	Huỳnh Hồng	Phúc	D23_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3640	DH52301540	Kiều Thiên	Phúc	D23_TH09	20	22	3	20	0	65	Khá	
3641	DH52301555	Nguyễn Trọng	Phúc	D23_TH09	20	25	11	20	0	76	Khá	
3642	DH52302459	Nguyễn Văn	Phước	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3643	DH52301591	Phạm Tiến Hùng	Phuong	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3644	DH52301642	Lê Minh	Qui	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3645	DH52301662	Phạm Khắc	Quy	D23_TH09	20	25	3	20	0	68	Khá	
3646	DH52301695	Nguyễn Văn	Sang	D23_TH09	20	20	5	20	0	65	Khá	
3647	DH52301734	Nguyễn Thành	Tài	D23_TH09	20	22	12	20	0	74	Khá	
3648	DH52301785	Lê Ngọc	Thái	D23_TH09	20	25	3	20	0	68	Khá	
3649	DH52301860	Lại Đình	Thắng	D23_TH09	20	25	5	20	0	70	Khá	
3650	DH52301863	Trần Hữu	Thắng	D23_TH09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3651	DH52301802	Đình Xuân	Thành	D23_TH09	20	25	5	20	0	70	Khá	
3652	DH52301775	Lê Thanh	Thế	D23_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3653	DH52301951	Lê Huỳnh Anh	Thư	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3654	DH52301937	Phan Ngọc	Thuận	D23_TH09	20	25	6	20	5	76	Khá	
3655	DH52301981	Hàng Quốc	Tiến	D23_TH09	20	25	3	20	0	68	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3656	DH52302029	Nguyễn Huỳnh Nhật	Toàn	D23_TH09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3657	DH52302050	Nguyễn Thùy	Trang	D23_TH09	20	25	5	20	0	70	Khá	
3658	DH52302090	Lê Minh	Trí	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3659	DH52302128	Trương Đình	Trọng	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3660	DH52302138	Đặng Hiếu	Trung	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3661	DH52302166	Lê Đan	Trường	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3662	DH52302182	Lê Anh	Trường	D23_TH09	20	25	2	20	0	67	Khá	
3663	DH52302300	Trần Công	Vinh	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3664	DH52302315	Đặng Anh	Võ	D23_TH09	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
3665	DH52302470	Trần Lê Phương	Vy	D23_TH09	20	25	0	20	0	65	Khá	
3666	DH52300002	Diệp Tuấn	An	D23_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
3667	DH52300048	Nguyễn Duy	Anh	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3668	DH52300071	Phan Lưu Kim	Anh	D23_TH10	20	25	8	20	0	73	Khá	
3669	DH52300144	Lê Phạm Quốc	Bảo	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3670	DH52300151	Ngô Lưu Gia	Bảo	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3671	DH52302430	Nguyễn Hữu	Bảo	D23_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
3672	DH52302456	Phạm Thị Hồng	Ben	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3673	DH52300115	Bùi Thanh	Bình	D23_TH10	20	25	5	20	0	70	Khá	
3674	DH52300120	Lê Huỳnh Phúc	Bình	D23_TH10	20	22	3	20	0	65	Khá	
3675	DH52300182	Nguyễn Chương	Bút	D23_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3676	DH52300214	Lữ Dương Quốc	Cường	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3677	DH52300399	Lý Thành	Đạt	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3678	DH52300437	Văn Minh	Đạt	D23_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3679	DH52300351	Đoàn Đình	Đức	D23_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3680	DH52300460	Hồ Hoàng Tuấn	Dũng	D23_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
3681	DH52300272	Huỳnh Cao Nhật	Duy	D23_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3682	DH52300445	Nguyễn Lê Hoài	Giang	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3683	DH52300515	Nguyễn Phúc	Hải	D23_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
3684	DH52300566	Lê Thị Hồng	Hạnh	D23_TH10	20	25	3	20	5	73	Khá	
3685	DH52300568	Nguyễn Đức	Hạnh	D23_TH10	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
3686	DH52300472	Lê Hoàng Nhật	Hào	D23_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3687	DH52300483	Trần Lâm Quốc	Hào	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3688	DH52300570	Ngô Phương	Hạo	D23_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3689	DH52300532	Trần Quang	Hiên	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3690	DH52300558	Nguyễn Trung	Hiếu	D23_TH10	20	22	3	20	0	65	Khá	
3691	DH52300607	Nguyễn Nhật	Hoàng	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3692	DH52300670	Lê Nhật	Huy	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3693	DH52300674	Lê Quốc	Huy	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3694	DH52300690	Nguyễn Hữu	Huy	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3695	DH52300693	Nguyễn Liêng Hoàng	Huy	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3696	DH52300722	Trịnh Đan	Huy	D23_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
3697	DH52300779	Đỗ Hoàng	Khang	D23_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3698	DH52300789	Nguyễn Hoàng	Khang	D23_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
3699	DH52300863	Trương Trọng	Khiêm	D23_TH10	20	25	9	20	0	74	Khá	
3700	DH52300872	Huỳnh Đăng	Khoa	D23_TH10	20	25	5	20	0	70	Khá	
3701	DH52300949	Huỳnh Trương Anh	Kiệt	D23_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
3702	DH52300995	Nguyễn Sơn	Lâm	D23_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3703	DH52302485	Trần Tùng	Lâm	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3704	DH52301000	Đỗ Thành	Lộc	D23_TH10	20	25	5	20	0	70	Khá	
3705	DH52301006	Phan Văn	Lộc	D23_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3706	DH52301075	Mao Bảo	Long	D23_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3707	DH52301083	Nguyễn Thành	Long	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3708	DH52301096	Nguyễn Lý Đình	Luân	D23_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
3709	DH52301129	Bùi Thanh	Minh	D23_TH10	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3710	DH52301179	Huỳnh Ngọc	My	D23_TH10	20	25	10	20	5	80	Tốt	
3711	DH52301282	Bùi Đoàn Hữu	Nghi	D23_TH10	20	22	5	20	0	67	Khá	
3712	DH52301318	Nguyễn Khôi	Nguyên	D23_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3713	DH52302426	Hứa Lập	Nhân	D23_TH10	20	25	5	20	0	70	Khá	
3714	DH52301396	Nguyễn Yên	Nhi	D23_TH10	20	22	5	20	0	67	Khá	
3715	DH52301425	Nguyễn Huỳnh	Nhật	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3716	DH52301456	Nguyễn Khương Yên	Ny	D23_TH10	20	25	15	20	0	80	Tốt	
3717	DH52301466	Dương Tấn	Phát	D23_TH10	20	22	3	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3718	DH52301489	Trần Tấn	Phát	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3719	DH52301573	Phạm Bá	Phước	D23_TH10	20	25	5	20	0	70	Khá	
3720	DH52301611	Diệp Minh	Quân	D23_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
3721	DH52301626	Phan Minh	Quân	D23_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3722	DH52301663	Đỗ Phú	Quý	D23_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
3723	DH52301680	Tô Quang	Quyên	D23_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3724	DH52301742	Phạm Lê Tấn	Tài	D23_TH10	20	25	4	20	0	69	Khá	
3725	DH52301746	Trần Văn	Tài	D23_TH10	20	25	2	20	0	67	Khá	
3726	DH52301814	Nguyễn Phước	Thành	D23_TH10	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
3727	DH52301826	Trần Thiện	Thành	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3728	DH52301873	Lê Đức	Thịnh	D23_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3729	DH52301925	Mã Quốc	Thuận	D23_TH10	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
3730	DH52301936	Nguyễn Thanh	Thuận	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3731	DH52301979	Đỗ Dương Hoàng	Tiến	D23_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3732	DH52301991	Nguyễn Nhật	Tiến	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3733	DH52302089	Huỳnh Minh	Trí	D23_TH10	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3734	DH52302102	Phạm Anh	Trí	D23_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3735	DH52302442	Trần Chánh	Trực	D23_TH10	20	25	5	20	0	70	Khá	
3736	DH52302137	Đỗ Thành	Trung	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3737	DH52302142	Lê Chí	Trung	D23_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3738	DH52302151	Nguyễn Thành	Trung	D23_TH10	20	25	5	20	0	70	Khá	
3739	DH52302206	Đào Minh	Tuấn	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3740	DH52302214	Ngô Đức	Tuấn	D23_TH10	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3741	DH52302236	Đoàn Mạnh	Tùng	D23_TH10	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3742	DH52302253	Đỗ Thị Phương	Tường	D23_TH10	20	22	3	20	0	65	Khá	
3743	DH52302289	Lê Hùng	Vĩ	D23_TH10	20	25	0	20	0	65	Khá	
3744	DH52300080	Trần Đức	Anh	D23_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
3745	DH52302483	Trần Thị	ánh	D23_TH11	20	25	14	20	0	79	Khá	
3746	DH52300147	Lưu Gia	Bảo	D23_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3747	DH52300155	Nguyễn Gia	Bảo	D23_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
3748	DH52300180	Phạm Thanh	Bôn	D23_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3749	DH52300191	Nguyễn Linh Chi	D23_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	
3750	DH52300193	Nguyễn Minh Chí	D23_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
3751	DH52302579	Nguyễn Quang Chí	D23_TH11	20	25	6	20	0	71	Khá	
3752	DH52300424	Nguyễn Văn Đạt	D23_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
3753	DH52300429	Phạm Đỗ Tiến Đạt	D23_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
3754	DH52300425	Phan Gia Đạt	D23_TH11	20	25	6	20	0	71	Khá	
3755	DH52300357	Nguyễn Hoàng Việt Đức	D23_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3756	DH52300274	Huỳnh Quốc Duy	D23_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3757	DH52300462	Phan Hoàng Hà	D23_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
3758	DH52300466	Bùi Tuấn Hào	D23_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
3759	DH52300520	Huỳnh Minh Hiền	D23_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
3760	DH52300535	Đỗ Ngọc Hiếu	D23_TH11	20	25	14	20	0	79	Khá	
3761	DH52300543	Hoàng Triệu Minh Hiếu	D23_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3762	DH52302487	Nguyễn Trọng Hoài	D23_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
3763	DH52300773	Nguyễn Tuấn Kha	D23_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
3764	DH52300778	Lê Văn Khá	D23_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
3765	DH52302513	Huỳnh Nhật Khang	D23_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3766	DH52300820	Lê Tuấn Khanh	D23_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3767	DH52302787	Nguyễn Quốc Khánh	D23_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
3768	DH52300864	Bùi Đăng Khoa	D23_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
3769	DH52300873	Lê Anh Khoa	D23_TH11	20	22	5	20	0	67	Khá	
3770	DH52300884	Nguyễn Minh Khoa	D23_TH11	20	25	11	20	0	76	Khá	
3771	DH52300889	Trần Anh Khoa	D23_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	
3772	DH52300906	Kiều Khôi	D23_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
3773	DH52300930	Nguyễn Đăng Khương	D23_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
3774	DH52300936	Phạm Trung Kiên	D23_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	
3775	DH52300979	Đoàn Nhật Lam	D23_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	
3776	DH52301145	Nguyễn Phúc Minh	D23_TH11	20	25	8	20	0	73	Khá	
3777	DH52301199	Nguyễn Hoài Nam	D23_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3778	DH52301206	Nguyễn Phương Nam	D23_TH11	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
3779	DH52301218	Vô Lê Phương Nam	D23_TH11	20	25	8	20	0	73	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3780	DH52301243	Nguyễn Thị Minh Ngân	D23_TH11	20	25	14	20	0	79	Khá	
3781	DH52301285	Văn Ngọc Gia Nghi	D23_TH11	20	25	14	20	10	89	Tốt	
3782	DH52301298	Phan Văn Hiếu Nghia	D23_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3783	DH52301271	Nguyễn Thị Kim Ngọc	D23_TH11	20	25	14	20	10	89	Tốt	
3784	DH52301307	Hà Trần Trung Nguyên	D23_TH11	20	22	5	20	0	67	Khá	
3785	DH52301317	Nguyễn Hoàng Nhựt Nguyên	D23_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	
3786	DH52301343	Lê Phạm Thanh Nguyệt	D23_TH11	20	25	6	20	5	76	Khá	
3787	DH52301434	Lâm Phi Nhung	D23_TH11	20	25	12	20	0	77	Khá	
3788	DH52301435	Lê Đặng Thanh Nhung	D23_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
3789	DH52301453	Lê Khang Nil	D23_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
3790	DH52301483	Phan Gia Phát	D23_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
3791	DH52301490	Trần Tấn Phát	D23_TH11	20	20	5	20	0	65	Khá	
3792	DH52301513	Nguyễn Mạnh Phong	D23_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
3793	DH52301521	Vô Đức Thanh Phong	D23_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	
3794	DH52301617	Lê Hoàng Quân	D23_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
3795	DH52301596	Hồ Ngọc Quang	D23_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
3796	DH52301644	Phan Thành Quý	D23_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3797	DH52301635	Hoàng Anh Quốc	D23_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3798	DH52301640	Nguyễn Minh Quốc	D23_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
3799	DH52301661	Phan Văn Quy	D23_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
3800	DH52301729	Nguyễn Hữu Tài	D23_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	
3801	DH52301741	Nguyễn Viết Tài	D23_TH11	20	22	9	20	0	71	Khá	
3802	DH52301744	Trần Hữu Tài	D23_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3803	DH52301766	Nguyễn Huỳnh Tân	D23_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
3804	DH52301786	Lê Quốc Thái	D23_TH11	20	25	6	20	0	71	Khá	
3805	DH52301794	Nguyễn Văn Thanh	D23_TH11	20	25	0	20	0	65	Khá	
3806	DH52301820	Nguyễn Xuân Thành	D23_TH11	20	25	8	20	0	73	Khá	
3807	DH52302401	Trương Tấn Thành	D23_TH11	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3808	DH52301850	Nguyễn Thành Thiện	D23_TH11	20	22	3	20	0	65	Khá	
3809	DH52301914	Võ Minh Thông	D23_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3810	DH52301997	Phạm Minh Tiến	D23_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3811	DH52302009	Nguyễn Trọng Tín	D23_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	
3812	DH52302073	Nguyễn Bảo Trân	D23_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
3813	DH52302087	Hồ Minh Trí	D23_TH11	20	25	3	20	0	68	Khá	
3814	DH52302136	Bùi Minh Trung	D23_TH11	20	22	15	20	0	77	Khá	
3815	DH52302419	Nguyễn Hiếu Trung	D23_TH11	20	25	2	20	10	77	Khá	
3816	DH52302148	Nguyễn Khắc Trung	D23_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
3817	DH52302201	Phạm Gia Tú	D23_TH11	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3818	DH52302274	Nguyễn Gia Văn	D23_TH11	20	25	5	20	0	70	Khá	
3819	DH52302291	Trần Vi Hùng	D23_TH11	20	25	2	20	0	67	Khá	
3820	DH52302296	Nguyễn Đức Vinh	D23_TH11	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3821	DH52302325	Lê Mạnh Vũ	D23_TH11	20	22	5	20	0	67	Khá	
3822	DH52302338	Ngô Đức Vương	D23_TH11	20	22	20	20	0	82	Tốt	
3823	DH52300032	Đoàn Thị Vân Anh	D23_TH12	20	22	0	20	5	67	Khá	
3824	DH52300044	Lý Hùng Anh	D23_TH12	20	22	5	20	5	72	Khá	
3825	DH52300058	Nguyễn Quách Tuấn Anh	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3826	DH52300129	Bùi Công Bằng	D23_TH12	20	25	11	20	0	76	Khá	
3827	DH52300131	Trần Nguyễn Công Bằng	D23_TH12	20	25	0	20	5	70	Khá	
3828	DH52300135	Cao Gia Bảo	D23_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3829	DH52300153	Nguyễn Gia Bảo	D23_TH12	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
3830	DH52300168	Trần Gia Bảo	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3831	DH52300170	Trần Gia Bảo	D23_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3832	DH52300171	Trần Gia Bảo	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3833	DH52300173	Trần Quân Bảo	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3834	DH52300174	Trần Quốc Bảo	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3835	DH52300188	Nguyễn Ngọc Minh Châu	D23_TH12	20	25	0	20	5	70	Khá	
3836	DH52302559	Trần Minh Chiến	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3837	DH52300208	Nguyễn Thành Công	D23_TH12	20	22	3	20	0	65	Khá	
3838	DH52302863	Nguyễn Thành Công	D23_TH12	20	25	0	20	5	70	Khá	
3839	DH52300213	Huỳnh Quốc Cường	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3840	DH52300366	Chung Chí Đại	D23_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3841	DH52300224	Dương Đình Danh	D23_TH12	20	25	12	20	5	82	Tốt	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3842	DH52300229	Lê Thành	Danh	D23_TH12	20	25	3	20	5	73	Khá	
3843	DH52300334	Lê Xuân	Đào	D23_TH12	20	25	6	20	10	81	Tốt	
3844	DH52302516	Lê Tấn	Đạt	D23_TH12	20	25	2	20	0	67	Khá	
3845	DH52302595	Nguyễn Hồng	Đạt	D23_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3846	DH52300380	Trần Xuân	Đông	D23_TH12	20	25	3	20	0	68	Khá	
3847	DH52300252	Hoàng Mạnh	Dũng	D23_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3848	DH52300320	Huỳnh Thị Thảo	Dương	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3849	DH52302967	Nguyễn Thành	Duy	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3850	DH52302461	Nguyễn Võ Kỳ	Duyên	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3851	DH52300512	Nguyễn Chí	Hải	D23_TH12	20	22	2	20	5	69	Khá	
3852	DH52300467	Dương Vĩnh	Hào	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3853	DH52300620	Nguyễn Hữu	Hậu	D23_TH12	20	25	5	20	0	70	Khá	
3854	DH52300640	Nguyễn Tuấn	Hùng	D23_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3855	DH52300641	Phan Xuân	Hùng	D23_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3856	DH52300746	Nguyễn Ngọc Bảo	Hưng	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3857	DH52302392	Châu Trần Minh	Huy	D23_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3858	DH52300698	Nguyễn Quang	Huy	D23_TH12	20	25	2	20	5	72	Khá	
3859	DH52302547	Nguyễn Thanh	Huy	D23_TH12	20	25	3	20	5	73	Khá	
3860	DH52302663	Nguyễn Vũ Quốc	Huy	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3861	DH52300709	Tăng Gia	Huy	D23_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3862	DH52300726	Vũ Nhật	Huy	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3863	DH52300790	Nguyễn Hoàng	Khang	D23_TH12	20	25	0	20	5	70	Khá	
3864	DH52300795	Nguyễn Nhật	Khang	D23_TH12	20	25	2	20	0	67	Khá	
3865	DH52300805	Thân Bảo	Khang	D23_TH12	20	25	2	20	0	67	Khá	
3866	DH52300817	Võ Phúc	Khang	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3867	DH52300848	Vũ Duy	Khánh	D23_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3868	DH52300929	Nguyễn Anh	Khương	D23_TH12	20	25	2	20	0	67	Khá	
3869	DH52300964	Thiều Quang	Kiệt	D23_TH12	20	25	0	20	5	70	Khá	
3870	DH52301080	Nguyễn Thanh Hoàng Phi Long		D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3871	DH52301139	Nguyễn Công	Minh	D23_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3872	DH52301162	Vũ Phan Đức	Minh	D23_TH12	20	22	5	20	5	72	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3873	DH52301325	Nguyễn Tấn	Nguyên	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3874	DH52301326	Nguyễn Tấn	Nguyên	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3875	DH52301349	Lê Thanh	Nhàn	D23_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3876	DH52301416	Nguyễn Minh	Nhật	D23_TH12	20	25	0	20	5	70	Khá	
3877	DH52302988	Huỳnh Tuyết	Nhi	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3878	DH52301406	Đào Thanh	Nhiều	D23_TH12	20	22	3	20	5	70	Khá	
3879	DH52301439	Trần Thị Phi	Nhung	D23_TH12	20	25	0	20	5	70	Khá	
3880	DH52301484	Phan Thành	Phát	D23_TH12	20	25	0	20	5	70	Khá	
3881	DH52301554	Nguyễn Thanh	Phúc	D23_TH12	20	25	2	20	0	67	Khá	
3882	DH52301567	Hồ An	Phước	D23_TH12	20	25	0	20	5	70	Khá	
3883	DH52301582	Đặng Hồng	Phuong	D23_TH12	20	25	2	20	0	67	Khá	
3884	DH52301685	Lê Đình Văn	Ron	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3885	DH52301690	Hồ Việt	Sang	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3886	DH52301700	Trần Ngọc	Sinh	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3887	DH52301732	Nguyễn Thế	Tài	D23_TH12	20	25	11	20	5	81	Tốt	
3888	DH52301761	Lê Nguyễn Thành	Tân	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3889	DH52301812	Nguyễn Đăng	Thành	D23_TH12	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3890	DH52301824	Trang Huy	Thành	D23_TH12	20	22	6	20	0	68	Khá	
3891	DH52301888	Võ Hoàng	Thịnh	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3892	DH52301718	Huỳnh Tiên	Ti	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3893	DH52302018	Ngũ Trí	Tính	D23_TH12	20	25	2	20	0	67	Khá	
3894	DH52302035	Trần Tú	Toàn	D23_TH12	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3895	DH52302941	Ngô Đình	Trí	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3896	DH52302155	Trương Đăng Minh	Trung	D23_TH12	20	25	2	20	0	67	Khá	
3897	DH52302176	Trần Quang	Trường	D23_TH12	20	25	0	20	5	70	Khá	
3898	DH52302207	Đặng Công	Tuấn	D23_TH12	20	25	0	20	0	65	Khá	
3899	DH52302277	Trần Phúc	Văn	D23_TH12	20	25	0	20	5	70	Khá	
3900	DH52302892	Lê Đình Quốc	Việt	D23_TH12	20	25	3	20	0	68	Khá	
3901	DH52302301	Trần Kiên	Vinh	D23_TH12	20	25	3	20	5	73	Khá	
3902	DH52302316	Bùi Anh	Vũ	D23_TH12	20	25	6	20	0	71	Khá	
3903	DH52300005	Hồ Duy	An	D23_TH13	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3904	DH52300010	Lư Vĩnh An	D23_TH13	20	25	2	20	0	67	Khá	
3905	DH52300102	Lai Gia Ân	D23_TH13	20	25	8	20	5	78	Khá	
3906	DH52300038	Lê Duy Anh	D23_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3907	DH52300060	Nguyễn Quốc Anh	D23_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3908	DH52300132	Trần Nguyễn Hữu Bằng	D23_TH13	20	25	13	20	5	83	Tốt	
3909	DH52300148	Lưu Kim Bảo	D23_TH13	20	25	8	20	0	73	Khá	
3910	DH52300200	Phạm Phong Chấn	D23_TH13	20	22	3	20	0	65	Khá	
3911	DH52300211	Nguyễn Văn Hoàng Cung	D23_TH13	20	25	8	20	0	73	Khá	
3912	DH52300392	Lê Thái Đạt	D23_TH13	20	25	2	20	0	67	Khá	
3913	DH52300398	Lê Văn Đạt	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3914	DH52300431	Phạm Tiến Đạt	D23_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3915	DH52300250	Đoàn Chí Dũng	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3916	DH52300267	Vũ Tiến Dũng	D23_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3917	DH52300278	Lương Tuấn Duy	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3918	DH52300314	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	D23_TH13	20	25	3	20	0	68	Khá	
3919	DH52300511	Lý Văn Hải	D23_TH13	20	25	16	20	5	86	Tốt	
3920	DH52300473	Mai Anh Hào	D23_TH13	20	25	16	20	5	86	Tốt	
3921	DH52300487	Trần Vũ Hào	D23_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3922	DH52300556	Nguyễn Mộng Anh Hiếu	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3923	DH52300574	Phan Diệu Hoa	D23_TH13	20	25	3	20	0	68	Khá	
3924	DH52300577	Châu Gia Hòa	D23_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3925	DH52300590	Võ Nguyễn Khắc Hoài	D23_TH13	20	22	3	20	0	65	Khá	
3926	DH52302614	Wang Kỳ Hùng	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3927	DH52300755	Trương Vũ Hưng	D23_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3928	DH52300663	Huỳnh Hoàng Gia Huy	D23_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3929	DH52300694	Nguyễn Ngọc Huy	D23_TH13	20	25	20	20	5	90	Xuất sắc	
3930	DH52300771	Huỳnh Nam Kha	D23_TH13	20	22	3	20	0	65	Khá	
3931	DH52300780	Đoàn Lê Vĩ Khang	D23_TH13	20	22	3	20	0	65	Khá	
3932	DH52300803	Phạm Ngọc Duy Khang	D23_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3933	DH52300814	Uông Lê Bảo Khang	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3934	DH52300819	Huỳnh Nguyễn Gia Khanh	D23_TH13	20	25	5	20	5	75	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3935	DH52300879	Nguyễn Đăng Khoa	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3936	DH52302420	Nguyễn Hoàng Đăng Khoa	D23_TH13	20	25	0	20	5	70	Khá	
3937	DH52300883	Nguyễn Lê Đăng Khoa	D23_TH13	20	25	3	20	5	73	Khá	
3938	DH52300965	Trang Phan Thế Kiệt	D23_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3939	DH52302504	Lê Minh Kỳ	D23_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3940	DH52301032	Lê Phan Nhật Linh	D23_TH13	20	22	3	20	0	65	Khá	
3941	DH52301035	Nguyễn Duy Linh	D23_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3942	DH52301001	Lê Quang Lộc	D23_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3943	DH52302477	Trần Quang Long	D23_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3944	DH52301094	Lý Minh Luân	D23_TH13	20	25	2	20	0	67	Khá	
3945	DH52301013	Dương Đình Thế Lực	D23_TH13	20	25	5	20	0	70	Khá	
3946	DH52301156	Trần Quang Minh	D23_TH13	20	25	3	20	0	68	Khá	
3947	DH52301202	Nguyễn Khắc Nam	D23_TH13	20	22	0	20	5	67	Khá	
3948	DH52301293	Nguyễn Trọng Nghĩa	D23_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3949	DH52301260	Đoàn Như Ngọc	D23_TH13	20	25	3	20	0	68	Khá	
3950	DH52301305	Đặng Bảo Nguyên	D23_TH13	20	25	6	20	5	76	Khá	
3951	DH52301313	Lương Tô Nguyên	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3952	DH52301335	Trần Khải Nguyên	D23_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3953	DH52301352	Nguyễn Thanh Nhân	D23_TH13	20	22	6	20	0	68	Khá	
3954	DH52301542	Lê Hoàng Phúc	D23_TH13	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
3955	DH52301550	Nguyễn Hoàng Phúc	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3956	DH52301595	Lạc Cẩm Quan	D23_TH13	20	22	3	20	0	65	Khá	
3957	DH52301613	Đặng Minh Quân	D23_TH13	20	22	3	20	0	65	Khá	
3958	DH52301605	Nông Thanh Quang	D23_TH13	20	25	3	20	0	68	Khá	
3959	DH52301607	Trần Hưng Nhật Quang	D23_TH13	20	25	2	20	0	67	Khá	
3960	DH52301636	Huỳnh Bảo Quốc	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3961	DH52301679	Phan Thanh Quyền	D23_TH13	20	22	3	20	0	65	Khá	
3962	DH52302422	Tạ Quốc Quyền	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3963	DH52301773	Võ Nhật Tân	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3964	DH52301803	Hồ Công Thành	D23_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3965	DH52301810	Ngô Tấn Thành	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3966	DH52301908	Hoàng Hà Văn	Thông	D23_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3967	DH52301909	Lữ Minh	Thông	D23_TH13	20	25	5	20	5	75	Khá	
3968	DH52301921	Huỳnh Thị Bích	Thuận	D23_TH13	20	25	3	20	0	68	Khá	
3969	DH52302394	Lý Thanh	Tiến	D23_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3970	DH52302000	Phạm Trọng	Tiến	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3971	DH52302008	Nguyễn Phúc	Tín	D23_TH13	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3972	DH52302043	Lý Gia	Trang	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3973	DH52302505	Nguyễn Trần	Trọng	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3974	DH52302084	Lê Trung	Trực	D23_TH13	20	25	3	20	0	68	Khá	
3975	DH52302183	Nguyễn Quán	Trương	D23_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3976	DH52302226	Phạm Lê Anh	Tuấn	D23_TH13	20	25	3	20	0	68	Khá	
3977	DH52302304	Trịnh Công	Vinh	D23_TH13	20	25	3	20	0	68	Khá	
3978	DH52302318	Đình Quang Trường	Vũ	D23_TH13	20	25	0	20	0	65	Khá	
3979	DH52302357	Trần Khánh	Vy	D23_TH13	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3980	DH52300023	Bê Thị	Anh	D23_TH14	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
3981	DH52303066	Tăng Khánh	Băng	D23_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
3982	DH52300142	Hoàng Gia	Bảo	D23_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3983	DH52300117	Đặng Thanh	Bình	D23_TH14	20	25	2	20	0	67	Khá	
3984	DH52303084	Trần Hùng	Cường	D23_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3985	DH52300331	Bùi Quốc	Đàn	D23_TH14	20	25	6	20	5	76	Khá	
3986	DH52302726	Mai Hưng	Đặng	D23_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3987	DH52302644	Lê Tú	Danh	D23_TH14	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
3988	DH52300403	Nguyễn Châu Thành	Đạt	D23_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3989	DH52302761	Nguyễn Phát	Đạt	D23_TH14	20	22	6	20	0	68	Khá	
3990	DH52300419	Nguyễn Tấn	Đạt	D23_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
3991	DH52300415	Nguyễn Thành	Đạt	D23_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
3992	DH52303005	Phạm Tuấn	Đạt	D23_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
3993	DH52300236	Lâm Chí	Dĩ	D23_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
3994	DH52302847	Bùi Trọng	Đức	D23_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
3995	DH52300348	Đỗ Trung	Đức	D23_TH14	20	22	3	20	0	65	Khá	
3996	DH52303079	Nguyễn Văn	Đức	D23_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
3997	DH52300302	Trần Nguyễn Đức Duy	D23_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
3998	DH52303126	Trần Hoàng Gia	D23_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
3999	DH52300534	Hoàng Văn Hiệp	D23_TH14	20	22	3	20	0	65	Khá	
4000	DH52303099	Hoàng Nguyễn Minh Hiếu	D23_TH14	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4001	DH52302682	Nguyễn Trung Hiếu	D23_TH14	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4002	DH52300584	Trần Công Hòa	D23_TH14	20	25	3	20	0	68	Khá	
4003	DH52300672	Lê Quốc Huy	D23_TH14	20	25	8	20	0	73	Khá	
4004	DH52302387	Nguyễn Đăng Anh Kiệt	D23_TH14	20	22	6	20	5	73	Khá	
4005	DH52300938	Bùi Trọng Kim	D23_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4006	DH52300768	Phạm Lê Gia Kỳ	D23_TH14	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4007	DH52301168	Lê Lương Mạnh	D23_TH14	20	25	5	20	0	70	Khá	
4008	DH52301157	Trần Văn Minh	D23_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4009	DH52302445	Bùi Hoàng Nam	D23_TH14	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4010	DH52301252	Từ Thanh Ngân	D23_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
4011	DH52301302	Bùi Lê Trung Nguyên	D23_TH14	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4012	DH52301470	Lê Quang Phát	D23_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
4013	DH52303068	Tô Hồng Phúc	D23_TH14	20	25	3	20	0	68	Khá	
4014	DH52303061	Lê Anh Quân	D23_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4015	DH52301598	Lê Đình Quang	D23_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4016	DH52302469	Nguyễn Đức Tài	D23_TH14	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4017	DH52303096	Trần Đình Thanh	D23_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4018	DH52303098	Nguyễn Kiều Ngọc Thơ	D23_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
4019	DH52301973	Bùi Lê Mỹ Tiên	D23_TH14	20	25	5	20	0	70	Khá	
4020	DH52302653	Vũ Việt Tiến	D23_TH14	20	22	3	20	0	65	Khá	
4021	DH52302034	Trần Tiến Toàn	D23_TH14	20	22	5	20	0	67	Khá	
4022	DH52302039	Đoàn Lê Hồng Trang	D23_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4023	DH52302095	Nguyễn Lê Minh Trí	D23_TH14	20	25	8	20	0	73	Khá	
4024	DH52302113	Mai Khánh Trình	D23_TH14	20	25	2	20	0	67	Khá	
4025	DH52302126	Phan Lê Tấn Trọng	D23_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4026	DH52303018	Nguyễn Quang Trung	D23_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	
4027	DH52303091	Nguyễn Quốc Trung	D23_TH14	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4028	DH52302308	Huỳnh Quốc	Việt	D23_TH14	20	25	2	20	0	67	Khá	
4029	DH52303122	Nguyễn Trường	Vinh	D23_TH14	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4030	DH52302303	Trần Quang	Vinh	D23_TH14	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4031	DH62003504	Đinh Ngọc Khánh	Băng	D20_TP01	20	25	0	20	7	72	Khá	
4032	DH62002267	Phan Thị Phương	Dung	D20_TP01	20	25	0	20	10	75	Khá	
4033	DH62001968	Võ Cao Hoàng	Giang	D20_TP01	20	22	3	20	5	70	Khá	
4034	DH62002240	Nguyễn Quan Minh	Hiếu	D20_TP01	20	22	3	20	10	75	Khá	
4035	DH62003316	Huỳnh Thị	Lê	D20_TP01	20	25	0	20	7	72	Khá	
4036	DH62000011	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	D20_TP01	20	25	8	20	10	83	Tốt	
4037	DH62001081	Trần Uyên	Nhi	D20_TP01	20	25	0	20	7	72	Khá	
4038	DH62001078	Đỗ Thị Quỳnh	Như	D20_TP01	20	25	8	20	10	83	Tốt	
4039	DH62001232	Nguyễn Hoài	Phong	D20_TP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4040	DH62001530	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	D20_TP01	20	22	0	20	5	67	Khá	
4041	DH62003916	Dương Trung	Tính	D20_TP01	20	25	0	20	7	72	Khá	
4042	DH62000724	Lê Thị Quế	Trân	D20_TP01	20	22	5	20	8	75	Khá	
4043	DH62003273	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	D20_TP01	20	25	2	20	8	75	Khá	
4044	DH62007220	Trương Huỳnh Th Phước	An	D20_TP02	20	25	0	20	8	73	Khá	
4045	DH62006441	Trần Thị Mộng	Cầm	D20_TP02	20	25	3	20	10	78	Khá	
4046	DH62004754	Trương Tô	Dân	D20_TP02	20	20	0	20	6	66	Khá	
4047	DH62006450	Phạm Quốc	Đạt	D20_TP02	20	25	0	20	6	71	Khá	
4048	DH62007278	Trần Kiên	Hào	D20_TP02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4049	DH62006455	Dương Đình Quốc	Huy	D20_TP02	20	20	0	20	6	66	Khá	
4050	DH62007013	Nguyễn Văn	Khoa	D20_TP02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4051	DH62004798	Nguyễn Kim	Ngân	D20_TP02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4052	DH62006642	Nguyễn Thị Kim	Ngân	D20_TP02	20	25	2	20	0	67	Khá	
4053	DH62004857	Nguyễn Anh	Quân	D20_TP02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4054	DH62004814	Trần Tú	Quyên	D20_TP02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4055	DH62006496	Võ Thị Kim	Thanh	D20_TP02	20	25	2	20	10	77	Khá	
4056	DH62006493	Nguyễn Trung	Tín	D20_TP02	20	22	0	20	6	68	Khá	
4057	DH62006505	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	D20_TP02	20	25	0	20	6	71	Khá	
4058	DH62006514	Trần Thanh	Vy	D20_TP02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4059	DH62007265	Bùi Phi	Yến	D20_TP02	20	25	10	20	8	83	Tốt	
4060	DH62112875	Đinh Ngọc Quý	Ân	D21_CNTP01	20	25	0	20	6	71	Khá	
4061	DH62104493	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	D21_CNTP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4062	DH62104781	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	D21_CNTP01	20	22	5	20	0	67	Khá	
4063	DH62104012	Phạm Ngọc	ánh	D21_CNTP01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4064	DH62108208	Trần Huy	Bình	D21_CNTP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4065	DH62112498	Văn Nhất Bảo	Châu	D21_CNTP01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4066	DH62105110	Phạm Phương	Đại	D21_CNTP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4067	DH62112505	Dương Thị Thùy	Dương	D21_CNTP01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4068	DH62112503	Lê Nguyễn Hoàng	Duy	D21_CNTP01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4069	DH62112518	Nguyễn Ngọc	Hồ	D21_CNTP01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4070	DH62112517	Đường Kim	Hoàng	D21_CNTP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4071	DH62109152	Nguyễn Thanh	Hoàng	D21_CNTP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4072	DH62114413	Trần Thái	Huân	D21_CNTP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4073	DH62112522	Lê Thụy Minh	Hương	D21_CNTP01	20	25	5	20	6	76	Khá	
4074	DH62112519	Lê Gia	Huy	D21_CNTP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4075	DH62100784	Thái Huy	Khiêm	D21_CNTP01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4076	DH62101152	Vũ Minh	Khôi	D21_CNTP01	20	20	8	20	8	76	Khá	
4077	DH62108791	Lê Công	Lập	D21_CNTP01	20	25	5	20	6	76	Khá	
4078	DH62112530	Dương Thị Ngọc	Linh	D21_CNTP01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4079	DH62112531	Dương Trúc	Linh	D21_CNTP01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4080	DH62113770	Hoàng Khánh	Linh	D21_CNTP01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4081	DH62100684	Lê Thị Phương	Linh	D21_CNTP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4082	DH62101362	Nguyễn Thị Thùy	Linh	D21_CNTP01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4083	DH62107455	Nguyễn Vũ Cẩm	Linh	D21_CNTP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4084	DH62107798	Võ Thị Hồng	Linh	D21_CNTP01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4085	DH62112535	Trần Thị Ngọc	Mai	D21_CNTP01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4086	DH62104097	Lê Văn Hồng	Mạnh	D21_CNTP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4087	DH62101491	Lê Thị Diễm	My	D21_CNTP01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4088	DH62100151	Huỳnh Thị Ly	Na	D21_CNTP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4089	DH62112546	Hồ Thị Kim	Ngân	D21_CNTP01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4090	DH62112548	Lê Thanh	Ngân	D21_CNTP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4091	DH62112551	Trịnh Ngô Bảo	Nghi	D21_CNTP01	20	25	7	20	6	78	Khá	
4092	DH62112552	Tiêu Quang	Nghĩa	D21_CNTP01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4093	DH62112554	Nguyễn Thị Như	Ngọc	D21_CNTP01	20	22	0	20	6	68	Khá	
4094	DH62109225	Trần Thị Huỳnh	Như	D21_CNTP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4095	DH62107988	Hứa Chân	Phong	D21_CNTP01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4096	DH62006074	Nguyễn Hoàng	Sĩ	D21_CNTP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4097	DH62104014	Tạ Quốc	Thắng	D21_CNTP01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4098	DH62105062	Lê Đặng Phương	Thảo	D21_CNTP01	20	22	3	20	6	71	Khá	
4099	DH62112589	Phan Thị Cẩm	Thư	D21_CNTP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4100	DH62104289	Nguyễn Thị Thu	Thùy	D21_CNTP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4101	DH62101122	Lê Thị Thủy	Tiên	D21_CNTP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4102	DH62112594	Trần Thị Ngọc	Trâm	D21_CNTP01	20	25	8	20	0	73	Khá	
4103	DH62100294	Dương Thị Thanh	Trúc	D21_CNTP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4104	DH62100014	Hồ Lê Ngọc	Tú	D21_CNTP01	20	25	8	20	0	73	Khá	
4105	DH62114024	Phạm Hoàng	Tuấn	D21_CNTP01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4106	DH62101424	Trương Anh	Tuấn	D21_CNTP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4107	DH62112607	Đoàn Hoàng	Tùng	D21_CNTP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4108	DH62112609	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	D21_CNTP01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4109	DH62104092	Lê Phương	Uyên	D21_CNTP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4110	DH62101690	Phương Ngọc	Vương	D21_CNTP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4111	DH62100803	Lê Triều	Vỹ	D21_CNTP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4112	DH62201799	Lê Hà Minh	Anh	D22_TP01	20	22	11	20	10	83	Tốt	
4113	DH62201804	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	D22_TP01	20	22	0	20	6	68	Khá	
4114	DH62201806	Trần Võ Quốc	Cường	D22_TP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4115	DH62201812	Nguyễn Phạm Tấn	Đoan	D22_TP01	20	20	8	20	10	78	Khá	
4116	DH62201813	Nguyễn Văn	Đức	D22_TP01	20	20	6	20	0	66	Khá	
4117	DH62201815	Huỳnh Thanh	Giàu	D22_TP01	20	25	16	20	8	89	Tốt	
4118	DH62201818	Nguyễn Huỳnh Thanh	Hồng	D22_TP01	20	25	13	20	8	86	Tốt	
4119	DH62106771	Ngô Gia	Huệ	D22_TP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4120	DH62201820	Trần Khánh	Hưng	D22_TP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4121	DH62201824	Trần Tuấn	Huyền	D22_TP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4122	DH62201833	Huỳnh Phước	Lộc	D22_TP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4123	DH62201834	Trần Đỗ Kim	Long	D22_TP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4124	DH62201836	Trần Khánh	Ly	D22_TP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4125	DH62201840	Bùi Nhã	Minh	D22_TP01	20	20	0	20	10	70	Khá	
4126	DH62203809	Nguyễn Hồng	Ngọc	D22_TP01	20	25	0	20	10	75	Khá	
4127	DH62201851	Đỗ Trần Yên	Nhi	D22_TP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4128	DH62201852	Dương Bảo	Nhi	D22_TP01	20	22	0	20	10	72	Khá	
4129	DH62201855	Nguyễn Thị Phương	Nhi	D22_TP01	20	25	0	20	10	75	Khá	
4130	DH62201856	Hồ Thanh	Như	D22_TP01	20	20	18	20	0	78	Khá	
4131	DH62201857	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	D22_TP01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
4132	DH62201859	Huỳnh Tấn	Phát	D22_TP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4133	DH62201866	Trần Hoàng Trọng	Phước	D22_TP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4134	DH62201868	Dương Xuân	Phuong	D22_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4135	DH62201873	Phan Lê Trúc	Quỳnh	D22_TP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4136	DH62201876	Trần Đình	Thái	D22_TP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4137	DH62201878	Nguyễn Thị Anh	Thi	D22_TP01	20	25	3	20	0	68	Khá	
4138	DH62201884	Trần Hùng	Tiến	D22_TP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4139	DH62201885	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	D22_TP01	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
4140	DH62201886	Bùi Thị Thùy	Trang	D22_TP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4141	DH62201894	Trần Ngọc Phương	Uyên	D22_TP01	20	25	17	20	0	82	Tốt	
4142	DH62201895	Nguyễn Thị Thu	Vân	D22_TP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4143	DH62201896	Mai Thành	Vinh	D22_TP01	20	20	0	20	10	70	Khá	
4144	DH62201798	Nguyễn Tấn	An	D22_TP02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4145	DH62202921	Lý Dĩ	Ân	D22_TP02	20	22	5	20	0	67	Khá	
4146	DH62201802	Võ Thị Hồng	ánh	D22_TP02	20	22	3	20	0	65	Khá	
4147	DH62201803	Nguyễn Trí	Bảo	D22_TP02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4148	DH62201809	Nguyễn Thị Thúy	Diễm	D22_TP02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4149	DH62201811	Võ Thị Hoàng	Diệu	D22_TP02	20	25	3	20	6	74	Khá	
4150	DH62201816	Dương Bích	Hạ	D22_TP02	20	22	7	20	6	75	Khá	
4151	DH62201823	Lê Anh	Huy	D22_TP02	20	22	15	20	10	87	Tốt	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4152	DH62201825	Trương Thị Như	Huỳnh	D22_TP02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4153	DH62201829	Đặng Tuấn	Kiệt	D22_TP02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4154	DH62203493	Phan Gia	Linh	D22_TP02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4155	DH62202947	Biện Nguyễn Tuyết	Mai	D22_TP02	20	25	5	20	0	70	Khá	
4156	DH62201839	Ông Kiệt	Mẫn	D22_TP02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4157	DH62201841	Phan Thị Diễm	My	D22_TP02	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
4158	DH62201846	Trần Thị Kim	Ngân	D22_TP02	20	20	0	20	10	70	Khá	
4159	DH62201850	Lê Thanh	Nhã	D22_TP02	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
4160	DH62201854	Nguyễn Hoàng	Nhi	D22_TP02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4161	DH62201860	Ngô Trần Thái	Phú	D22_TP02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4162	DH62201861	Cao	Phúc	D22_TP02	20	25	11	20	10	86	Tốt	
4163	DH62201865	Bùi Mỹ	Phụng	D22_TP02	20	22	2	20	6	70	Khá	
4164	DH62201871	Huỳnh Thị Diễm	Quỳnh	D22_TP02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4165	DH62201874	Lê Ngọc Băng	Tâm	D22_TP02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4166	DH62202909	Lê Võ Hoàng	Thân	D22_TP02	20	20	16	20	10	86	Tốt	
4167	DH62201877	Nguyễn Thị Vy	Thảo	D22_TP02	20	22	11	20	0	73	Khá	
4168	DH62201879	Phan Thị ánh	Thi	D22_TP02	20	25	3	20	10	78	Khá	
4169	DH62201887	Nguyễn Hoàng	Trí	D22_TP02	20	25	10	20	10	85	Tốt	
4170	DH62201888	Lê Quốc	Triệu	D22_TP02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4171	DH62201893	Nguyễn Hoàng Tú	Uyên	D22_TP02	20	22	5	20	6	73	Khá	
4172	DH62201898	Đỗ Khả	Vy	D22_TP02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4173	DH62201899	Lưu Vũ Tường	Vy	D22_TP02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4174	DH62201900	Nguyễn Đặng Thị Tường	Vy	D22_TP02	20	25	4	20	0	69	Khá	
4175	DH62201903	Trần Bảo	Vy	D22_TP02	20	25	8	20	0	73	Khá	
4176	DH62201906	Nguyễn Hoàng Kim	Yến	D22_TP02	20	25	19	20	10	94	Xuất sắc	
4177	DH62201907	Trần Thi	Yến	D22_TP02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4178	DH62300017	Nguyễn Thanh	An	D23_TP01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4179	DH62300156	Nguyễn Hoài	Bảo	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4180	DH62303121	Thái Quốc	Bảo	D23_TP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4181	DH62300111	Huỳnh Thanh Tâm	Bi	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4182	DH62300196	Nguyễn Minh	Chiến	D23_TP01	20	25	2	20	0	67	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4183	DH62300247	Phùng Ngọc Yến	Dung	D23_TP01	20	25	3	20	0	68	Khá	
4184	DH62300308	Trương Thái	Duy	D23_TP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4185	DH62300506	Trần Nguyễn Ngọc	Hân	D23_TP01	20	20	6	20	10	76	Khá	
4186	DH62300531	Nguyễn Duy	Hiên	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4187	DH62300576	Vô Nguyễn Thanh	Hoa	D23_TP01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4188	DH62300832	Ngô Phạm Nguyên	Khánh	D23_TP01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4189	DH62300833	Nguyễn Gia	Khánh	D23_TP01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4190	DH62300900	Vô Phan Đăng	Khoa	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4191	DH62300915	Nguyễn Việt	Khôi	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4192	DH62300944	Dương Tuấn	Kiệt	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4193	DH62300953	Lê	Kiệt	D23_TP01	20	25	9	20	10	84	Tốt	
4194	DH62300941	Nguyễn Huỳnh Hoàng	Kim	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4195	DH62301025	Phạm Thị Trúc	Liên	D23_TP01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4196	DH62301044	Nguyễn Thị Trúc	Linh	D23_TP01	20	25	14	20	10	89	Tốt	
4197	DH62301061	Nguyễn Thị Kim	Loan	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4198	DH62301108	Nguyễn Bùi Khánh	Ly	D23_TP01	20	25	3	20	10	78	Khá	
4199	DH62301123	Nguyễn Ngọc Thanh	Mai	D23_TP01	20	25	15	20	10	90	Xuất sắc	
4200	DH62301130	Diệp Ngọc Gia	Minh	D23_TP01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
4201	DH62301203	Nguyễn Khoa	Nam	D23_TP01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4202	DH62301221	Đỗ Nguyễn Hồng	Nga	D23_TP01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
4203	DH62301223	Lê Nguyễn Quỳnh	Nga	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4204	DH62301247	Phạm Lê Kim	Ngân	D23_TP01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4205	DH62301253	Trần Ngô Thu	Ngân	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4206	DH62301263	Lê Xuân	Ngọc	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4207	DH62301382	Lê Thị Thu	Nhi	D23_TP01	20	25	4	20	0	69	Khá	
4208	DH62302509	Nguyễn Phương	Nhi	D23_TP01	20	25	8	20	0	73	Khá	
4209	DH62301402	Trần Nguyễn Yến	Nhi	D23_TP01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4210	DH62301461	Phạm Kim	Oanh	D23_TP01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4211	DH62301471	Lê Tấn	Phát	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4212	DH62301529	Phạm Tấn	Phú	D23_TP01	20	25	2	20	10	77	Khá	
4213	DH62302410	Trà Thanh	Phúc	D23_TP01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4214	DH62301594	Trương Huỳnh Nhã	Phương	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4215	DH62301616	Huỳnh Minh	Quân	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4216	DH62301600	Lê Võ Ngọc	Quang	D23_TP01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4217	DH62301657	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	D23_TP01	20	22	4	20	0	66	Khá	
4218	DH62302411	Sâm Nhĩ	San	D23_TP01	20	25	3	20	0	68	Khá	
4219	DH62301711	Trần Trung	Son	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4220	DH62301828	Hồ Gia	Thăng	D23_TP01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4221	DH62301797	Trương Vĩnh	Thanh	D23_TP01	20	25	10	20	10	85	Tốt	
4222	DH62301798	Võ Chí	Thanh	D23_TP01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4223	DH62301899	Phạm Thanh	Thảo	D23_TP01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4224	DH62301904	Võ Ngọc Thanh	Thảo	D23_TP01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4225	DH62301853	Trần Quang	Thiện	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4226	DH62301885	Trần Khang	Thịnh	D23_TP01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
4227	DH62301779	Phan Minh	Thọ	D23_TP01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4228	DH62301913	Trần Đức	Thông	D23_TP01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4229	DH62301953	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	D23_TP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4230	DH62301964	Võ Thị Hồng	Thư	D23_TP01	20	22	5	20	0	67	Khá	
4231	DH62301927	Ngô Minh	Thuận	D23_TP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4232	DH62302067	Bùi Trần Ngọc	Trân	D23_TP01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4233	DH62302069	Đỗ Nguyễn Huyền	Trân	D23_TP01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4234	DH62302053	Tạ Yên	Trang	D23_TP01	20	25	16	20	10	91	Xuất sắc	
4235	DH62302111	Trương Ngọc Diễm	Trinh	D23_TP01	20	25	3	20	0	68	Khá	
4236	DH62302132	Nguyễn Thị Ngọc	Trúc	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4237	DH62302133	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	D23_TP01	20	22	6	20	0	68	Khá	
4238	DH62302187	Huỳnh Thanh	Tú	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4239	DH62302260	Đình Nguyễn Phương	Uyên	D23_TP01	20	20	0	20	10	70	Khá	
4240	DH62302350	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	D23_TP01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4241	DH62302911	Vũ Ngọc Thúy	Vy	D23_TP01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4242	DH72001136	Phạm Thị Lan	Anh	D20_KD01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4243	DH72001505	Lâm Huỳnh Bảo	Châu	D20_KD01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4244	DH72002715	Trương Cao	Cường	D20_KD01	20	22	7	20	10	79	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4245	DH72000634	Đoàn Thị Tuyết Hân	D20_KD01	20	25	11	20	6	82	Tốt	
4246	DH72001350	Lê Thị Ngọc Hiếu	D20_KD01	20	22	9	20	6	77	Khá	
4247	DH72001301	Giang Ngọc Hồng	D20_KD01	20	25	4	20	10	79	Khá	
4248	DH72003067	Thái Phi Hùng	D20_KD01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4249	DH72003901	Nguyễn Ngọc Tường Linh	D20_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4250	DH71902110	Nguyễn Hà Tiểu My	D20_KD01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
4251	DH72000342	Nguyễn Ngọc My	D20_KD01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4252	DH72002128	Bừu Lê Kim Ngân	D20_KD01	20	25	8	20	6	79	Khá	
4253	DH72003175	Nguyễn Bảo Ngân	D20_KD01	20	22	8	20	10	80	Tốt	
4254	DH72002993	Trần Thị Thảo Ngân	D20_KD01	20	25	3	20	6	74	Khá	
4255	DH72000938	Lưu Quang Nghĩa	D20_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4256	DH72003292	Lê Thị Bảo Ngọc	D20_KD01	20	25	7	20	6	78	Khá	
4257	DH72002018	Trịnh Gia Ngọc	D20_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4258	DH72001167	Huỳnh Phương Thảo Nguyên	D20_KD01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4259	DH72003293	Ngô Nguyễn Yến Nhi	D20_KD01	20	25	0	20	9	74	Khá	
4260	DH72002655	Nguyễn Thị Yến Nhi	D20_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4261	DH72001130	Lê Trần Hồng Như	D20_KD01	20	22	9	20	10	81	Tốt	
4262	DH72001475	Nguyễn Thị Yến Như	D20_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4263	DH72001801	Nguyễn Tấn Ninh	D20_KD01	20	25	2	20	9	76	Khá	
4264	DH72003818	Lê Thuận Phát	D20_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4265	DH72001354	Nguyễn Hoài Phong	D20_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4266	DH72001625	Châu Thị Phương	D20_KD01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4267	DH72002705	Hoàng Thị Sen	D20_KD01	20	25	17	20	9	91	Xuất sắc	
4268	DH72003594	Nguyễn Minh Thành	D20_KD01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4269	DH72003158	Ngô Ngọc Minh Thông	D20_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4270	DH72002846	Vũ Thị Hà Thu	D20_KD01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4271	DH72001742	Nguyễn Minh Thu	D20_KD01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4272	DH72002425	Vô Phạm Ngọc Trâm	D20_KD01	20	25	0	20	6	71	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4273	DH72001368	Đặng Thị Huyền Trân	D20_KD01	20	25	0	20	9	74	Khá	
4274	DH72002030	Nguyễn Trần Minh Triết	D20_KD01	20	25	7	20	0	72	Khá	
4275	DH72003326	Hồ Thị Thủy Trúc	D20_KD01	20	25	8	20	10	83	Tốt	
4276	DH72004065	Nguyễn Thanh Trúc	D20_KD01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4277	DH72003564	Phan Thanh Trúc	D20_KD01	20	22	3	20	9	74	Khá	
4278	DH72003815	Trần Tố Tuyên	D20_KD01	20	25	2	20	10	77	Khá	
4279	DH72001626	Bùi Thị Yên Vy	D20_KD01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4280	DH72002186	Phạm Đặng Như ý	D20_KD01	20	25	2	20	6	73	Khá	
4281	DH72003898	Nguyễn Thị Kim Yên	D20_KD01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4282	DH72007247	Nguyễn Thị Kim Anh	D20_KD02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4283	DH72004948	Thái Phương Anh	D20_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4284	DH72007010	Phạm Chí Bảo	D20_KD02	20	20	0	20	6	66	Khá	
4285	DH72005220	Lê Khánh Dương	D20_KD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4286	DH72007227	Phạm Trần Mỹ Duyên	D20_KD02	20	25	8	20	0	73	Khá	
4287	DH72006624	Trần Văn Giàu	D20_KD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4288	DH72006594	Huỳnh Thị Mỹ Hằng	D20_KD02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
4289	DH72006938	Nguyễn Đức Hiếu	D20_KD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4290	DH72001199	Huỳnh Nhật Hòa	D20_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4291	DH72005280	Nguyễn Văn Tiến Hùng	D20_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4292	DH72007187	Đào Ngọc Thảo Lan	D20_KD02	20	22	5	20	0	67	Khá	
4293	DH72006662	Vũ Văn Lộc	D20_KD02	20	25	8	20	0	73	Khá	
4294	DH72005345	Giang Hải Luân	D20_KD02	20	25	3	20	6	74	Khá	
4295	DH72004729	Mei Chih Lung	D20_KD02	20	20	0	20	5	65	Khá	
4296	DH72005358	Nguyễn Hiếu Minh	D20_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4297	DH72006933	Hà Thị Mỹ	D20_KD02	20	22	20	20	6	88	Tốt	
4298	DH72005368	Lê Hoàng Mỹ	D20_KD02	20	25	11	20	10	86	Tốt	
4299	DH72005376	Võ Thành Nam	D20_KD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4300	DH72006875	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	D20_KD02	20	25	10	20	6	81	Tốt	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4301	DH72005393	Phạm Thị Kim	Ngân	D20_KD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4302	DH72007028	Nguyễn Bích	Ngọc	D20_KD02	20	25	8	20	6	79	Khá	
4303	DH72006960	Lê Thị ánh	Nhi	D20_KD02	20	25	5	20	10	80	Tốt	
4304	DH72005422	Nguyễn Thị Vân	Nhi	D20_KD02	20	20	8	20	10	78	Khá	
4305	DH72005460	Hứa Thị Thanh	Phuong	D20_KD02	20	25	8	20	6	79	Khá	
4306	DH72005461	Lê Thị Thu	Phuong	D20_KD02	20	25	2	20	0	67	Khá	
4307	DH72005463	Nguyễn Phước Thu	Phuong	D20_KD02	20	20	0	20	6	66	Khá	
4308	DH72002193	Lê Phạm Phương	Quỳnh	D20_KD02	20	22	12	20	0	74	Khá	
4309	DH72005476	Phạm Ngọc Như	Quỳnh	D20_KD02	20	22	7	20	5	74	Khá	
4310	DH72004222	Tạ Bảo	Tài	D20_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4311	DH72005492	Nguyễn Hoàng	Tấn	D20_KD02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4312	DH72005556	Phạm Lê Hưng	Thịnh	D20_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4313	DH72005505	Thiều Văn Vũ	Tiến	D20_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4314	DH72004546	Đặng Thị Mỹ	Trà	D20_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4315	DH72007327	Dương Thị Ngọc	Trâm	D20_KD02	20	25	20	20	6	91	Xuất sắc	
4316	DH72005594	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	D20_KD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4317	DH72005517	Trần Anh	Tuấn	D20_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4318	DH72007191	Lê Cao Khánh	Vân	D20_KD02	20	20	0	20	5	65	Khá	
4319	DH72003560	Lê	Vy	D20_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4320	DH72007070	Lê Hồng Hoàng	Yến	D20_KD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4321	DH72004477	Lý Mỹ	Ân	D20_MAR01	20	22	5	20	0	67	Khá	
4322	DH72000159	Lê Nguyễn Duy	Anh	D20_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4323	DH72005192	Trần Gia	Bình	D20_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4324	DH72004706	Nguyễn Hà Hải	Đặng	D20_MAR01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
4325	DH72004599	Dương Huỳnh	Đức	D20_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4326	DH72004082	Nguyễn Tôn	Dương	D20_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4327	DH72005264	Trần Ngọc	Hân	D20_MAR01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4328	DH72000078	Lê Thị	Hằng	D20_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4329	DH72003879	Nguyễn Thị Thúy Hằng	D20_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4330	DH72004714	Đào Mạnh Huy	D20_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4331	DH72005286	Phan Thị Phương Huỳnh	D20_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4332	DH72005322	Võ Ngô Minh Khôi	D20_MAR01	20	22	5	20	0	67	Khá	
4333	DH72004944	Phan Thúy Kiều	D20_MAR01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4334	DH72004580	Nguyễn Thị Ngọc Liên	D20_MAR01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
4335	DH72004515	Nguyễn Thị Ngọc Linh	D20_MAR01	20	22	5	20	10	77	Khá	
4336	DH72005337	Trương Thị Phương Linh	D20_MAR01	20	25	6	20	0	71	Khá	
4337	DH72007361	Nguyễn Thị Tuyết Loan	D20_MAR01	20	25	7	20	6	78	Khá	
4338	DH72004809	Lê Tấn Lộc	D20_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4339	DH72004844	Nguyễn Thành Luân	D20_MAR01	20	25	3	20	0	68	Khá	
4340	DH72004069	Cao Thị Bích Luyến	D20_MAR01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4341	DH72004711	Nguyễn Thị Xuân Mai	D20_MAR01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4342	DH72004209	Trần Ngọc Mạnh	D20_MAR01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4343	DH72005366	Võ Thị Tuyết My	D20_MAR01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4344	DH72004686	Nguyễn Thanh Nga	D20_MAR01	20	25	5	20	6	76	Khá	
4345	DH72004138	Dương Ngọc Kim Ngân	D20_MAR01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4346	DH72005384	Huỳnh Thị Hồng Ngân	D20_MAR01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4347	DH72004724	Nguyễn Thị Thanh Ngân	D20_MAR01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4348	DH72005424	Phạm Hà Trúc Nhi	D20_MAR01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4349	DH72005431	Hồ Ngọc Khánh Như	D20_MAR01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4350	DH72004722	Nguyễn Dương Hoàng Oanh	D20_MAR01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4351	DH72004816	Đặng Trương Hoàng Phúc	D20_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4352	DH72004806	Nguyễn Trịnh Trúc Phương	D20_MAR01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4353	DH72005471	Phạm Trần Quốc Quy	D20_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4354	DH72005480	Nguyễn Ngọc Sang	D20_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4355	DH72004962	Lê Thị Minh Tâm	D20_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4356	DH72004333	Nguyễn Thanh Tâm	D20_MAR01	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4357	DH72004821	Vũ Đặng Phương	Thảo	D20_MAR01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4358	DH72004822	Trần Minh	Thông	D20_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4359	DH72004882	Dương Anh	Thư	D20_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4360	DH72004245	Trần Nguyễn Anh	Thư	D20_MAR01	20	22	5	20	0	67	Khá	
4361	DH72003517	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	D20_MAR01	20	20	2	20	10	72	Khá	
4362	DH72007316	Trà Thị Thanh	Trâm	D20_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4363	DH72001254	Nguyễn Đình	Trí	D20_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4364	DH72007046	Phạm Thanh	Trúc	D20_MAR01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4365	DH72005525	Nguyễn Khánh	Tường	D20_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4366	DH72004808	Trương Triệu	Võ	D20_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4367	DH72004900	Bùi Huỳnh Thảo	Vy	D20_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4368	DH72004677	Nguyễn Lương Thúy	Vy	D20_MAR01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4369	DH72003796	Lê Thị Minh	Yến	D20_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4370	DH72001414	Hà Việt	Đạt	D20_MAR02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4371	DH72003483	Từ Huỳnh Trí	Dũng	D20_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4372	DH72002549	Tống Thị Thùy	Dương	D20_MAR02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4373	DH72005725	Nguyễn Bảo	Duy	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4374	DH72003577	Nguyễn Thị ánh	Duy	D20_MAR02	20	25	3	20	5	73	Khá	
4375	DH72002148	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	D20_MAR02	20	22	13	20	10	85	Tốt	
4376	DH72003780	Võ Lê Thị Huỳnh	Giang	D20_MAR02	20	25	5	20	10	80	Tốt	
4377	DH72001594	Vũ Nhật	Hào	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4378	DH72001611	Thái Ngọc	Hào	D20_MAR02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
4379	DH72001048	Nguyễn Minh	Hiếu	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4380	DH72002890	Đặng Thị	Huế	D20_MAR02	20	25	7	20	6	78	Khá	
4381	DH72003904	Nguyễn Thị Gia	Huệ	D20_MAR02	20	25	7	20	0	72	Khá	
4382	DH72002811	Phan Gia	Huy	D20_MAR02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4383	DH72001562	Trần Võ Tuấn	Kha	D20_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4384	DH72002115	Nguyễn Ngọc Vĩ	Khang	D20_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4385	DH72000962	Lưu Đăng Anh	Khoa	D20_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4386	DH72001863	Nguyễn Trung	Kiên	D20_MAR02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4387	DH72002215	Phạm Thị Mỹ	Liên	D20_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4388	DH72000261	Võ Thị Ngọc	Linh	D20_MAR02	20	25	7	20	0	72	Khá	
4389	DH72002776	Hồ Văn	Lượng	D20_MAR02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4390	DH72003846	Nguyễn Thị Trúc	My	D20_MAR02	20	25	6	20	5	76	Khá	
4391	DH72000830	Phan Thị Diễm	My	D20_MAR02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4392	DH72001608	Đặng Ngọc Thu	Ngân	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4393	DH72002156	Đặng Thị Kim	Ngân	D20_MAR02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4394	DH72000143	Hồ Thị Bích	Ngân	D20_MAR02	20	25	9	20	0	74	Khá	
4395	DH72003497	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	D20_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4396	DH72003656	Phạm Thị Kim	Ngân	D20_MAR02	20	22	3	20	0	65	Khá	
4397	DH72004103	Trương Hồ Trúc	Ngân	D20_MAR02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4398	DH72001604	Trần Trung	Nghĩa	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4399	DH72001164	Trần Thị Bảo	Ngọc	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4400	DH72002726	Trương Thị Hương	Nhanh	D20_MAR02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4401	DH72001671	Nguyễn Ngọc	Nhi	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4402	DH72001864	Mai Huỳnh	Như	D20_MAR02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4403	DH72001119	Đào Thị Kiều	Nhung	D20_MAR02	20	25	6	20	0	71	Khá	
4404	DH72003627	Lê Thị Kiều	Oanh	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4405	DH72001128	Đỗ Tấn	Phát	D20_MAR02	20	22	5	20	6	73	Khá	
4406	DH72003333	Nguyễn Hà Thế	Phi	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4407	DH72003300	Nguyễn Thị Mai	Phương	D20_MAR02	20	25	7	20	6	78	Khá	
4408	DH71904309	Vũ Minh	Quang	D20_MAR02	20	20	8	20	10	78	Khá	
4409	DH72001618	Trần Thị Phương	Quỳnh	D20_MAR02	20	25	3	20	5	73	Khá	
4410	DH72003585	Lê Tấn	Roon	D20_MAR02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4411	DH72003482	Hà Thị Phương	Thanh	D20_MAR02	20	25	0	20	5	70	Khá	
4412	DH72002786	Nguyễn Trần Thiện	Thanh	D20_MAR02	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4413	DH72000040	Nguyễn Thị Thu Thảo	D20_MAR02	20	20	0	20	5	65	Khá	
4414	DH72003897	Nguyễn Thị Hồng Thu	D20_MAR02	20	25	3	20	5	73	Khá	
4415	DH71803575	Võ Ngọc Tiên	D20_MAR02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4416	DH72003892	Lưu Phúc Nhựt Tiến	D20_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4417	DH72002231	Nguyễn Đỗ Phương Trâm	D20_MAR02	20	22	0	20	10	72	Khá	
4418	DH72003133	Trần Thị Minh Trân	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4419	DH72003797	Đỗ Võ Thúy Trinh	D20_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4420	DH72002866	Nguyễn Dương Mỹ Trinh	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4421	DH72003575	Phạm Thành Trung	D20_MAR02	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
4422	DH72002820	Phạm Đình Trường	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4423	DH72002292	Nguyễn Huy Tuấn	D20_MAR02	20	22	0	20	5	67	Khá	
4424	DH72003582	Thân Văn Tuệ	D20_MAR02	20	20	0	20	5	65	Khá	
4425	DH72001873	Bùi Ngọc Thảo Uyên	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4426	DH72002232	Nguyễn Thị Thu Uyên	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4427	DH72001163	Trần Thị Bảo Uyên	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4428	DH72001704	Lê Nguyễn Ngọc Yên	D20_MAR02	20	25	3	20	0	68	Khá	
4429	DH72002338	Lê Thị Kim Yên	D20_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4430	DH72005041	Đỗ Thị Huệ Anh	D20_MAR03	20	22	0	20	10	72	Khá	
4431	DH72005164	Lê Nguyễn Vy Anh	D20_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
4432	DH72005176	Trương Bảo Anh	D20_MAR03	20	25	0	20	10	75	Khá	
4433	DH72004056	Huỳnh Sanh Kim ánh	D20_MAR03	20	22	3	20	5	70	Khá	
4434	DH72005178	Phan Thị ánh	D20_MAR03	20	25	11	20	8	84	Tốt	
4435	DH72002620	Nguyễn Văn Cảnh	D20_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4436	DH72004105	Tạ Trần Minh Cường	D20_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
4437	DH72003401	Nguyễn Phước Đạt	D20_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
4438	DH72005237	Phan Duy Đô	D20_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4439	DH72004076	Nguyễn Quang Đông	D20_MAR03	20	20	6	20	5	71	Khá	
4440	DH72004048	Nguyễn Văn Đức	D20_MAR03	20	25	2	20	5	72	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4441	DH72003886	Huỳnh Ngọc Dung	D20_MAR03	20	25	2	20	5	72	Khá	
4442	DH72005223	Nguyễn Thị Thùy Dương	D20_MAR03	20	22	2	20	5	69	Khá	
4443	DH72005216	Nguyễn Thạch Lâm Duy	D20_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
4444	DH72004363	Ngô Thị Ngọc Giao	D20_MAR03	20	25	0	20	10	75	Khá	
4445	DH72000307	Lê Thị Ngọc Hân	D20_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4446	DH72004351	Đỗ Thị Hiền	D20_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4447	DH72004218	Nguyễn Thị Hương	D20_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4448	DH72004469	Đỗ Đăng Quốc Huy	D20_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
4449	DH72004081	Vô Thị ý Lan	D20_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4450	DH72002451	Trương Gia Linh	D20_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4451	DH72004208	Nguyễn Hữu Lợi	D20_MAR03	20	25	0	20	10	75	Khá	
4452	DH72004431	Huỳnh Thị Trúc Ly	D20_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
4453	DH72004181	Thái Kim Ngân	D20_MAR03	20	22	2	20	5	69	Khá	
4454	DH72004068	Dương Hà Tuyết Nhi	D20_MAR03	20	25	0	20	5	70	Khá	
4455	DH72004193	Cao Huỳnh Như	D20_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4456	DH72004182	Nguyễn Ngọc Quỳnh Nhung	D20_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4457	DH72004144	Nguyễn Thành Nhứt	D20_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4458	DH72004417	Phùng Thị Kiều Oanh	D20_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
4459	DH72004476	Nguyễn Đức Phát	D20_MAR03	20	25	6	20	5	76	Khá	
4460	DH72004324	Lê Bá Hoàng Phi	D20_MAR03	20	25	2	20	5	72	Khá	
4461	DH72002665	Trần Tấn Phi	D20_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4462	DH72001217	Huỳnh Ngô Mai Phương	D20_MAR03	20	25	2	20	10	77	Khá	
4463	DH72002260	Lê Thị Yên Quỳnh	D20_MAR03	20	22	7	20	10	79	Khá	
4464	DH72004340	Lôi Diễm Quỳnh	D20_MAR03	20	20	5	20	5	70	Khá	
4465	DH72004123	Nguyễn Ngọc Quỳnh	D20_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4466	DH72006717	Võ Ngọc Nhã Quỳnh	D20_MAR03	20	25	0	20	5	70	Khá	
4467	DH72004158	Hồ Thị Phương Thanh	D20_MAR03	20	22	2	20	5	69	Khá	
4468	DH72002340	Nguyễn Thị Thanh Thảo	D20_MAR03	20	25	0	20	5	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4469	DH72004409	Phạm Lê Anh	Thu	D20_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
4470	DH72000462	Phạm Minh	Thu	D20_MAR03	20	25	2	20	5	72	Khá	
4471	DH72005562	Nguyễn Trung	Thuận	D20_MAR03	20	25	6	20	10	81	Tốt	
4472	DH72005573	Nguyễn Ngọc Hoài	Thương	D20_MAR03	20	25	3	20	10	78	Khá	
4473	DH72004832	Dương Kim	Thùy	D20_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4474	DH72000197	Lê Huy	Trường	D20_MAR03	20	25	10	20	10	85	Tốt	
4475	DH72004017	Đặng Huy	Tùng	D20_MAR03	20	25	6	20	5	76	Khá	
4476	DH72002022	Hà Thanh	Tuyền	D20_MAR03	20	22	7	20	5	74	Khá	
4477	DH72004204	Nguyễn Thị ánh	Tuyết	D20_MAR03	20	20	5	20	5	70	Khá	
4478	DH72005646	Nguyễn Lâm Tường	Vy	D20_MAR03	20	22	6	20	5	73	Khá	
4479	DH72004465	Nguyễn Thu	Yên	D20_MAR03	20	22	0	20	10	72	Khá	
4480	DH72005163	Lê Hoàng	Anh	D20_MAR04	20	22	0	20	3	65	Khá	
4481	DH72005169	Ong Nguyễn Mai	Anh	D20_MAR04	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4482	DH72005039	Vũ Thị Phương	Anh	D20_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4483	DH72002006	Đỗ Bé	Bình	D20_MAR04	20	22	3	20	10	75	Khá	
4484	DH72005190	Nguyễn Thị An	Bình	D20_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4485	DH72005191	Nguyễn Thị Kim	Bình	D20_MAR04	20	22	0	20	10	72	Khá	
4486	DH72005200	Võ Thị Trương	Chi	D20_MAR04	20	22	0	20	10	72	Khá	
4487	DH72005233	Trương Thành	Đạt	D20_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4488	DH72005244	Mai Thị Khánh	Hà	D20_MAR04	20	20	0	20	10	70	Khá	
4489	DH72005256	Nguyễn Thị Thu	Hằng	D20_MAR04	20	22	5	20	10	77	Khá	
4490	DH72003070	Nguyễn Thành	Hiếu	D20_MAR04	20	20	0	20	10	70	Khá	
4491	DH72001179	Vũ Huệ	Hoa	D20_MAR04	20	22	0	20	10	72	Khá	
4492	DH72004994	Trần Đức	Hòa	D20_MAR04	20	25	11	20	10	86	Tốt	
4493	DH72000399	Nguyễn Gia	Huy	D20_MAR04	20	22	0	20	10	72	Khá	
4494	DH72005284	Đặng Phước Nhật	Huyền	D20_MAR04	20	20	5	20	10	75	Khá	
4495	DH72005312	Mai Hữu	Khanh	D20_MAR04	20	25	3	20	10	78	Khá	
4496	DH72003579	Biện Thanh Anh	Khoa	D20_MAR04	20	22	0	20	5	67	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4497	DH72003522	Bùi Anh	Khoa	D20_MAR04	20	22	0	20	3	65	Khá	
4498	DH72005317	Đặng Anh	Khoa	D20_MAR04	20	20	0	20	10	70	Khá	
4499	DH72001575	Bùi Phạm Hoàng	Lâm	D20_MAR04	20	22	0	20	10	72	Khá	
4500	DH72007319	Nguyễn Thị	Liên	D20_MAR04	20	25	3	20	5	73	Khá	
4501	DH72003571	Nguyễn Thị Hồng	Loan	D20_MAR04	20	22	0	20	10	72	Khá	
4502	DH72006582	Bùi Nguyễn Thành	Luân	D20_MAR04	20	22	0	20	10	72	Khá	
4503	DH72006738	Nguyễn Quang	Minh	D20_MAR04	20	20	0	20	10	70	Khá	
4504	DH72007249	Lê Thị Trà	My	D20_MAR04	20	25	0	20	10	75	Khá	
4505	DH72005365	Trịnh Thị	My	D20_MAR04	20	22	11	20	10	83	Tốt	
4506	DH72003641	Bùi Thị ái	Mỹ	D20_MAR04	20	22	2	20	10	74	Khá	
4507	DH72003914	Nguyễn Huỳnh Kim	Ngân	D20_MAR04	20	22	0	20	10	72	Khá	
4508	DH72003549	Nguyễn Phúc	Nghĩa	D20_MAR04	20	20	0	20	10	70	Khá	
4509	DH72005423	Nguyễn Thị Yên	Nhi	D20_MAR04	20	20	5	20	10	75	Khá	
4510	DH72005429	Nguyễn Thị Mỹ	Nhung	D20_MAR04	20	22	0	20	10	72	Khá	
4511	DH72003545	Nguyễn Thị Tuyết	Oanh	D20_MAR04	20	25	0	20	10	75	Khá	
4512	DH72005019	Nguyễn Minh	Phước	D20_MAR04	20	20	0	20	10	70	Khá	
4513	DH72004991	Trần Thị Bích	Phuong	D20_MAR04	20	25	5	20	10	80	Tốt	
4514	DH72005467	Trần Đăng	Quang	D20_MAR04	20	20	0	20	5	65	Khá	
4515	DH72007188	Tống Trúc	Quyên	D20_MAR04	20	22	5	20	10	77	Khá	
4516	DH72005486	Nguyễn Cao	Son	D20_MAR04	20	25	0	20	10	75	Khá	
4517	DH72001417	Trần Ngọc Thái	Tài	D20_MAR04	20	20	0	20	10	70	Khá	
4518	DH72005528	Phan Bảo	Thái	D20_MAR04	20	20	0	20	10	70	Khá	
4519	DH72005547	Nguyễn Trần Quốc	Thắng	D20_MAR04	20	25	0	20	5	70	Khá	
4520	DH72001449	Tô Trường	Thanh	D20_MAR04	20	22	0	20	10	72	Khá	
4521	DH72005572	Nguyễn Trần Anh	Thư	D20_MAR04	20	20	0	20	3	63	Trung Bình	
4522	DH72003873	Phạm Hồng	Thư	D20_MAR04	20	25	6	20	10	81	Tốt	
4523	DH72005564	Đàm Thị	Thùy	D20_MAR04	20	22	0	20	10	72	Khá	
4524	DH72003887	Đào Huỳnh Hoàng	Tiến	D20_MAR04	20	20	0	20	10	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4525	DH72003609	Lê Võ Bích	Trâm	D20_MAR04	20	22	2	20	3	67	Khá	
4526	DH72002119	Du Thị Ngọc	Trang	D20_MAR04	20	25	5	20	3	73	Khá	
4527	DH72005598	Phạm Như	Trí	D20_MAR04	20	25	3	20	10	78	Khá	
4528	DH72005612	Trần Thị Mỹ	Trinh	D20_MAR04	20	25	0	20	6	71	Khá	
4529	DH72005613	Dương Duy	Trọng	D20_MAR04	20	20	0	20	10	70	Khá	
4530	DH72005614	Phạm Thanh	Trúc	D20_MAR04	20	22	0	20	10	72	Khá	
4531	DH72005508	Hàn Thị Cẩm	Tú	D20_MAR04	20	22	0	20	10	72	Khá	
4532	DH72005520	Cao Thanh	Tuyền	D20_MAR04	20	25	0	20	10	75	Khá	
4533	DH72007201	Đoàn Thị Sơn	Tuyền	D20_MAR04	20	22	2	20	10	74	Khá	
4534	DH72003601	Lê Thị Ngọc	Tuyền	D20_MAR04	20	25	2	20	10	77	Khá	
4535	DH72005621	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	D20_MAR04	20	20	0	20	10	70	Khá	
4536	DH72005628	Nguyễn Thị Thanh	Vân	D20_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4537	DH72005639	Hồ Thanh	Việt	D20_MAR04	20	20	4	20	0	64	Trung Bình	
4538	DH72003256	Phạm Thanh	Vũ	D20_MAR04	20	20	0	20	10	70	Khá	
4539	DH72005647	Nguyễn Phương	Vy	D20_MAR04	20	22	2	20	10	74	Khá	
4540	DH72003572	Trần Hoàng Hồng	Vy	D20_MAR04	20	20	0	20	10	70	Khá	
4541	DH72006991	Hoàng Phước Dân	An	D20_MAR05	20	20	0	20	6	66	Khá	
4542	DH72007006	Hà Lê Kiều	Anh	D20_MAR05	20	22	5	20	0	67	Khá	
4543	DH72006818	Nguyễn Thị Vân	Anh	D20_MAR05	20	25	3	20	6	74	Khá	
4544	DH72006726	Nguyễn Thành	Bảo	D20_MAR05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4545	DH72007045	Lê Thị Kim	Cương	D20_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4546	DH72007295	Trần Phương	Đông	D20_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4547	DH72006903	Đặng Ngọc Minh	Đức	D20_MAR05	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
4548	DH72006853	Nguyễn Khắc	Đức	D20_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4549	DH72006587	Trần Duy	Đức	D20_MAR05	20	25	0	20	6	71	Khá	
4550	DH72007008	Nguyễn Lê Phương	Dung	D20_MAR05	20	22	17	20	0	79	Khá	
4551	DH72006628	Nguyễn Thị Bạch	Dương	D20_MAR05	20	22	3	20	6	71	Khá	
4552	DH72007054	Trần Phạm Hồng	Duyên	D20_MAR05	20	22	3	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4553	DH72007132	Đặng Nguyễn Khánh Hà	D20_MAR05	20	25	2	20	6	73	Khá	
4554	DH72007018	Trương Thị Mỹ Hằng	D20_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4555	DH72007025	Từ Văn Hào	D20_MAR05	20	25	6	20	0	71	Khá	
4556	DH72007096	Đình Trọng Hiền	D20_MAR05	20	22	3	20	0	65	Khá	
4557	DH72006801	Nguyễn Phú Hiệp	D20_MAR05	20	25	2	20	0	67	Khá	
4558	DH72005273	Nguyễn Thị Huỳnh Hoa	D20_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4559	DH72006915	Lương Đặng Quỳnh Hương	D20_MAR05	20	25	4	20	6	75	Khá	
4560	DH72006638	Cao Văn Huy	D20_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4561	DH72007304	Nguyễn An Khang	D20_MAR05	20	22	2	20	6	70	Khá	
4562	DH72006635	Lâm Mỹ Linh	D20_MAR05	20	25	2	20	0	67	Khá	
4563	DH72006909	Hoàng Thị Thanh Loan	D20_MAR05	20	25	6	20	6	77	Khá	
4564	DH72007224	Bàn Ngọc Long	D20_MAR05	20	22	5	20	6	73	Khá	
4565	DH72007271	Đặng Thị Thu Mai	D20_MAR05	20	22	3	20	6	71	Khá	
4566	DH72006591	Sái Thị Kiều Mai	D20_MAR05	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4567	DH72007120	Nguyễn Thị Hiền Mơ	D20_MAR05	20	25	8	20	0	73	Khá	
4568	DH72006780	Lê Đan My	D20_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4569	DH72005369	Lê Thị Kim Mỹ	D20_MAR05	20	22	3	20	6	71	Khá	
4570	DH72006941	Đỗ Thái Nam	D20_MAR05	20	22	5	20	0	67	Khá	
4571	DH72007287	Văn Nguyễn Thị Thu Nga	D20_MAR05	20	22	17	20	6	85	Tốt	
4572	DH72007036	Đặng Thị Kim Ngân	D20_MAR05	20	22	5	20	6	73	Khá	
4573	DH72006745	Đoàn Thị Thúy Ngân	D20_MAR05	20	22	3	20	6	71	Khá	
4574	DH72006944	Phạm Trung Nhân	D20_MAR05	20	25	7	20	6	78	Khá	
4575	DH72007190	Hồ Thị Quỳnh Như	D20_MAR05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4576	DH72007048	Nguyễn Trần Huỳnh Như	D20_MAR05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4577	DH72007317	Thái Duy Phú	D20_MAR05	20	22	2	20	6	70	Khá	
4578	DH72005451	Phan Hoàng Gia Phúc	D20_MAR05	20	20	0	20	6	66	Khá	
4579	DH72006990	Đỗ Thị Thu Phương	D20_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4580	DH72006978	Nguyễn Quốc Thắng	D20_MAR05	20	22	5	20	6	73	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4581	DH72007040	Trần Ngọc Thúy	D20_MAR05	20	20	8	20	0	68	Khá	
4582	DH72006595	Đỗ Thị Cẩm Tiên	D20_MAR05	20	22	3	20	6	71	Khá	
4583	DH72007212	Lương Ngọc Thủy Tiên	D20_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4584	DH72006579	Nguyễn Ngọc Hà Tiên	D20_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4585	DH72006816	Trần Thị Mỹ Tiên	D20_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4586	DH72007004	Đoàn Ngọc Bảo Trâm	D20_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4587	DH72007092	Nguyễn Phương Ngọc Trâm	D20_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4588	DH72007021	Châu Thị Quế Trâm	D20_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4589	DH72007109	Ngô Minh Tuấn	D20_MAR05	20	20	5	20	6	71	Khá	
4590	DH72006781	Nguyễn Thị Kim Tuyền	D20_MAR05	20	22	8	20	0	70	Khá	
4591	DH72007063	Nguyễn Thị Kim Tuyền	D20_MAR05	20	22	8	20	6	76	Khá	
4592	DH72006895	Võ Thị Sông Tuyền	D20_MAR05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4593	DH72005038	Nguyễn Phạm Tố Uyên	D20_MAR05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4594	DH72007039	Mai Ngọc Thanh Vân	D20_MAR05	20	20	8	20	0	68	Khá	
4595	DH72007057	Nguyễn Thị Bích Vân	D20_MAR05	20	20	4	20	0	64	Trung Bình	
4596	DH72006989	Phạm Thị Bích Vân	D20_MAR05	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
4597	DH72006918	Vũ Ngọc Thảo Vy	D20_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4598	DH72007086	Đào Kim Yên	D20_MAR05	20	25	0	20	6	71	Khá	
4599	DH72007229	Nguyễn Thị Hải Yên	D20_MAR05	20	25	0	20	0	65	Khá	
4600	DH72003891	Phạm Tuấn Anh	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4601	DH72001383	Võ Lê Linh Đan	D20_TC01	20	25	10	20	6	81	Tốt	
4602	DH72000047	Lê Công Danh	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4603	DH72000113	Nguyễn Anh Đạt	D20_TC01	20	22	10	20	6	78	Khá	
4604	DH72001471	Thái Quốc Đạt	D20_TC01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4605	DH72000063	Nguyễn Thị Thùy Dương	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4606	DH72002273	Phạm Thùy Cao Dương	D20_TC01	20	22	0	20	10	72	Khá	
4607	DH72002570	Trần Thị Thùy Dương	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4608	DH72000030	Châu Đức Duy	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4609	DH72001585	Nguyễn Ngọc Duy	D20_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4610	DH72001980	Hồ Thị Ngọc Hân	D20_TC01	20	25	10	20	10	85	Tốt	
4611	DH72000427	Nguyễn Thị Ngọc Hân	D20_TC01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4612	DH72001025	Trần Thị Thanh Hằng	D20_TC01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4613	DH72002045	Phạm Thị Thu Hiền	D20_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4614	DH71902656	Lê Vũ Mạnh Hiếu	D20_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4615	DH72000076	Tôn Tuyết Hoa	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4616	DH72000643	Trần Quốc Hoài	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4617	DH72001909	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4618	DH72001122	Hoàng Quốc Huy	D20_TC01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4619	DH72003896	Văn Thái Trường Khang	D20_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4620	DH72001059	Nguyễn Lê Xuân Khoa	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4621	DH71902273	Phạm Tuyết Ngân	D20_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4622	DH72003907	Lê Thị Bích Ngọc	D20_TC01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4623	DH72001262	Phạm Bích Ngọc	D20_TC01	20	22	2	20	6	70	Khá	
4624	DH72003812	Nguyễn Thị Huỳnh Như	D20_TC01	20	22	12	20	0	74	Khá	
4625	DH72003946	Nguyễn Thị Huỳnh Như	D20_TC01	20	25	8	20	0	73	Khá	
4626	DH72003752	Võ Thị Tuyết Nhung	D20_TC01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4627	DH72003516	Nguyễn Thị Thục Oanh	D20_TC01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4628	DH72002261	Phạm Kim Phan	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4629	DH72001741	Nguyễn Huỳnh Thanh Phong	D20_TC01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4630	DH72001151	Trần Minh Phúc	D20_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4631	DH72003906	Lâm Hạnh Phương	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4632	DH72000052	Lê Nguyễn Ngọc Quý	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4633	DH72005470	Phan Đặng Hoàng Quốc	D20_TC01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4634	DH72003079	Bùi Thị Diệu Thắm	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4635	DH72001665	Cao Nguyễn Thu Thảo	D20_TC01	20	22	13	20	10	85	Tốt	
4636	DH72003230	Võ Tường Phương Thảo	D20_TC01	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4637	DH72002431	Đỗ Ngọc Diễm Thu	D20_TC01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4638	DH72000283	Nguyễn Hoàng Anh Thu	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4639	DH72000627	Nguyễn Tấn Thuận	D20_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4640	DH72001220	Nguyễn Hoàng Cẩm Tiên	D20_TC01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4641	DH72002914	Hoàng Thị Ngọc Trâm	D20_TC01	20	25	8	20	6	79	Khá	
4642	DH72001868	Vô Trương Bảo Trân	D20_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4643	DH72003620	Nguyễn Hồ Thùy Trang	D20_TC01	20	25	5	20	0	70	Khá	
4644	DH72003899	Nguyễn Thị Thùy Trang	D20_TC01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4645	DH72000383	Vô Phan Tuấn Tú	D20_TC01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4646	DH72001147	Đoàn Thanh Tuấn	D20_TC01	20	20	0	20	6	66	Khá	
4647	DH72003884	Đỗ Thị Thanh Vân	D20_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4648	DH71900580	Liên Đỗ Triệu Vi	D20_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4649	DH72002867	Lý Thị Ngọc Xuyên	D20_TC01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4650	DH72005175	Trần Duy Anh	D20_TC02	20	20	2	20	6	68	Khá	
4651	DH72007323	Nguyễn Thị Ngọc ánh	D20_TC02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4652	DH72005206	Tăng Kiệt Đình	D20_TC02	20	25	17	20	6	88	Tốt	
4653	DH72002711	Hà Kim Dung	D20_TC02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4654	DH72005240	Trương Minh Quỳnh Giang	D20_TC02	20	25	11	20	6	82	Tốt	
4655	DH72006767	Mai Thị Phương Hà	D20_TC02	20	25	10	20	6	81	Tốt	
4656	DH72004461	Nguyễn Ngọc Hiếu Hân	D20_TC02	20	22	6	20	0	68	Khá	
4657	DH72005254	Trần Thanh Hào	D20_TC02	20	22	8	20	8	78	Khá	
4658	DH72005288	Nguyễn Việt Hưng	D20_TC02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
4659	DH72004220	Tạ Thị Thanh Huyền	D20_TC02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4660	DH72004112	Hồ Anh Khoa	D20_TC02	20	25	2	20	0	67	Khá	
4661	DH72005016	Đào Thị Kiều Linh	D20_TC02	20	25	5	20	0	70	Khá	
4662	DH72006647	Phan Thùy Linh	D20_TC02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4663	DH72006934	Nguyễn Hoài Ly	D20_TC02	20	22	2	20	6	70	Khá	
4664	DH72005354	Trần Thị Thanh Mai	D20_TC02	20	25	5	20	6	76	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4665	DH72005390	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	D20_TC02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4666	DH72005062	Phạm Thị Kim Ngân	D20_TC02	20	25	2	20	6	73	Khá	
4667	DH72007266	Trần Thị Kim Ngân	D20_TC02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4668	DH72006602	Huỳnh Trung Nghĩa	D20_TC02	20	22	0	20	10	72	Khá	
4669	DH72005401	Nguyễn Hồng Ngọc	D20_TC02	20	25	2	20	0	67	Khá	
4670	DH72005404	Trần Thị Bích Ngọc	D20_TC02	20	22	6	20	6	74	Khá	
4671	DH72005409	Nguyễn Lê Thùy Nguyên	D20_TC02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4672	DH72006670	Huỳnh Thị Yến Nhi	D20_TC02	20	25	13	20	10	88	Tốt	
4673	DH72005433	Lê Thị Quỳnh Như	D20_TC02	20	22	7	20	0	69	Khá	
4674	DH72005436	Bùi Phương Oanh	D20_TC02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4675	DH72006998	Châu Tuấn Phúc	D20_TC02	20	22	3	20	10	75	Khá	
4676	DH72006936	Vũ Thị Quyên	D20_TC02	20	22	2	20	6	70	Khá	
4677	DH72004067	Nguyễn Đức Tạo	D20_TC02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4678	DH72004129	Trần Thái Thanh	D20_TC02	20	25	5	20	6	76	Khá	
4679	DH72003528	Hoàng Khắc Thành	D20_TC02	20	25	10	20	6	81	Tốt	
4680	DH72006617	Mai Huỳnh Thanh Thảo	D20_TC02	20	25	0	20	6	71	Khá	
4681	DH72005544	Nguyễn Kim Phương Thảo	D20_TC02	20	22	5	20	6	73	Khá	
4682	DH72007043	Nguyễn Phạm Phương Thảo	D20_TC02	20	25	0	20	6	71	Khá	
4683	DH72004297	Ngô Hoa Thiên	D20_TC02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4684	DH72005558	Trần Minh Thống	D20_TC02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4685	DH72004606	Nguyễn Minh Thuận	D20_TC02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4686	DH72004727	Nguyễn Thị Thanh Thúy	D20_TC02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4687	DH72004007	Huỳnh Phương Thùy	D20_TC02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4688	DH72007031	Lương Nữ Kiều Tiên	D20_TC02	20	22	0	20	6	68	Khá	
4689	DH72003275	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	D20_TC02	20	25	5	20	0	70	Khá	
4690	DH72006734	Châu Bích Tiên	D20_TC02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4691	DH72004021	Đặng Minh Toàn	D20_TC02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4692	DH72005588	Trần Thị Kiều Trâm	D20_TC02	20	22	3	20	6	71	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4693	DH72006955	Lê Thị Hồng	Trang	D20_TC02	20	25	0	20	6	71	Khá	
4694	DH72005578	Nguyễn Thị Minh	Trang	D20_TC02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4695	DH72007064	Khru Thị Thanh	Trúc	D20_TC02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4696	DH72006633	Nguyễn Minh	Tuấn	D20_TC02	20	22	6	20	6	74	Khá	
4697	DH72005643	Đoàn Anh	Vy	D20_TC02	20	25	8	20	0	73	Khá	
4698	DH72005657	Trần Thị Mỹ	Xuyên	D20_TC02	20	22	2	20	6	70	Khá	
4699	DH72005181	Nguyễn Thanh Minh	Bách	D20_TC03	20	25	0	20	10	75	Khá	
4700	DH72006597	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	D20_TC03	20	22	3	20	3	68	Khá	
4701	DH72005195	Vũ Chí	Công	D20_TC03	20	22	5	20	10	77	Khá	
4702	DH72004735	Bùi Tấn	Đạt	D20_TC03	20	25	0	20	10	75	Khá	
4703	DH72001813	Vũ Tiên	Đạt	D20_TC03	20	20	0	20	2	62	Trung Bình	
4704	DH72005203	Lê Thị Kiều	Diễm	D20_TC03	20	25	3	20	4	72	Khá	
4705	DH72006963	Cát Ngọc	Diệp	D20_TC03	20	25	2	20	4	71	Khá	
4706	DH72005213	Nguyễn Thị Thanh	Dung	D20_TC03	20	22	3	20	2	67	Khá	
4707	DH72005224	Phạm Thị Thúy	Dương	D20_TC03	20	25	0	20	10	75	Khá	
4708	DH72002543	Lưu Trung	Đương	D20_TC03	20	20	2	20	2	64	Trung Bình	
4709	DH72003581	Võ Ngọc	Hân	D20_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4710	DH72007414	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	D20_TC03	20	25	15	20	9	89	Tốt	
4711	DH72006800	Nguyễn Thị Ngọc	Hằng	D20_TC03	20	22	0	20	10	72	Khá	
4712	DH72005271	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	D20_TC03	20	22	11	20	10	83	Tốt	
4713	DH72002643	Viên Ngọc Trâm	Hoa	D20_TC03	20	25	0	20	10	75	Khá	
4714	DH72005045	Lê Nguyễn Quỳnh	Hương	D20_TC03	20	22	0	20	4	66	Khá	
4715	DH72007108	Nguyễn Huỳnh Thảo	Hương	D20_TC03	20	25	5	20	10	80	Tốt	
4716	DH72007207	Huỳnh Phương	Linh	D20_TC03	20	22	5	20	5	72	Khá	
4717	DH72004734	Nguyễn Trọng	Long	D20_TC03	20	25	0	20	10	75	Khá	
4718	DH72007154	Nguyễn Thị Ngọc	Ngân	D20_TC03	20	20	10	20	5	75	Khá	
4719	DH72006870	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	D20_TC03	20	20	5	20	10	75	Khá	
4720	DH72005411	Trần Phương	Nguyên	D20_TC03	20	25	15	20	10	90	Xuất sắc	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4721	DH72005414	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	D20_TC03	20	25	12	20	10	87	Tốt	
4722	DH72005421	Lê Ngọc Tuyết Nhi	D20_TC03	20	25	0	20	10	75	Khá	
4723	DH72005435	Vô Thị Huỳnh Như	D20_TC03	20	22	3	20	2	67	Khá	
4724	DH72004582	Nguyễn Kim Phụng	D20_TC03	20	25	4	20	5	74	Khá	
4725	DH72007163	Nguyễn Trúc Phương	D20_TC03	20	25	2	20	2	69	Khá	
4726	DH72005465	Trần Nguyễn Như Phương	D20_TC03	20	25	3	20	10	78	Khá	
4727	DH72007038	Bùi Tú Quyên	D20_TC03	20	20	0	20	5	65	Khá	
4728	DH72005473	Lê Nguyễn Phương Quyên	D20_TC03	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
4729	DH72000422	Vô Thanh Sơn	D20_TC03	20	22	2	20	4	68	Khá	
4730	DH72005488	Đoàn Thu Sương	D20_TC03	20	25	0	20	10	75	Khá	
4731	DH72007060	Hà Tuyết Sương	D20_TC03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4732	DH72004908	Nguyễn Thị Tuyết Sương	D20_TC03	20	25	3	20	10	78	Khá	
4733	DH72005546	Nguyễn Đức Thắng	D20_TC03	20	25	3	20	10	78	Khá	
4734	DH72004774	Phạm Thiên Thanh	D20_TC03	20	25	0	20	5	70	Khá	
4735	DH72005537	Nguyễn Phúc Thành	D20_TC03	20	25	0	20	4	69	Khá	
4736	DH72003265	Đào Thị Phương Thảo	D20_TC03	20	25	2	20	10	77	Khá	
4737	DH72005543	Nguyễn Đỗ Duy Thảo	D20_TC03	20	25	3	20	5	73	Khá	
4738	DH72007357	Nguyễn Ngọc Thảo	D20_TC03	20	22	8	20	10	80	Tốt	
4739	DH72007183	Hoàng Thị Mai Thi	D20_TC03	20	20	0	20	5	65	Khá	
4740	DH72005555	Lê Phú Thịnh	D20_TC03	20	25	2	20	4	71	Khá	
4741	DH72005575	Nguyễn Thị Vân Thy	D20_TC03	20	25	6	20	10	81	Tốt	
4742	DH72006600	Bùi Phi Thiện Tuấn	D20_TC03	20	25	3	20	10	78	Khá	
4743	DH72005522	Nguyễn Thanh Tuyền	D20_TC03	20	25	3	20	3	71	Khá	
4744	DH72000437	Nguyễn Hà Tố Uyên	D20_TC03	20	25	3	20	5	73	Khá	
4745	DH72005630	Phạm Nguyễn Ngọc Vân	D20_TC03	20	25	3	20	10	78	Khá	
4746	DH72005625	Ngô Gia Văn	D20_TC03	20	22	3	20	5	70	Khá	
4747	DH72007314	Bùi Thịnh Vy	D20_TC03	20	20	5	20	10	75	Khá	
4748	DH72006946	Hoàng Thị Tường Vy	D20_TC03	20	22	2	20	5	69	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4749	DH72005654	Đỗ Thanh	Xuân	D20_TC03	20	25	5	20	10	80	Tốt	
4750	DH72006630	Trần Thanh	Xuân	D20_TC03	20	25	2	20	5	72	Khá	
4751	DH72105284	Nguyễn Thị Mai	Anh	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4752	DH72106623	Lê Thị Kim	Chi	D21_KD01	20	25	11	20	0	76	Khá	
4753	DH71800189	Hồ Minh	Chí	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4754	DH72108405	Võ Lâm Gia	Đạt	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4755	DH72113252	Nguyễn Hoàng	Duy	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4756	DH72106115	Nguyễn Thanh	Duy	D21_KD01	20	22	8	20	0	70	Khá	
4757	DH72000675	Trần Cẩm	Duy	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4758	DH72106493	Huỳnh Khánh	Duyên	D21_KD01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4759	DH72106561	Nguyễn Trần Mỹ	Duyên	D21_KD01	20	22	11	20	0	73	Khá	
4760	DH72100401	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4761	DH72105358	Ngô Minh	Hiền	D21_KD01	20	22	12	20	0	74	Khá	
4762	DH72106020	Đặng Thị	Hoa	D21_KD01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4763	DH72106529	Nguyễn Phi	Hùng	D21_KD01	20	25	10	20	8	83	Tốt	
4764	DH72100526	Trần Chí	Hùng	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4765	DH72004154	Đặng Duy	Khang	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4766	DH72103324	Trần Tiên Minh	Khang	D21_KD01	20	25	6	20	6	77	Khá	
4767	DH72101196	Võ Nhật Minh	Khoa	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4768	DH72106027	Ngô Lý Khánh	Linh	D21_KD01	20	25	8	20	0	73	Khá	
4769	DH72104542	Nguyễn Thị ánh	Loan	D21_KD01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
4770	DH72004089	Hồ Tấn	Lộc	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4771	DH72100226	Trần Văn	Minh	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4772	DH72005969	Lâm Thị Bích	Ngân	D21_KD01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4773	DH72107785	Nguyễn Thị Xuân	Nghi	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4774	DH72004756	Võ Thị Thu	Nghiêm	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4775	DH72107726	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4776	DH72107506	Đặng Danh Anh	Nguyên	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4777	DH72001103	Nguyễn Thị Thanh Nhã	D21_KD01	20	25	8	20	0	73	Khá	
4778	DH72100494	Trần Ngô Huệ Nhân	D21_KD01	20	25	3	20	0	68	Khá	
4779	DH72106244	Phạm Thị Tuyết Nhi	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4780	DH72106181	Võ Thị Tuyết Nhi	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4781	DH72100712	Nguyễn Hồ Tâm Như	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4782	DH72100638	Nguyễn Thị Huỳnh Như	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4783	DH72108271	Nguyễn Thành Phát	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4784	DH72100824	Võ Mai Phương	D21_KD01	20	25	3	20	0	68	Khá	
4785	DH72100490	Nguyễn Lê Tấn Quang	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4786	DH72105421	Phạm Như Quỳnh	D21_KD01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4787	DH72100912	Dương Thị Yên Thanh	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4788	DH72101151	Lương Thùy Thanh Thảo	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4789	DH72004763	Mai Vũ Ngọc Thiên	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4790	DH72100988	Nguyễn Thị Lệ Thu	D21_KD01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4791	DH72103368	Trần Thị Kim Thu	D21_KD01	20	25	11	20	0	76	Khá	
4792	DH72106137	Nguyễn Anh Thư	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4793	DH72108296	Nguyễn Thị Anh Thy	D21_KD01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4794	DH72100491	Phùng Cảnh Tín	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4795	DH72105569	Phạm Hồng Đoàn Trang	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4796	DH72100417	Nguyễn Duy Trung	D21_KD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4797	DH72004201	Phạm Tấn Tú	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4798	DH72101148	Nguyễn Huỳnh Tuấn	D21_KD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4799	DH72100225	Phan Nguyễn Thảo Vi	D21_KD01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4800	DH72103281	Nguyễn Hoàng Vũ	D21_KD01	20	22	3	20	0	65	Khá	
4801	DH72101751	Đặng Lê Thanh Vy	D21_KD01	20	25	6	20	0	71	Khá	
4802	DH72104541	Đào Nguyên Như ý	D21_KD01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4803	DH72109591	Nguyễn Trung An	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4804	DH72109647	Lê Thị Diễm Châu	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4805	DH72109657	Đình Tiến Công	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4806	DH72113737	Mai Thành Đạt	D21_KD02	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
4807	DH72113472	Nguyễn Duy Đạt	D21_KD02	20	22	0	20	6	68	Khá	
4808	DH72109709	Phan Quốc Điền	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4809	DH72108996	Nguyễn Thị Bé Diệu	D21_KD02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
4810	DH72101002	Nguyễn Ngọc Thục Duyên	D21_KD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4811	DH72109728	Đỗ Trọng Nguyên Giáp	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4812	DH72109741	Bành Gia Hạnh	D21_KD02	20	22	3	20	0	65	Khá	
4813	DH72106989	Nguyễn Trung Hiếu	D21_KD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4814	DH72109811	Huỳnh Huy Hoàng	D21_KD02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4815	DH72109833	Nguyễn Phi Hùng	D21_KD02	20	22	8	20	6	76	Khá	
4816	DH72109854	Võ Thị Như Huỳnh	D21_KD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4817	DH72109876	Lê Tuấn Khanh	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4818	DH72109886	Võ Hoài Kim Khánh	D21_KD02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4819	DH72113132	Nguyễn Anh Khuyên	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4820	DH72109899	Phạm Anh Kiệt	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4821	DH72109951	Mai Thiên Lộc	D21_KD02	20	22	11	20	0	73	Khá	
4822	DH72114701	Trần Nhật Minh	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4823	DH72114677	Võ Tuyền Ngọc Minh	D21_KD02	20	22	0	20	6	68	Khá	
4824	DH72109998	Trần Thị Hải My	D21_KD02	20	22	2	20	10	74	Khá	
4825	DH72110001	Ngô Gia Mỹ	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4826	DH72114707	Phạm Gia Mỹ	D21_KD02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4827	DH72107014	Cao Nguyễn Thị Thùy My	D21_KD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4828	DH72114624	Đổng Thị Như My	D21_KD02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4829	DH72110017	Lê Thanh Ngân	D21_KD02	20	25	8	20	0	73	Khá	
4830	DH72110026	Nguyễn Thị Phương Ngân	D21_KD02	20	22	14	20	6	82	Tốt	
4831	DH72114566	Võ Thảo Nguyên	D21_KD02	20	20	5	20	6	71	Khá	
4832	DH72113509	Phan Thị Phương Nhi	D21_KD02	20	25	5	20	0	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4833	DH72101504	Phạm Văn	Phú	D21_KD02	20	25	5	20	0	70	Khá	
4834	DH72110146	Nguyễn Việt	Phúc	D21_KD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4835	DH72110157	Văn Thị Thu	Phuong	D21_KD02	20	22	11	20	0	73	Khá	
4836	DH72110190	Lương Mạnh	Quyền	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4837	DH72110235	Nguyễn Huỳnh Tiến	Thành	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4838	DH72100660	Lê Hoàng	Thông	D21_KD02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4839	DH72110315	Nguyễn Điều Minh	Thư	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4840	DH72114600	Phạm Nguyễn Anh	Thư	D21_KD02	20	22	5	20	0	67	Khá	
4841	DH72110300	Nguyễn Đặng Phương	Thùy	D21_KD02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4842	DH72110348	Nguyễn Việt Khánh	Toàn	D21_KD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4843	DH72110352	Nguyễn Quỳnh	Trang	D21_KD02	20	22	3	20	0	65	Khá	
4844	DH72114017	Nguyễn Thị Thùy	Trang	D21_KD02	20	22	3	20	6	71	Khá	
4845	DH72110399	Lê Nguyễn Thanh	Trúc	D21_KD02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4846	DH72114031	Đỗ Thị Thanh	Tuyền	D21_KD02	20	20	5	20	0	65	Khá	
4847	DH72110437	Hà Thanh	Tuyền	D21_KD02	20	22	11	20	10	83	Tốt	
4848	DH72109149	Trần Thị Tường	Vân	D21_KD02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4849	DH72113273	Nguyễn Phát	Vũ	D21_KD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4850	DH72110517	Huỳnh Thụy Hoàng	Yên	D21_KD02	20	25	2	20	0	67	Khá	
4851	DH72107218	Dư Thị Kim	An	D21_MAR01	20	22	3	20	5	70	Khá	
4852	DH72113831	Trần Nguyên	An	D21_MAR01	20	25	8	20	10	83	Tốt	
4853	DH72106635	Nguyễn Vũ Vân	Anh	D21_MAR01	20	22	0	20	5	67	Khá	
4854	DH72106595	Nguyễn Công	Bác	D21_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4855	DH72114535	Đỗ Vũ	Bằng	D21_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4856	DH72114137	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo	D21_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4857	DH72100948	Trịnh Thế	Bảo	D21_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4858	DH72108625	Trần Thị	Châu	D21_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4859	DH72101394	Nguyễn Hữu	Đặng	D21_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4860	DH72108539	Huỳnh Thị Nhật	Định	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4861	DH72101226	Nguyễn Ngọc Đông	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4862	DH72114141	Dương Thị Mỹ Dung	D21_MAR01	20	22	5	20	5	72	Khá	
4863	DH72100987	Nguyễn Công Duy	D21_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4864	DH72113915	Nguyễn Ngọc Quỳnh Giang	D21_MAR01	20	25	6	20	6	77	Khá	
4865	DH72114455	Nguyễn Phan Ngọc Hải	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4866	DH72114673	Nguyễn Ngọc Gia Hân	D21_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4867	DH72114402	Đặng Thị Hồng Hạnh	D21_MAR01	20	22	0	20	5	67	Khá	
4868	DH72114181	Trịnh Mỹ Hạnh	D21_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4869	DH72113964	Nguyễn Lê Xuân Hào	D21_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4870	DH72106501	Nguyễn Thị Khánh Hiền	D21_MAR01	20	25	2	20	5	72	Khá	
4871	DH72114099	Trần Đặng Khánh Hiền	D21_MAR01	20	22	8	20	5	75	Khá	
4872	DH72114205	Nguyễn Đình Hiếu	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4873	DH72104786	Nguyễn Lê Chí Hiếu	D21_MAR01	20	22	3	20	10	75	Khá	
4874	DH72109817	Phan Văn Hoàng	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4875	DH72100169	Võ Thị Cẩm Hồng	D21_MAR01	20	22	0	20	5	67	Khá	
4876	DH72114101	Nguyễn Thị Minh Huyền	D21_MAR01	20	22	0	20	6	68	Khá	
4877	DH72006585	Lê Hồng Anh Kiệt	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4878	DH72108761	Huỳnh Chí Lâm	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4879	DH72114286	Trần Đức Lâm	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4880	DH72114023	Nguyễn Thị Thùy Linh	D21_MAR01	20	22	0	20	10	72	Khá	
4881	DH72103443	Võ Thị Linh	D21_MAR01	20	22	0	20	5	67	Khá	
4882	DH72100404	Lê Thanh My	D21_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4883	DH72114625	Nguyễn Lê Thảo My	D21_MAR01	20	22	3	20	6	71	Khá	
4884	DH72102639	Lê Thị Bích Ngọc	D21_MAR01	20	22	0	20	5	67	Khá	
4885	DH72114252	Tạ Thị Thanh Ngọc	D21_MAR01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4886	DH72114640	Trần Thị Ánh Nguyệt	D21_MAR01	20	22	14	20	10	86	Tốt	
4887	DH72106180	Lê Thị Yến Nhi	D21_MAR01	20	25	0	20	0	65	Khá	
4888	DH72108666	Trương Thị Hồng Nhung	D21_MAR01	20	20	0	20	5	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4889	DH72114616	Võ Thị Hồng	Nhung	D21_MAR01	20	25	2	20	5	72	Khá	
4890	DH72005445	Huỳnh Công	Phúc	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4891	DH72114130	Nguyễn Hoàng	Quân	D21_MAR01	20	22	0	20	5	67	Khá	
4892	DH72109170	Tô Tuấn	Quang	D21_MAR01	20	22	0	20	5	67	Khá	
4893	DH72114562	Bùi Trí	Quyền	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4894	DH72114210	Võ Khánh	Sinh	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4895	DH72114218	Trần Văn	Tài	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4896	DH72114222	Trần Quốc	Thắng	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4897	DH72101060	Huỳnh Ngọc Lai	Thanh	D21_MAR01	20	22	0	20	5	67	Khá	
4898	DH72114732	Huỳnh Thanh	Thảo	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4899	DH72004362	Trần Hữu	Thịnh	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4900	DH72106741	Trần Võ Minh	Thư	D21_MAR01	20	22	5	20	0	67	Khá	
4901	DH72113863	Nguyễn Thị Nhật	Thương	D21_MAR01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4902	DH72114635	Nguyễn Phương	Thúy	D21_MAR01	20	22	2	20	10	74	Khá	
4903	DH72114157	Trần Thị Kim	Thúy	D21_MAR01	20	22	5	20	10	77	Khá	
4904	DH72110299	Cao Nguyễn Thị	Thùy	D21_MAR01	20	22	5	20	0	67	Khá	
4905	DH72114429	Trần Thị Thủy	Tiên	D21_MAR01	20	22	5	20	10	77	Khá	
4906	DH72114633	Võ Trương Hà	Tiên	D21_MAR01	20	20	0	20	6	66	Khá	
4907	DH72104618	Trần Lê Huỳnh	Tính	D21_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4908	DH72114248	Nguyễn Trần Quyên	Trâm	D21_MAR01	20	22	16	20	10	88	Tốt	
4909	DH72004530	Đàm Hải Thảo	Trang	D21_MAR01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4910	DH72103713	Trần Hoàng Thanh	Trúc	D21_MAR01	20	25	0	20	5	70	Khá	
4911	DH72102380	Mai Cẩm	Tú	D21_MAR01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4912	DH72105261	Trần Thị Cẩm	Tú	D21_MAR01	20	25	2	20	0	67	Khá	
4913	DH72114068	Nguyễn Vũ Như	Uyên	D21_MAR01	20	22	11	20	10	83	Tốt	
4914	DH72108693	Trần Ngọc Bảo	Uyên	D21_MAR01	20	25	5	20	6	76	Khá	
4915	DH72114482	Hà Thái	Vinh	D21_MAR01	20	22	2	20	4	68	Khá	
4916	DH72108738	Đỗ Nguyễn Tường	Vy	D21_MAR01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4917	DH72106112	Nguyễn Thụy Thanh Vy	D21_MAR01	20	22	6	20	5	73	Khá	
4918	DH72103582	Văn Minh Khánh Vy	D21_MAR01	20	22	0	20	5	67	Khá	
4919	DH72114297	Đào Thị ánh Xuân	D21_MAR01	20	22	2	20	6	70	Khá	
4920	DH72109593	Trần Nguyễn Duy An	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4921	DH72109636	Trương Nguyễn Gia Bảo	D21_MAR02	20	25	5	20	6	76	Khá	
4922	DH72109644	Nguyễn Thị Chân	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4923	DH72113327	Lê Phúc Cường	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4924	DH72109663	Đỗ Tiên Danh	D21_MAR02	20	22	11	20	6	79	Khá	
4925	DH72109714	Nguyễn Hồ Minh Đức	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4926	DH72109693	Nguyễn Thị Trúc Dương	D21_MAR02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4927	DH72109717	Lê Thị Hồng Gấm	D21_MAR02	20	22	11	20	6	79	Khá	
4928	DH72109726	Võ Trường Giang	D21_MAR02	20	25	6	20	0	71	Khá	
4929	DH72109727	Lê Thị Quỳnh Giao	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4930	DH72109770	Thái Gia Hân	D21_MAR02	20	25	6	20	0	71	Khá	
4931	DH72109754	Nguyễn Thị Thúy Hằng	D21_MAR02	20	25	0	20	6	71	Khá	
4932	DH72109755	Phan Thị Thu Hằng	D21_MAR02	20	22	14	20	6	82	Tốt	
4933	DH72110909	Nguyễn Trần Minh Hiếu	D21_MAR02	20	22	6	20	0	68	Khá	
4934	DH72101001	Phạm Thị Kim Hồng	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4935	DH72109829	Đỗ Lê Quốc Hùng	D21_MAR02	20	22	13	20	10	85	Tốt	
4936	DH72109857	Nguyễn Huỳnh Tuấn Hưng	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4937	DH72109848	Võ Đức Huy	D21_MAR02	20	25	3	20	0	68	Khá	
4938	DH72114052	Phạm Quốc Kiệt	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4939	DH72113783	Nguyễn Thị Ngọc Linh	D21_MAR02	20	22	9	20	0	71	Khá	
4940	DH72109934	Nguyễn Thị Trúc Linh	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4941	DH72109946	Nguyễn Ngọc Hồng Loan	D21_MAR02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
4942	DH72113534	Phạm Thị Kiều Loan	D21_MAR02	20	22	2	20	6	70	Khá	
4943	DH72109952	Nguyễn Dương Tấn Lộc	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4944	DH72114493	Trương Thanh Long	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4945	DH72109090	Trương Thị Trúc Ly	D21_MAR02	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
4946	DH72108938	Hồ Hoàng Mến	D21_MAR02	20	25	18	20	10	93	Xuất sắc	
4947	DH72109989	Nguyễn Gia Minh	D21_MAR02	20	22	12	20	6	80	Tốt	
4948	DH72109069	Nguyễn Ngọc Thảo My	D21_MAR02	20	22	3	20	0	65	Khá	
4949	DH72109996	Nguyễn Võ Trà My	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4950	DH72107606	Đoàn Thị Minh Nga	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4951	DH72110009	Lê Nguyễn Nga	D21_MAR02	20	22	5	20	0	67	Khá	
4952	DH72105146	Đàng Thị Tuyết Ngân	D21_MAR02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
4953	DH72104592	Hồ Vũ Hồng Nhi	D21_MAR02	20	25	10	20	0	75	Khá	
4954	DH72113529	Hoàng Lê Tâm Như	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4955	DH72108716	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4956	DH72110105	Trương Hồng Nhung	D21_MAR02	20	25	13	20	10	88	Tốt	
4957	DH72110122	Lê Trần Han Ny	D21_MAR02	20	22	0	20	6	68	Khá	
4958	DH72108868	Lê Cao Tín Phát	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4959	DH72110133	Phạm Hoàng Nhật Phi	D21_MAR02	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
4960	DH72113151	Phạm Lê Bảo Phúc	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4961	DH72110156	Trần Thị Thu Phương	D21_MAR02	20	25	12	20	0	77	Khá	
4962	DH72110167	Lê Hải Quân	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4963	DH72108948	Lê Hồng Quân	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4964	DH72114242	Lê Nguyễn Đình Quân	D21_MAR02	20	20	5	20	0	65	Khá	
4965	DH72110185	Phan Thị Ngọc Quyên	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4966	DH72110189	Võ Thị Hoàn Quyên	D21_MAR02	20	25	9	20	10	84	Tốt	
4967	DH72110206	Phạm Ngọc Hương Quỳnh	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4968	DH72109018	Trương Thúy Quỳnh	D21_MAR02	20	22	9	20	0	71	Khá	
4969	DH72110245	Huỳnh Ngọc Thu Thảo	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4970	DH72110246	Lê Thị Phương Thảo	D21_MAR02	20	25	0	20	0	65	Khá	
4971	DH72110254	Nguyễn Thị Thu Thảo	D21_MAR02	20	22	6	20	6	74	Khá	
4972	DH72110261	Trương Thị Phương Thảo	D21_MAR02	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
4973	DH72110284	Nguyễn Anh Thơ	D21_MAR02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4974	DH72110280	Lê Phước Thọ	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4975	DH72106909	Nguyễn Thị Anh Thư	D21_MAR02	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
4976	DH72110317	Nguyễn Thị Kim Thư	D21_MAR02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4977	DH72110294	Nguyễn Ngọc Thuận	D21_MAR02	20	22	3	20	0	65	Khá	
4978	DH72110326	Nguyễn Thị Hoài Thương	D21_MAR02	20	22	18	20	0	80	Tốt	
4979	DH72109073	Nguyễn Thị Thanh Thúy	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4980	DH72112879	Lê Thị Thu Thủy	D21_MAR02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
4981	DH72100117	Phan Thị Thu Thủy	D21_MAR02	20	25	6	20	0	71	Khá	
4982	DH72113420	Nguyễn Thị Bảo Trân	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4983	DH72110408	Cao Minh Trung	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4984	DH72113041	Phan Ngọc Tú	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4985	DH72110429	Chiêng Thư Tuấn	D21_MAR02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4986	DH72110443	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	D21_MAR02	20	20	12	20	0	72	Khá	
4987	DH72113733	Vòng Ngọc Phương Uyên	D21_MAR02	20	25	11	20	0	76	Khá	
4988	DH72108377	Lê Thanh Vân	D21_MAR02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
4989	DH72104110	Trần Phương Vinh	D21_MAR02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4990	DH72110491	Lê Kiều Vy	D21_MAR02	20	22	2	20	6	70	Khá	
4991	DH72107929	Trần Quốc An	D21_MAR03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4992	DH72107931	Nguyễn Kim Hoàng Anh	D21_MAR03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
4993	DH72108554	Nguyễn Linh Chi	D21_MAR03	20	22	7	20	5	74	Khá	
4994	DH72107687	Phạm Thị Anh Đào	D21_MAR03	20	20	2	20	10	72	Khá	
4995	DH72100026	Đào Trọng Đạt	D21_MAR03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
4996	DH72100023	Trần Thành Đạt	D21_MAR03	20	20	0	20	10	70	Khá	
4997	DH72103823	Trần Thị Thanh Diễm	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
4998	DH72106063	Lưu Trọng Đức	D21_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
4999	DH72109086	Võ Minh Đức	D21_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
5000	DH72108408	Trần Nguyễn Dy	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú	
5001	DH72106531	Phạm Thị Trúc	Giang	D21_MAR03	20	22	4	20	5	71	Khá	
5002	DH72104735	Nguyễn Thị Thu	Hằng	D21_MAR03	20	22	8	20	10	80	Tốt	
5003	DH72105248	Trần Thị Thúy	Hằng	D21_MAR03	20	22	2	20	5	69	Khá	
5004	DH72104586	Trần Yên	Hằng	D21_MAR03	20	22	10	20	10	82	Tốt	
5005	DH72101097	Nguyễn Hà Ngọc	Hiền	D21_MAR03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5006	DH72105267	Nguyễn Trung	Hiếu	D21_MAR03	20	22	5	20	5	72	Khá	
5007	DH72101261	Nguyễn Tấn	Huy	D21_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
5008	DH72100009	Lê An	Khang	D21_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
5009	DH72101210	Trần Gia	Khang	D21_MAR03	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5010	DH72106576	Trần Bình	Khiêm	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
5011	DH72104606	Huỳnh Anh	Khoa	D21_MAR03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5012	DH72108219	Nguyễn Đăng	Khoa	D21_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
5013	DH72106975	Lê Thị Mộng	Kiều	D21_MAR03	20	25	0	20	5	70	Khá	
5014	DH72107482	Lưu Thị Thúy	Kiều	D21_MAR03	20	25	0	20	5	70	Khá	
5015	DH72107738	Nguyễn Hoàng	Lâm	D21_MAR03	20	25	0	20	5	70	Khá	
5016	DH72107495	Nguyễn Hoàng Phi	Lâm	D21_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
5017	DH72108617	Nguyễn Thị Thùy	Linh	D21_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
5018	DH72102017	Trần Thị Mỹ	Linh	D21_MAR03	20	20	2	20	5	67	Khá	
5019	DH72101577	Cao Hữu	Lộc	D21_MAR03	20	22	3	20	10	75	Khá	
5020	DH72107876	Phạm Tấn	Lộc	D21_MAR03	20	22	2	20	5	69	Khá	
5021	DH72106110	Vũ Hiền	Lương	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
5022	DH72107590	Trương Hải	Mi	D21_MAR03	20	25	0	20	5	70	Khá	
5023	DH72107438	Chung Nguyễn Cao	Minh	D21_MAR03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5024	DH72106737	Nguyễn Thị Tuyết	Nga	D21_MAR03	20	25	2	20	5	72	Khá	
5025	DH72107376	Nguyễn Ngọc	Nguyên	D21_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
5026	DH72107042	Trần Hiếu	Nhân	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
5027	DH72106446	Võ Ngọc Yên	Nhi	D21_MAR03	20	22	2	20	5	69	Khá	
5028	DH72107464	Trương Đình Nhật	Quân	D21_MAR03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5029	DH72107632	Nguyễn Thùy Quyên	D21_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
5030	DH72107976	Nguyễn Lương Phú Sang	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
5031	DH72108300	Lê Văn Tài	D21_MAR03	20	25	0	20	0	65	Khá	
5032	DH72107591	Bùi Như Tâm	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
5033	DH72107004	Nguyễn Duy Thái	D21_MAR03	20	22	0	20	10	72	Khá	
5034	DH72107264	Dương Thành Thắng	D21_MAR03	20	22	2	20	5	69	Khá	
5035	DH72108089	Huỳnh Ngọc Nguyệt	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
5036	DH72108779	Lý Thanh Thảo	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
5037	DH72108185	Lê Huỳnh Trúc Thi	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
5038	DH72108031	Đặng Thị Mỹ Thơ	D21_MAR03	20	22	8	20	5	75	Khá	
5039	DH72100549	Võ Ngọc Mai Tiên	D21_MAR03	20	25	0	20	5	70	Khá	
5040	DH72107560	Phạm Anh Tiệp	D21_MAR03	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5041	DH72107404	Trần Bích Tô	D21_MAR03	20	20	0	20	5	65	Khá	
5042	DH72101179	Mat Linh Trang	D21_MAR03	20	22	5	20	5	72	Khá	
5043	DH72107777	Phạm Thị Mai Trang	D21_MAR03	20	22	4	20	5	71	Khá	
5044	DH72100446	Lâm Đức Trí	D21_MAR03	20	25	0	20	0	65	Khá	
5045	DH72107476	Ngô Hồng ánh Trúc	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
5046	DH72104144	Nguyễn Trần Anh Tú	D21_MAR03	20	22	6	20	10	78	Khá	
5047	DH72108934	Võ Văn Tuấn	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
5048	DH72101230	Quan Quốc Uy	D21_MAR03	20	25	5	20	10	80	Tốt	
5049	DH72106132	Võ Thị Vân	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
5050	DH72108206	Nguyễn Văn Vinh	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
5051	DH72108090	Nguyễn T Vương Triệu Vy	D21_MAR03	20	22	2	20	5	69	Khá	
5052	DH72107643	Lê Nguyễn Hồng Xuân	D21_MAR03	20	25	10	20	5	80	Tốt	
5053	DH72108158	Trần Thị Ngọc Yến	D21_MAR03	20	22	0	20	5	67	Khá	
5054	DH72100445	Cao Thị Thùy An	D21_MAR04	20	25	5	20	6	76	Khá	
5055	DH72108257	Lê Huỳnh Anh	D21_MAR04	20	20	0	20	6	66	Khá	
5056	DH72109606	Nguyễn Lan Anh	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5057	DH72106126	Nguyễn Thị Lan Anh	D21_MAR04	20	25	2	20	6	73	Khá	
5058	DH72109620	Vương Thị Mai Anh	D21_MAR04	20	20	0	20	6	66	Khá	
5059	DH72108669	Lâm Vũ Bảo	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5060	DH72110603	Nguyễn Lê Gia Bảo	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5061	DH72100513	Phạm Thanh Bình	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5062	DH72100872	Trương Thanh Bình	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5063	DH72103400	Nguyễn Thị Hồng Đào	D21_MAR04	20	25	11	20	0	76	Khá	
5064	DH72100013	Huỳnh Bửu Doanh	D21_MAR04	20	25	2	20	6	73	Khá	
5065	DH72110833	Nguyễn Thành Được	D21_MAR04	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5066	DH72106863	Đoàn Thanh Duy	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5067	DH72103647	Dương Minh Hải	D21_MAR04	20	25	5	20	10	80	Tốt	
5068	DH72101049	Phạm Trần Duy Hân	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5069	DH72107480	Phùng Gia Hân	D21_MAR04	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5070	DH72109743	Châu Nhật Hào	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5071	DH72110888	Trương Minh Hiến	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5072	DH72113085	Đinh Thị Thúy Hồng	D21_MAR04	20	20	4	20	0	64	Trung Bình	
5073	DH72106119	Nguyễn Quốc Hưng	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5074	DH72113007	Trần Thị Thu Hương	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5075	DH72111005	Lê Anh Huy	D21_MAR04	20	22	6	20	6	74	Khá	
5076	DH71905623	Nguyễn Hoàng Huy	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5077	DH72109872	Nguyễn Bảo Khang	D21_MAR04	20	22	5	20	0	67	Khá	
5078	DH72108095	Phan Gia Khánh	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5079	DH72114203	Nguyễn Thị Diễm Kiều	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5080	DH72109916	Đặng Thu Liên	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5081	DH72108062	Phạm Hoàng Trúc Linh	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5082	DH72109978	Nguyễn Thị Như Mai	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5083	DH72114302	Phạm Thị Tuyết Mai	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5084	DH72109993	Huỳnh Thị Trà My	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5085	DH72114115	Lê Nhật	Nam	D21_MAR04	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5086	DH72104608	Phan Trọng	Nam	D21_MAR04	20	22	5	20	10	77	Khá	
5087	DH72106175	Bùi Phạm Tú	Ngân	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5088	DH72110013	Bùi Thị Kim	Ngân	D21_MAR04	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
5089	DH72100550	Lê Tuyết	Ngân	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5090	DH72101441	Nguyễn Thị Kiều	Ngân	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5091	DH72101311	Nguyễn Thị Kim	Ngân	D21_MAR04	20	25	5	20	0	70	Khá	
5092	DH72113425	Lê Thanh	Nguyên	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5093	DH72110053	Triệu Ngọc Thảo	Nguyên	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5094	DH72100025	Lâm Thiện	Nhân	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5095	DH72114676	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	D21_MAR04	20	22	5	20	0	67	Khá	
5096	DH72114647	Nguyễn Thị Yên	Nhi	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5097	DH72110087	Trần Ngọc Thái	Nhi	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5098	DH72110088	Trần Thị Yên	Nhi	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5099	DH72105725	Trần Yên	Nhi	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5100	DH72110108	Hồ Phương	Như	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5101	DH72110103	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5102	DH72101435	Trần Thị Kim	Oanh	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5103	DH72105784	Mai Hưng	Phát	D21_MAR04	20	22	5	20	8	75	Khá	
5104	DH72101997	Phan Lê Loan	Phượng	D21_MAR04	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5105	DH72100470	Lê Minh	Quân	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5106	DH72110179	Võ Hữu	Quốc	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5107	DH72104575	Phạm Thị	Quý	D21_MAR04	20	25	8	20	0	73	Khá	
5108	DH72114411	Phạm Ngọc	Sang	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5109	DH72110251	Nguyễn Phương	Thảo	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5110	DH72114304	Nguyễn Thị Thu	Thảo	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5111	DH72114471	Nguyễn Chí	Thao	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5112	DH72110320	Tạ Vũ Anh	Thư	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5113	DH72110346	Hoàng Tô Đức Toàn	D21_MAR04	20	22	6	20	0	68	Khá	
5114	DH72100076	Trần Nguyễn Ngọc Trâm	D21_MAR04	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5115	DH72101166	Phạm Ngọc Thùy Trang	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5116	DH72110387	Liêu Thanh Ngọc Trinh	D21_MAR04	20	22	3	20	0	65	Khá	
5117	DH72110392	Đặng Hữu Trọng	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5118	DH72100193	Nguyễn Trịnh Thanh Trúc	D21_MAR04	20	20	0	20	6	66	Khá	
5119	DH72100551	Phạm Thanh Trường	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5120	DH72100573	Huỳnh Ngọc Minh Tuấn	D21_MAR04	20	20	0	20	3	63	Trung Bình	
5121	DH72110436	Bùi Thị Kim Tuyền	D21_MAR04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5122	DH72113872	Nguyễn Việt Minh Vũ	D21_MAR04	20	20	0	20	6	66	Khá	
5123	DH72110485	Văn Đình Nguyễn Vũ	D21_MAR04	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
5124	DH72110504	Trần Lê Yên Vy	D21_MAR04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5125	DH72109585	Đặng Trường An	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5126	DH72109641	Trần Thị Nhã Ca	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5127	DH72113728	Trịnh Quốc Hoàn Cầu	D21_MAR05	20	22	12	20	6	80	Tốt	
5128	DH72114156	Trần Đăng Cơ	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5129	DH72113122	Nguyễn Thành Đạt	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5130	DH72113762	Đoàn Thị Xuân Diệu	D21_MAR05	20	22	8	20	6	76	Khá	
5131	DH72109720	Nguyễn Trà Giang	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5132	DH72109733	Nguyễn Hồng Hà	D21_MAR05	20	22	6	20	0	68	Khá	
5133	DH72109735	Nguyễn Ngọc Ngân Hà	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5134	DH72109771	Trịnh Thị Ngọc Hân	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5135	DH72114515	Nguyễn Thục Hiền	D21_MAR05	20	22	6	20	0	68	Khá	
5136	DH72113291	Huỳnh Trung Hiếu	D21_MAR05	20	25	14	20	10	89	Tốt	
5137	DH72109800	Đặng Thu Hoài	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5138	DH72109860	Lê Thị Thu Hương	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5139	DH72109851	Trịnh Mỹ Huyền	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5140	DH72112729	Vô Thu Huyền	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5141	DH72109893	Nguyễn Ngọc Minh Khuê	D21_MAR05	20	20	6	20	0	66	Khá	
5142	DH72109894	Huỳnh Nguyễn Gia Khương	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5143	DH72113032	Nghiêm Thị Huyền Linh	D21_MAR05	20	22	3	20	10	75	Khá	
5144	DH72109929	Nguyễn Thị Kiều Linh	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5145	DH72109932	Nguyễn Thị Ngọc Linh	D21_MAR05	20	22	0	20	6	68	Khá	
5146	DH72109935	Nguyễn Thụy Khánh Linh	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5147	DH72109944	Hồ Thị Hồng Loan	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5148	DH72109982	Đình Công Mạnh	D21_MAR05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5149	DH72113556	Trần Thị Thảo My	D21_MAR05	20	22	3	20	0	65	Khá	
5150	DH72110023	Nguyễn Thị Kim Ngân	D21_MAR05	20	22	8	20	10	80	Tốt	
5151	DH72110032	Trương Thị Tuyết Ngân	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5152	DH72110037	Huỳnh Ninh Yên Ngọc	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5153	DH72110040	Lê Thụy Hồng Ngọc	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5154	DH72110041	Ngô Thị Cẩm Ngọc	D21_MAR05	20	22	3	20	0	65	Khá	
5155	DH72110058	Phạm Thị Thanh Nhân	D21_MAR05	20	22	3	20	0	65	Khá	
5156	DH72110082	Nguyễn Trần Yên Nhi	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5157	DH72110123	Đặng Thị Hoàng Oanh	D21_MAR05	20	25	8	20	10	83	Tốt	
5158	DH72110132	Đình Thị Phấn	D21_MAR05	20	22	5	20	0	67	Khá	
5159	DH72110134	Nguyễn Tiến Phong	D21_MAR05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5160	DH72110142	Nguyễn Mai Hoàng Phúc	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5161	DH72110143	Nguyễn Trọng Phúc	D21_MAR05	20	22	0	20	6	68	Khá	
5162	DH72113470	Trần Hoàng Phúc	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5163	DH72110158	Vũ Thị Thanh Phương	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5164	DH72110176	La Tâm Quốc	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5165	DH72110201	Nguyễn Đình Thị Yên Quỳnh	D21_MAR05	20	22	8	20	8	78	Khá	
5166	DH72110221	Nguyễn Tấn Tài	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5167	DH72110266	Nguyễn Thị Hồng Thắm	D21_MAR05	20	22	2	20	6	70	Khá	
5168	DH72114612	Trần Đăng Xuân Thắng	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5169	DH72110240	Phạm Văn	Thao	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5170	DH72110258	Tổng Phương	Thảo	D21_MAR05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5171	DH72110281	Huỳnh Thị Kim	Thoa	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5172	DH72110321	Trần Huỳnh Ngọc	Thư	D21_MAR05	20	22	3	20	0	65	Khá	
5173	DH72110324	Văn Thị Anh	Thư	D21_MAR05	20	22	3	20	0	65	Khá	
5174	DH72110291	Cao Bảo	Thuận	D21_MAR05	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
5175	DH72110308	Tài Nữ An	Thuyên	D21_MAR05	20	22	5	20	10	77	Khá	
5176	DH72110343	Lê Anh	Toại	D21_MAR05	20	22	18	20	8	88	Tốt	
5177	DH72112927	Nguyễn Ngọc	Trác	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5178	DH72110364	Lê Thị Ngọc	Trâm	D21_MAR05	20	22	6	20	0	68	Khá	
5179	DH72110370	Phạm Mỹ Phương	Trâm	D21_MAR05	20	22	3	20	0	65	Khá	
5180	DH72110371	Phùng Hồ Bảo	Trâm	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5181	DH72110375	Lý Ngọc Bảo	Trân	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5182	DH72110379	Nguyễn Trần Bảo	Trân	D21_MAR05	20	22	6	20	0	68	Khá	
5183	DH72110389	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Trình	D21_MAR05	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
5184	DH72113359	Lê Diệp Thanh	Trúc	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5185	DH72110410	Đặng Bảo Ngọc	Trung	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5186	DH72114563	Nguyễn ánh	Tuyết	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5187	DH72110458	Mai Thị Phương	Uyên	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5188	DH72110472	Phạm Lê Thảo	Vân	D21_MAR05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5189	DH72110478	Tiết Khánh	Vi	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5190	DH72110480	Trương Nguyễn Thúy	Vi	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5191	DH72110495	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5192	DH72110496	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	D21_MAR05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5193	DH72110499	Nguyễn Trúc	Vy	D21_MAR05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5194	DH72110515	Bùi Thị	Yên	D21_MAR05	20	25	10	20	10	85	Tốt	
5195	DH72106627	Nguyễn Hồng	Anh	D21_TC01	20	25	2	20	0	67	Khá	
5196	DH72105313	Đặng Minh	Chí	D21_TC01	20	25	12	20	0	77	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5197	DH72100229	Đoàn Phương Dung	D21_TC01	20	25	0	20	6	71	Khá	
5198	DH72106776	Lê Dương Ngọc Dung	D21_TC01	20	25	2	20	0	67	Khá	
5199	DH72104544	Lê Quỳnh Giang	D21_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5200	DH72102489	Huỳnh Thị Hiếu Hân	D21_TC01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5201	DH72107465	Lê Nhật Hào	D21_TC01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5202	DH72107145	Vũ Thị Tuyết Hậu	D21_TC01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5203	DH72108370	Đinh Thị Kim Hiền	D21_TC01	20	22	6	20	0	68	Khá	
5204	DH72109035	Phạm Thị Quỳnh Hoa	D21_TC01	20	25	2	20	6	73	Khá	
5205	DH72106395	Nguyễn Thanh Hương	D21_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5206	DH72106053	Trần Vũ Quang Huy	D21_TC01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5207	DH72105152	Lê Tuấn Kiệt	D21_TC01	20	22	6	20	0	68	Khá	
5208	DH72105969	Huỳnh Đông Lai	D21_TC01	20	22	0	20	6	68	Khá	
5209	DH72100479	Võ Thị Hoàng Lan	D21_TC01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5210	DH72100546	Phạm Thị Kim Loan	D21_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5211	DH72106716	Nguyễn Đoàn Đức Mạnh	D21_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5212	DH72107444	Nguyễn Thị Kiều Mến	D21_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5213	DH72100105	Lê Thị Thùy Ngân	D21_TC01	20	22	13	20	10	85	Tốt	
5214	DH72100758	Lê Thị Hồng Ngọc	D21_TC01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5215	DH72107357	Lê Thị Kim Ngọc	D21_TC01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
5216	DH72107770	Lữ Như Ngọc	D21_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5217	DH72105117	Trần Hồng Ngọc	D21_TC01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
5218	DH72108273	Nguyễn Ngọc Nguyên	D21_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5219	DH72106570	Trần Tài Nguyên	D21_TC01	20	25	2	20	0	67	Khá	
5220	DH72106518	Lê Trương Thảo Nhi	D21_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5221	DH72106578	Mai Thị Tuyết Nhi	D21_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5222	DH72107781	Phạm Dương Uyên Nhi	D21_TC01	20	25	3	20	10	78	Khá	
5223	DH72107432	Lê Huỳnh Như	D21_TC01	20	22	3	20	0	65	Khá	
5224	DH72108537	Nguyễn Thị Hồng Nhung	D21_TC01	20	25	17	20	0	82	Tốt	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5225	DH72105571	Ngô Tấn	Phát	D21_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5226	DH72108817	Nguyễn Đào Gia	Phụng	D21_TC01	20	22	8	20	10	80	Tốt	
5227	DH72101483	Phan Hồng	Phuong	D21_TC01	20	22	0	20	10	72	Khá	
5228	DH72106532	Lê Minh	Quân	D21_TC01	20	22	5	20	5	72	Khá	
5229	DH72103201	Lê Thị Huỳnh	Quanh	D21_TC01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5230	DH72105951	Lê Hữu	Tâm	D21_TC01	20	25	3	20	5	73	Khá	
5231	DH72100024	Phạm Nguyễn Vĩ	Thái	D21_TC01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5232	DH72107492	Lê Thị Huỳnh	Thắm	D21_TC01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5233	DH72100260	Đặng Ngọc Hiếu	Thảo	D21_TC01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5234	DH72108600	Bùi Quang	Thiện	D21_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5235	DH72100257	Trương Kim	Thơ	D21_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5236	DH72101214	Đoàn Thị Vy	Thư	D21_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5237	DH72108780	Nguyễn Hồng	Thư	D21_TC01	20	25	8	20	5	78	Khá	
5238	DH72105123	Lê Thị Minh	Thùy	D21_TC01	20	25	8	20	0	73	Khá	
5239	DH72101550	Nguyễn Cẩm	Tiên	D21_TC01	20	25	8	20	5	78	Khá	
5240	DH72106636	Nguyễn Hữu	Toàn	D21_TC01	20	22	8	20	10	80	Tốt	
5241	DH72100536	Phan Nguyễn Hương	Trang	D21_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5242	DH72108232	Triệu Thị	Trang	D21_TC01	20	20	5	20	0	65	Khá	
5243	DH72106705	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	D21_TC01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5244	DH72106215	Nguyễn Thanh	Trúc	D21_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5245	DH72107470	Lê Thị Ngọc	Tú	D21_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5246	DH72100764	Nguyễn Thanh	Tú	D21_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5247	DH72101033	Huỳnh Thị ánh	Tuyết	D21_TC01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5248	DH72103586	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Tuyết	D21_TC01	20	25	11	20	0	76	Khá	
5249	DH72104049	Cao Ngọc Thảo	Uyên	D21_TC01	20	25	20	20	0	85	Tốt	
5250	DH72107469	Võ Hồng	Vân	D21_TC01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5251	DH72101581	Trần Quang	Vinh	D21_TC01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5252	DH72108739	Lê Thị Phương	Vy	D21_TC01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5253	DH72113234	Nguyễn Hồ Bảo Anh	D21_TC02	20	22	0	20	2	64	Trung Bình	
5254	DH72109617	Phan Huế Anh	D21_TC02	20	22	4	20	5	71	Khá	
5255	DH72100109	Nguyễn Thị Trung ánh	D21_TC02	20	20	5	20	10	75	Khá	
5256	DH72100553	Nguyễn Tuấn Bảo	D21_TC02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5257	DH72109661	Nguyễn Phi Cường	D21_TC02	20	20	0	20	3	63	Trung Bình	
5258	DH72103098	Đỗ Tuấn Đạt	D21_TC02	20	25	8	20	4	77	Khá	
5259	DH72113335	Lê Thụy Ngọc Diễm	D21_TC02	20	22	3	20	10	75	Khá	
5260	DH72100683	Ngô Thị Thùy Dung	D21_TC02	20	25	11	20	0	76	Khá	
5261	DH72109072	Phạm Thị Mỹ Dung	D21_TC02	20	22	12	20	10	84	Tốt	
5262	DH72110727	Đỗ Nguyễn Nhựt Dương	D21_TC02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5263	DH72109676	Nguyễn Hoàng Duy	D21_TC02	20	22	0	20	5	67	Khá	
5264	DH72109768	Phạm Bửu Hân	D21_TC02	20	20	9	20	1	70	Khá	
5265	DH72109748	Nguyễn Quang Hào	D21_TC02	20	20	3	20	3	66	Khá	
5266	DH72109787	Trần Thị Hiền	D21_TC02	20	22	5	20	6	73	Khá	
5267	DH72100459	Nguyễn Ngô Trung Hiếu	D21_TC02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5268	DH72109796	Âu Mỹ Hoa	D21_TC02	20	22	0	20	6	68	Khá	
5269	DH72114177	Mai Huỳnh Huy	D21_TC02	20	25	0	20	5	70	Khá	
5270	DH72109841	Nguyễn Minh Nhật Huy	D21_TC02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5271	DH72001799	Nguyễn Thanh Huy	D21_TC02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5272	DH72105212	Nguyễn Thị Phương Huyền	D21_TC02	20	20	20	20	10	90	Xuất sắc	
5273	DH72114167	Hà Hữu Thiên Kim	D21_TC02	20	20	0	20	6	66	Khá	
5274	DH72109903	Lê Võ Hoàng Kim	D21_TC02	20	20	0	20	4	64	Trung Bình	
5275	DH72100728	Nguyễn Ngọc Lâm	D21_TC02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5276	DH72112860	Huỳnh Lê	D21_TC02	20	20	0	20	5	65	Khá	
5277	DH72109914	Đình Thanh Liêm	D21_TC02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5278	DH72109919	Chung Hoàng Linh	D21_TC02	20	22	0	20	9	71	Khá	
5279	DH72109936	Nguyễn Vũ Phương Linh	D21_TC02	20	20	0	20	10	70	Khá	
5280	DH72101708	Trần Gia Khánh Linh	D21_TC02	20	22	0	20	10	72	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5281	DH72109940	Trần Thị Mỹ Linh	D21_TC02	20	25	0	20	5	70	Khá	
5282	DH72114652	Kiều Doãn Luru	D21_TC02	20	20	0	20	6	66	Khá	
5283	DH72109973	Đỗ Thị Thanh Mai	D21_TC02	20	22	5	20	3	70	Khá	
5284	DH72114739	Phạm Đăng Hiếu Ngân	D21_TC02	20	20	11	20	5	76	Khá	
5285	DH72114362	Nguyễn Thị Bích Ngọc	D21_TC02	20	22	4	20	9	75	Khá	
5286	DH72110045	Trần ái Ngọc	D21_TC02	20	22	3	20	0	65	Khá	
5287	DH72110052	Nguyễn Thảo Nguyên	D21_TC02	20	20	0	20	10	70	Khá	
5288	DH72110076	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	D21_TC02	20	22	2	20	10	74	Khá	
5289	DH72101568	Trần Đức Nhiên	D21_TC02	20	22	3	20	5	70	Khá	
5290	DH72110127	Nguyễn Thành Phát	D21_TC02	20	20	0	20	9	69	Khá	
5291	DH72103364	Nguyễn Thị Thu Phương	D21_TC02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5292	DH72110175	Hoàng Gia Anh Quốc	D21_TC02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5293	DH72101551	Nguyễn Minh Quý	D21_TC02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5294	DH72111678	Phan Lương Sỹ	D21_TC02	20	20	20	20	10	90	Xuất sắc	
5295	DH72100336	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	D21_TC02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5296	DH72110233	Phạm Trần Vân Thanh	D21_TC02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5297	DH72111828	Nguyễn Duy Thoại	D21_TC02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5298	DH72114628	Lê Hoàng Thụ	D21_TC02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5299	DH72112824	Lê Thị Mỹ Tiên	D21_TC02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5300	DH72100135	Nguyễn Thị Thủy Tiên	D21_TC02	20	25	14	20	10	89	Tốt	
5301	DH72110337	Nguyễn Thanh Tiến	D21_TC02	20	22	0	20	10	72	Khá	
5302	DH72110338	Phạm Quốc Tiến	D21_TC02	20	20	0	20	5	65	Khá	
5303	DH72110350	Đỗ Thị Đài Trang	D21_TC02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5304	DH72108680	Nguyễn Hữu Trí	D21_TC02	20	22	0	20	5	67	Khá	
5305	DH72110445	Dư Kim Tuyển	D21_TC02	20	22	0	20	5	67	Khá	
5306	DH72114549	Trần Đình Minh Tuyển	D21_TC02	20	25	0	20	9	74	Khá	
5307	DH72110467	Huỳnh Ngọc Tuyết Vân	D21_TC02	20	22	3	20	6	71	Khá	
5308	DH72110484	Lê Phan Hoàng Vũ	D21_TC02	20	22	0	20	5	67	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5309	DH72114494	Nguyễn Ngọc Bảo Yên	D21_TC02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5310	DH72109592	Phi Lê Ngọc An	D21_TC03	20	22	3	20	6	71	Khá	
5311	DH72113806	Đường Sở Đình	D21_TC03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5312	DH72109712	Nguyễn Thị Thục Đoan	D21_TC03	20	20	12	20	6	78	Khá	
5313	DH72109669	Trịnh Thị Thùy Dung	D21_TC03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5314	DH72112889	Nguyễn Thị Kiều Giang	D21_TC03	20	22	0	20	6	68	Khá	
5315	DH72113038	Lương Nguyễn Dương Hạ	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5316	DH72107534	Nguyễn Gia Hân	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5317	DH72109777	Trần Thị Thu Hậu	D21_TC03	20	25	6	20	6	77	Khá	
5318	DH72109810	Hồ Huy Hoàng	D21_TC03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5319	DH72109813	Nguyễn Thị Kim Hoàng	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5320	DH72109825	Hồ Thị Thanh Huệ	D21_TC03	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
5321	DH72109836	Lê Gia Huy	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5322	DH72109842	Nguyễn Quang Huy	D21_TC03	20	25	5	20	6	76	Khá	
5323	DH72114720	Nguyễn Duy Khánh	D21_TC03	20	20	2	20	6	68	Khá	
5324	DH72111154	Trần Đăng Khôi	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5325	DH72109901	Lê Thị Thúy Kiều	D21_TC03	20	20	0	20	6	66	Khá	
5326	DH72112982	Trần Hoàng Lê	D21_TC03	20	22	5	20	0	67	Khá	
5327	DH72109921	Dương Trúc Linh	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5328	DH72109928	Nguyễn Khánh Linh	D21_TC03	20	22	8	20	0	70	Khá	
5329	DH72109931	Nguyễn Thị Mỹ Linh	D21_TC03	20	25	0	20	0	65	Khá	
5330	DH72109948	Trịnh Thiêm Long	D21_TC03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5331	DH72109949	Trương Kim Long	D21_TC03	20	20	5	20	0	65	Khá	
5332	DH72102822	Lưu Kim Lương	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5333	DH72109994	Nguyễn Lê Trà My	D21_TC03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5334	DH72110011	Nguyễn Ngọc Nga	D21_TC03	20	22	2	20	6	70	Khá	
5335	DH72110012	Quách Ngọc Nga	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5336	DH72110015	Đặng Huỳnh Thiên Ngân	D21_TC03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5337	DH72110021	Nguyễn Kim	Ngân	D21_TC03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5338	DH72110029	Phụng Châu Tuyết	Ngân	D21_TC03	20	22	11	20	6	79	Khá	
5339	DH72110033	Võ Thị Khoa	Nghi	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5340	DH72110063	Phạm Nguyễn Thành	Nhân	D21_TC03	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
5341	DH72113827	La Thị Xuân	Nhi	D21_TC03	20	20	5	20	0	65	Khá	
5342	DH72110072	Lê Hoài	Nhi	D21_TC03	20	25	0	20	0	65	Khá	
5343	DH72105151	Trần Phạm Huyền	Nhi	D21_TC03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5344	DH72110098	Lê Thị Hồng	Nhung	D21_TC03	20	25	0	20	6	71	Khá	
5345	DH72110139	Mai Trọng	Phúc	D21_TC03	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
5346	DH72113308	Hồ Như	Phụng	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5347	DH72114468	Nguyễn Thành	Phước	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5348	DH72114656	Phạm Dương Ngọc	Phượng	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5349	DH72111645	Nguyễn Vân	Quỳnh	D21_TC03	20	22	0	20	6	68	Khá	
5350	DH72110213	Vũ Cao	Sáng	D21_TC03	20	22	13	20	6	81	Tốt	
5351	DH72110239	Tạ Phúc	Thành	D21_TC03	20	22	3	20	0	65	Khá	
5352	DH72114056	Trịnh Công	Thành	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5353	DH72110277	Vũ Khánh	Thiện	D21_TC03	20	25	0	20	0	65	Khá	
5354	DH72113943	Lê Minh	Tiến	D21_TC03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5355	DH72110363	Cù Nguyễn Ngọc	Trâm	D21_TC03	20	22	8	20	6	76	Khá	
5356	DH72110355	Nguyễn Thị Thùy	Trang	D21_TC03	20	22	0	20	6	68	Khá	
5357	DH72110383	Trần Minh	Trí	D21_TC03	20	25	5	20	0	70	Khá	
5358	DH72110395	Dương Ngọc Thanh	Trúc	D21_TC03	20	22	3	20	6	71	Khá	
5359	DH72110407	Trần Thị Thanh	Trúc	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5360	DH72110411	Lại Quốc	Trung	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5361	DH72110420	Nguyễn Trần Tiến	Trường	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5362	DH72110430	Lê Thái	Tuấn	D21_TC03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5363	DH72110470	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	D21_TC03	20	25	9	20	6	80	Tốt	
5364	DH72106061	Huỳnh Cao Phương	Vy	D21_TC03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5365	DH72110511	Lê Thị Mỹ ý	D21_TC03	20	22	6	20	0	68	Khá	
5366	DH72110524	Phạm Thị Ngọc Yên	D21_TC03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5367	DH72114007	Phan Phụng Bảo Yên	D21_TC03	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
5368	DH72201949	Trần Minh Chiến	D22_QT01	20	22	5	20	6	73	Khá	
5369	DH72200134	Huỳnh Tấn Cường	D22_QT01	20	20	7	20	0	67	Khá	
5370	DH72201961	Nguyễn Thanh Danh	D22_QT01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5371	DH72201993	Bùi Mai Bảo Duy	D22_QT01	20	22	17	20	6	85	Tốt	
5372	DH72200146	Phạm Nguyễn Nhật Duy	D22_QT01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
5373	DH72202006	Phạm Nguyễn Phương Duyên	D22_QT01	20	25	8	20	0	73	Khá	
5374	DH72200609	Phạm Văn Giới	D22_QT01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5375	DH72202022	Lương Thị Hồng Hân	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5376	DH72202024	Nguyễn Gia Hân	D22_QT01	20	22	5	20	6	73	Khá	
5377	DH72202030	Đỗ Thị Thu Hằng	D22_QT01	20	22	9	20	6	77	Khá	
5378	DH72202050	Nguyễn Thị Thu Hiền	D22_QT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
5379	DH72202053	Trần Thị Huệ Hiền	D22_QT01	20	22	9	20	0	71	Khá	
5380	DH72200157	Nguyễn Đức Bạch Hiếu	D22_QT01	20	20	20	20	8	88	Tốt	
5381	DH72202064	Trần Thị Thu Hòa	D22_QT01	20	25	18	20	10	93	Xuất sắc	
5382	DH72202065	Lê Thanh Hoài	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5383	DH72114310	Phan Thị Thu Hương	D22_QT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5384	DH72113818	Đỗ Khánh Huy	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5385	DH72200769	Lê Lâm Huy	D22_QT01	20	20	13	20	8	81	Tốt	
5386	DH72202096	Huỳnh Thị Mỹ Huyền	D22_QT01	20	25	8	20	8	81	Tốt	
5387	DH72202106	Nguyễn Bá Minh Khang	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5388	DH72200900	Dương Đăng Khoa	D22_QT01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5389	DH72202120	Nguyễn Đình Khôi	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5390	DH72202123	Nguyễn Phước Khôi	D22_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5391	DH72202136	Trần Âu Chí Lạc	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5392	DH72202146	Huỳnh Thị Thùy Linh	D22_QT01	20	25	14	20	10	89	Tốt	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5393	DH72111304	Lê Trần Ngọc	Minh	D22_QT01	20	20	5	20	0	65	Khá	
5394	DH72202188	Nguyễn Thị Trà	My	D22_QT01	20	25	14	20	0	79	Khá	
5395	DH72202196	Nguyễn Phan Thanh	Nam	D22_QT01	20	22	8	20	0	70	Khá	
5396	DH72202201	Cao Thanh	Ngân	D22_QT01	20	25	11	20	0	76	Khá	
5397	DH72202243	Châu Tuyết	Nhi	D22_QT01	20	22	0	20	6	68	Khá	
5398	DH72202254	Phạm Yên	Nhi	D22_QT01	20	25	15	20	10	90	Xuất sắc	
5399	DH72114742	Trần Huỳnh Thảo	Nhi	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5400	DH72202259	Trịnh Nguyễn An	Nhi	D22_QT01	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
5401	DH72108830	Nguyễn Thiện	Nhiên	D22_QT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5402	DH72202262	Lê Thị Huỳnh	Như	D22_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5403	DH72202269	Phan Thị Huỳnh	Như	D22_QT01	20	25	10	20	8	83	Tốt	
5404	DH72111494	Nguyễn Hoàng	Phong	D22_QT01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5405	DH72201220	Lý Thế	Phú	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5406	DH72202300	Nguyễn Thị Ngọc	Phượng	D22_QT01	20	22	8	20	6	76	Khá	
5407	DH72201872	Nguyễn Như	Quỳnh	D22_QT01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5408	DH72106725	Trần Thanh Thái	Sơn	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5409	DH72202329	Trần Thị Thanh	Tâm	D22_QT01	20	22	3	20	6	71	Khá	
5410	DH72202332	Đoàn Quốc	Tân	D22_QT01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5411	DH72201409	Huỳnh Nhật	Tân	D22_QT01	20	20	7	20	0	67	Khá	
5412	DH72100480	Trần Ngọc	Thạch	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5413	DH72202339	Nguyễn Thị Kim	Thân	D22_QT01	20	22	13	20	10	85	Tốt	
5414	DH72100541	Trương Quốc	Thắng	D22_QT01	20	20	5	20	0	65	Khá	
5415	DH72201457	Lý Quán	Thành	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5416	DH72202353	Ngô Thiều Phương	Thảo	D22_QT01	20	25	3	20	6	74	Khá	
5417	DH72202357	Nguyễn Thu	Thảo	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5418	DH72202369	Trần Đình	Thi	D22_QT01	20	22	13	20	0	75	Khá	
5419	DH72201495	Lê Hoàng Phú	Thịnh	D22_QT01	20	20	5	20	0	65	Khá	
5420	DH72101517	Trương Hoàng	Thọ	D22_QT01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5421	DH72202391	Trương Thị Anh Thu	D22_QT01	20	25	8	20	6	79	Khá	
5422	DH72202394	Trần Ngọc Hoài Thương	D22_QT01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5423	DH72202395	Trần Võ Thị Hoài Thương	D22_QT01	20	25	11	20	6	82	Tốt	
5424	DH72202400	Phan Thị Cẩm Thúy	D22_QT01	20	22	11	20	10	83	Tốt	
5425	DH72111879	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	D22_QT01	20	20	20	20	0	80	Tốt	
5426	DH72202418	Phạm Đỗ Bảo Trâm	D22_QT01	20	22	14	20	6	82	Tốt	
5427	DH72202424	Giang Mỹ Trân	D22_QT01	20	25	11	20	0	76	Khá	
5428	DH72202425	Nguyễn Hoàng Bảo Trân	D22_QT01	20	25	5	20	0	70	Khá	
5429	DH72202427	Phạm Đỗ Bảo Trân	D22_QT01	20	22	14	20	6	82	Tốt	
5430	DH72202440	Trương Thị Thùy Trang	D22_QT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5431	DH72113677	Hoàng Minh Trí	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5432	DH72105831	Ngô Công Trình	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5433	DH72202466	Phạm Nguyễn Thanh Trúc	D22_QT01	20	22	17	20	6	85	Tốt	
5434	DH72110412	Nguyễn Đoàn Trí Trung	D22_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5435	DH72202482	Nguyễn Thanh Hải Tuấn	D22_QT01	20	25	5	20	0	70	Khá	
5436	DH72202484	Nguyễn Sơn Tùng	D22_QT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5437	DH72202485	Nguyễn Thanh Tùng	D22_QT01	20	20	2	20	6	68	Khá	
5438	DH72202492	Đặng Ngọc Trinh Tuyết	D22_QT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
5439	DH72202505	Võ Thùy Vi	D22_QT01	20	22	8	20	6	76	Khá	
5440	DH72202517	Nguyễn Đào Tường Vy	D22_QT01	20	25	0	20	6	71	Khá	
5441	DH72202518	Nguyễn Ngọc Tường Vy	D22_QT01	20	20	5	20	0	65	Khá	
5442	DH72202526	Trần Thụy Thúy Vy	D22_QT01	20	20	5	20	0	65	Khá	
5443	DH72202531	Trần Như Ý	D22_QT01	20	22	5	20	10	77	Khá	
5444	DH72112131	Nguyễn Hoàng Phi Yên	D22_QT01	20	22	5	20	0	67	Khá	
5445	DH72201912	Phạm Nguyễn Phúc An	D22_QT02	20	20	0	20	10	70	Khá	
5446	DH72201931	Cao Nguyễn Bảo Nguyên	D22_QT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5447	DH72201950	Bùi Thị Diệu Chinh	D22_QT02	20	20	3	20	5	68	Khá	
5448	DH72201953	Đỗ Thị Hồng Cúc	D22_QT02	20	25	11	20	10	86	Tốt	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5449	DH72201958	Châu	Danh	D22_QT02	20	22	0	20	5	67	Khá	
5450	DH72201960	Nguyễn Hoàng	Danh	D22_QT02	20	20	0	20	10	70	Khá	
5451	DH72201977	Phạm Duy	Duẩn	D22_QT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5452	DH72202003	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	D22_QT02	20	20	2	20	10	72	Khá	
5453	DH72202014	Lê Nguyễn Thanh	Giàu	D22_QT02	20	22	3	20	5	70	Khá	
5454	DH72202016	Nguyễn Ngọc	Hà	D22_QT02	20	20	0	20	10	70	Khá	
5455	DH72202033	Nguyễn Vũ Thị Thu	Hàng	D22_QT02	20	20	0	20	10	70	Khá	
5456	DH72202040	Trương Gia	Hào	D22_QT02	20	20	0	20	10	70	Khá	
5457	DH72202058	Trần Minh	Hiếu	D22_QT02	20	22	2	20	5	69	Khá	
5458	DH72202060	Kiều Ngọc	Hoà	D22_QT02	20	22	19	20	10	91	Xuất sắc	
5459	DH72202081	Phạm Thanh	Hương	D22_QT02	20	22	2	20	5	69	Khá	
5460	DH72202092	Nguyễn Minh	Huy	D22_QT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5461	DH72202109	Phạm Duy	Khang	D22_QT02	20	20	0	20	5	65	Khá	
5462	DH72202128	Lê Tuấn	Kiệt	D22_QT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5463	DH72202137	Phùng Huỳnh	Lâm	D22_QT02	20	25	7	20	10	82	Tốt	
5464	DH72202141	Nguyễn Kim	Lên	D22_QT02	20	20	3	20	10	73	Khá	
5465	DH72202147	Huỳnh Xuân	Linh	D22_QT02	20	22	0	20	10	72	Khá	
5466	DH72202182	Trần Gia	Minh	D22_QT02	20	20	0	20	5	65	Khá	
5467	DH72202202	Hoàng Thanh	Ngân	D22_QT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5468	DH72202231	Trần Thị Kim	Nguyên	D22_QT02	20	20	0	20	5	65	Khá	
5469	DH72202236	Nguyễn Hoa Phong	Nhã	D22_QT02	20	22	3	20	5	70	Khá	
5470	DH72202257	Trần Yến	Nhi	D22_QT02	20	20	0	20	10	70	Khá	
5471	DH72202265	Nguyễn Quỳnh	Như	D22_QT02	20	22	0	20	10	72	Khá	
5472	DH72202268	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	D22_QT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5473	DH72202273	Ngô Trần Hồng	Nhung	D22_QT02	20	22	1	20	10	73	Khá	
5474	DH72202291	Nguyễn Hữu	Phước	D22_QT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5475	DH72202304	Thái Quốc	Quy	D22_QT02	20	20	3	20	10	73	Khá	
5476	DH72202313	Trương Thị Ngọc	Quỳnh	D22_QT02	20	22	0	20	10	72	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5477	DH72202330	Vương	Nhật Tâm	D22_QT02	20	22	0	20	5	67	Khá	
5478	DH72202351	Lê	Thanh Thảo	D22_QT02	20	20	5	20	5	70	Khá	
5479	DH72202354	Nguyễn	Thanh Thảo	D22_QT02	20	22	11	20	10	83	Tốt	
5480	DH72202368	Nguyễn	Ngọc Minh Thi	D22_QT02	20	22	3	20	10	75	Khá	
5481	DH72202373	Đặng	Thị Tiểu Thơ	D22_QT02	20	22	17	20	10	89	Tốt	
5482	DH72202383	Nguyễn	Anh Thư	D22_QT02	20	20	3	20	5	68	Khá	
5483	DH72202385	Nguyễn	Mộng Anh Thư	D22_QT02	20	22	19	20	10	91	Xuất sắc	
5484	DH72202388	Phạm	Minh Thư	D22_QT02	20	20	5	20	10	75	Khá	
5485	DH72202397	Đoàn	Huỳnh Mỹ Thuy	D22_QT02	20	22	3	20	0	65	Khá	
5486	DH72202403	Nguyễn	Thị Minh Thùy	D22_QT02	20	22	0	20	10	72	Khá	
5487	DH72202405	Huỳnh	Lê Ngọc Thủy Tiên	D22_QT02	20	22	6	20	10	78	Khá	
5488	DH72202406	Võ	Thị Cẩm Tiên	D22_QT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5489	DH72202421	Võ	Nguyễn Bích Trâm	D22_QT02	20	22	7	20	10	79	Khá	
5490	DH72202438	Trần	Phương Trang	D22_QT02	20	25	8	20	0	73	Khá	
5491	DH72202442	Nguyễn	Bảo Trí	D22_QT02	20	20	5	20	10	75	Khá	
5492	DH72202463	Nguyễn	Hoàng Thanh Trúc	D22_QT02	20	22	0	20	5	67	Khá	
5493	DH72114738	Nguyễn	Võ Thái Tuấn	D22_QT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5494	DH72202495	Nguyễn	Mỹ Uyên	D22_QT02	20	25	8	20	10	83	Tốt	
5495	DH72202513	Lê	Hạ Vy	D22_QT02	20	22	17	20	10	89	Tốt	
5496	DH72202520	Nguyễn	Triệu Vy	D22_QT02	20	22	2	20	10	74	Khá	
5497	DH72202521	Nguyễn	Vũ Yến Vy	D22_QT02	20	20	5	20	10	75	Khá	
5498	DH72202528	Bùi	Vũ Văn Vỹ	D22_QT02	20	20	0	20	10	70	Khá	
5499	DH72202530	Ngô	Đình ý	D22_QT02	20	22	0	20	10	72	Khá	
5500	DH72202533	Hồ	Ngọc Yến	D22_QT02	20	20	3	20	10	73	Khá	
5501	DH72201915	Đỗ	Thị Kim Anh	D22_QT03	20	25	9	20	6	80	Tốt	
5502	DH72201916	Huỳnh	Ngọc Chiêu Anh	D22_QT03	20	25	14	20	10	89	Tốt	
5503	DH72201919	Phạm	Hoàng Tuấn Anh	D22_QT03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5504	DH72201933	Phan	Ngọc Gia Bảo	D22_QT03	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5505	DH72201947	Ngô Thị Ngọc	Chi	D22_QT03	20	20	3	20	6	69	Khá	
5506	DH72201969	Trần Thu	Đạt	D22_QT03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5507	DH72201972	Trần Thị Hoàng	Diệp	D22_QT03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5508	DH72201989	Ngô Thị Thùy	Dương	D22_QT03	20	25	0	20	0	65	Khá	
5509	DH72201998	Đinh Ngọc Phương	Duyên	D22_QT03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5510	DH72202000	Lê Thị	Duyên	D22_QT03	20	25	17	20	6	88	Tốt	
5511	DH72202043	Nguyễn Lê Phúc	Hậu	D22_QT03	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5512	DH72202052	Trần Thị	Hiền	D22_QT03	20	25	2	20	0	67	Khá	
5513	DH72202086	Lưu Thanh	Huy	D22_QT03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5514	DH72202100	Thái Thị Mỹ	Huyền	D22_QT03	20	25	8	20	0	73	Khá	
5515	DH72202105	Đặng Phúc	Khang	D22_QT03	20	25	3	20	0	68	Khá	
5516	DH72202112	Lê Duy	Khánh	D22_QT03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5517	DH72202124	Nguyễn Tiến	Khôi	D22_QT03	20	22	3	20	0	65	Khá	
5518	DH72202132	Trương Tuấn	Kiệt	D22_QT03	20	25	5	20	0	70	Khá	
5519	DH72202140	Nguyễn Trần Thu	Lan	D22_QT03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5520	DH72202143	Ngô Thị Bích	Liên	D22_QT03	20	25	2	20	0	67	Khá	
5521	DH72202154	Trần Ngọc Trúc	Linh	D22_QT03	20	22	11	20	0	73	Khá	
5522	DH72202160	Trịnh Đình	Lộc	D22_QT03	20	20	0	20	9	69	Khá	
5523	DH72202162	Nguyễn Tuấn	Lợi	D22_QT03	20	25	17	20	10	92	Xuất sắc	
5524	DH72202177	Võ Thị Ngọc	Mai	D22_QT03	20	25	2	20	0	67	Khá	
5525	DH72202181	Nguyễn Thành	Minh	D22_QT03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5526	DH72202184	Liễu Thị Kiều	My	D22_QT03	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
5527	DH72202195	Lê Võ Hoàng	Nam	D22_QT03	20	22	3	20	0	65	Khá	
5528	DH72202208	Nguyễn Đạt Ngọc	Ngân	D22_QT03	20	22	8	20	0	70	Khá	
5529	DH72202210	Nguyễn Kim	Ngân	D22_QT03	20	25	0	20	0	65	Khá	
5530	DH72202214	Nguyễn Thị Thúy	Ngân	D22_QT03	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
5531	DH72202241	Phan Thành	Nhân	D22_QT03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5532	DH72202247	Lê Yến	Nhi	D22_QT03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5533	DH72202280	Nguyễn Lâm Thuận Phát	D22_QT03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5534	DH72202282	Trương Tuấn Phát	D22_QT03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5535	DH72202287	Lý Tuyết Phụng	D22_QT03	20	22	20	20	6	88	Tốt	
5536	DH72202293	Bùi Lại Kỳ Phương	D22_QT03	20	20	5	20	0	65	Khá	
5537	DH72202309	Nguyễn Phương Quỳnh	D22_QT03	20	22	3	20	0	65	Khá	
5538	DH72202327	Phạm Lê Thành Tâm	D22_QT03	20	25	2	20	0	67	Khá	
5539	DH72202348	Đặng Hoàng Thanh Thảo	D22_QT03	20	25	0	20	0	65	Khá	
5540	DH72202367	Nguyễn Bảo Thi	D22_QT03	20	25	3	20	10	78	Khá	
5541	DH72202386	Nguyễn Ngọc Anh Thư	D22_QT03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5542	DH72202404	Trần Ngô Ngọc Hồng Thy	D22_QT03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5543	DH72202407	Nguyễn Anh Tiến	D22_QT03	20	22	17	20	0	79	Khá	
5544	DH72202415	Nguyễn Ngọc Khánh Trâm	D22_QT03	20	25	18	20	6	89	Tốt	
5545	DH72202431	Trần Kim Ngọc Trân	D22_QT03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5546	DH72202435	Nguyễn Thị Ngọc Trang	D22_QT03	20	22	9	20	0	71	Khá	
5547	DH72202444	Nguyễn Việt Triều	D22_QT03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5548	DH72202462	Lê Thị Thanh Trúc	D22_QT03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5549	DH72202479	Lai Lưu Minh Tuấn	D22_QT03	20	20	10	20	0	70	Khá	
5550	DH72202493	Ngô Thị ánh Tuyết	D22_QT03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5551	DH72202500	Vương Ngọc Hải Vân	D22_QT03	20	22	0	20	7	69	Khá	
5552	DH72202507	Nguyễn Quang Vinh	D22_QT03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5553	DH72202512	Huỳnh Thoại Vy	D22_QT03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5554	DH72202516	Mai Ngọc Phương Vy	D22_QT03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5555	DH72202525	Trần Thị Phương Vy	D22_QT03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5556	DH72202529	Nguyễn Thị Bút Xuyên	D22_QT03	20	25	0	20	0	65	Khá	
5557	DH72201921	Phí Thị Ngọc Anh	D22_QT04	20	22	3	20	5	70	Khá	
5558	DH72201939	Lê Huy Cát	D22_QT04	20	22	4	20	5	71	Khá	
5559	DH72201956	Bùi Đình Đại	D22_QT04	20	20	0	20	9	69	Khá	
5560	DH72201959	Nguyễn Danh	D22_QT04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5561	DH72201967	Trần Tấn Đạt	D22_QT04	20	22	0	20	4	66	Khá	
5562	DH72201995	Trần Thanh Duy	D22_QT04	20	22	11	20	10	83	Tốt	
5563	DH72201999	Đinh Thị Ngọc Duyên	D22_QT04	20	20	0	20	4	64	Trung Bình	
5564	DH72202002	Nguyễn Thị Kim Duyên	D22_QT04	20	20	0	20	4	64	Trung Bình	
5565	DH72202005	Nguyễn Thị Thu Duyên	D22_QT04	20	25	3	20	5	73	Khá	
5566	DH72202007	Trần Thị Mỹ Duyên	D22_QT04	20	25	12	20	10	87	Tốt	
5567	DH72202026	Phạm Thị Thanh Hân	D22_QT04	20	22	2	20	4	68	Khá	
5568	DH72202039	Trương Gia Hào	D22_QT04	20	20	0	20	4	64	Trung Bình	
5569	DH72202070	Nguyễn Kim Hồng	D22_QT04	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
5570	DH72202125	Vũ Đức Duy Kiệt	D22_QT04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5571	DH72202130	Nguyễn Gia Kiệt	D22_QT04	20	22	0	20	4	66	Khá	
5572	DH72202139	Nguyễn Thị Thùy Lan	D22_QT04	20	22	3	20	0	65	Khá	
5573	DH72202148	Nguyễn Thị Khánh Linh	D22_QT04	20	22	0	20	5	67	Khá	
5574	DH72202169	Trần Thị Diệu Ly	D22_QT04	20	20	11	20	5	76	Khá	
5575	DH72202172	Huỳnh Thị Xuân Mai	D22_QT04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5576	DH72202175	Nguyễn Thị Huỳnh Mai	D22_QT04	20	22	0	20	4	66	Khá	
5577	DH72202185	Nguyễn Hồng Thảo My	D22_QT04	20	20	8	20	4	72	Khá	
5578	DH72202187	Nguyễn Thảo My	D22_QT04	20	20	0	20	5	65	Khá	
5579	DH72202189	Phạm Nữ Trúc My	D22_QT04	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
5580	DH72202192	Châu Thị Thế Mỹ	D22_QT04	20	20	0	20	5	65	Khá	
5581	DH72202203	Huỳnh Thị Kim Ngân	D22_QT04	20	22	2	20	5	69	Khá	
5582	DH72202205	Lê Thị Hồng Ngân	D22_QT04	20	20	0	20	5	65	Khá	
5583	DH72202212	Nguyễn Thị Kim Ngân	D22_QT04	20	22	19	20	4	85	Tốt	
5584	DH72202216	Trần Thị Thúy Ngân	D22_QT04	20	25	17	20	5	87	Tốt	
5585	DH72202221	Trần Gia Nghi	D22_QT04	20	25	0	20	10	75	Khá	
5586	DH72202223	Đào Thị Kim Ngọc	D22_QT04	20	20	0	20	4	64	Trung Bình	
5587	DH72202233	Trần Thị Thảo Nguyên	D22_QT04	20	25	20	20	4	89	Tốt	
5588	DH72202238	Nguyễn Chí Thành Nhân	D22_QT04	20	20	0	20	10	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5589	DH72202258	Trịnh Hà Tú	Nhi	D22_QT04	20	25	2	20	4	71	Khá	
5590	DH72202264	Nguyễn Quỳnh	Như	D22_QT04	20	22	3	20	4	69	Khá	
5591	DH72202266	Nguyễn Thanh	Như	D22_QT04	20	22	0	20	4	66	Khá	
5592	DH72202286	Trần Minh	Phúc	D22_QT04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5593	DH72202335	Lê Nhật	Thạch	D22_QT04	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5594	DH72202336	Nguyễn Thị Ngọc	Thắm	D22_QT04	20	22	0	20	5	67	Khá	
5595	DH72202359	Nguyễn Võ Nguyên	Thảo	D22_QT04	20	20	3	20	4	67	Khá	
5596	DH72202360	Phạm Thị Thanh	Thảo	D22_QT04	20	20	3	20	4	67	Khá	
5597	DH72202363	Tổng Thị Ngọc	Thảo	D22_QT04	20	22	3	20	4	69	Khá	
5598	DH72202374	Nguyễn Kim	Thơ	D22_QT04	20	22	0	20	5	67	Khá	
5599	DH72202384	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	D22_QT04	20	25	6	20	4	75	Khá	
5600	DH72202393	Ngô Thị Hồng	Thương	D22_QT04	20	22	11	20	10	83	Tốt	
5601	DH72202396	Võ Dương Hoài	Thương	D22_QT04	20	22	8	20	4	74	Khá	
5602	DH72202411	Bảo Phước Huyền	Trâm	D22_QT04	20	22	0	20	4	66	Khá	
5603	DH72202423	Đặng Thị Quế	Trân	D22_QT04	20	22	0	20	4	66	Khá	
5604	DH72202430	Trần Bảo	Trân	D22_QT04	20	22	14	20	5	81	Tốt	
5605	DH72202448	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	D22_QT04	20	22	0	20	5	67	Khá	
5606	DH72202450	Nguyễn Thị Tú	Trinh	D22_QT04	20	22	0	20	5	67	Khá	
5607	DH72202452	Phan Ngọc	Trinh	D22_QT04	20	20	3	20	4	67	Khá	
5608	DH72202458	Du Mỹ	Trúc	D22_QT04	20	20	3	20	10	73	Khá	
5609	DH72202469	Huỳnh Bảo	Trung	D22_QT04	20	20	0	20	5	65	Khá	
5610	DH72202496	Nguyễn Thị Phương	Uyên	D22_QT04	20	22	0	20	4	66	Khá	
5611	DH72202515	Lê Nguyễn Đông	Vy	D22_QT04	20	20	0	20	5	65	Khá	
5612	DH72202519	Nguyễn Nhã	Vy	D22_QT04	20	20	0	20	5	65	Khá	
5613	DH72202522	Phạm Nguyễn Thảo	Vy	D22_QT04	20	22	0	20	5	67	Khá	
5614	DH72202524	Phạm Tường	Vy	D22_QT04	20	22	2	20	4	68	Khá	
5615	DH72202527	Trương Diệp Thúy	Vy	D22_QT04	20	20	0	20	4	64	Trung Bình	
5616	DH72202534	Huỳnh Ngọc Hoàng	Yến	D22_QT04	20	20	5	20	10	75	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5617	DH72201911	Nguyễn Phương An	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5618	DH72201920	Phan Thị Kim Anh	D22_QT05	20	25	8	20	8	81	Tốt	
5619	DH72201944	Quách Ngọc Châu	D22_QT05	20	22	0	20	6	68	Khá	
5620	DH72201963	Trần Thị Thanh Đào	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5621	DH72201978	Đỗ Minh Đức	D22_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5622	DH72201982	Trương Thị Bích Dung	D22_QT05	20	22	3	20	6	71	Khá	
5623	DH72201996	Bùi Trần Thảo Duyên	D22_QT05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5624	DH72202012	Trương Quỳnh Giao	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5625	DH72202017	Nguyễn Thị Kim Hà	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5626	DH72202032	Nguyễn Nữ Minh Hằng	D22_QT05	20	25	5	20	8	78	Khá	
5627	DH72202035	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5628	DH72202037	Nguyễn Chí Hào	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5629	DH72202042	Lê Phúc Hậu	D22_QT05	20	20	2	20	6	68	Khá	
5630	DH72202047	Hoàng Thị Thu Hiền	D22_QT05	20	22	6	20	6	74	Khá	
5631	DH72202080	Nguyễn Tuyết Hương	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5632	DH72202082	Phan Thị Mai Hương	D22_QT05	20	22	0	20	6	68	Khá	
5633	DH72202087	Nguyễn Anh Huy	D22_QT05	20	22	5	20	6	73	Khá	
5634	DH72202095	Trần Đình Anh Huy	D22_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5635	DH72202098	Nguyễn Thị Thanh Huyền	D22_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
5636	DH72202107	Nguyễn Duy Khang	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5637	DH72202119	Lữ Đăng Khôi	D22_QT05	20	22	3	20	0	65	Khá	
5638	DH72202121	Nguyễn Huỳnh Minh Khôi	D22_QT05	20	25	0	20	6	71	Khá	
5639	DH72202122	Nguyễn Minh Khôi	D22_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5640	DH72202126	Đặng Anh Kiệt	D22_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5641	DH72202129	Ngô Gia Kiệt	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5642	DH72202138	Nguyễn Ngọc Lan	D22_QT05	20	25	0	20	6	71	Khá	
5643	DH72202173	Lê Ngọc Mai	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5644	DH72202174	Nguyễn Thị Hiền Mai	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú	
5645	DH72202179	Đàm Thị Bích	Mị	D22_QT05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5646	DH72202190	Phan Thảo	My	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5647	DH72202209	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngân	D22_QT05	20	22	5	20	8	75	Khá	
5648	DH72202245	Đỗ Thị Yên	Nhi	D22_QT05	20	22	5	20	10	77	Khá	
5649	DH72202246	Huỳnh Ngọc	Nhi	D22_QT05	20	25	14	20	8	87	Tốt	
5650	DH72202260	Văn Thị Thảo	Nhi	D22_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5651	DH72202275	Nguyễn Hoàng	Oanh	D22_QT05	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5652	DH72202281	Trần Quảng	Phát	D22_QT05	20	22	0	20	6	68	Khá	
5653	DH72202302	Trần Hoàng	Quân	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5654	DH72202303	Nguyễn Anh	Quý	D22_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5655	DH72202307	Cao Nguyễn Như	Quỳnh	D22_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5656	DH72202312	Thái Như	Quỳnh	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5657	DH72202322	Nguyễn Ngọc	Tài	D22_QT05	20	22	3	20	6	71	Khá	
5658	DH72202323	Trần Dương Quốc	Tài	D22_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5659	DH72202356	Nguyễn Thị Phương	Thảo	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5660	DH72202362	Phan Nguyễn Phương	Thảo	D22_QT05	20	25	5	20	0	70	Khá	
5661	DH72202375	Nguyễn Thị Kim	Thoa	D22_QT05	20	22	5	20	0	67	Khá	
5662	DH72202387	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	D22_QT05	20	22	0	20	6	68	Khá	
5663	DH72202420	Trần Trúc	Trâm	D22_QT05	20	25	0	20	10	75	Khá	
5664	DH72202422	Phan Thị Ngọc	Trâm	D22_QT05	20	25	5	20	0	70	Khá	
5665	DH72202428	Phạm Thị Bảo	Trân	D22_QT05	20	25	18	20	10	93	Xuất sắc	
5666	DH72202429	Tiêu Bảo	Trân	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5667	DH72202436	Nguyễn Thị Thu	Trang	D22_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5668	DH72202446	Lê Ngọc Phương	Trinh	D22_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5669	DH72202449	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	D22_QT05	20	22	6	20	0	68	Khá	
5670	DH72202465	Nguyễn Thị Oanh	Trúc	D22_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
5671	DH72202491	Trương Thị Minh	Tuyền	D22_QT05	20	22	6	20	4	72	Khá	
5672	DH72202499	Lữ Thị Tuyết	Vân	D22_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5673	DH72202514	Lê Ngọc Thúy	Vy	D22_QT05	20	22	8	20	6	76	Khá	
5674	DH72202535	Huỳnh Thị Bảo	Yến	D22_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5675	DH72201909	Nguyễn Huỳnh Nhật	An	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5676	DH72201918	Nguyễn Lê Kim	Anh	D22_QT06	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
5677	DH72201922	Trịnh Thị Lan	Anh	D22_QT06	20	20	0	20	10	70	Khá	
5678	DH72201927	Nguyễn Thị Hồng	ánh	D22_QT06	20	20	2	20	5	67	Khá	
5679	DH72201932	Hồ Chí	Bảo	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5680	DH72201934	Tạ Quốc	Bảo	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5681	DH72201935	Trần Quốc	Bảo	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5682	DH72201936	Mạc Thị Ngọc	Bích	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5683	DH72201937	Hồ Mộng	Cầm	D22_QT06	20	22	5	20	5	72	Khá	
5684	DH72201945	Trần Thị Quỳnh	Châu	D22_QT06	20	25	0	20	5	70	Khá	
5685	DH72201948	Nguyễn Bạch Yến	Chi	D22_QT06	20	20	2	20	5	67	Khá	
5686	DH72201952	Huỳnh Hoa	Chuông	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5687	DH72201965	Trần Hồ Tuấn	Đạt	D22_QT06	20	20	3	20	5	68	Khá	
5688	DH72201970	Võ Hữu	Đạt	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5689	DH72201997	Cao Mỹ	Duyên	D22_QT06	20	25	0	20	5	70	Khá	
5690	DH72202011	Trần Hoàng	Giang	D22_QT06	20	20	0	20	10	70	Khá	
5691	DH72202019	Thái Ngọc	Hà	D22_QT06	20	25	2	20	5	72	Khá	
5692	DH72202025	Nguyễn Lê Ngọc	Hân	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5693	DH72202044	Nguyễn Thị	Hậu	D22_QT06	20	22	0	20	5	67	Khá	
5694	DH72202074	Võ Hoàng Tú	Hưng	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5695	DH72202079	Nguyễn Thị Thu	Hương	D22_QT06	20	22	3	20	5	70	Khá	
5696	DH72202085	Hoàng Nghĩa Quốc	Huy	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5697	DH72202088	Nguyễn Bảo	Huy	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5698	DH72202091	Nguyễn Hoàng Phương	Huy	D22_QT06	20	20	3	20	5	68	Khá	
5699	DH72202103	Phan Nguyễn Như	Huỳnh	D22_QT06	20	22	0	20	5	67	Khá	
5700	DH72202108	Phạm Bảo	Khang	D22_QT06	20	22	0	20	5	67	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5701	DH72202127	Lâm Tuấn	Kiệt	D22_QT06	20	22	0	20	5	67	Khá	
5702	DH72202134	Huỳnh Vỹ	Kỳ	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5703	DH72202153	Quang Khiết	Linh	D22_QT06	20	20	0	20	10	70	Khá	
5704	DH72202165	Nguyễn Tấn	Lục	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5705	DH72202166	Trần Gia	Lương	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5706	DH72202168	Nguyễn Thị Yên	Ly	D22_QT06	20	22	0	20	10	72	Khá	
5707	DH72202178	Lâm Gia	Mẫn	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5708	DH72202199	Trần Thị Kiều	Nga	D22_QT06	20	22	2	20	5	69	Khá	
5709	DH72202225	Ngô Thị Bé	Ngọc	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5710	DH72202234	Đặng Lê Như	Nguyệt	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5711	DH72202242	Phan Anh	Nhật	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5712	DH72202256	Tăng Thị Kiều	Nhi	D22_QT06	20	22	0	20	5	67	Khá	
5713	DH72202271	Trần Quỳnh	Như	D22_QT06	20	25	0	20	5	70	Khá	
5714	DH72202274	Nguyễn Thị Kim	Ni	D22_QT06	20	25	6	20	10	81	Tốt	
5715	DH72202288	Trần Huệ	Phụng	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5716	DH72202299	Trần Thị Thanh	Phương	D22_QT06	20	22	0	20	5	67	Khá	
5717	DH72202334	Trần Nhật	Tân	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5718	DH72202346	Nguyễn Duy	Thành	D22_QT06	20	22	3	20	5	70	Khá	
5719	DH72202349	Đặng Thụy Phương	Thảo	D22_QT06	20	25	5	20	5	75	Khá	
5720	DH72202352	My Thị Hiền	Thảo	D22_QT06	20	25	0	20	10	75	Khá	
5721	DH72202372	Nguyễn Quốc Phúc	Thịnh	D22_QT06	20	22	0	20	10	72	Khá	
5722	DH72202376	Nguyễn Thị Kim	Thoa	D22_QT06	20	22	2	20	5	69	Khá	
5723	DH72202382	Nguyễn Anh	Thư	D22_QT06	20	22	0	20	10	72	Khá	
5724	DH72202419	Trần Bích	Trâm	D22_QT06	20	22	0	20	5	67	Khá	
5725	DH72202439	Trần Võ Đoan	Trang	D22_QT06	20	25	0	20	5	70	Khá	
5726	DH72202447	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	D22_QT06	20	20	0	20	10	70	Khá	
5727	DH72202460	Hồ Thị Mộng	Trúc	D22_QT06	20	22	0	20	5	67	Khá	
5728	DH72202461	Hồ Thị Thanh	Trúc	D22_QT06	20	22	0	20	5	67	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5729	DH72202475	Lại Anh	Tú	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5730	DH72202498	Trần Thảo	Uyên	D22_QT06	20	20	0	20	5	65	Khá	
5731	DH72202509	Mã Quốc	Vượng	D22_QT06	20	20	2	20	5	67	Khá	
5732	DH72202537	Mai Thị Hải	Yến	D22_QT06	20	22	3	20	10	75	Khá	
5733	DH72202538	Nguyễn Thị Hải	Yến	D22_QT06	20	22	0	20	5	67	Khá	
5734	DH72201930	Phan Nguyễn Trọng	Bằng	D22_QT07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5735	DH72201951	Lê Công	Chính	D22_QT07	20	20	0	20	10	70	Khá	
5736	DH72201973	Phạm Quang	Định	D22_QT07	20	22	0	20	2	64	Trung Bình	
5737	DH72201983	Vô Kim	Dung	D22_QT07	20	20	2	20	3	65	Khá	
5738	DH72201992	Trần Thị Thùy	Dương	D22_QT07	20	22	5	20	1	68	Khá	
5739	DH72202029	Trần Gia	Hân	D22_QT07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5740	DH72202051	Phạm Nguyễn Ngọc	Hiên	D22_QT07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5741	DH72202066	Nguyễn Phan Mỹ	Hoài	D22_QT07	20	22	3	20	0	65	Khá	
5742	DH72202067	Trần Mỹ	Hoài	D22_QT07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5743	DH72202073	Nguyễn Ngọc Gia	Hưng	D22_QT07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5744	DH72202089	Nguyễn Chánh Gia	Huy	D22_QT07	20	22	2	20	3	67	Khá	
5745	DH72202131	Nguyễn Hoàng Anh	Kiệt	D22_QT07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5746	DH72202133	Huỳnh Thị Kiều	Kiều	D22_QT07	20	20	19	20	10	89	Tốt	
5747	DH72202135	Võ Cao	Kỳ	D22_QT07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5748	DH72202155	Trần Thị Trúc	Linh	D22_QT07	20	20	0	20	2	62	Trung Bình	
5749	DH72202158	Hứa Thị Cẩm	Loan	D22_QT07	20	25	11	20	3	79	Khá	
5750	DH72202200	Huỳnh Ng Thuy Ngọc	Ngà	D22_QT07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5751	DH72202220	Phạm Gia	Nghi	D22_QT07	20	20	5	20	0	65	Khá	
5752	DH72202232	Trần Thị Thảo	Nguyên	D22_QT07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5753	DH72202237	Nguyễn Phạm Thanh	Nhân	D22_QT07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5754	DH72202244	Đào Yến	Nhi	D22_QT07	20	22	0	20	3	65	Khá	
5755	DH72202252	Nguyễn Thị Yến	Nhi	D22_QT07	20	22	2	20	8	72	Khá	
5756	DH72202261	Vô Thị Yến	Nhi	D22_QT07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5757	DH72202270	Tống Huỳnh	Như	D22_QT07	20	20	0	20	3	63	Trung Bình	
5758	DH72202285	Nguyễn Hồng	Phúc	D22_QT07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5759	DH72202298	Trần Hồng	Phuong	D22_QT07	20	20	8	20	10	78	Khá	
5760	DH72202308	Nguyễn Ngọc Trúc	Quỳnh	D22_QT07	20	20	0	20	2	62	Trung Bình	
5761	DH72202315	Lê Quang	Sang	D22_QT07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5762	DH72203679	Lê Tuấn	Tài	D22_QT07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5763	DH72202321	Nguyễn Đức	Tài	D22_QT07	20	22	0	20	5	67	Khá	
5764	DH72202325	Lý Hoàng	Tâm	D22_QT07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5765	DH72202328	Phạm Thị Như	Tâm	D22_QT07	20	22	0	20	3	65	Khá	
5766	DH72202364	Võ Thị Phương	Thảo	D22_QT07	20	25	8	20	0	73	Khá	
5767	DH72202371	Huỳnh Hưng	Thịnh	D22_QT07	20	20	0	20	3	63	Trung Bình	
5768	DH72202416	Nguyễn Thị Tuyết	Trâm	D22_QT07	20	25	5	20	3	73	Khá	
5769	DH72202445	Lê Ngọc Hoàng	Trình	D22_QT07	20	22	3	20	3	68	Khá	
5770	DH72202467	Trần Thị Thanh	Trúc	D22_QT07	20	22	3	20	3	68	Khá	
5771	DH72202472	Võ Nguyễn Bội	Truyền	D22_QT07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5772	DH72202473	Đặng Kim	Tú	D22_QT07	20	22	11	20	10	83	Tốt	
5773	DH72202477	Phạm Thị Cẩm	Tú	D22_QT07	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5774	DH72202490	Thái Thanh	Tuyền	D22_QT07	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5775	DH72202501	Nguyễn Trọng	Văn	D22_QT07	20	22	0	20	5	67	Khá	
5776	DH72202508	Võ Phong	Vũ	D22_QT07	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5777	DH72202523	Phạm Thị Tường	Vy	D22_QT07	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5778	DH72201926	Ngô Thị Ngọc	ánh	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5779	DH72201928	Nguyễn Thị Kim	ánh	D22_QT08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5780	DH72201964	Đỗ Tiên	Đạt	D22_QT08	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
5781	DH72201966	Trần Phát	Đạt	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5782	DH72201971	Phạm Thị Ngọc	Diễm	D22_QT08	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
5783	DH72201986	Đặng Đức	Dương	D22_QT08	20	20	0	20	5	65	Khá	
5784	DH72201988	Đoàn Thị Thùy	Dương	D22_QT08	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5785	DH72202015	Nguyễn Thị Cẩm Giàu	D22_QT08	20	22	16	20	2	80	Tốt	
5786	DH72202027	Phan Trần Bảo Hân	D22_QT08	20	20	0	20	2	62	Trung Bình	
5787	DH72202031	Lê Mỹ Hằng	D22_QT08	20	22	8	20	5	75	Khá	
5788	DH72202061	Phan Nguyễn Thị Kim Hoa	D22_QT08	20	25	2	20	5	72	Khá	
5789	DH72202075	Dương Thị Quỳnh Hương	D22_QT08	20	25	0	20	0	65	Khá	
5790	DH72202090	Nguyễn Gia Huy	D22_QT08	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5791	DH72202093	Nguyễn Tấn Huy	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5792	DH72202101	Trương Ngọc Mỹ Huyền	D22_QT08	20	22	0	20	5	67	Khá	
5793	DH72202111	Đoàn Thị Phương Khanh	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5794	DH72202113	Phan Lê Quốc Khánh	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5795	DH72202116	Nguyễn Ngọc Anh Khoa	D22_QT08	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5796	DH72202149	Nguyễn Thị Mỹ Linh	D22_QT08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5797	DH72202150	Nguyễn Thị Ngọc Yến Linh	D22_QT08	20	25	14	20	10	89	Tốt	
5798	DH72202180	Lâm Trần Tuấn Minh	D22_QT08	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5799	DH72202183	Trần Ngọc Thái Minh	D22_QT08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5800	DH72202186	Nguyễn Liễu Trà My	D22_QT08	20	22	5	20	10	77	Khá	
5801	DH72202198	Huỳnh Nguyễn Ngọc Nga	D22_QT08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5802	DH72202215	Trần Thị Kim Ngân	D22_QT08	20	25	9	20	10	84	Tốt	
5803	DH72202224	Lê Thị Diễm Ngọc	D22_QT08	20	20	0	20	5	65	Khá	
5804	DH72202229	Nguyễn Huỳnh Đăng Nguyên	D22_QT08	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5805	DH72202235	Đinh Thị Thu Nguyệt	D22_QT08	20	25	8	20	10	83	Tốt	
5806	DH72202278	Diệp Phát	D22_QT08	20	20	0	20	5	65	Khá	
5807	DH72202279	Huỳnh Tấn Phát	D22_QT08	20	25	2	20	0	67	Khá	
5808	DH72202283	Huỳnh Hoàng Phúc	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5809	DH72202290	Nguyễn Duy Phước	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5810	DH72202296	Nguyễn Lâm Tuyết Phương	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5811	DH72202311	Nguyễn Thị Trúc Quỳnh	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5812	DH72202316	Nguyễn Duy Sang	D22_QT08	20	22	6	20	0	68	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5813	DH72202326	Nguyễn Thanh	Tâm	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5814	DH72202331	Vương Thị Minh	Tâm	D22_QT08	20	25	5	20	5	75	Khá	
5815	DH72202355	Nguyễn Thị	Thảo	D22_QT08	20	22	0	20	5	67	Khá	
5816	DH72202377	Đỗ Thành	Thông	D22_QT08	20	25	6	20	5	76	Khá	
5817	DH72202378	Đinh Thị Hoài	Thu	D22_QT08	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5818	DH72202380	Lê Anh	Thư	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5819	DH72202398	Lê Thị Thu	Thúy	D22_QT08	20	25	9	20	10	84	Tốt	
5820	DH72202399	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Thúy	D22_QT08	20	25	3	20	5	73	Khá	
5821	DH72202409	Nguyễn Thanh	Toàn	D22_QT08	20	22	8	20	0	70	Khá	
5822	DH72202441	Trương Thùy	Trang	D22_QT08	20	25	0	20	10	75	Khá	
5823	DH72202474	Dương Thị Cẩm	Tú	D22_QT08	20	22	14	20	5	81	Tốt	
5824	DH72202488	Mai Thị Thanh	Tuyền	D22_QT08	20	22	8	20	10	80	Tốt	
5825	DH72202489	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	D22_QT08	20	25	0	20	0	65	Khá	
5826	DH72202494	Đinh Ngọc Tú	Uyên	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5827	DH72202503	Phan Thị Thúy	Vi	D22_QT08	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5828	DH72202510	Nguyễn Quốc	Vượng	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5829	DH72202539	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	D22_QT08	20	22	0	20	5	67	Khá	
5830	DH72202540	Phạm Lê Hồng	Yến	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5831	DH72202541	Thái Thùy Kiều	Yến	D22_QT08	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5832	DH72202542	Tô Ngọc Hoàng	Yến	D22_QT08	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
5833	DH72202966	Phan Châu	Anh	D22_QT09	20	22	6	20	6	74	Khá	
5834	DH72202978	Đặng Ngọc Trí	Bảo	D22_QT09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5835	DH72203007	Nguyễn Thị Bích	Đào	D22_QT09	20	22	6	20	0	68	Khá	
5836	DH72203750	Nguyễn Phát	Đạt	D22_QT09	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5837	DH72203876	Phan Tấn	Đạt	D22_QT09	20	25	17	20	0	82	Tốt	
5838	DH72203695	Trần Thị Thùy	Dương	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5839	DH72202930	Đặng Khánh	Duy	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5840	DH72203705	Nguyễn Khánh	Duy	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5841	DH72202959	Lê Văn Hà	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5842	DH72202906	Đỗ Thụy Gia Hân	D22_QT09	20	25	3	20	0	68	Khá	
5843	DH72203923	Lý Thế Hào	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5844	DH72202916	Nguyễn Chấn Hào	D22_QT09	20	20	0	20	6	66	Khá	
5845	DH72202951	Quách Thị Thu Hiền	D22_QT09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5846	DH72202925	Phan Trần Minh Hoàng	D22_QT09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5847	DH72203685	Tạ Minh Hùng	D22_QT09	20	22	5	20	0	67	Khá	
5848	DH72203693	Nguyễn Đức Hưng	D22_QT09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5849	DH72203736	Vô Nhựt Huy	D22_QT09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5850	DH72203913	Huỳnh Ngọc Văn Khánh	D22_QT09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5851	DH72202958	Mai Minh Khôi	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5852	DH72202961	Nguyễn Thị Thanh Lan	D22_QT09	20	25	9	20	0	74	Khá	
5853	DH72203712	Quách Thị Gia Lợi	D22_QT09	20	20	2	20	10	72	Khá	
5854	DH72202163	Lý Văn Long	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5855	DH72203828	Vũ Bảo Long	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5856	DH72202936	Đoàn Vũ Luân	D22_QT09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5857	DH72203729	Đinh Thị Cẩm Ly	D22_QT09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5858	DH72203734	Lê Thanh Mai	D22_QT09	20	22	6	20	0	68	Khá	
5859	DH72203682	Nguyễn Thị Kiều Mi	D22_QT09	20	20	2	20	6	68	Khá	
5860	DH72202941	Quách Tú Nga	D22_QT09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5861	DH72202935	Vương Mỹ Nga	D22_QT09	20	25	0	20	6	71	Khá	
5862	DH72202248	Lê Yến Nhi	D22_QT09	20	22	5	20	0	67	Khá	
5863	DH72202249	Lý Tuyết Nhi	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5864	DH72202942	Nguyễn Thị Hồng Nhung	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5865	DH72203721	Dương Huỳnh Mỹ Phương	D22_QT09	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
5866	DH72202915	Triệu Nam Quốc	D22_QT09	20	25	8	20	10	83	Tốt	
5867	DH72203708	Trần Lê Thanh Sơn	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5868	DH72203799	Nguyễn Thị Hồng Thắm	D22_QT09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5869	DH72203897	Lê Thị Phương Thảo	D22_QT09	20	22	6	20	0	68	Khá	
5870	DH72203732	Nguyễn Thị Phương Thảo	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5871	DH72203702	Lê Ngọc Thu	D22_QT09	20	25	5	20	6	76	Khá	
5872	DH72203784	Nguyễn Thị Thu Thủy	D22_QT09	20	25	0	20	6	71	Khá	
5873	DH72202970	Huỳnh Huyền Trân	D22_QT09	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5874	DH72202946	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	D22_QT09	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5875	DH72202426	Nguyễn Ngọc Mai Trân	D22_QT09	20	22	5	20	0	67	Khá	
5876	DH72203709	Nguyễn Thị Bảo Trân	D22_QT09	20	25	6	20	0	71	Khá	
5877	DH72202923	Đoàn Ngọc Huyền Trang	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5878	DH72202464	Nguyễn Kiều Thanh Trúc	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5879	DH72202972	Nguyễn Ngọc Truong	D22_QT09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5880	DH72202932	Nguyễn Quốc Vinh	D22_QT09	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5881	DH72203920	Huỳnh Ngọc Phương Vy	D22_QT09	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5882	DH72203775	Nguyễn Thúy Vy	D22_QT09	20	20	8	20	0	68	Khá	
5883	DH72300162	Phan Minh Bảo	D23_QT01	20	25	12	20	0	77	Khá	
5884	DH72203929	Trần Khánh Chi	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5885	DH72300212	Châu Quốc Cường	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5886	DH72300216	Lý Chí Cường	D23_QT01	20	25	5	20	0	70	Khá	
5887	DH72300407	Nguyễn Hữu Đạt	D23_QT01	20	22	3	20	0	65	Khá	
5888	DH72300376	Nguyễn Tá Định	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5889	DH72300353	Hà Hồng Đức	D23_QT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
5890	DH72300307	Trương Quốc Duy	D23_QT01	20	25	10	20	0	75	Khá	
5891	DH72300450	Đặng Thị Quỳnh Giao	D23_QT01	20	25	5	20	0	70	Khá	
5892	DH72300455	Phan Thị Ngọc Giàu	D23_QT01	20	25	17	20	0	82	Tốt	
5893	DH72300503	Phạm Thị Ngọc Hân	D23_QT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
5894	DH72300504	Trần Lê Phương Ngọc Bắc Hân	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5895	DH72300594	Hồ Thị Kim Hoàng	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5896	DH72300617	Đỗ Thị Kim Huệ	D23_QT01	20	25	6	20	0	71	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5897	DH72300754	Trần Tấn	Hung	D23_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5898	DH72300658	Đặng Thành	Huy	D23_QT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5899	DH72300922	Trần Nam	Khôi	D23_QT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5900	DH72300983	Hồ Nhất	Lan	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5901	DH72301124	Nguyễn Thị Bạch	Mai	D23_QT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
5902	DH72301232	Đỗ Thị Thanh	Ngân	D23_QT01	20	25	5	20	0	70	Khá	
5903	DH72301229	Dương Thị Thu	Ngân	D23_QT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
5904	DH72301246	Nguyễn Thị Trúc	Ngân	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5905	DH72301251	Phạm Thị Thanh	Ngân	D23_QT01	20	25	9	20	0	74	Khá	
5906	DH72301284	Nguyễn Đặng Phương	Nghi	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5907	DH72301266	Nguyễn Hồng	Ngọc	D23_QT01	20	25	11	20	10	86	Tốt	
5908	DH72301270	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	D23_QT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
5909	DH72301304	Đỗ Ngọc Thảo	Nguyên	D23_QT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
5910	DH72301330	Phạm Nguyễn Thanh	Nguyên	D23_QT01	20	25	4	20	0	69	Khá	
5911	DH72301332	Thái Ngô	Nguyên	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5912	DH72202753	Lê Trọng	Nhân	D23_QT01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5913	DH72301449	Nguyễn Lê Tuyết	Như	D23_QT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
5914	DH72301438	Trần Thị Mỹ	Nhung	D23_QT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
5915	DH72301579	Bùi Thanh	Phương	D23_QT01	20	25	8	20	0	73	Khá	
5916	DH72301580	Bùi Trần Mai	Phương	D23_QT01	20	25	6	20	0	71	Khá	
5917	DH72301581	Đinh Trần Thu	Phương	D23_QT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
5918	DH72301575	Ngô Thị Ngọc	Phượng	D23_QT01	20	25	6	20	0	71	Khá	
5919	DH72301624	Nguyễn Minh	Quân	D23_QT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5920	DH72301634	Đoàn Hà Anh	Quốc	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5921	DH72301670	Dương Hoàng	Quyên	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5922	DH72301672	Huỳnh Thị Thúy	Quyên	D23_QT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
5923	DH72301660	Trương Thị Như	Quỳnh	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5924	DH72301805	Hà Vĩnh	Thành	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5925	DH72301932	Nguyễn Ngọc Bình Thuận	D23_QT01	20	25	8	20	10	83	Tốt	
5926	DH72301942	Trần Thị Kim Thùy	D23_QT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
5927	DH72302077	Nguyễn Thị Huế Trân	D23_QT01	20	20	5	20	0	65	Khá	
5928	DH72302041	Hà Thị Thu Trang	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5929	DH72302042	Lê Vân Trang	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5930	DH72302047	Nguyễn Thị Thùy Trang	D23_QT01	20	25	7	20	0	72	Khá	
5931	DH72302051	Phan Thị Thanh Trang	D23_QT01	20	25	17	20	0	82	Tốt	
5932	DH72302105	Tô Minh Trí	D23_QT01	20	25	6	20	0	71	Khá	
5933	DH72302108	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	D23_QT01	20	25	9	20	0	74	Khá	
5934	DH72302195	Nguyễn Thị Cẩm Tú	D23_QT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
5935	DH72203934	Đỗ Nhật Khánh Uyên	D23_QT01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5936	DH72302279	Nguyễn Thị Hồng Vân	D23_QT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
5937	DH72302286	Lê Thị Kiều Vi	D23_QT01	20	25	11	20	0	76	Khá	
5938	DH72302288	Nguyễn Thúy Vi	D23_QT01	20	25	0	20	0	65	Khá	
5939	DH72302347	Nguyễn Đặng Khả Vy	D23_QT01	20	25	2	20	0	67	Khá	
5940	DH72302379	Nguyễn Hoàng Yên	D23_QT01	20	25	3	20	0	68	Khá	
5941	DH72302380	Nguyễn Thị Kim Yên	D23_QT01	20	25	5	20	0	70	Khá	
5942	DH72300008	Lê Thị Phương An	D23_QT02	20	25	5	20	0	70	Khá	
5943	DH72300015	Nguyễn Phạm Thúy An	D23_QT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5944	DH72300030	Dương Phương Anh	D23_QT02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
5945	DH72300043	Lê Tinh Anh	D23_QT02	20	25	5	20	0	70	Khá	
5946	DH72300055	Nguyễn Ngọc Tú Anh	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5947	DH72300062	Nguyễn Thị Ngọc Anh	D23_QT02	20	25	3	20	0	68	Khá	
5948	DH72300126	Trần Thanh Bình	D23_QT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5949	DH72300333	Châu Vi Đào	D23_QT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5950	DH72300239	Lê Thúy Diễm	D23_QT02	20	25	5	20	10	80	Tốt	
5951	DH72300301	Trần Lê Khánh Duy	D23_QT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5952	DH72300312	Mai Trúc Duyên	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5953	DH72300465	Vương Bảo	Hà	D23_QT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5954	DH72300488	Dương Võ Gia	Hân	D23_QT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5955	DH72300496	Nguyễn Lê Kim	Hân	D23_QT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5956	DH72300523	Nguyễn Ngọc	Hiền	D23_QT02	20	25	8	20	0	73	Khá	
5957	DH72300585	Trần Quốc	Hòa	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5958	DH72300609	Phạm Minh	Hoàng	D23_QT02	20	25	7	20	0	72	Khá	
5959	DH72300759	Đặng Nguyễn Thu	Hương	D23_QT02	20	25	3	20	0	68	Khá	
5960	DH72300662	Hoàng Văn	Huy	D23_QT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5961	DH72300727	Đào Thị Thanh	Huyền	D23_QT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5962	DH72300732	Trần Thu	Huyền	D23_QT02	20	25	5	20	0	70	Khá	
5963	DH72300916	Phạm Đăng	Khôi	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5964	DH72300952	Lâm Tuấn	Kiệt	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5965	DH72301018	Nguyễn Minh	Lợi	D23_QT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5966	DH72301020	Nguyễn Tấn	Lợi	D23_QT02	20	25	7	20	0	72	Khá	
5967	DH72301342	Trần Trọng	Nguyễn	D23_QT02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
5968	DH72301366	Nguyễn Trung	Nhân	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5969	DH72301376	Hứa Xuân	Nhi	D23_QT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5970	DH72301393	Nguyễn Thị Hoàng	Nhi	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5971	DH72301400	Thành Hà Uyên	Nhi	D23_QT02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
5972	DH72301403	Trần Phạm Yên	Nhi	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5973	DH72301450	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	D23_QT02	20	25	11	20	10	86	Tốt	
5974	DH72301436	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhung	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5975	DH72301186	Phương Thị út	Nữ	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5976	DH72301530	Trần Gia	Phú	D23_QT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5977	DH72301501	Nguyễn Hoàng Phi	Phụng	D23_QT02	20	25	5	20	0	70	Khá	
5978	DH72301628	Sần Minh	Quân	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5979	DH72301645	Phạm Huỳnh Ngọc	Quý	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5980	DH72301755	Lê Thị Minh	Tâm	D23_QT02	20	25	3	20	0	68	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
5981	DH72301748	Nguyễn Phương	Tánh	D23_QT02	20	22	5	20	0	67	Khá	
5982	DH72301817	Nguyễn Tuấn	Thành	D23_QT02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
5983	DH72301854	Trương Vĩnh	Thiện	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5984	DH72301907	Hà Văn Nguyễn	Thông	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5985	DH72301960	Phạm Anh	Thư	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5986	DH72301929	Nguyễn Bùi Thanh	Thuận	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5987	DH72301969	Huỳnh Ka	Thy	D23_QT02	20	25	5	20	0	70	Khá	
5988	DH72301978	Nguyễn Thị Ngọc	Tiên	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5989	DH72302015	Như Chỉ	Tình	D23_QT02	20	25	8	20	10	83	Tốt	
5990	DH72302063	Phạm Hoài Bảo	Trâm	D23_QT02	20	25	5	20	0	70	Khá	
5991	DH72302064	Thân Thị Mai	Trâm	D23_QT02	20	25	3	20	0	68	Khá	
5992	DH72302065	Trần Ngọc Bảo	Trâm	D23_QT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5993	DH72302078	Nguyễn Thị Huyền	Trân	D23_QT02	20	25	8	20	0	73	Khá	
5994	DH72302082	Tô Thị Huyền	Trân	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5995	DH72302109	Phạm Thị Ngọc	Trình	D23_QT02	20	25	3	20	0	68	Khá	
5996	DH72302177	Trần Văn Duy	Trường	D23_QT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5997	DH72302204	Hoàng Sỹ	Tuân	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
5998	DH72302342	Hà Thị	Vy	D23_QT02	20	25	2	20	0	67	Khá	
5999	DH72302378	Lê Thị Hoàng	Yến	D23_QT02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6000	DH72300003	Dương Thị Xuân	An	D23_QT03	20	25	14	20	10	89	Tốt	
6001	DH72300050	Nguyễn Hoàng Trâm	Anh	D23_QT03	20	25	5	20	5	75	Khá	
6002	DH72300061	Nguyễn Thị Lan	Anh	D23_QT03	20	25	6	20	5	76	Khá	
6003	DH72300341	Lại Đình Khoa	Đặng	D23_QT03	20	25	5	20	5	75	Khá	
6004	DH72300232	Quách Thành	Danh	D23_QT03	20	25	2	20	10	77	Khá	
6005	DH72300336	Nguyễn Trần Vy Anh	Đào	D23_QT03	20	25	14	20	5	84	Tốt	
6006	DH72302383	Lê Thị Thanh	Dung	D23_QT03	20	25	5	20	10	80	Tốt	
6007	DH72300497	Nguyễn Lưu Gia	Hân	D23_QT03	20	25	3	20	5	73	Khá	
6008	DH72300582	Nguyễn Thái	Hòa	D23_QT03	20	20	0	20	5	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6009	DH72300565	Phạm Lê Cẩm	Hồng	D23_QT03	20	25	2	20	5	72	Khá	
6010	DH72300756	Võ Ngọc	Hưng	D23_QT03	20	25	8	20	10	83	Tốt	
6011	DH72300760	Huỳnh Thị Xuân	Hương	D23_QT03	20	25	2	20	5	72	Khá	
6012	DH72300762	Lương Thị Ngọc	Hương	D23_QT03	20	25	0	20	5	70	Khá	
6013	DH72300731	Phạm Nguyễn Thy	Huyền	D23_QT03	20	25	3	20	5	73	Khá	
6014	DH72300648	Võ Nguyễn Trúc	Huỳnh	D23_QT03	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
6015	DH72300812	Trương Minh	Khang	D23_QT03	20	25	11	20	7	83	Tốt	
6016	DH72300926	Bùi Phạm Liên	Khương	D23_QT03	20	25	8	20	5	78	Khá	
6017	DH72300955	Lê Tuấn	Kiệt	D23_QT03	20	25	8	20	5	78	Khá	
6018	DH72300987	Nguyễn Thị Thúy	Lan	D23_QT03	20	25	19	20	10	94	Xuất sắc	
6019	DH72300988	Thiều Nguyễn Phương	Lan	D23_QT03	20	25	8	20	5	78	Khá	
6020	DH72301029	Huỳnh Ngọc Thùy	Linh	D23_QT03	20	25	3	20	5	73	Khá	
6021	DH72301042	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	D23_QT03	20	25	8	20	5	78	Khá	
6022	DH72301085	Nguyễn Văn Quang	Long	D23_QT03	20	25	5	20	5	75	Khá	
6023	DH72301109	Nguyễn Hoàng Thảo	Ly	D23_QT03	20	25	0	20	5	70	Khá	
6024	DH72301127	Phạm Thị Tuyết	Mai	D23_QT03	20	25	2	20	5	72	Khá	
6025	DH72301209	Nguyễn Thành	Nam	D23_QT03	20	22	3	20	5	70	Khá	
6026	DH72301240	Nguyễn Bảo	Ngân	D23_QT03	20	25	6	20	5	76	Khá	
6027	DH72301248	Phạm Thị Hồng	Ngân	D23_QT03	20	25	0	20	5	70	Khá	
6028	DH72301283	Lại Yên	Nghi	D23_QT03	20	25	11	20	5	81	Tốt	
6029	DH72301276	Tăng Kim	Ngọc	D23_QT03	20	25	8	20	5	78	Khá	
6030	DH72301333	Trần Gia	Nguyên	D23_QT03	20	25	8	20	5	78	Khá	
6031	DH72301388	Nguyễn Hồng Yên	Nhi	D23_QT03	20	25	2	20	5	72	Khá	
6032	DH72301392	Nguyễn Ngọc Yên	Nhi	D23_QT03	20	25	8	20	5	78	Khá	
6033	DH72301442	Huỳnh Phạm Hải	Như	D23_QT03	20	25	11	20	10	86	Tốt	
6034	DH72301496	Nguyễn Thị Hương	Phân	D23_QT03	20	25	3	20	5	73	Khá	
6035	DH72301467	Hồ Đoàn Thành	Phát	D23_QT03	20	25	6	20	5	76	Khá	
6036	DH72301479	Nguyễn Tấn	Phát	D23_QT03	20	25	2	20	10	77	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6037	DH72301488	Trần Thuận	Phát	D23_QT03	20	25	2	20	5	72	Khá	
6038	DH72302444	Trương Huy	Phong	D23_QT03	20	25	5	20	5	75	Khá	
6039	DH72301639	Nguyễn Lâm Trị	Quốc	D23_QT03	20	25	2	20	5	72	Khá	
6040	DH72303120	Lương Hào	Quý	D23_QT03	20	20	0	20	5	65	Khá	
6041	DH72301654	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	D23_QT03	20	25	8	20	5	78	Khá	
6042	DH72301717	Trần Thị Thu	Sương	D23_QT03	20	25	5	20	5	75	Khá	
6043	DH72301733	Nguyễn Thanh	Tài	D23_QT03	20	25	9	20	10	84	Tốt	
6044	DH72301793	Nguyễn Văn	Thanh	D23_QT03	20	25	2	20	5	72	Khá	
6045	DH72302552	Trịnh Thanh	Thảo	D23_QT03	20	25	2	20	5	72	Khá	
6046	DH72301947	Dương Lê Anh	Thư	D23_QT03	20	22	0	20	5	67	Khá	
6047	DH72301955	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	D23_QT03	20	25	3	20	5	73	Khá	
6048	DH72301956	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	D23_QT03	20	25	9	20	10	84	Tốt	
6049	DH72301963	Trần Thị Minh	Thư	D23_QT03	20	25	11	20	5	81	Tốt	
6050	DH72301945	Trần Thị Thanh	Thúy	D23_QT03	20	25	5	20	5	75	Khá	
6051	DH72302023	Nguyễn Phương	Tĩnh	D23_QT03	20	25	8	20	5	78	Khá	
6052	DH72302044	Nguyễn Ngọc Yến	Trang	D23_QT03	20	25	0	20	5	70	Khá	
6053	DH72302353	Nguyễn Thị Thúy	Vy	D23_QT03	20	25	11	20	5	81	Tốt	
6054	DH72302440	Nguyễn Tường	Vy	D23_QT03	20	25	2	20	5	72	Khá	
6055	DH72302362	Trương Thị Hiền	Vy	D23_QT03	20	25	0	20	5	70	Khá	
6056	DH72302370	Phan Thị Bảo	Xuyến	D23_QT03	20	25	0	20	5	70	Khá	
6057	DH72302371	Huỳnh Nguyễn Như	ý	D23_QT03	20	25	5	20	5	75	Khá	
6058	DH72302377	Cao Nguyễn Hải	Yến	D23_QT03	20	22	0	20	5	67	Khá	
6059	DH72300018	Nguyễn Thúy	An	D23_QT04	20	22	0	20	2	64	Trung Bình	
6060	DH72300035	Huỳnh Minh	Anh	D23_QT04	20	22	0	20	2	64	Trung Bình	
6061	DH72300097	Nguyễn Thị Kim	ánh	D23_QT04	20	25	0	20	2	67	Khá	
6062	DH72302940	Trần Băng	Băng	D23_QT04	20	25	13	20	10	88	Tốt	
6063	DH72300234	Nguyễn Thị	Dân	D23_QT04	20	20	3	20	2	65	Khá	
6064	DH72300240	Nguyễn Thị Hồng	Diễm	D23_QT04	20	25	3	20	2	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6065	DH72300310	Hồ Thị Mỹ Duyên	D23_QT04	20	25	3	20	2	70	Khá	
6066	DH72300315	Phạm Thị Duyên	D23_QT04	20	25	3	20	2	70	Khá	
6067	DH72300481	Phan Anh Hòa	D23_QT04	20	25	0	20	2	67	Khá	
6068	DH72300710	Tiêu Thành Huy	D23_QT04	20	25	5	20	10	80	Tốt	
6069	DH72300843	Trần Nguyễn Ngọc Khánh	D23_QT04	20	25	0	20	2	67	Khá	
6070	DH72300846	Võ Hoàng Gia Khánh	D23_QT04	20	22	0	20	2	64	Trung Bình	
6071	DH72300891	Trần Đăng Khoa	D23_QT04	20	25	8	20	2	75	Khá	
6072	DH72300967	Trần Tuấn Kiệt	D23_QT04	20	25	6	20	10	81	Tốt	
6073	DH72301043	Nguyễn Thị Ngọc Linh	D23_QT04	20	25	0	20	2	67	Khá	
6074	DH72301148	Nguyễn Trí Minh	D23_QT04	20	25	2	20	2	69	Khá	
6075	DH72302399	Nguyễn Kim Ngân	D23_QT04	20	25	0	20	2	67	Khá	
6076	DH72301286	Bùi Tuấn Nghĩa	D23_QT04	20	25	2	20	2	69	Khá	
6077	DH72301267	Nguyễn Kim Ngọc	D23_QT04	20	22	0	20	10	72	Khá	
6078	DH72301269	Nguyễn Phan Như Ngọc	D23_QT04	20	22	0	20	2	64	Trung Bình	
6079	DH72301278	Trần Thị Bảo Ngọc	D23_QT04	20	25	9	20	10	84	Tốt	
6080	DH72301373	Đinh Thị Thảo Nhi	D23_QT04	20	25	0	20	2	67	Khá	
6081	DH72301387	Lư ái Nhi	D23_QT04	20	25	3	20	2	70	Khá	
6082	DH72301390	Nguyễn Lê Hải Nhi	D23_QT04	20	25	14	20	10	89	Tốt	
6083	DH72301446	Lê Tâm Như	D23_QT04	20	25	3	20	2	70	Khá	
6084	DH72301451	Nguyễn Thị Quỳnh Như	D23_QT04	20	25	3	20	2	70	Khá	
6085	DH72301455	Tạ Ngọc Nương	D23_QT04	20	25	0	20	2	67	Khá	
6086	DH72302587	Đông Khánh Phát	D23_QT04	20	25	5	20	2	72	Khá	
6087	DH72301560	Trần Bình Thiên Phúc	D23_QT04	20	22	0	20	2	64	Trung Bình	
6088	DH72301677	Trần Vũ Gia Quyên	D23_QT04	20	25	6	20	10	81	Tốt	
6089	DH72301724	Lâm Chí Tài	D23_QT04	20	25	0	20	0	65	Khá	
6090	DH72301764	Nguyễn Hồ Thiên Tân	D23_QT04	20	25	0	20	2	67	Khá	
6091	DH72301789	Võ Thành Thái	D23_QT04	20	25	0	20	2	67	Khá	
6092	DH72301796	Trương Chí Thanh	D23_QT04	20	25	2	20	2	69	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6093	DH72301894	Lê Trần Bích	Thảo	D23_QT04	20	25	8	20	10	83	Tốt	
6094	DH72301915	Hà Thị Kim	Thơ	D23_QT04	20	25	3	20	2	70	Khá	
6095	DH72301916	Nguyễn Thị Anh	Thơ	D23_QT04	20	25	8	20	10	83	Tốt	
6096	DH72302453	Hồ Nguyễn Thanh	Thư	D23_QT04	20	22	0	20	2	64	Trung Bình	
6097	DH72301954	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	D23_QT04	20	25	8	20	2	75	Khá	
6098	DH72301966	Bùi Thị Lê	Thương	D23_QT04	20	22	5	20	10	77	Khá	
6099	DH72303022	Nguyễn Lê Huỳnh	Trâm	D23_QT04	20	25	5	20	2	72	Khá	
6100	DH72302068	Dương Bảo	Trân	D23_QT04	20	25	2	20	2	69	Khá	
6101	DH72302080	Nguyễn Thị Lê	Trân	D23_QT04	20	25	3	20	2	70	Khá	
6102	DH72302110	Phạm Võ Ngọc	Trinh	D23_QT04	20	22	3	20	10	75	Khá	
6103	DH72302112	Trương Thị Mỹ	Trinh	D23_QT04	20	25	6	20	2	73	Khá	
6104	DH72302131	Hà Thị Thanh	Trúc	D23_QT04	20	25	0	20	2	67	Khá	
6105	DH72302196	Nguyễn Thị Mỹ	Tú	D23_QT04	20	25	0	20	2	67	Khá	
6106	DH72302243	Nguyễn Hữu	Tuyền	D23_QT04	20	25	3	20	2	70	Khá	
6107	DH72302244	Đoàn Ngọc Thanh	Tuyền	D23_QT04	20	25	8	20	10	83	Tốt	
6108	DH72302246	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	D23_QT04	20	25	3	20	2	70	Khá	
6109	DH72302433	Trần Ngọc Bích	Tuyền	D23_QT04	20	25	0	20	10	75	Khá	
6110	DH72302250	Nguyễn Trí	Tuyền	D23_QT04	20	25	0	20	2	67	Khá	
6111	DH72302263	Nguyễn Hoàng	Uyên	D23_QT04	20	25	3	20	2	70	Khá	
6112	DH72302606	Nguyễn Hồng Khánh	Uyên	D23_QT04	20	25	5	20	10	80	Tốt	
6113	DH72302273	Lê Công	Văn	D23_QT04	20	25	0	20	10	75	Khá	
6114	DH72302409	Đoàn Khánh	Vinh	D23_QT04	20	25	0	20	2	67	Khá	
6115	DH72302441	Huỳnh Triều	Vỹ	D23_QT04	20	25	3	20	2	70	Khá	
6116	DH72302417	Phạm Ngọc	Vỹ	D23_QT04	20	25	6	20	10	81	Tốt	
6117	DH72302397	Nguyễn Thị Như	ý	D23_QT04	20	25	3	20	10	78	Khá	
6118	DH72302581	Phan Trần Như	ý	D23_QT04	20	25	3	20	2	70	Khá	
6119	DH72302718	Huỳnh Trần Ngọc	Yến	D23_QT04	20	25	3	20	10	78	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6120	DH72300040	Lê Đình Duy	Anh	D23_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6121	DH72300085	Trần Nguyễn Duy	Anh	D23_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6122	DH72300088	Trần Thị Nhật	Anh	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6123	DH72300100	Muhammad	Asnawi	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6124	DH72300223	Trương Chí	Cường	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6125	DH72300235	Nguyễn Tiến	Dân	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6126	DH72300335	Nguyễn Thanh	Đào	D23_QT05	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
6127	DH72302494	Trần Công	Đức	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6128	DH72300364	Vũ Minh	Đức	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	
6129	DH72300248	Đỗ Chí	Dũng	D23_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6130	DH72300251	Hồ Nhật	Dũng	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6131	DH72303074	Lương Thị Ngọc	Giàu	D23_QT05	20	25	11	20	0	76	Khá	
6132	DH72302759	Phạm Trần Nhật	Hạ	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6133	DH72300509	Đỗ Minh	Hải	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6134	DH72300519	Trần Quốc	Hải	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6135	DH72300474	Mai Thái	Hào	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6136	DH72303089	Nguyễn Thành	Hiệp	D23_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6137	DH72300540	Đoàn Trần Trung	Hiếu	D23_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6138	DH72300593	Đoàn Kim	Hoàng	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6139	DH72300598	Lê Trúc Huy	Hoàng	D23_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6140	DH72300613	Trần Quốc	Hoàng	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6141	DH72303050	Mai Khương Vĩnh	Hưng	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	
6142	DH72300685	Nguyễn Gia	Huy	D23_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6143	DH72300695	Nguyễn Nhật	Huy	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	
6144	DH72300707	Phạm Ngô Khánh	Huy	D23_QT05	20	25	5	20	0	70	Khá	
6145	DH72300729	Lương Thị Ngọc	Huyền	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6146	DH72300770	Nguyễn Hoàng Trần Khả	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6147	DH72302436	Lý Kim Khánh	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6148	DH72300837	Nguyễn Minh Khánh	D23_QT05	20	25	2	20	0	67	Khá	
6149	DH72300880	Nguyễn Hoàng Anh Khoa	D23_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6150	DH72303124	Trần Đăng Khoa	D23_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6151	DH72300905	Hồ Thị Mỹ Khôi	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6152	DH72300974	Vũ Hoàng Anh Kiệt	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6153	DH72300984	Huỳnh Nguyễn Ngọc Lan	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6154	DH72301024	Huỳnh Thị Kim Liên	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	
6155	DH72302413	Lê Thị Huỳnh Liên	D23_QT05	20	25	0	20	5	70	Khá	
6156	DH72301031	Lê Hoàng Linh	D23_QT05	20	25	2	20	0	67	Khá	
6157	DH72301055	Trần Thị Ngọc Linh	D23_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6158	DH72301107	Lê Thị Vân Ly	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6159	DH72301125	Nguyễn Thị Ngọc Mai	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6160	DH72301128	Huỳnh Đình Min	D23_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6161	DH72301137	Lê Tuệ Minh	D23_QT05	20	25	0	20	5	70	Khá	
6162	DH72301153	Trần Hiếu Minh	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6163	DH72301154	Trần Khải Minh	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	
6164	DH72302668	Nguyễn Thị Trà My	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6165	DH72301188	Bùi Thị Ngọc Na	D23_QT05	20	25	5	20	0	70	Khá	
6166	DH72301225	Phùng Thị Thu Nga	D23_QT05	20	22	3	20	10	75	Khá	
6167	DH72301244	Nguyễn Thị Ngân	D23_QT05	20	25	2	20	0	67	Khá	
6168	DH72302398	Trương Thị Phương Nghi	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6169	DH72301348	Hồ Thị Thanh Nhân	D23_QT05	20	25	3	20	5	73	Khá	
6170	DH72301359	Nguyễn Jo Thiện Nhân	D23_QT05	20	25	5	20	0	70	Khá	
6171	DH72301385	Lê Yên Nhi	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6172	DH72302973	Nguyễn Hoàng Yên Nhi	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6173	DH72302568	Trần Quang Nhi	D23_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6174	DH72302423	Châu Bích Như	D23_QT05	20	25	3	20	10	78	Khá	
6175	DH72301447	Lê Tuyết Như	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6176	DH72302887	Vũ Ngọc Tuyết Như	D23_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6177	DH72301457	Ngô Thị Kiều Oanh	D23_QT05	20	22	3	20	0	65	Khá	
6178	DH72301480	Nguyễn Tuấn Phát	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	
6179	DH72302914	Trần Tấn Phát	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	
6180	DH72302666	Đặng Nguyễn Tài Phúc	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	
6181	DH72303104	Trần Hải Phụng	D23_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6182	DH72303092	Nguyễn Hoàng Quân	D23_QT05	20	25	11	20	0	76	Khá	
6183	DH72303125	Nguyễn Minh Quân	D23_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6184	DH72301608	Trần Mạnh Quang	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6185	DH72301666	Trần Ngọc Quý	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6186	DH72303080	Bùi Trần Phương Quyên	D23_QT05	20	25	6	20	0	71	Khá	
6187	DH72301651	Nguyễn Ngọc Quỳnh	D23_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6188	DH72301688	Ngô Bội San	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6189	DH72301758	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6190	DH72301864	Trương Hữu Thắng	D23_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6191	DH72301902	Trịnh Thị Phương Thảo	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6192	DH72201518	Võ Minh Thông	D23_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6193	DH72301946	Bùi Huỳnh Kim Thư	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	
6194	DH72302741	Đặng Minh Thư	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6195	DH72303035	Lê Đào Minh Thư	D23_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6196	DH72301950	Lê Hà Trúc Thư	D23_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6197	DH72301832	Nguyễn Đức Thúc	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6198	DH72301974	Đào Ngọc Mỹ	Tiên	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6199	DH72302575	Huỳnh Thị Cẩm	Tiên	D23_QT05	20	25	6	20	0	71	Khá	
6200	DH72302011	Nguyễn Trung	Tín	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6201	DH72302036	Trịnh Thanh	Tòng	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6202	DH72302130	Đỗ Hà Nhã	Trúc	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6203	DH72302580	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	
6204	DH72302904	Võ Minh	Trương	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6205	DH72302161	Đặng Nguyễn Nhật	Trương	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	
6206	DH72302186	Bùi Lê Cẩm	Tú	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6207	DH72302198	Nguyễn Thanh	Tú	D23_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6208	DH72302184	Châu Gia	Tuệ	D23_QT05	20	22	3	20	0	65	Khá	
6209	DH72302247	Phạm Kim	Tuyền	D23_QT05	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6210	DH72302259	Đỗ Phương ái	Uyên	D23_QT05	20	25	3	20	0	68	Khá	
6211	DH72302264	Nguyễn Minh	Uyên	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6212	DH72303082	Phạm Hoàng Trúc	Vi	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6213	DH72302340	Dương Ngọc Bảo	Vy	D23_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6214	DH72302346	Ngô Thị Thúy	Vy	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6215	DH72302451	Nguyễn Thị Yên	Vy	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6216	DH72302661	Trần Ngọc Khánh	Vy	D23_QT05	20	25	0	20	0	65	Khá	
6217	DH72302360	Trần Trúc	Vy	D23_QT05	20	22	3	20	0	65	Khá	
6218	DH72302450	Nguyễn Lương Hữu	Vỹ	D23_QT05	20	25	6	20	10	81	Tốt	
6219	DH72303087	Nguyễn Trương Kim	Xuyến	D23_QT05	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6220	DH72302381	Nguyễn Thị Thu	Yên	D23_QT05	20	25	2	20	0	67	Khá	
6221	DH82003709	Bùi Thế	Anh	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6222	DH82000207	Võ Hải	Đặng	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6223	DH82002089	Nguyễn Nhật	Duy	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6224	DH82003406	Ngô Hoàng	Hà	D20_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6225	DH82003400	Nguyễn Hoàng Hào	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6226	DH82003586	Ng Hoàng Trung Hiền Hậu	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6227	DH82002028	Lê Bá Hồng	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6228	DH82003179	Hồ Nguyễn Tường Huy	D20_XD01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
6229	DH82003093	Hồ Phát Huy	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6230	DH82000786	Dương Võ Duy Khánh	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6231	DH82003529	Nguyễn Lê Nhật Khánh	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6232	DH82000367	Nguyễn Minh Khôi	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6233	DH82002131	Nguyễn Minh Mẫn	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6234	DH82000954	Đặng Văn Nghĩa	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6235	DH82003043	Châu Trọng Nhân	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6236	DH82002908	Nguyễn Thị Quỳnh Như	D20_XD01	20	22	3	20	0	65	Khá	
6237	DH82003565	Đoàn Minh Phát	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6238	DH82002047	Nguyễn Hoàng Phi	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6239	DH82001375	Trần Hoàng Việt Phong	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6240	DH82003553	Ngô Thái Quốc	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6241	DH82002576	Trương Đỗ Quyên	D20_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6242	DH82000618	Vũ Văn Quyên	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6243	DH82003608	Trần Quốc Thái	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6244	DH82003767	Bá Đại Trung Thành	D20_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6245	DH82000097	Lê Võ Minh Thiện	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6246	DH82002116	Võ Minh Thuận	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6247	DH82000502	Huỳnh Hữu Tính	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6248	DH82002434	Hồ Thị Bích Trâm	D20_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6249	DH82003599	Nguyễn Lê Thị Đoàn Trang	D20_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6250	DH82002987	Nguyễn Ngọc Văn	D20_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6251	DH82003915	Đặng Minh Châu	D20_XD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6252	DH82004522	Từ Thừa Chí	D20_XD02	20	22	0	20	6	68	Khá	
6253	DH82001516	Bùi Thanh Danh	D20_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6254	DH82004746	Thái Huy	Dũng	D20_XD02	20	25	3	20	0	68	Khá	
6255	DH82004406	Nguyễn Văn út	Em	D20_XD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6256	DH82006525	Nguyễn Trung	Hậu	D20_XD02	20	22	2	20	6	70	Khá	
6257	DH82006532	Trịnh Lý	Hùng	D20_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6258	DH82004100	Cao Nam	Khánh	D20_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6259	DH82006542	Võ Thanh	Lộc	D20_XD02	20	22	3	20	6	71	Khá	
6260	DH82004539	Hà Nhật	Minh	D20_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6261	DH82006544	Lê Thị Kiều	My	D20_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6262	DH82004148	Võ Trung	Nam	D20_XD02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
6263	DH82006550	Nguyễn Minh	Phúc	D20_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6264	DH82004051	Nguyễn Nhật Trường	Phước	D20_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6265	DH82007215	Trần Minh	Quân	D20_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6266	DH82004118	Lê Phạm Tấn	Tài	D20_XD02	20	22	3	20	6	71	Khá	
6267	DH82003508	Phạm Quyết	Thắng	D20_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6268	DH82004484	Phạm Hồ Bảo	Tiến	D20_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6269	DH82004040	Nguyễn Ngọc	Tuấn	D20_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6270	DH82006564	Nguyễn Minh	Việt	D20_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6271	DH82107210	Phan Hoàng Quốc	Bảo	D21_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6272	DH82108205	Nguyễn Thành	Đạt	D21_XD01	20	25	3	20	10	78	Khá	
6273	DH82100709	Lê Hoàng	Duy	D21_XD01	20	22	0	20	10	72	Khá	
6274	DH82107339	Lê Thái	Hiên	D21_XD01	20	22	0	20	10	72	Khá	
6275	DH82106830	Lê Duy	Hùng	D21_XD01	20	22	10	20	8	80	Tốt	
6276	DH82100561	Nguyễn Tuấn	Khanh	D21_XD01	20	22	20	20	6	88	Tốt	
6277	DH82101514	Nguyễn Hoàng Gia	Kiệt	D21_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6278	DH82107806	Nguyễn Thành	Lâm	D21_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6279	DH82106466	Vũ Quang	Lâm	D21_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6280	DH82103908	Huỳnh Phước	Lộc	D21_XD01	20	22	2	20	8	72	Khá	
6281	DH82107782	Lê Nguyễn Thành	Luân	D21_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6282	DH82106907	Nguyễn Thành	Nam	D21_XD01	20	22	0	20	8	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6283	DH82100873	Lê Đình Nghiêm	D21_XD01	20	20	0	20	10	70	Khá	
6284	DH82100663	Trần Hữu Nhân	D21_XD01	20	25	0	20	8	73	Khá	
6285	DH82108945	Nguyễn Minh Nhật	D21_XD01	20	25	2	20	8	75	Khá	
6286	DH82108045	Trần Thanh Nhựt	D21_XD01	20	22	0	20	8	70	Khá	
6287	DH82101536	Nguyễn Văn Phát	D21_XD01	20	22	0	20	8	70	Khá	
6288	DH82102165	Nguyễn Hồng Phúc	D21_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6289	DH82108471	Phan Trọng Phúc	D21_XD01	20	22	0	20	8	70	Khá	
6290	DH82101537	Lê Tấn Phước	D21_XD01	20	22	0	20	10	72	Khá	
6291	DH82104497	Huỳnh Ngọc Sơn	D21_XD01	20	20	0	20	10	70	Khá	
6292	DH82106363	Lê Thanh Sơn	D21_XD01	20	20	0	20	10	70	Khá	
6293	DH82108234	Bùi Phú Thành	D21_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6294	DH82107532	Trịnh Mạnh Thiên	D21_XD01	20	22	0	20	8	70	Khá	
6295	DH82001891	Dương Bảo Thiệp	D21_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6296	DH82100314	Quách Lê Trí	D21_XD01	20	20	0	20	10	70	Khá	
6297	DH82106505	Nguyễn Trường Triệu	D21_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6298	DH82006562	Lương Huỳnh Đình Trung	D21_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6299	DH82101299	Nguyễn Dương Trường	D21_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6300	DH82101485	Nguyễn Tấn Vũ	D21_XD01	20	22	0	20	8	70	Khá	
6301	DH82105806	Lê Tiến Vương	D21_XD01	20	20	0	20	10	70	Khá	
6302	DH82107762	Huỳnh Hoàng Xum	D21_XD01	20	22	5	20	10	77	Khá	
6303	DH82112633	Nguyễn Văn Đăng	D21_XD02	20	20	0	20	10	70	Khá	
6304	DH82112630	Phạm Thế Duy	D21_XD02	20	22	2	20	10	74	Khá	
6305	DH82107054	Phan Bảo Duy	D21_XD02	20	22	2	20	10	74	Khá	
6306	DH82112636	Huỳnh Giang	D21_XD02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6307	DH82114700	Lý Trí Hào	D21_XD02	20	20	0	20	10	70	Khá	
6308	DH82113947	Ngô Huyền Hiếu	D21_XD02	20	22	0	20	10	72	Khá	
6309	DH82111066	Sâm Xương Hưng	D21_XD02	20	22	0	20	10	72	Khá	
6310	DH82112645	Tạ Gia Huy	D21_XD02	20	22	2	20	10	74	Khá	
6311	DH82114094	Nguyễn Phước Khang	D21_XD02	20	25	3	20	10	78	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6312	DH82112651	Nguyễn Thái Anh	Khoa	D21_XD02	20	22	0	20	10	72	Khá	
6313	DH82113117	Đặng Thanh	Lân	D21_XD02	20	25	2	20	10	77	Khá	
6314	DH82112662	Trần Trịnh Công	Minh	D21_XD02	20	20	0	20	10	70	Khá	
6315	DH82112667	Trần Hồ Kim	Ngân	D21_XD02	20	22	3	20	10	75	Khá	
6316	DH82114400	Đào Huy Đông	Ngọt	D21_XD02	20	22	0	20	10	72	Khá	
6317	DH82114568	Trần Thanh	Phát	D21_XD02	20	20	2	20	10	72	Khá	
6318	DH82114112	Trương Hồng	Phú	D21_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6319	DH82109167	Trương Tấn	Phú	D21_XD02	20	20	2	20	10	72	Khá	
6320	DH82112676	Bùi Minh	Phúc	D21_XD02	20	22	2	20	10	74	Khá	
6321	DH82114610	Phùng Thế	Son	D21_XD02	20	22	3	20	10	75	Khá	
6322	DH82112697	Bùi Nhật	Trí	D21_XD02	20	22	0	20	10	72	Khá	
6323	DH82112698	Nguyễn Minh	Trí	D21_XD02	20	22	5	20	10	77	Khá	
6324	DH82112700	Trần Minh	Trí	D21_XD02	20	22	2	20	10	74	Khá	
6325	DH82112040	Lê Hữu	Tứ	D21_XD02	20	22	0	20	10	72	Khá	
6326	DH82114692	Võ Nhựt	Tuấn	D21_XD02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6327	DH82202546	Lê Thanh	Bình	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6328	DH82200408	Ngô Văn	Chí	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6329	DH82202551	Nguyễn Văn	Đạt	D22_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6330	DH82001249	Đoàn Khánh	Duy	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6331	DH82202553	Trần Thanh	Duy	D22_XD01	20	20	2	20	10	72	Khá	
6332	DH82202554	Nguyễn Minh	Duyn	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6333	DH82202556	Thái Văn	Hiệp	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6334	DH82202558	Nguyễn Thái	Hòa	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6335	DH82202560	Trịnh Thế	Hùng	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6336	DH82112642	Hồ Năng	Huy	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6337	DH82202562	Trần Hoàng Anh	Kha	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6338	DH82202563	Nguyễn Quốc	Khải	D22_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6339	DH82202564	Bộc Duy	Khang	D22_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6340	DH82202566	Nguyễn Đăng	Khoa	D22_XD01	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6341	DH82202567	Trần Minh	Khoa	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6342	DH82202569	Nguyễn Lương Anh	Kiệt	D22_XD01	20	20	0	20	10	70	Khá	
6343	DH82202571	Kiều Hoàng	Lân	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6344	DH82202575	Nguyễn Thành	Long	D22_XD01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
6345	DH82202576	Phan Huỳnh Bảo	Long	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6346	DH82202579	Lê	Minh	D22_XD01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
6347	DH82202580	Nguyễn Hoàng	Minh	D22_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6348	DH82202581	Võ Quang	Minh	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6349	DH82202583	Phạm Nhật	Nam	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6350	DH82202585	Dương Trọng	Nghĩa	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6351	DH82202588	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	D22_XD01	20	22	8	20	6	76	Khá	
6352	DH82202589	Mai Phúc	Nguyên	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6353	DH82202591	Phạm Minh	Nhật	D22_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6354	DH82202592	Đình Hoàng Gia	Phú	D22_XD01	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
6355	DH82202593	Lê Văn Hoàng	Phú	D22_XD01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
6356	DH82202594	Võ Hữu	Phước	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6357	DH82202595	Trương Việt	Quang	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6358	DH82202596	Đặng Thái	Quỳnh	D22_XD01	20	25	0	20	0	65	Khá	
6359	DH82202598	Nguyễn Ngọc	Son	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6360	DH82202603	Dương Anh	Thi	D22_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6361	DH82202606	Lê Võ Minh	Tiến	D22_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6362	DH82202607	Nguyễn Thái	Tiến	D22_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6363	DH82202616	Trần Hoàng	Tỷ	D22_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6364	DH82202618	Trần Anh	Việt	D22_XD01	20	20	0	20	10	70	Khá	
6365	DH82202543	Nguyễn Văn	An	D22_XD02	20	20	5	20	10	75	Khá	
6366	DH82202544	Nguyễn Huyền Trâm	Anh	D22_XD02	20	22	2	20	5	69	Khá	
6367	DH82202545	Trần Tiêu	Băng	D22_XD02	20	22	0	20	5	67	Khá	
6368	DH82202548	Nguyễn Lê Ngọc	Cẩm	D22_XD02	20	20	2	20	10	72	Khá	
6369	DH82202550	Hứa Đỗ	Đạt	D22_XD02	20	22	0	20	10	72	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6370	DH82202552	Lê Quốc	Điệp	D22_XD02	20	20	0	20	5	65	Khá	
6371	DH82202555	Lê Trung	Hậu	D22_XD02	20	22	2	20	5	69	Khá	
6372	DH82202557	Ngô Chí	Hiếu	D22_XD02	20	20	0	20	5	65	Khá	
6373	DH82202981	Lê Thị Cẩm	Hoa	D22_XD02	20	20	0	20	5	65	Khá	
6374	DH82202570	Văn Đình Tuấn	Kiệt	D22_XD02	20	22	0	20	5	67	Khá	
6375	DH82203670	Nguyễn Nhật Trường	Lộc	D22_XD02	20	20	2	20	5	67	Khá	
6376	DH82202573	Trần Trung	Lộc	D22_XD02	20	20	0	20	5	65	Khá	
6377	DH82202586	Lương Trung	Nghĩa	D22_XD02	20	20	10	20	5	75	Khá	
6378	DH82202587	Trần Minh	Nghiệp	D22_XD02	20	22	2	20	5	69	Khá	
6379	DH82202590	Nguyễn Minh	Nhựt	D22_XD02	20	20	0	20	5	65	Khá	
6380	DH82203817	Nguyễn Hồng	Quang	D22_XD02	20	20	0	20	2	62	Trung Bình	
6381	DH82202597	Phan Hoàng Như	Quyñh	D22_XD02	20	20	2	20	5	67	Khá	
6382	DH82202599	Lê Minh	Tấn	D22_XD02	20	20	0	20	5	65	Khá	
6383	DH82202600	Nguyễn Hồng	Thái	D22_XD02	20	20	0	20	5	65	Khá	
6384	DH82203806	Võ Ngọc	Thành	D22_XD02	20	20	0	20	5	65	Khá	
6385	DH82202604	Nguyễn Chánh	Thi	D22_XD02	20	22	0	20	5	67	Khá	
6386	DH82202608	Nguyễn Trọng	Tín	D22_XD02	20	22	2	20	5	69	Khá	
6387	DH82202973	Trương Minh	Toàn	D22_XD02	20	20	0	20	5	65	Khá	
6388	DH82202610	Trần Khánh	Trình	D22_XD02	20	20	3	20	5	68	Khá	
6389	DH82202612	Lê Thanh	Trường	D22_XD02	20	20	2	20	5	67	Khá	
6390	DH82202613	Đỗ Minh	Tú	D22_XD02	20	20	0	20	5	65	Khá	
6391	DH82202614	Nguyễn Thanh	Tú	D22_XD02	20	20	5	20	5	70	Khá	
6392	DH82202615	Lai Trương Anh	Tuấn	D22_XD02	20	20	3	20	10	73	Khá	
6393	DH82303077	Nguyễn Đức	Anh	D23_XD01	20	22	3	20	10	75	Khá	
6394	DH82300384	Đỗ Tiên	Đạt	D23_XD01	20	22	0	20	8	70	Khá	
6395	DH82300372	Nguyễn Tuấn	Điệp	D23_XD01	20	25	0	20	8	73	Khá	
6396	DH82300300	Trần Huỳnh Nhật	Duy	D23_XD01	20	25	3	20	8	76	Khá	
6397	DH82302446	Vũ Công	Hải	D23_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6398	DH82300470	Huỳnh Anh	Hào	D23_XD01	20	25	0	20	10	75	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6399	DH82300459	Nguyễn Long	Hồ	D23_XD01	20	25	2	20	8	75	Khá	
6400	DH82300643	Phạm Thanh	Hùng	D23_XD01	20	25	3	20	8	76	Khá	
6401	DH82300747	Nguyễn Quốc	Hưng	D23_XD01	20	25	0	20	8	73	Khá	
6402	DH82300723	Văng Gia	Huy	D23_XD01	20	25	3	20	8	76	Khá	
6403	DH82300798	Nguyễn Quốc	Khang	D23_XD01	20	22	0	20	8	70	Khá	
6404	DH82300809	Trần Nguyễn Gia	Khang	D23_XD01	20	22	0	20	8	70	Khá	
6405	DH82302393	Đặng Quang	Khoa	D23_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6406	DH82300870	Hồ Nguyễn Đăng	Khoa	D23_XD01	20	22	0	20	8	70	Khá	
6407	DH82300876	Lê Tuấn	Khoa	D23_XD01	20	22	3	20	8	73	Khá	
6408	DH82300928	Đặng Đình	Khương	D23_XD01	20	25	3	20	10	78	Khá	
6409	DH82300931	Đặng Nguyễn Trung	Kiên	D23_XD01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6410	DH82300972	Trương Tuấn	Kiệt	D23_XD01	20	25	0	20	8	73	Khá	
6411	DH82301064	Hồ Đắc Hoàng	Long	D23_XD01	20	25	0	20	0	65	Khá	
6412	DH82301078	Nguyễn Minh Bảo	Long	D23_XD01	20	25	5	20	10	80	Tốt	
6413	DH82302970	Phạm Gia	Long	D23_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6414	DH82301089	Trần Thanh	Long	D23_XD01	20	25	0	20	8	73	Khá	
6415	DH82202578	Hồng Thiệu	Minh	D23_XD01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6416	DH82301177	Võ Hồng	Muôn	D23_XD01	20	25	2	20	8	75	Khá	
6417	DH82203928	Châu Thành	Nhật	D23_XD01	20	25	13	20	10	88	Tốt	
6418	DH82301426	Nguyễn Lê Minh	Nhựt	D23_XD01	20	25	5	20	8	78	Khá	
6419	DH82301625	Nguyễn Phan Hoàng	Quân	D23_XD01	20	25	2	20	8	75	Khá	
6420	DH82301834	Biện Văn	Thạch	D23_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6421	DH82301917	Lê Văn	Thật	D23_XD01	20	25	3	20	8	76	Khá	
6422	DH82301989	Nguyễn Hoàng	Tiến	D23_XD01	20	22	0	20	8	70	Khá	
6423	DH82302122	Nguyễn Hữu	Trọng	D23_XD01	20	25	0	20	8	73	Khá	
6424	DH82303090	Phạm Ngọc	Tú	D23_XD01	20	20	0	20	8	68	Khá	
6425	DH82302213	Lý Anh	Tuấn	D23_XD01	20	22	0	20	8	70	Khá	
6426	DH82302248	Trần Thị Ngọc	Tuyền	D23_XD01	20	25	3	20	8	76	Khá	
6427	DH82302369	Nguyễn Thị Kim	Xuyến	D23_XD01	20	25	3	20	8	76	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6428	DH82302376	Vũ Văn	Yên	D23_XD01	20	22	2	20	8	72	Khá	
6429	DH92006961	Vũ Thị Yên	Bình	D20_TK1TD	20	22	0	20	8	70	Khá	
6430	DH92004064	Phan Kiện	Đức	D20_TK1TD	20	22	0	20	8	70	Khá	
6431	DH92001549	Tô Nguyễn Hoàng Khánh	Duy	D20_TK1TD	20	20	0	20	10	70	Khá	
6432	DH92003411	Nguyễn Minh	Hiển	D20_TK1TD	20	20	0	20	8	68	Khá	
6433	DH92005095	Nguyễn Đình	Kỳ	D20_TK1TD	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6434	DH92003595	Lương Hoàng	Bảo	D20_TK2TT	20	22	5	20	0	67	Khá	
6435	DH92001137	Hồ Trương Quốc	Huy	D20_TK2TT	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6436	DH92000551	Phạm Lê Hoàng	Phúc	D20_TK2TT	20	22	5	20	0	67	Khá	
6437	DH92003758	Nguyễn Thanh	An	D20_TK3DH	20	25	7	20	6	78	Khá	
6438	DH92004234	Tý Thiều Thuận	An	D20_TK3DH	20	25	7	20	6	78	Khá	
6439	DH92003267	Lương Quốc	Anh	D20_TK3DH	20	20	5	20	0	65	Khá	
6440	DH92002704	Nguyễn Hoàng	Bích	D20_TK3DH	20	25	14	20	6	85	Tốt	
6441	DH92001095	Trần Ngọc	Đặng	D20_TK3DH	20	20	10	20	0	70	Khá	
6442	DH92003590	Nguyễn Thọ	Danh	D20_TK3DH	20	22	7	20	6	75	Khá	
6443	DH92004730	Lê Tiến	Đạt	D20_TK3DH	20	20	7	20	0	67	Khá	
6444	DH92004622	Nguyễn Huỳnh	Đức	D20_TK3DH	20	20	5	20	0	65	Khá	
6445	DH92004479	Nguyễn Hữu Hoàng	Duy	D20_TK3DH	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
6446	DH92002503	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	D20_TK3DH	20	22	5	20	0	67	Khá	
6447	DH92004229	Lâm Kim	Hậu	D20_TK3DH	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
6448	DH92003546	Lương Quốc	Huy	D20_TK3DH	20	22	5	20	6	73	Khá	
6449	DH92001810	Nguyễn Đức	Huy	D20_TK3DH	20	22	7	20	6	75	Khá	
6450	DH92002174	Trần Quốc	Kha	D20_TK3DH	20	22	7	20	6	75	Khá	
6451	DH92005098	Vũ Đình	Khánh	D20_TK3DH	20	22	7	20	0	69	Khá	
6452	DH92000594	Nguyễn Hữu Anh	Khoa	D20_TK3DH	20	25	9	20	0	74	Khá	
6453	DH92001967	Bùi Duy	Khương	D20_TK3DH	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
6454	DH92001960	Nguyễn Thành	Lâm	D20_TK3DH	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6455	DH92005101	Ngô Thị Mỹ	Linh	D20_TK3DH	20	22	2	20	6	70	Khá	
6456	DH92006577	Nguyễn Huỳnh	Long	D20_TK3DH	20	20	5	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6457	DH92003044	Nguyễn Thành Luân	D20_TK3DH	20	20	8	20	6	74	Khá	
6458	DH92001441	Nguyễn Hà Phương Ly	D20_TK3DH	20	25	2	20	0	67	Khá	
6459	DH92001839	Nguyễn Thị Trà My	D20_TK3DH	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6460	DH92003926	Đỗ Trọng Nam	D20_TK3DH	20	20	10	20	6	76	Khá	
6461	DH92000862	Phan Thành Nghiệp	D20_TK3DH	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6462	DH92005113	Tô Hoài Nhi	D20_TK3DH	20	25	5	20	6	76	Khá	
6463	DH92004846	Trần Hoài Nhi	D20_TK3DH	20	22	2	20	6	70	Khá	
6464	DH92003983	Lê Tấn Phước	D20_TK3DH	20	20	13	20	0	73	Khá	
6465	DH92005122	Trần Văn Quân	D20_TK3DH	20	20	5	20	6	71	Khá	
6466	DH92004475	Nguyễn Hoàng Sang	D20_TK3DH	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
6467	DH92004025	Ngô Chí Tài	D20_TK3DH	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
6468	DH92001836	Nguyễn Thị Hồng Thắm	D20_TK3DH	20	25	2	20	6	73	Khá	
6469	DH92004800	Bùi Doãn Phương Thảo	D20_TK3DH	20	20	7	20	0	67	Khá	
6470	DH92002387	Lê Việt Thiện	D20_TK3DH	20	20	8	20	0	68	Khá	
6471	DH92004723	Lê Hồng Thơm	D20_TK3DH	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6472	DH92003307	Nguyễn Thị Anh Thư	D20_TK3DH	20	22	7	20	6	75	Khá	
6473	DH92000017	Phạm Thị Kim Thùy	D20_TK3DH	20	22	5	20	6	73	Khá	
6474	DH92005148	Lê Thị Ngọc Trâm	D20_TK3DH	20	25	2	20	6	73	Khá	
6475	DH92004078	Nguyễn Tuấn Trung	D20_TK3DH	20	22	5	20	0	67	Khá	
6476	DH92001853	Hồ Văn Tuấn	D20_TK3DH	20	25	5	20	6	76	Khá	
6477	DH92006144	Trần Anh Tuấn	D20_TK3DH	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6478	DH92005153	Võ Thanh Vân	D20_TK3DH	20	22	10	20	6	78	Khá	
6479	DH92002230	Nguyễn Đỗ Tường Vy	D20_TK3DH	20	22	5	20	6	73	Khá	
6480	DH92001837	Phan Trần Khánh Vy	D20_TK3DH	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
6481	DH92003219	Trần Thị Thảo Vy	D20_TK3DH	20	25	0	20	6	71	Khá	
6482	DH92004421	Trần Thị Lan Anh	D20_TK4NT	20	22	3	20	6	71	Khá	
6483	DH92004360	Nguyễn Lê Hoàng ánh	D20_TK4NT	20	22	3	20	6	71	Khá	
6484	DH92002213	Đặng Quốc Danh	D20_TK4NT	20	22	6	20	6	74	Khá	
6485	DH92006580	Võ Thị Đông Giang	D20_TK4NT	20	20	6	20	0	66	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6486	DH92001058	Phạm Thị Kim	Hằng	D20_TK4NT	20	22	6	20	6	74	Khá	
6487	DH92002253	Cao Quang	Huy	D20_TK4NT	20	20	6	20	0	66	Khá	
6488	DH92002228	Phạm Thị Mỹ	Huyền	D20_TK4NT	20	22	6	20	6	74	Khá	
6489	DH92007112	Nguyễn Võ Anh	Khoa	D20_TK4NT	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6490	DH92002014	Lê Anh	Minh	D20_TK4NT	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6491	DH92004304	Ninh Lê Minh	Quang	D20_TK4NT	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6492	DH92002271	Bùi Chiến	Thắng	D20_TK4NT	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6493	DH92001579	Huỳnh Quang	Thoại	D20_TK4NT	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6494	DH92001276	Huỳnh Cẩm	Thu	D20_TK4NT	20	22	6	20	6	74	Khá	
6495	DH92000010	Đoàn Minh	Thu	D20_TK4NT	20	20	8	20	0	68	Khá	
6496	DH92004233	Lê Hoàng Anh	Thu	D20_TK4NT	20	22	3	20	6	71	Khá	
6497	DH92000985	Nguyễn Tiến	Tuấn	D20_TK4NT	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6498	DH92004429	Phạm Thế	Việt	D20_TK4NT	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6499	DH92004715	Nguyễn Trọng	Vĩnh	D20_TK4NT	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6500	DH92004823	Đào Thế	Vỹ	D20_TK4NT	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6501	DH92100769	Trương Khánh	Duy	D21_TK1TD	20	22	11	20	6	79	Khá	
6502	DH92109340	Bùi Ngọc	Hân	D21_TK1TD	20	20	8	20	6	74	Khá	
6503	DH92109493	Trần Phạm Minh	Thắng	D21_TK1TD	20	20	8	20	6	74	Khá	
6504	DH92107917	Phạm Thị Thanh	Trúc	D21_TK1TD	20	20	13	20	10	83	Tốt	
6505	DH92103109	Trần Ngọc Khả	Tú	D21_TK1TD	20	22	20	20	10	92	Xuất sắc	
6506	DH92106536	Lê Kim	Yên	D21_TK1TD	20	25	11	20	6	82	Tốt	
6507	DH92101240	Hồng Huỳnh Phương	Dung	D21_TK2TT	20	25	0	20	10	75	Khá	
6508	DH92113350	Nguyễn Anh	Khôi	D21_TK2TT	20	20	0	20	5	65	Khá	
6509	DH92105695	Nguyễn Đông	Nam	D21_TK2TT	20	22	0	20	10	72	Khá	
6510	DH92104450	Lữ Ngọc	Trân	D21_TK2TT	20	25	0	20	10	75	Khá	
6511	DH92108857	Nguyễn Anh	Ty	D21_TK2TT	20	20	0	20	10	70	Khá	
6512	DH92109576	Đỗ Thanh Bình	Yên	D21_TK2TT	20	25	5	20	10	80	Tốt	
6513	DH92109283	Nguyễn Lê Phương	Anh	D21_TK3DH1	20	22	10	20	6	78	Khá	
6514	DH92109284	Nguyễn Phụng	Anh	D21_TK3DH1	20	25	3	20	6	74	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6515	DH92107821	Võ Văn Tuấn	Anh	D21_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6516	DH92101044	Lương Tuyết	Băng	D21_TK3DH1	20	22	3	20	6	71	Khá	
6517	DH92109293	Nguyễn Minh	Bảo	D21_TK3DH1	20	22	5	20	0	67	Khá	
6518	DH92109298	Võ Nguyễn Hải	Bình	D21_TK3DH1	20	22	3	20	0	65	Khá	
6519	DH92109184	Cao Thị Minh	Châu	D21_TK3DH1	20	22	3	20	6	71	Khá	
6520	DH92104140	Bùi Hoàng Mỹ Linh	Chi	D21_TK3DH1	20	25	6	20	6	77	Khá	
6521	DH92105543	Nguyễn Minh	Chí	D21_TK3DH1	20	22	3	20	6	71	Khá	
6522	DH92101471	Chen Yi	Chin	D21_TK3DH1	20	20	3	20	6	69	Khá	
6523	DH92106012	Hoàng Văn	Cường	D21_TK3DH1	20	22	8	20	0	70	Khá	
6524	DH92101460	Đỗ Văn Tiến	Đạt	D21_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6525	DH92005753	Trần Thành	Đạt	D21_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6526	DH92103068	Võ Thành	Đạt	D21_TK3DH1	20	22	3	20	0	65	Khá	
6527	DH92103278	Phương Đỗ Nguyệt	Hằng	D21_TK3DH1	20	25	6	20	6	77	Khá	
6528	DH92101365	Trần Quốc	Hội	D21_TK3DH1	20	22	8	20	10	80	Tốt	
6529	DH92112745	Nguyễn Công	Huân	D21_TK3DH1	20	22	6	20	6	74	Khá	
6530	DH92100362	Phạm Nguyễn Gia	Huy	D21_TK3DH1	20	22	3	20	0	65	Khá	
6531	DH92102624	Trương Minh	Huy	D21_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6532	DH92100016	Từ Dân	Huy	D21_TK3DH1	20	22	3	20	0	65	Khá	
6533	DH92109377	Phan Hoàng	Khang	D21_TK3DH1	20	25	3	20	6	74	Khá	
6534	DH92109378	Đỗ Quốc	Khánh	D21_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6535	DH92102096	Trần Ngọc Hoàng	Kim	D21_TK3DH1	20	22	3	20	0	65	Khá	
6536	DH92109393	Nguyễn Đình Hải	Linh	D21_TK3DH1	20	22	6	20	0	68	Khá	
6537	DH92108469	Nguyễn Phương	Linh	D21_TK3DH1	20	25	6	20	0	71	Khá	
6538	DH92109395	Nguyễn Thị Yên	Linh	D21_TK3DH1	20	22	5	20	6	73	Khá	
6539	DH92107679	Phạm Thị Phước	Loan	D21_TK3DH1	20	22	8	20	6	76	Khá	
6540	DH92104434	Phạm Đức	Mạnh	D21_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6541	DH92107244	Cao Hoàng	Minh	D21_TK3DH1	20	20	8	20	10	78	Khá	
6542	DH92104814	Trần Quang	Minh	D21_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6543	DH92104287	Lê Hữu	Nam	D21_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6544	DH92004053	Nguyễn Trung	Nghĩa	D21_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6545	DH92109427	Phạm Châu	Ngọc	D21_TK3DH1	20	22	8	20	0	70	Khá	
6546	DH92101618	Trần Thị Cẩm	Nguyên	D21_TK3DH1	20	22	11	20	0	73	Khá	
6547	DH92109070	Nguyễn Lê Ngọc	Nhi	D21_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6548	DH92100277	Lâm Bội	Như	D21_TK3DH1	20	22	3	20	6	71	Khá	
6549	DH92109449	Huỳnh Thị Ngọc	Oanh	D21_TK3DH1	20	22	3	20	6	71	Khá	
6550	DH92108688	Nguyễn Tuấn	Phát	D21_TK3DH1	20	25	9	20	6	80	Tốt	
6551	DH92109457	Võ Quang	Phúc	D21_TK3DH1	20	20	3	20	6	69	Khá	
6552	DH92109463	Lâm Thị Chúc	Phuong	D21_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6553	DH92101603	Lê Minh	Quân	D21_TK3DH1	20	20	3	20	6	69	Khá	
6554	DH92100809	Cao Thoại	Quỳnh	D21_TK3DH1	20	20	3	20	6	69	Khá	
6555	DH92106043	Huỳnh Ngọc	Ren	D21_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6556	DH92106701	Diệp Vinh	Sâm	D21_TK3DH1	20	22	5	20	6	73	Khá	
6557	DH92106133	Phan Duy	Tân	D21_TK3DH1	20	22	8	20	6	76	Khá	
6558	DH92100804	Nguyễn Hưng	Thịnh	D21_TK3DH1	20	22	3	20	0	65	Khá	
6559	DH92107682	Triệu Hồng	Thom	D21_TK3DH1	20	22	6	20	6	74	Khá	
6560	DH92101747	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	D21_TK3DH1	20	22	11	20	0	73	Khá	
6561	DH92101419	Nguyễn Văn	Thuận	D21_TK3DH1	20	22	8	20	6	76	Khá	
6562	DH92103802	Trần Quốc	Toán	D21_TK3DH1	20	25	10	20	6	81	Tốt	
6563	DH92102764	Đặng Ngọc Bảo	Trân	D21_TK3DH1	20	22	8	20	10	80	Tốt	
6564	DH92103114	Bùi Nguyễn Thùy	Trang	D21_TK3DH1	20	25	16	20	0	81	Tốt	
6565	DH92104089	Lê Trần Xuân	Trường	D21_TK3DH1	20	25	5	20	0	70	Khá	
6566	DH92104284	Nguyễn Ngọc Cẩm	Tú	D21_TK3DH1	20	20	5	20	0	65	Khá	
6567	DH92100458	Lê Nguyễn Thảo	Vy	D21_TK3DH1	20	22	6	20	6	74	Khá	
6568	DH92114053	Hà Lê Tuấn	Anh	D21_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6569	DH92114734	Tạ Hồng	Anh	D21_TK3DH2	20	22	8	20	6	76	Khá	
6570	DH92109300	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	D21_TK3DH2	20	22	3	20	6	71	Khá	
6571	DH92109325	Nguyễn Thành	Đạt	D21_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6572	DH92109326	Nguyễn Tuấn	Đạt	D21_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6573	DH92113295	Đặng Gia	Hân	D21_TK3DH2	20	20	3	20	6	69	Khá	
6574	DH92114010	Hàng Gia	Hân	D21_TK3DH2	20	22	9	20	6	77	Khá	
6575	DH92109355	Phan Đức	Huân	D21_TK3DH2	20	22	3	20	6	71	Khá	
6576	DH92109356	Bùi Quang	Huy	D21_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6577	DH92113984	Huỳnh Gia	Huy	D21_TK3DH2	20	20	6	20	6	72	Khá	
6578	DH92109358	Huỳnh Khắc	Huy	D21_TK3DH2	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6579	DH92109369	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	D21_TK3DH2	20	25	10	20	10	85	Tốt	
6580	DH92109375	Lê Vĩ	Khang	D21_TK3DH2	20	25	3	20	0	68	Khá	
6581	DH92109391	Phạm Thị Kim	Liên	D21_TK3DH2	20	25	3	20	6	74	Khá	
6582	DH92109416	Nguyễn Xuân	Nam	D21_TK3DH2	20	22	3	20	6	71	Khá	
6583	DH92109418	Lê Vũ Thiên	Nga	D21_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6584	DH92114165	Tạ Nguyễn Ngọc	Ngân	D21_TK3DH2	20	22	11	20	6	79	Khá	
6585	DH92109425	Nguyễn Phương	Nghi	D21_TK3DH2	20	25	3	20	6	74	Khá	
6586	DH92120093	Bùi Trọng	Phi	D21_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6587	DH92109459	Đỗ Tiến	Phước	D21_TK3DH2	20	22	3	20	0	65	Khá	
6588	DH92109460	Trần Thành	Phước	D21_TK3DH2	20	22	8	20	10	80	Tốt	
6589	DH92109461	Bùi Thị Bích	Phương	D21_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6590	DH92101864	Nguyễn Thu	Phượng	D21_TK3DH2	20	20	16	20	6	82	Tốt	
6591	DH92109469	Nguyễn Thế Anh	Quân	D21_TK3DH2	20	22	8	20	0	70	Khá	
6592	DH92109205	Nguyễn Trần	Quang	D21_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6593	DH92114339	Nguyễn Trúc Như	Quỳnh	D21_TK3DH2	20	22	9	20	6	77	Khá	
6594	DH92114335	Nguyễn Thành	Son	D21_TK3DH2	20	25	3	20	6	74	Khá	
6595	DH92114709	Nguyễn Hữu	Tài	D21_TK3DH2	20	25	16	20	10	91	Xuất sắc	
6596	DH92111698	Phạm Văn Tấn	Tài	D21_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6597	DH92105697	Nguyễn Phú	Thăng	D21_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6598	DH92109492	Phạm Thanh	Thăng	D21_TK3DH2	20	20	3	20	6	69	Khá	
6599	DH92114111	Nguyễn Ngọc Thiên	Thanh	D21_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6600	DH92109486	Lưu Huỳnh Minh	Thành	D21_TK3DH2	20	20	3	20	6	69	Khá	
6601	DH92109487	Ngô Công	Thành	D21_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6602	DH92114047	Trần Hải	Thành	D21_TK3DH2	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6603	DH92109495	Phạm Đông	Thi	D21_TK3DH2	20	25	3	20	6	74	Khá	
6604	DH92109497	Đoàn Minh	Thiên	D21_TK3DH2	20	25	5	20	6	76	Khá	
6605	DH92108963	Lê Võ Anh	Thư	D21_TK3DH2	20	25	11	20	10	86	Tốt	
6606	DH92109511	Nguyễn Phương	Thư	D21_TK3DH2	20	25	5	20	6	76	Khá	
6607	DH92109516	Nguyễn Ngọc	Thy	D21_TK3DH2	20	25	6	20	6	77	Khá	
6608	DH92109518	Trương Huỳnh Minh	Tiến	D21_TK3DH2	20	25	11	20	10	86	Tốt	
6609	DH92108741	Nguyễn Thị Thùy	Trang	D21_TK3DH2	20	25	6	20	6	77	Khá	
6610	DH92109535	Vũ Văn	Trụ	D21_TK3DH2	20	22	3	20	0	65	Khá	
6611	DH92108558	Nguy Thành	Trung	D21_TK3DH2	20	25	3	20	0	68	Khá	
6612	DH92114657	Võ Phan	Trường	D21_TK3DH2	20	22	3	20	0	65	Khá	
6613	DH92109546	Lưu Thái Quốc	Tuấn	D21_TK3DH2	20	25	3	20	6	74	Khá	
6614	DH92109548	Phạm Anh	Tuấn	D21_TK3DH2	20	22	3	20	0	65	Khá	
6615	DH92109550	Lê Phan Nhật	Tuệ	D21_TK3DH2	20	20	6	20	0	66	Khá	
6616	DH92109552	Võ Văn Tuấn	Túy	D21_TK3DH2	20	25	0	20	0	65	Khá	
6617	DH92107124	Ngô Thanh Ngọc	Phương Uyên	D21_TK3DH2	20	25	3	20	6	74	Khá	
6618	DH92109561	Nguyễn Thị Anh	Vân	D21_TK3DH2	20	20	6	20	6	72	Khá	
6619	DH92114712	Phạm Mai Hoàng	Yến	D21_TK3DH2	20	25	19	20	10	94	Xuất sắc	
6620	DH91905622	Lưu Đức	Anh	D21_TK4NT	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6621	DH92109113	Nguyễn Thị Ngọc	ánh	D21_TK4NT	20	22	0	20	6	68	Khá	
6622	DH92113707	Phạm Tấn	Bình	D21_TK4NT	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6623	DH92104191	Nguyễn Thành	Đạt	D21_TK4NT	20	22	0	20	6	68	Khá	
6624	DH92100627	Trần Duy Nhật	Huy	D21_TK4NT	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6625	DH92109394	Nguyễn Thị Thùy	Linh	D21_TK4NT	20	22	0	20	6	68	Khá	
6626	DH92109410	Nguyễn Quốc	Minh	D21_TK4NT	20	25	0	20	6	71	Khá	
6627	DH92106074	Nguyễn Ngọc	Nga	D21_TK4NT	20	25	5	20	10	80	Tốt	
6628	DH92109430	Phan Phúc	Nguyên	D21_TK4NT	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6629	DH92101778	Nguyễn Đức	Thái	D21_TK4NT	20	22	0	20	6	68	Khá	
6630	DH92109494	Trịnh Quốc	Thắng	D21_TK4NT	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6631	DH92113510	Lê Thị Thúy Thanh	D21_TK4NT	20	22	0	20	6	68	Khá	
6632	DH92100355	Nguyễn Công Thành	D21_TK4NT	20	22	3	20	6	71	Khá	
6633	DH92100936	Nguyễn Quốc Tuấn	D21_TK4NT	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6634	DH92101576	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	D21_TK4NT	20	25	11	20	6	82	Tốt	
6635	DH92100645	Bùi Thanh Vân	D21_TK4NT	20	22	2	20	6	70	Khá	
6636	DH92109564	Nguyễn Phạm Công Vinh	D21_TK4NT	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6637	DH92109565	Nguyễn Phúc Quang Vinh	D21_TK4NT	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6638	DH92100504	Đỗ Thanh Vy	D21_TK4NT	20	22	0	20	6	68	Khá	
6639	DH92107786	Phạm Kim Xuân	D21_TK4NT	20	25	0	20	6	71	Khá	
6640	DH92202622	Võ Ngọc Trường An	D22_TK2TT	20	22	10	20	6	78	Khá	
6641	DH92202730	Nguyễn Trần Diệu My	D22_TK2TT	20	20	5	20	0	65	Khá	
6642	DH92202744	Nguyễn Hồng Ngọc	D22_TK2TT	20	22	5	20	0	67	Khá	
6643	DH92202745	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	D22_TK2TT	20	20	5	20	6	71	Khá	
6644	DH92202766	Nguyễn Kiều Bảo Như	D22_TK2TT	20	22	7	20	6	75	Khá	
6645	DH92202799	Võ Thị Như Quỳnh	D22_TK2TT	20	20	0	20	6	66	Khá	
6646	DH92202804	Ngô Ngọc Tài	D22_TK2TT	20	20	5	20	0	65	Khá	
6647	DH92202805	Lê Thiện Tâm	D22_TK2TT	20	20	13	20	10	83	Tốt	
6648	DH92202827	Nguyễn Thị Đăng Thời	D22_TK2TT	20	20	8	20	6	74	Khá	
6649	DH92110468	Lâm Mỹ Vân	D22_TK2TT	20	20	7	20	0	67	Khá	
6650	DH92114741	Dương Lê Vân Anh	D22_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6651	DH92202627	Võ Minh Anh	D22_TK3DH1	20	25	16	20	0	81	Tốt	
6652	DH92110619	Nguyễn Văn Chí Bằng	D22_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6653	DH92102073	Nguyễn Văn Thái Bảo	D22_TK3DH1	20	25	3	20	0	68	Khá	
6654	DH92202635	Trần Gia Bảo	D22_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6655	DH92202647	Mai Thành Đạt	D22_TK3DH1	20	22	3	20	0	65	Khá	
6656	DH92202650	Võ Quốc Đạt	D22_TK3DH1	20	25	5	20	0	70	Khá	
6657	DH92203710	Trần Thị Hương Giang	D22_TK3DH1	20	20	5	20	0	65	Khá	
6658	DH92202672	Võ Thu Hiền	D22_TK3DH1	20	22	10	20	6	78	Khá	
6659	DH92202676	Nguyễn Thái Hòa	D22_TK3DH1	20	20	5	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6660	DH92202678	Đặng Huy	Hoàng	D22_TK3DH1	20	20	8	20	6	74	Khá	
6661	DH92100220	Nguyễn Trung	Hoàng	D22_TK3DH1	20	20	8	20	0	68	Khá	
6662	DH92202689	Ngô Đức	Huy	D22_TK3DH1	20	22	6	20	6	74	Khá	
6663	DH92202692	Nguyễn Tiến	Kha	D22_TK3DH1	20	22	20	20	6	88	Tốt	
6664	DH92202695	Ngô Minh	Khang	D22_TK3DH1	20	22	3	20	0	65	Khá	
6665	DH92203918	Trần Chí	Khang	D22_TK3DH1	20	22	14	20	6	82	Tốt	
6666	DH92202698	Trần Minh	Khang	D22_TK3DH1	20	20	6	20	0	66	Khá	
6667	DH92202700	Nguyễn Hoàng Yên	Khanh	D22_TK3DH1	20	22	16	20	6	84	Tốt	
6668	DH92100532	Nguyễn Bá	Khánh	D22_TK3DH1	20	20	5	20	0	65	Khá	
6669	DH92202703	Trần Lê Anh	Khoa	D22_TK3DH1	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6670	DH92203782	Hà Trung	Kiên	D22_TK3DH1	20	22	19	20	6	87	Tốt	
6671	DH92202715	Huỳnh Xuân	Lộc	D22_TK3DH1	20	22	6	20	0	68	Khá	
6672	DH92202716	Ngô Đại	Lộc	D22_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6673	DH92202722	Dương Ngọc	Minh	D22_TK3DH1	20	20	9	20	6	75	Khá	
6674	DH92202726	Nguyễn Thị Ngọc	Minh	D22_TK3DH1	20	20	5	20	6	71	Khá	
6675	DH92202727	Nguyễn Xuân	Minh	D22_TK3DH1	20	22	11	20	6	79	Khá	
6676	DH92107554	Đàm Chấn	Nam	D22_TK3DH1	20	20	5	20	0	65	Khá	
6677	DH92202761	Trần Bảo	Nhi	D22_TK3DH1	20	25	20	20	6	91	Xuất sắc	
6678	DH92202769	Vòng Mạnh	Như	D22_TK3DH1	20	25	5	20	6	76	Khá	
6679	DH92202770	Phạm Thị Hồng	Nhung	D22_TK3DH1	20	25	3	20	6	74	Khá	
6680	DH92202779	Hoàng Tân	Phong	D22_TK3DH1	20	25	3	20	6	74	Khá	
6681	DH92202783	Lê Hoàng	Phúc	D22_TK3DH1	20	22	13	20	6	81	Tốt	
6682	DH92202790	Lê Kim	Phụng	D22_TK3DH1	20	22	15	20	6	83	Tốt	
6683	DH92202796	Ngô Ngọc	Quyên	D22_TK3DH1	20	22	19	20	10	91	Xuất sắc	
6684	DH92202806	Lưu Đức	Tân	D22_TK3DH1	20	22	14	20	6	82	Tốt	
6685	DH92202810	Châu Hoàng	Tân	D22_TK3DH1	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6686	DH92202812	Võ Thị Hồng	Thắm	D22_TK3DH1	20	22	8	20	10	80	Tốt	
6687	DH92202813	Đỗ Ngọc Trung	Thắng	D22_TK3DH1	20	22	6	20	0	68	Khá	
6688	DH92202818	Phạm Hồng Phương	Thanh	D22_TK3DH1	20	25	5	20	0	70	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6689	DH92202852	Phan Thị Thùy	Trang	D22_TK3DH1	20	22	14	20	6	82	Tốt	
6690	DH92202857	Phan Nhật	Trí	D22_TK3DH1	20	22	11	20	0	73	Khá	
6691	DH92202632	Nguyễn Đỗ Gia	Bảo	D22_TK3DH2	20	22	5	20	6	73	Khá	
6692	DH92202634	Phạm Tuấn	Bảo	D22_TK3DH2	20	25	3	20	0	68	Khá	
6693	DH92202638	Nguyễn Thành	Chung	D22_TK3DH2	20	20	3	20	6	69	Khá	
6694	DH92202639	Ngô Trung	Cường	D22_TK3DH2	20	22	3	20	0	65	Khá	
6695	DH92202640	Nguyễn Tuấn	Cường	D22_TK3DH2	20	25	3	20	0	68	Khá	
6696	DH92202649	Nguyễn Văn	Đạt	D22_TK3DH2	20	20	5	20	0	65	Khá	
6697	DH92202656	Phạm Hoàng Thái	Dương	D22_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6698	DH92202659	Phạm Anh	Duy	D22_TK3DH2	20	25	5	20	0	70	Khá	
6699	DH92202663	Nguyễn Trần Gia	Hân	D22_TK3DH2	20	25	3	20	6	74	Khá	
6700	DH92202667	Nguyễn Phi	Hào	D22_TK3DH2	20	20	6	20	0	66	Khá	
6701	DH92202680	Nguyễn Ngọc	Hoàng	D22_TK3DH2	20	22	3	20	0	65	Khá	
6702	DH92202690	Phùng Nhật	Huy	D22_TK3DH2	20	25	5	20	0	70	Khá	
6703	DH92202693	Phan Thanh	Kha	D22_TK3DH2	20	22	7	20	6	75	Khá	
6704	DH92202708	Phạm Hoàng	Kiều	D22_TK3DH2	20	20	10	20	0	70	Khá	
6705	DH92202712	Nhan Phuong	Linh	D22_TK3DH2	20	20	7	20	6	73	Khá	
6706	DH92202723	Lê Bảo Nhật	Minh	D22_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6707	DH92202731	Nguyễn Tấn	Nam	D22_TK3DH2	20	22	13	20	10	85	Tốt	
6708	DH92202735	Trương Nguyễn Hồng	Ngân	D22_TK3DH2	20	22	6	20	6	74	Khá	
6709	DH92202740	Võ Thị ánh	Ngoan	D22_TK3DH2	20	20	5	20	0	65	Khá	
6710	DH92202743	Ngô Thị Hồng	Ngọc	D22_TK3DH2	20	22	7	20	6	75	Khá	
6711	DH92202748	Vương Mỹ	Ngọc	D22_TK3DH2	20	25	5	20	0	70	Khá	
6712	DH92202750	Phan Song	Nguyễn	D22_TK3DH2	20	25	3	20	0	68	Khá	
6713	DH92202759	Lê Thị Thảo	Nhi	D22_TK3DH2	20	25	14	20	10	89	Tốt	
6714	DH92202765	Lê Thị Quỳnh	Như	D22_TK3DH2	20	22	6	20	6	74	Khá	
6715	DH92202786	Nguyễn Hồng	Phúc	D22_TK3DH2	20	20	6	20	6	72	Khá	
6716	DH92202800	Nguyễn Phùng	Sâm	D22_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6717	DH92202814	Ngô Gia	Thắng	D22_TK3DH2	20	22	3	20	6	71	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6718	DH92202815	Phan Hùng	Thắng	D22_TK3DH2	20	22	3	20	6	71	Khá	
6719	DH92202831	Vũ Hòa	Thuận	D22_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6720	DH92202835	Đình Phạm Thanh	Thúy	D22_TK3DH2	20	22	5	20	6	73	Khá	
6721	DH92202848	Nguyễn Vũ Huyền	Trân	D22_TK3DH2	20	20	3	20	6	69	Khá	
6722	DH92202851	Nguyễn Thùy	Trang	D22_TK3DH2	20	20	5	20	0	65	Khá	
6723	DH92202858	Đoàn Thị Tố	Trinh	D22_TK3DH2	20	20	6	20	0	66	Khá	
6724	DH92202859	Nguyễn Hoài	Trinh	D22_TK3DH2	20	22	10	20	10	82	Tốt	
6725	DH92202861	Nguyễn Vũ Anh	Trọng	D22_TK3DH2	20	22	6	20	0	68	Khá	
6726	DH92202862	Bùi Kim	Trúc	D22_TK3DH2	20	20	5	20	6	71	Khá	
6727	DH92202867	Trần Thanh	Trung	D22_TK3DH2	20	20	5	20	0	65	Khá	
6728	DH92202873	Đặng Ngọc Quốc	Tường	D22_TK3DH2	20	20	3	20	6	69	Khá	
6729	DH92202874	Nguyễn Ngọc Thiên	Tường	D22_TK3DH2	20	20	5	20	6	71	Khá	
6730	DH92202882	Nguyễn Thị Trà	Vinh	D22_TK3DH2	20	20	5	20	6	71	Khá	
6731	DH92202885	Trương Thế	Vinh	D22_TK3DH2	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6732	DH92202888	Huỳnh Tường	Vy	D22_TK3DH2	20	22	8	20	6	76	Khá	
6733	DH92202889	Lê Thụy Trúc	Vy	D22_TK3DH2	20	22	8	20	6	76	Khá	
6734	DH92202896	Trương Thảo	Vy	D22_TK3DH2	20	22	10	20	6	78	Khá	
6735	DH92202897	Nguyễn Trần Ngọc	Xuân	D22_TK3DH2	20	20	3	20	6	69	Khá	
6736	DH92202898	Thạch Ngọc	Yên	D22_TK3DH2	20	20	3	20	6	69	Khá	
6737	DH92202620	Nguyễn Thị Thúy	An	D22_TK3DH3	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6738	DH92202623	Võ Phước	An	D22_TK3DH3	20	22	8	20	6	76	Khá	
6739	DH92202642	Bùi Hải	Đặng	D22_TK3DH3	20	20	3	20	6	69	Khá	
6740	DH92202651	Lê Khả	Di	D22_TK3DH3	20	22	3	20	0	65	Khá	
6741	DH92202653	Lê Thị Thùy	Dung	D22_TK3DH3	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6742	DH92202654	Nguyễn Phương	Dung	D22_TK3DH3	20	22	3	20	0	65	Khá	
6743	DH92202657	Mai Vũ Phương	Duy	D22_TK3DH3	20	22	3	20	0	65	Khá	
6744	DH92202673	Nguyễn Nhật	Hiếu	D22_TK3DH3	20	25	3	20	6	74	Khá	
6745	DH92202684	Trương Anh	Hùng	D22_TK3DH3	20	25	11	20	10	86	Tốt	
6746	DH92202685	Đặng Trần Tuấn	Hung	D22_TK3DH3	20	22	3	20	6	71	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6747	DH92202687	Võ Thị Vy	Hường	D22_TK3DH3	20	22	3	20	6	71	Khá	
6748	DH92202694	Hà Duy	Khang	D22_TK3DH3	20	22	5	20	0	67	Khá	
6749	DH92202719	Lê Quốc	Luân	D22_TK3DH3	20	25	19	20	10	94	Xuất sắc	
6750	DH92202721	Nhan Gia	Mẫn	D22_TK3DH3	20	22	3	20	6	71	Khá	
6751	DH92202724	Nguyễn Hữu Hoàng	Minh	D22_TK3DH3	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6752	DH92202733	Lê Ngọc Bảo	Ngân	D22_TK3DH3	20	22	3	20	6	71	Khá	
6753	DH92202739	Vương Trung	Nghĩa	D22_TK3DH3	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6754	DH92202742	Lâm Thúy	Ngọc	D22_TK3DH3	20	22	3	20	6	71	Khá	
6755	DH92202758	Lâm Đông	Nhi	D22_TK3DH3	20	20	3	20	6	69	Khá	
6756	DH92202782	Hoàng Minh	Phúc	D22_TK3DH3	20	22	5	20	6	73	Khá	
6757	DH92202788	Trần Duy	Phúc	D22_TK3DH3	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6758	DH92202792	Hà Thị Thu	Phuong	D22_TK3DH3	20	22	3	20	6	71	Khá	
6759	DH92202793	Huỳnh Nhật	Phuong	D22_TK3DH3	20	22	3	20	0	65	Khá	
6760	DH92202794	Lê Nguyễn Yên	Phuong	D22_TK3DH3	20	22	8	20	6	76	Khá	
6761	DH92202795	Tô Thế Minh	Quang	D22_TK3DH3	20	25	20	20	10	95	Xuất sắc	
6762	DH92202801	Nguyễn Văn	Sĩ	D22_TK3DH3	20	22	3	20	0	65	Khá	
6763	DH92202803	Mai Hữu	Tài	D22_TK3DH3	20	22	9	20	6	77	Khá	
6764	DH92202811	Đoàn Trọng	Tấn	D22_TK3DH3	20	22	10	20	6	78	Khá	
6765	DH92202816	Huỳnh Nhật	Thanh	D22_TK3DH3	20	25	5	20	6	76	Khá	
6766	DH92202819	Chung Vĩ	Thành	D22_TK3DH3	20	22	3	20	6	71	Khá	
6767	DH92202820	Nguyễn Trung	Thành	D22_TK3DH3	20	20	6	20	0	66	Khá	
6768	DH92202824	Nguyễn Hoàng	Thiện	D22_TK3DH3	20	25	3	20	6	74	Khá	
6769	DH92202828	Phan Ngọc	Thu	D22_TK3DH3	20	22	3	20	6	71	Khá	
6770	DH92202843	Trần Nguyễn Ngọc	Trâm	D22_TK3DH3	20	22	5	20	6	73	Khá	
6771	DH92202850	Nguyễn Hòa Thu	Trang	D22_TK3DH3	20	22	8	20	6	76	Khá	
6772	DH92202870	Lê Minh	Tuấn	D22_TK3DH3	20	25	3	20	6	74	Khá	
6773	DH92202875	Lưu Thị Ngọc	Vân	D22_TK3DH3	20	20	3	20	6	69	Khá	
6774	DH92202876	Nguyễn Thị Tuyết	Vân	D22_TK3DH3	20	22	8	20	0	70	Khá	
6775	DH92202881	Nguyễn Lê Thế	Vinh	D22_TK3DH3	20	22	5	20	0	67	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6776	DH92202887	Nguyễn Minh Vương	D22_TK3DH3	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6777	DH92202891	Nguyễn Yên Vy	D22_TK3DH3	20	22	3	20	6	71	Khá	
6778	DH92202892	Phạm Nguyễn Tường Vy	D22_TK3DH3	20	25	8	20	0	73	Khá	
6779	DH92202895	Trương Lê Thụy Vy	D22_TK3DH3	20	22	3	20	6	71	Khá	
6780	DH92202619	Lê Trúc An	D22_TK3DH4	20	22	7	20	6	75	Khá	
6781	DH92202628	Hoàng Thị ánh	D22_TK3DH4	20	25	3	20	6	74	Khá	
6782	DH92202630	Tổng Vy Bằng	D22_TK3DH4	20	22	3	20	6	71	Khá	
6783	DH92202643	Trần Tuấn Đăng	D22_TK3DH4	20	22	6	20	10	78	Khá	
6784	DH92202644	Huỳnh Hoài Danh	D22_TK3DH4	20	20	3	20	6	69	Khá	
6785	DH92202646	Mai Tấn Đạt	D22_TK3DH4	20	20	6	20	6	72	Khá	
6786	DH92202658	Phạm Duy	D22_TK3DH4	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6787	DH92202665	Văn Gia Hân	D22_TK3DH4	20	20	8	20	6	74	Khá	
6788	DH92202666	Võ Thị Thanh Hằng	D22_TK3DH4	20	22	3	20	6	71	Khá	
6789	DH92202669	Nguyễn Thanh Hậu	D22_TK3DH4	20	20	6	20	6	72	Khá	
6790	DH92202674	Phạm Văn Hiếu	D22_TK3DH4	20	20	3	20	6	69	Khá	
6791	DH92202675	Trần Thị Minh Hiếu	D22_TK3DH4	20	22	3	20	6	71	Khá	
6792	DH92202683	Đặng Thị Thu Hồng	D22_TK3DH4	20	22	6	20	6	74	Khá	
6793	DH92202699	Trần Vĩnh Khang	D22_TK3DH4	20	22	10	20	6	78	Khá	
6794	DH92202709	Võ Thị Thu Lài	D22_TK3DH4	20	22	12	20	6	80	Tốt	
6795	DH92202717	Nguyễn Phúc Lộc	D22_TK3DH4	20	22	6	20	6	74	Khá	
6796	DH92202734	Phạm Đỗ Thanh Ngân	D22_TK3DH4	20	20	3	20	6	69	Khá	
6797	DH92202737	Nguyễn Hồ Minh Nghĩa	D22_TK3DH4	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6798	DH92202746	Nguyễn Phương Ngọc	D22_TK3DH4	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6799	DH92202749	Phạm Lâm Anh Nguyễn	D22_TK3DH4	20	25	3	20	6	74	Khá	
6800	DH92202754	Nguyễn Trần Trọng Nhân	D22_TK3DH4	20	22	6	20	6	74	Khá	
6801	DH92202762	Trần Lê Yên Nhi	D22_TK3DH4	20	22	3	20	6	71	Khá	
6802	DH92202763	Trần Mỹ Nhiên	D22_TK3DH4	20	22	6	20	6	74	Khá	
6803	DH92202768	Võ Ngọc Quỳnh Như	D22_TK3DH4	20	22	10	20	6	78	Khá	
6804	DH92202771	Vũ Ngọc Nhung	D22_TK3DH4	20	22	3	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6805	DH92202778	Nguyễn Đăng Phát	D22_TK3DH4	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6806	DH92202781	Dương Nguyễn Quang Phúc	D22_TK3DH4	20	25	6	20	10	81	Tốt	
6807	DH92202797	Nguyễn Ngọc Phương Quyên	D22_TK3DH4	20	22	12	20	6	80	Tốt	
6808	DH92202808	Phạm Hồ Ngọc Tân	D22_TK3DH4	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6809	DH92202823	Bùi Minh Thi	D22_TK3DH4	20	22	3	20	6	71	Khá	
6810	DH92202826	Phạm Huỳnh Anh Thoại	D22_TK3DH4	20	20	3	20	6	69	Khá	
6811	DH92202832	Lê Thị Thương	D22_TK3DH4	20	20	16	20	6	82	Tốt	
6812	DH92202833	Phan Nguyễn Hoài Thương	D22_TK3DH4	20	25	3	20	6	74	Khá	
6813	DH92202842	Nguyễn Đức Toàn	D22_TK3DH4	20	20	6	20	6	72	Khá	
6814	DH92202844	Văn Thị Bích Trâm	D22_TK3DH4	20	22	10	20	6	78	Khá	
6815	DH92202849	Phạm Bảo Trân	D22_TK3DH4	20	22	12	20	6	80	Tốt	
6816	DH92202853	Trần Thị Thu Trang	D22_TK3DH4	20	22	14	20	6	82	Tốt	
6817	DH92202855	Đỗ Cao Trí	D22_TK3DH4	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6818	DH92202864	Nguyễn Phương Trúc	D22_TK3DH4	20	22	5	20	6	73	Khá	
6819	DH92202886	Phùng Nguyễn Thế Vũ	D22_TK3DH4	20	20	3	20	6	69	Khá	
6820	DH92202893	Trần ái Vy	D22_TK3DH4	20	22	4	20	6	72	Khá	
6821	DH92202624	Đặng Nguyễn Châu Anh	D22_TK4NT	20	20	8	20	0	68	Khá	
6822	DH92202626	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	D22_TK4NT	20	25	14	20	10	89	Tốt	
6823	DH92202633	Nguyễn Lê Gia Bảo	D22_TK4NT	20	25	8	20	10	83	Tốt	
6824	DH92104664	Võ Tấn Bảo	D22_TK4NT	20	25	6	20	0	71	Khá	
6825	DH92202637	Hoàng Minh Chiến	D22_TK4NT	20	22	8	20	10	80	Tốt	
6826	DH92109013	Bùi Minh Đạt	D22_TK4NT	20	25	10	20	0	75	Khá	
6827	DH92202655	Nguyễn Vũ Xuân Dương	D22_TK4NT	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6828	DH92202677	Nguyễn Thu Hoài	D22_TK4NT	20	22	13	20	10	85	Tốt	
6829	DH92202691	Lê Thị Mỹ Huỳnh	D22_TK4NT	20	22	14	20	10	86	Tốt	
6830	DH92202718	Thái Hoàng Long	D22_TK4NT	20	22	11	20	0	73	Khá	
6831	DH92202751	Nguyễn Cao Nhật Nguyệt	D22_TK4NT	20	20	10	20	10	80	Tốt	
6832	DH92202755	Bùi Trọng Nhân	D22_TK4NT	20	25	16	20	10	91	Xuất sắc	
6833	DH92202773	Nguyễn Tấn Nhựt	D22_TK4NT	20	20	6	20	10	76	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6834	DH92202789	Trần Hoàng	Phúc	D22_TK4NT	20	22	6	20	0	68	Khá	
6835	DH92202798	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	D22_TK4NT	20	25	18	20	6	89	Tốt	
6836	DH92202837	Phạm Nguyễn Thu	Thùy	D22_TK4NT	20	22	8	20	0	70	Khá	
6837	DH92203777	Huỳnh Thị Thùy	Trang	D22_TK4NT	20	22	10	20	10	82	Tốt	
6838	DH92202863	Đỗ Phạm Thanh	Trúc	D22_TK4NT	20	22	10	20	10	82	Tốt	
6839	DH92202890	Nguyễn Thị Tường	Vy	D22_TK4NT	20	25	13	20	10	88	Tốt	
6840	DH92101209	Bùi Quang	Anh	D23_TK01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6841	DH92300054	Nguyễn Ngọc Mai	Anh	D23_TK01	20	25	8	20	0	73	Khá	
6842	DH92300076	Phạm Quỳnh	Anh	D23_TK01	20	25	0	20	0	65	Khá	
6843	DH92100453	Mai Thanh	Bình	D23_TK01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6844	DH92300202	Huỳnh Văn	Cầm	D23_TK01	20	25	0	20	0	65	Khá	
6845	DH92100793	Nguyễn Thành	Đạt	D23_TK01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6846	DH92300242	Nguyễn Hoàng	Diệp	D23_TK01	20	22	5	20	0	67	Khá	
6847	DH92110814	Cao Lập	Đức	D23_TK01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6848	DH92300499	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	D23_TK01	20	25	6	20	6	77	Khá	
6849	DH92300500	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	D23_TK01	20	25	0	20	0	65	Khá	
6850	DH92200650	Nguyễn Phước	Hậu	D23_TK01	20	20	8	20	0	68	Khá	
6851	DH92300539	Đào Lê Minh	Hiếu	D23_TK01	20	25	0	20	0	65	Khá	
6852	DH92300573	Bùi Lê Hồng	Hoa	D23_TK01	20	25	2	20	0	67	Khá	
6853	DH92200696	Mai Phú	Hòa	D23_TK01	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6854	DH92300597	Kiều Võ Vũ	Hoàng	D23_TK01	20	25	3	20	0	68	Khá	
6855	DH92300635	Nguyễn Đoàn Phi	Hùng	D23_TK01	20	25	0	20	0	65	Khá	
6856	DH92300761	Lê Thị Huỳnh	Hương	D23_TK01	20	25	10	20	6	81	Tốt	
6857	DH92300785	Huỳnh Vĩnh	Khang	D23_TK01	20	25	5	20	0	70	Khá	
6858	DH92300825	Cao Gia	Khánh	D23_TK01	20	25	5	20	0	70	Khá	
6859	DH92202568	Võ Lê Anh	Khôi	D23_TK01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
6860	DH92300942	Nguyễn Thị Bích	Kim	D23_TK01	20	25	3	20	0	68	Khá	
6861	DH92301038	Nguyễn Ngọc	Linh	D23_TK01	20	22	9	20	0	71	Khá	
6862	DH92301189	Đỗ Văn	Nam	D23_TK01	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6863	DH92301292	Lê Trọng Nghĩa	D23_TK01	20	25	0	20	0	65	Khá	
6864	DH92301273	Nguyễn Thanh Bảo Ngọc	D23_TK01	20	25	5	20	0	70	Khá	
6865	DH92301310	Lê Mẫn Nguyên	D23_TK01	20	25	2	20	0	67	Khá	
6866	DH92201137	Lê Hữu Nhân	D23_TK01	20	20	5	20	0	65	Khá	
6867	DH92301441	Dương Thị Khả Như	D23_TK01	20	25	0	20	0	65	Khá	
6868	DH92301443	Huỳnh ý Như	D23_TK01	20	25	2	20	0	67	Khá	
6869	DH92200066	Phạm Minh Nhật	D23_TK01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6870	DH92301500	Đặng Kim Như Phụng	D23_TK01	20	22	5	20	0	67	Khá	
6871	DH92301671	Đặng Tiểu Quyên	D23_TK01	20	25	5	20	0	70	Khá	
6872	DH92201456	Lê Tiến Thành	D23_TK01	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6873	DH92201468	Lê Huỳnh Thanh	D23_TK01	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
6874	DH92202924	Nguyễn Minh Thiên	D23_TK01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6875	DH92301883	Thái Nhật Thịnh	D23_TK01	20	25	0	20	0	65	Khá	
6876	DH92301975	Lê Trần Thủy Tiên	D23_TK01	20	25	3	20	0	68	Khá	
6877	DH92201567	Huỳnh Văn Tín	D23_TK01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6878	DH92200292	Võ Thanh Toàn	D23_TK01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6879	DH92302057	Bùi Huyền Trâm	D23_TK01	20	25	13	20	0	78	Khá	
6880	DH92302059	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	D23_TK01	20	25	2	20	0	67	Khá	
6881	DH92302071	Huỳnh Ngọc Trân	D23_TK01	20	25	2	20	0	67	Khá	
6882	DH92302079	Nguyễn Thị Huyền Trân	D23_TK01	20	25	2	20	0	67	Khá	
6883	DH92302052	Phạm Thị Thùy Trang	D23_TK01	20	25	5	20	0	70	Khá	
6884	DH92302118	Nguyễn Khải Triều	D23_TK01	20	25	3	20	0	68	Khá	
6885	DH92201646	Nguyễn Minh Triệu	D23_TK01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6886	DH92302191	Lương Thanh Tú	D23_TK01	20	25	0	20	0	65	Khá	
6887	DH92302251	Nguyễn Hoàng Xuân Tuyết	D23_TK01	20	25	2	20	8	75	Khá	
6888	DH92302271	Đào Kính Văn	D23_TK01	20	25	0	20	0	65	Khá	
6889	DH92200245	Trần Vũ	D23_TK01	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6890	DH92302373	Trần Ngọc Như ý	D23_TK01	20	25	2	20	0	67	Khá	
6891	DH92300065	Nguyễn Trần Phương Anh	D23_TK02	20	25	6	20	0	71	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6892	DH92300067	Nguyễn Tuấn	Anh	D23_TK02	20	25	3	20	0	68	Khá	
6893	DH92300130	Phạm	Bằng	D23_TK02	20	25	12	20	0	77	Khá	
6894	DH92300178	Võ Nguyễn Anh	Bảo	D23_TK02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
6895	DH92300112	Ngô Trương Gia	Bội	D23_TK02	20	25	5	20	0	70	Khá	
6896	DH92300458	Nguyễn Thị Hồng	Gấm	D23_TK02	20	25	3	20	0	68	Khá	
6897	DH92300494	Nguyễn Gia	Hân	D23_TK02	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6898	DH92300507	Trần Thị Bảo	Hân	D23_TK02	20	22	5	20	0	67	Khá	
6899	DH92300508	Trương Ngọc Bảo	Hân	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6900	DH92300567	Lê Thị Mỹ	Hạnh	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6901	DH92300536	Đỗ Trung	Hiếu	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6902	DH92300552	Nguyễn Chí	Hiếu	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6903	DH92300645	Trần Việt	Hùng	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6904	DH92300657	Đặng Gia	Huy	D23_TK02	20	25	3	20	0	68	Khá	
6905	DH92300689	Nguyễn Hoàng	Huy	D23_TK02	20	25	11	20	6	82	Tốt	
6906	DH92300706	Phạm Lê Gia	Huy	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6907	DH92300783	Huỳnh Tuấn	Khang	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6908	DH92300802	Phạm Gia	Khang	D23_TK02	20	25	3	20	0	68	Khá	
6909	DH92300831	Ngô Duy	Khánh	D23_TK02	20	25	3	20	0	68	Khá	
6910	DH92300982	Đoàn Nguyễn Nghi	Lan	D23_TK02	20	22	6	20	0	68	Khá	
6911	DH92301053	Trần Khánh	Linh	D23_TK02	20	25	12	20	0	77	Khá	
6912	DH92301104	Hồ Văn Cát	Lượng	D23_TK02	20	20	3	20	0	63	Trung Bình	
6913	DH92301249	Phạm Thị Kim	Ngân	D23_TK02	20	25	14	20	0	79	Khá	
6914	DH92301258	Đỗ Thụy Kim	Ngọc	D23_TK02	20	25	5	20	0	70	Khá	
6915	DH92301259	Đỗ Xuân	Ngọc	D23_TK02	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
6916	DH92301275	Phạm Minh	Ngọc	D23_TK02	20	25	3	20	0	68	Khá	
6917	DH92301379	Lê Ngọc ánh	Nhi	D23_TK02	20	25	6	20	0	71	Khá	
6918	DH92301444	Lâm Tâm	Như	D23_TK02	20	25	8	20	0	73	Khá	
6919	DH92301448	Nguyễn Hồng	Như	D23_TK02	20	25	12	20	0	77	Khá	
6920	DH92301459	Nguyễn Thị Hoàng	Oanh	D23_TK02	20	25	8	20	0	73	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6921	DH92301460	Nguyễn Thị Yên	Oanh	D23_TK02	20	25	5	20	0	70	Khá	
6922	DH92301462	Trần Kỳ Tú	Oanh	D23_TK02	20	25	6	20	0	71	Khá	
6923	DH92301532	Đỗ Hoài	Phúc	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6924	DH92301576	Nguyễn Thị Bích	Phượng	D23_TK02	20	25	3	20	0	68	Khá	
6925	DH92301630	Trần Minh	Quân	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6926	DH92301603	Nguyễn Minh	Quang	D23_TK02	20	25	5	20	0	70	Khá	
6927	DH92301647	Bùi Ngọc	Quỳnh	D23_TK02	20	25	14	20	6	85	Tốt	
6928	DH92301804	Hứa Công	Thành	D23_TK02	20	25	10	20	6	81	Tốt	
6929	DH92301903	Văn Thanh	Thảo	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6930	DH92301958	Nguyễn Thị Minh	Thư	D23_TK02	20	22	10	20	0	72	Khá	
6931	DH92301959	Nguyễn Việt Anh	Thư	D23_TK02	20	25	9	20	0	74	Khá	
6932	DH92301982	Hoàng Ngọc	Tiến	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6933	DH92302013	Nhâm Trí	Tín	D23_TK02	20	25	3	20	0	68	Khá	
6934	DH92302056	Bùi Bảo	Trâm	D23_TK02	20	25	3	20	0	68	Khá	
6935	DH92302083	Trần Nguyễn Khánh	Trân	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6936	DH92302094	Nguyễn Đức Minh	Trí	D23_TK02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6937	DH92302096	Nguyễn Minh	Trí	D23_TK02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
6938	DH92302100	Nguyễn Trọng	Trí	D23_TK02	20	25	2	20	0	67	Khá	
6939	DH92302143	Lê Khắc	Trung	D23_TK02	20	25	10	20	6	81	Tốt	
6940	DH92302227	Phạm Nhật	Tuấn	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6941	DH92302242	Đặng Hồng	Tuyến	D23_TK02	20	25	0	20	0	65	Khá	
6942	DH92302355	Quách Khả	Vy	D23_TK02	20	25	5	20	0	70	Khá	
6943	DH92302361	Trương Phan Thúy	Vy	D23_TK02	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
6944	DH92302368	Trần Thị Ngọc	Xuân	D23_TK02	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6945	DH92300014	Nguyễn Ngọc Quỳnh	An	D23_TK03	20	25	5	20	0	70	Khá	
6946	DH92300052	Nguyễn Kim	Anh	D23_TK03	20	25	8	20	0	73	Khá	
6947	DH92300169	Trần Gia	Bảo	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6948	DH92300122	Nguyễn Thanh	Bình	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6949	DH92300227	Lê Nguyễn Công	Danh	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6950	DH92300382	Châu Huy Đạt	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6951	DH92300406	Nguyễn Hoàng Đạt	D23_TK03	20	22	13	20	6	81	Tốt	
6952	DH92300246	Nguyễn Hoàng Dung	D23_TK03	20	22	8	20	0	70	Khá	
6953	DH92300316	Trần Mỹ Duyên	D23_TK03	20	22	2	20	0	64	Trung Bình	
6954	DH92300447	Trần Cẩm Giang	D23_TK03	20	22	3	20	0	65	Khá	
6955	DH92300448	Trương Thị Hà Giang	D23_TK03	20	25	8	20	0	73	Khá	
6956	DH92300622	Phạm Văn Hậu	D23_TK03	20	25	3	20	0	68	Khá	
6957	DH92300525	Nguyễn Quý Hiền	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6958	DH92300849	Lê Phú Khải	D23_TK03	20	25	18	20	6	89	Tốt	
6959	DH92300792	Nguyễn Hữu Khang	D23_TK03	20	25	8	20	0	73	Khá	
6960	DH92300835	Nguyễn Huỳnh Quang Khánh	D23_TK03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6961	DH92300860	Nguyễn Trần Bảo Khiêm	D23_TK03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6962	DH92300874	Lê Bùi Minh Khoa	D23_TK03	20	25	6	20	0	71	Khá	
6963	DH92300933	Huỳnh Trung Kiên	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6964	DH92300939	Châu Thanh Quỳnh Kim	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6965	DH92301027	Đỗ Nguyễn Đan Linh	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6966	DH92301050	Phạm Thị Mỹ Linh	D23_TK03	20	22	8	20	0	70	Khá	
6967	DH92301056	Trương Ngọc Yên Linh	D23_TK03	20	22	5	20	0	67	Khá	
6968	DH92301102	Trần Hữu Luân	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6969	DH92301112	Võ Thị Yên Ly	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6970	DH92301163	Vũ Văn Minh	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6971	DH92301185	Võ Thị Kiều My	D23_TK03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6972	DH92301227	Bùi Kim Ngân	D23_TK03	20	20	10	20	0	70	Khá	
6973	DH92301237	Lê Tuyết Ngân	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6974	DH92301245	Nguyễn Thị Thúy Ngân	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6975	DH92301316	Nguyễn Đức Hoàng Nguyên	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6976	DH92301374	Hồ Ngọc Yên Nhi	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6977	DH92301377	Hoàng Yên Nhi	D23_TK03	20	25	5	20	0	70	Khá	
6978	DH92301398	Phạm Thị Tuyết Nhi	D23_TK03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
6979	DH92301407	Hà Ngọc	Nhiều	D23_TK03	20	25	7	20	0	72	Khá	
6980	DH92301454	Văn Đình	Ninh	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6981	DH92301476	Nguyễn Thành	Phát	D23_TK03	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
6982	DH92301556	Nguyễn Văn Hoàng	Phúc	D23_TK03	20	25	3	20	0	68	Khá	
6983	DH92301558	Phạm Gia	Phúc	D23_TK03	20	22	5	20	0	67	Khá	
6984	DH92301578	Bùi Nhã	Phuong	D23_TK03	20	25	10	20	0	75	Khá	
6985	DH92301583	Đoàn Thanh	Phuong	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6986	DH92302396	Nguyễn Thúy	Quyên	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6987	DH92301720	Cam Chí	Tài	D23_TK03	20	20	8	20	0	68	Khá	
6988	DH92301725	Lê Đức	Tài	D23_TK03	20	25	5	20	0	70	Khá	
6989	DH92301790	Lê Chí	Thanh	D23_TK03	20	25	8	20	0	73	Khá	
6990	DH92301774	Chu Đoàn Hoàng	Thế	D23_TK03	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
6991	DH92301920	Đặng Minh	Thuận	D23_TK03	20	20	2	20	0	62	Trung Bình	
6992	DH92301998	Phạm Minh	Tiến	D23_TK03	20	25	2	20	0	67	Khá	
6993	DH92302007	Nguyễn Duy	Tín	D23_TK03	20	25	8	20	0	73	Khá	
6994	DH92302158	Võ Thành	Trung	D23_TK03	20	25	3	20	0	68	Khá	
6995	DH92302254	Lâm Cát	Tường	D23_TK03	20	25	3	20	0	68	Khá	
6996	DH92302317	Đỗ Hoàng	Vũ	D23_TK03	20	25	0	20	0	65	Khá	
6997	DH92302359	Trần Thảo	Vy	D23_TK03	20	25	5	20	0	70	Khá	
6998	DH92302365	Dương Kim	Xuân	D23_TK03	20	25	13	20	0	78	Khá	
6999	DH92300039	Lê Duyên	Anh	D23_TK04	20	20	8	20	0	68	Khá	
7000	DH92300049	Nguyễn Đức	Anh	D23_TK04	20	25	13	20	0	78	Khá	
7001	DH92302984	Lê Quốc	Bảo	D23_TK04	20	25	5	20	6	76	Khá	
7002	DH92300192	Nguyễn Thị Kim	Chi	D23_TK04	20	22	3	20	0	65	Khá	
7003	DH92303123	Tạ Minh	Đặng	D23_TK04	20	20	5	20	0	65	Khá	
7004	DH92300391	Huỳnh Trọng	Đạt	D23_TK04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
7005	DH92302687	Lê Hữu Tấn	Đạt	D23_TK04	20	25	13	20	0	78	Khá	
7006	DH92300361	Trần Minh	Đức	D23_TK04	20	25	8	20	0	73	Khá	
7007	DH92300271	Hồ Nhật	Duy	D23_TK04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
7008	DH92300284	Nguyễn Đặng Phương Duy	D23_TK04	20	25	0	20	0	65	Khá	
7009	DH92300491	La Thoại Hân	D23_TK04	20	25	0	20	0	65	Khá	
7010	DH92300501	Phan Ngọc Bảo Hân	D23_TK04	20	25	7	20	0	72	Khá	
7011	DH92300575	Phạm Thị Thúy Hoa	D23_TK04	20	20	5	20	0	65	Khá	
7012	DH92300767	Văn Công Hy	D23_TK04	20	25	13	20	0	78	Khá	
7013	DH92303119	Phạm Anh Kiệt	D23_TK04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
7014	DH92300980	Nguyễn Thị Thanh Lam	D23_TK04	20	20	13	20	0	73	Khá	
7015	DH92300981	Cao Nguyên Hoa Lan	D23_TK04	20	25	20	20	6	91	Xuất sắc	
7016	DH92301066	Hồ Phi Long	D23_TK04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
7017	DH92303083	Nguyễn Ngọc Hải My	D23_TK04	20	25	0	20	0	65	Khá	
7018	DH92301180	Nguyễn Thị Cẩm My	D23_TK04	20	22	5	20	0	67	Khá	
7019	DH92302678	Trần Hải Nam	D23_TK04	20	22	13	20	0	75	Khá	
7020	DH92203935	Nguyễn Đình Nghĩa	D23_TK04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
7021	DH92301268	Nguyễn Minh Ngọc	D23_TK04	20	20	13	20	0	73	Khá	
7022	DH92301340	Võ Thị Thảo Nguyên	D23_TK04	20	25	0	20	0	65	Khá	
7023	DH92301394	Nguyễn Thị Huyền Nhi	D23_TK04	20	22	10	20	0	72	Khá	
7024	DH92301452	Phan Quỳnh Như	D23_TK04	20	20	6	20	0	66	Khá	
7025	DH92303100	Lê Hoàng Phúc	D23_TK04	20	25	5	20	0	70	Khá	
7026	DH92301586	Nguyễn Đình Phương	D23_TK04	20	25	0	20	0	65	Khá	
7027	DH92301892	Hoàng Minh Thảo	D23_TK04	20	20	5	20	0	65	Khá	
7028	DH92301939	Dương Thị Minh Thúy	D23_TK04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
7029	DH92303101	Đào Bạch Hoàng Phúc Tiên	D23_TK04	20	20	13	20	0	73	Khá	
7030	DH92302031	Nguyễn Thanh Toàn	D23_TK04	20	25	15	20	0	80	Tốt	
7031	DH92302119	Đoàn Duy Trọng	D23_TK04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
7032	DH92302235	Đặng Thanh Tùng	D23_TK04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
7033	DH92302240	Tạ Tương Khánh Tùng	D23_TK04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	
7034	DH92302245	Nguyễn Hoàng Thanh Tuyền	D23_TK04	20	25	8	20	0	73	Khá	
7035	DH92302266	Nguyễn Nhã Uyên	D23_TK04	20	25	11	20	0	76	Khá	
7036	DH92302267	Phan Lê Thảo Uyên	D23_TK04	20	20	0	20	0	60	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	I	II	III	IV	V	Tổng điểm	Xếp loại	Ghi chú
7037	DH92302416	Trương ái Uyên	D23_TK04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	
7038	DH92302321	Huỳnh Công Vũ	D23_TK04	20	25	18	20	0	83	Tốt	
7039	DH92302324	Lê Hoàng Vũ	D23_TK04	20	22	0	20	0	62	Trung Bình	